

PHƯƠNG PHÁP TỔ CHỨC
CÔNG TÁC ĐỘI THIẾU NIÊN
TIỀN PHONG HỒ CHÍ MINH

Chịu trách nhiệm xuất bản :

Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc NGÔ TRẦN ÁI

Phó Tổng Giám đốc kiêm Tổng biên tập NGUYỄN QUÝ THAO

Biên tập nội dung :

NGUYỄN VĂN HOA

Minh họa :

NGUYỄN THU YÊN

Trình bày bìa :

NGUYỄN MẠNH HÙNG

Thiết kế sách :

NGUYỄN THỊ CÚC PHƯƠNG

Sửa bản in :

PHÒNG SỬA BẢN IN - NXBGD TẠI TP. HỒ CHÍ MINH

Chế bản tại :

PHÒNG SCĐT - NXBGD TẠI TP. HỒ CHÍ MINH

127–2006/CXB/154–177/GD

Mã số PGK51B6

CÁC CHỮ VIẾT TẮT

TNTP : Thiếu niên Tiền phong
TPT : Tổng phụ trách
BCH : Ban chỉ huy
GD–ĐT : Giáo dục và Đào Tạo
GVCN : Giáo viên chủ nhiệm
NXBGD : Nhà xuất bản Giáo dục
TDTT : Thể dục thể thao
PPDH : Phương pháp dạy học
CĐSP : Cao đẳng sư phạm
ĐHSP : Đại học sư phạm
PTCĐ : Phụ trách chi đội

LỜI NÓI ĐẦU

Để góp phần đổi mới công tác đào tạo và bồi dưỡng giáo viên Tiểu học, Dự án phát triển giáo viên Tiểu học đã tổ chức biên soạn các môđun đào tạo theo chương trình Cao đẳng sư phạm và chương trình liên thông từ Trung học sư phạm lên Cao đẳng sư phạm, Đại học sư phạm, biên soạn các môđun bồi dưỡng giáo viên, nhằm nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ, cập nhật những đổi mới về nội dung, phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá kết quả giáo dục theo chương trình, sách giáo khoa Tiểu học mới.

Điểm mới của các tài liệu viết theo môđun là thiết kế các hoạt động nhằm tích cực hoá hoạt động học tập của người học, kích thích óc sáng tạo và khả năng giải quyết vấn đề, kỹ năng giám sát và đánh giá kết quả học tập người học, chú trọng sử dụng tích hợp nhiều phương tiện truyền đạt khác nhau (tài liệu in, băng hình/ băng tiếng,...) giúp cho người học dễ học, dễ hiểu và gây được hứng thú học tập.

Môđun Phương pháp công tác Đội TNTP Hồ Chí Minh, do nhóm tác giả Trường Cao đẳng Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh biên soạn nhằm trang bị cho sinh viên các trường trung học và cao đẳng sư phạm những kiến thức cơ bản của người Phụ trách công tác Đội trong nhà trường Tiểu học. Nội dung biên soạn gồm hai phần chính :

Tiểu Mô đun 1 : Phương pháp công tác Đội TNTP Hồ Chí Minh

Tiểu Mô đun 2 : Những kỹ năng cơ bản của công tác Đội

Lần đầu tiên, tài liệu được biên soạn theo chương trình và phương pháp mới, chắc chắn không tránh khỏi những thiếu sót nhất định. Ban điều phối Dự án rất mong nhận được những ý kiến đóng góp của bạn đọc, đặc biệt là của đội ngũ giảng viên, sinh viên các trường sư phạm và giáo viên Tiểu học trong cả nước.

Trân trọng cảm ơn.

DỰ ÁN PHÁT TRIỂN GIÁO VIÊN TIỂU HỌC

Tiểu môđun 1
PHƯƠNG PHÁP CÔNG TÁC ĐỘI
THiếu NIÊN TIỀN PHONG HỒ CHÍ MINH
(30 tiết)

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

- Đường lối quan điểm của Đảng, Bác Hồ và chính sách của nhà nước về công tác giáo dục, bảo vệ và chăm sóc trẻ em.
- Công ước của Liên Hiệp Quốc về quyền của trẻ em.
- Luật bảo vệ và chăm sóc giáo dục trẻ em.
- Những nội dung cơ bản về lí luận, phương pháp và thực hành công tác Đội TNTP Hồ Chí Minh.

2. Kỹ năng

- Thực hành, hướng dẫn thực hiện nghi thức, phương pháp công tác Đội và tổ chức các hoạt động nghiệp vụ của Đội TNTP Hồ Chí Minh.
- Tổ chức các hoạt động giáo dục Đội TNTP Hồ Chí Minh trong trường học.
- Kết hợp hoạt động Đội với hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp và các hoạt động nghệ thuật, thể dục thể thao khác.

3. Thái độ

- Nâng cao lòng yêu người, yêu nghề
- Quý mến gần gũi thiếu nhi, là tấm gương cho thiếu nhi noi theo.

II. GIỚI THIỆU MÔĐUN

STT	Chủ đề	Số tiết
1	Mục đích, tính chất, nhiệm vụ của tổ chức Đội TNTP Hồ Chí Minh	3
2	Hệ thống tổ chức Đội TNTP Hồ Chí Minh	2
3	Nguyên tắc hoạt động Đội TNTP Hồ Chí Minh	3
4	Nội dung và hình thức công tác Đội TNTP Hồ Chí Minh	3
5	Phương pháp công tác Đội TNTP Hồ Chí Minh	3
6	Phụ trách Đội TNTP Hồ Chí Minh	3
7	Công tác Nhi đồng trường Tiểu học	4
8	Nghi thức Đội TNTP Hồ Chí Minh	6
9	Nghi lễ Đội TNTP Hồ Chí Minh	3
	Tổng số tiết	30

Chủ đề 1

MỤC ĐÍCH, TÍNH CHẤT, NHIỆM VỤ CỦA TỔ CHỨC ĐỘI TNTP HỒ CHÍ MINH

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

- Nội dung Điều lệ Đội TNTP Hồ Chí Minh, Công ước của Liên Hiệp Quốc về quyền trẻ em và Luật bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em.
- Mục đích, tính chất và nhiệm vụ của tổ chức Đội TNTP trong trường Tiểu học.
- Những biểu trưng cơ bản của Đội TNTP Hồ Chí Minh.
- Vị trí, vai trò của Đội TNTP Hồ Chí Minh trong trường Tiểu học và các mối quan hệ của tổ chức Đội.

2. Kỹ năng

- Vận dụng được những kiến thức cơ bản vào công tác Đội TNTP Hồ Chí Minh.
- Tuyên truyền vận động toàn xã hội tham gia xây dựng tổ chức Đội và tạo điều kiện cho Đội hoạt động.
- Tự học, tự nghiên cứu và ghi chép tóm tắt thông tin.

3. Thái độ

- Tôn trọng tổ chức Đội TNTP Hồ Chí Minh và quyền làm chủ tự quản của thiếu nhi được quy định trong Điều lệ Đội.
- Không áp đặt mệnh lệnh hoặc bao biện, làm thay các em.
- Tuyên truyền vận động mọi người sống và làm việc theo Luật bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em.

II. THỜI GIAN : 3 tiết

III. GIỚI THIỆU

- Tìm hiểu Điều lệ Đội và những biểu trưng cơ bản của Đội TNTP Hồ Chí Minh.
- Tìm hiểu Công ước của Liên Hiệp Quốc về quyền trẻ em và Luật bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em.
- Xác định mục đích, tính chất, nhiệm vụ, vị trí, vai trò của tổ chức Đội TNTP Hồ Chí Minh.

IV. CHUẨN BỊ

1. Tài liệu dạy và học

- Ngô Quang Quế – Trần Như Tinh – Bùi Sĩ Tụng, *Phương pháp công tác Đội TNTP Hồ Chí Minh* (giáo trình đào tạo giáo viên Tiểu học hệ CĐSP và SP 12+2) NXBGD, 1999.
- Trần Như Tinh (chủ biên) – Bùi Sĩ Tụng – Phan Nguyên Thái, *Phương pháp dạy học bộ môn công tác Đội TNTP Hồ Chí Minh*, NXBGD, 2000.
- Điều lệ Đội TNTP Hồ Chí Minh (sửa đổi năm 2003).

2. Đồ dùng dạy học

- Cờ Đội, khăn quàng đỏ, huy hiệu Măng non.
- Bảng hình “Những biểu trưng cơ bản của Đội TNTP Hồ Chí Minh”.
- Nhạc và lời bài Đội ca của Phong Nhã.

V. NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG

Hoạt động 1 : TÌM HIỂU CÔNG ƯỚC CỦA LIÊN HIỆP QUỐC VỀ QUYỀN TRẺ EM VÀ LUẬT BẢO VỆ, CHĂM SÓC VÀ GIÁO DỤC TRẺ EM

Trẻ em
Là tương lai của đất nước
Là nguồn hạnh phúc của mỗi gia đình

THÔNG TIN CHO HOẠT ĐỘNG 1

1. Đội TNTP Hồ Chí Minh phối hợp với các lực lượng xã hội thực hiện Công ước của Liên Hiệp Quốc về quyền trẻ em và Luật bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em

1. Công tác tuyên truyền và phổ biến

Tuyên truyền, vận động toàn dân chăm sóc, giáo dục và bảo vệ thiếu nhi là việc làm thường xuyên của Đội. Trong thời gian qua, phong trào thiếu nhi cả nước đạt được nhiều thành tích nổi bật, được xã hội quan tâm. Vì vậy, công tác tuyên truyền phổ biến Công ước và Luật đến mọi người dân có nhiều thuận lợi.

Có nhiều hình thức tuyên truyền, phổ biến Công ước và Luật mà Đội TNTP đã làm tốt như : thành lập các tổ tuyên truyền Măng non, sử dụng các phương tiện thông tin của mình như : báo Đội, các chương trình phát thanh, truyền hình thiếu nhi, tổ chức các cuộc cổ động, triển lãm tranh ảnh, tổ chức các cuộc thi tìm hiểu về Công ước và Luật, tổ chức các hoạt động văn hoá nghệ thuật tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn thực hiện Công ước và Luật.

2. Tổ chức thực hiện Công ước và Luật

Tất cả các hoạt động của Đội dưới mọi hình thức đều hướng đến việc tổ chức thực hiện Công ước và Luật một cách toàn diện. Điều đó thể hiện rất rõ trong thực tế hoạt động Đội và chương trình rèn luyện đội viên.

Một số phong trào hoạt động gần đây của Đội được xã hội quan tâm, được Đảng và nhà nước đánh giá cao như : phong trào đội viên phấn đấu trở thành cháu ngoan Bác Hồ, phong trào giúp bạn vượt khó, gây quỹ vì bạn nghèo, quỹ tài năng trẻ, các cuộc giao lưu, họp mặt thiếu nhi các dân tộc, họp mặt trẻ em nghèo vượt khó, các cuộc vận động ủng hộ thiếu nhi các vùng bị thiên tai, ủng hộ thiếu nhi Cu Ba, các cuộc thi “Tiếng kèn đội ta”, thi đàn organ, thi vẽ, thi cờ vua, cờ tướng, ... đã đẩy lên phong trào “Tất cả vì con em chúng ta”. Có nhiều tập thể và cá nhân đoạt giải, đạt thành tích cao.

Xây dựng và tổ chức các tụ điểm vui chơi, các nhà thiếu nhi, cung thiếu nhi, thu hút các em ở mọi lứa tuổi, mọi hoàn cảnh tham gia sinh hoạt, hoạt động.

3. Đấu tranh cho quyền lợi của thiếu nhi

Đội TNTP Hồ Chí Minh là người đại diện cho thiếu nhi Việt Nam, ngoài nhiệm vụ chính là tổ chức hoạt động cho thiếu nhi theo đường lối giáo dục của Đảng, còn có nhiệm vụ đấu tranh bảo vệ, bênh vực quyền lợi của thiếu nhi về mọi mặt :

- Phối hợp với nhà trường đảm bảo quyền được học tập, được vui chơi giải trí của thiếu nhi.
- Phối hợp với các cơ quan pháp luật tuyên truyền Luật bảo vệ, chăm sóc và giáo dục thiếu nhi, tham gia xử lý các hành vi ngược đãi trẻ em.
- Phối hợp với các cơ quan y tế chăm sóc, bảo vệ sức khỏe, bảo hiểm y tế cho trẻ em.
- Sử dụng các phương tiện thông tin đại chúng để phản ánh yêu cầu các em, đấu tranh bảo vệ quyền lợi cho các em, lên án các hành vi ngược đãi, chà đạp các em...
- Yêu cầu nhà nước và toàn xã hội tạo điều kiện vật chất và tinh thần để tổ chức Đội của thiếu nhi có điều kiện hoạt động.

II. Nội dung Công ước của Liên Hiệp Quốc về quyền trẻ em (Thông qua ngày 20-11-1989, có hiệu lực ngày 02-09-1990)

- Trong phạm vi Công ước này, trẻ em là người dưới 18 tuổi (Điều 1).
- Trong mọi hoạt động xã hội đối với trẻ em, những lợi ích tốt nhất của trẻ phải là mối quan tâm hàng đầu (Điều 3).
- Các quốc gia thành viên cam kết bảo đảm cho trẻ em được bảo vệ và chăm sóc cần thiết cho hạnh phúc của trẻ em, có tính đến quyền hạn và nghĩa vụ của cha mẹ, của những người giám hộ pháp lý hoặc những người khác chịu trách nhiệm về mặt pháp lý đối với trẻ em và nhằm mục đích đó, sẽ thực thi tất cả mọi biện pháp pháp quy và hành chính thích hợp (Điều 3).
- Trẻ em phải được đăng ký ngay lập tức sau khi sinh ra và có các quyền ngay từ khi ra đời như : có họ tên, có quốc tịch, và trong chừng mực có thể, có quyền biết cha mẹ mình và quyền được cha mẹ mình chăm sóc (Điều 7).
- Các quốc gia thành viên phải đảm bảo cho trẻ có đủ khả năng hình thành quan điểm riêng của mình, được quyền tự do phát triển những quan điểm đó về tất cả mọi vấn đề có tác động đến trẻ em, được coi trọng một cách thích ứng với tuổi và độ trưởng thành của trẻ em (Điều 12).
- Trẻ em có quyền tự do bày tỏ ý kiến : quyền này bao gồm quyền tự do tìm kiếm, nhận và phổ biến mọi loại thông tin và tư tưởng, không kể biên giới, qua truyền miệng, bản viết tay hay bản in, dưới hình thức nghệ thuật hoặc bất kì phương tiện truyền thông nào khác mà trẻ em lựa chọn (Điều 13).
- Các quốc gia thành viên phải tôn trọng quyền tự do tư tưởng, tự do tín ngưỡng và tôn giáo của trẻ em (Điều 14).
- Các quốc gia thành viên công nhận các quyền của trẻ em được tự do kết giao và tự do hội họp hoà bình (Điều 15).
- Không một trẻ em nào phải chịu sự can thiệp tuỳ tiện hay bất hợp pháp vào việc riêng tư, gia đình, nhà cửa, thư tín cũng như những sự công kích bất hợp pháp vào danh dự và thanh danh của trẻ em. Trẻ em có quyền được pháp luật bảo vệ chống lại những can thiệp hay công kích như vậy (Điều 16).

- Các quốc gia thành viên thừa nhận : trẻ em bị khuyết tật về tinh thần hay thể chất được hưởng một cuộc sống trọn vẹn và tử tế trong những điều kiện đảm bảo phẩm giá, thúc đẩy khả năng tự lực và tạo điều kiện dễ dàng cho trẻ em tham gia tích cực vào cộng đồng (Điều 14).
- Các quốc gia thành viên công nhận quyền của trẻ em được bảo vệ khỏi sự bóc lột về kinh tế và khỏi bất kì công việc gì có thể gây nguy hiểm hoặc ảnh hưởng đến việc học hành của trẻ em, hoặc có hại đối với sức khoẻ hay sự phát triển về thể chất, trí tuệ, đạo đức hay xã hội của trẻ (Điều 32).

III. Luật bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em

Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khoá VII, kì họp thứ 9 (từ ngày 27 tháng 7 đến ngày 12 tháng 8 năm 1991) đã thông qua Luật bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em.

Điều 1 : Trẻ em quy định trong Luật này là công dân Việt Nam dưới 16 tuổi.

Điều 5 : Trẻ em không rõ cha mẹ, khi có yêu cầu, được cơ quan có thẩm quyền giúp đỡ xác định cha, mẹ cho mình.

Điều 6 : Trẻ em có quyền sống chung với cha mẹ, không ai có quyền buộc trẻ em phải cách li cha mẹ, trừ trường hợp vì lợi ích của đứa trẻ.

Điều 7 : Việc giao nhận trẻ em làm con nuôi phải theo quy định của pháp luật, đảm bảo cho đứa trẻ được nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục tốt.

Điều 8 : Trẻ em được nhà nước và xã hội tôn trọng, bảo vệ tính mạng, thân thể, nhân phẩm và danh dự, được bày tỏ ý kiến, nguyện vọng của mình về những vấn đề có liên quan.

Nghiêm cấm việc ngược đãi, làm nhục, hành hạ, ruồng bỏ trẻ em, bắt trộm, bắt cóc, mua bán, đánh tráo trẻ, kích động, lôi kéo, ép buộc trẻ thực hiện những hành vi vi phạm pháp luật hoặc làm những việc có hại đến sự phát triển lành mạnh của trẻ.

Điều 9 : Trẻ em được chăm sóc, bảo vệ sức khoẻ.

Điều 10 : Trẻ em có quyền được học tập và có bốn phần học hết chương trình giáo dục phổ cập. Trẻ em học bậc Tiểu học trong các trường, lớp quốc lập không phải trả học phí.

Điều 11 : Nhà nước khuyến khích và bảo trợ việc xây dựng, bảo vệ, sử dụng tốt những cơ sở vật chất, kĩ thuật và phương tiện phục vụ trẻ em học tập, sinh hoạt và vui chơi.

Nghiêm cấm việc sử dụng những cơ sở vật chất, phương tiện công cộng dành cho việc học tập, vui chơi, giải trí của trẻ em vào mục đích khác.

Điều 12 : Trẻ em có quyền có tài sản, quyền thừa kế, quyền hưởng các chế độ bảo hiểm theo quy định của pháp luật. Cha mẹ, người đỡ đầu hoặc cơ quan, tổ chức hữu quan phải giữ gìn quản lí tài sản của trẻ em và giao lại cho trẻ em khi đến tuổi thành niên.

Điều 13 : Trẻ em có bốn phận :

- Yêu quý, kính trọng, hiếu thảo đối với ông bà, cha mẹ, lễ phép với người lớn, thương yêu em nhỏ, đoàn kết với bạn bè, giúp đỡ người già yếu tàn tật, giúp đỡ gia đình những việc vừa sức mình.
- Chăm chỉ học tập, rèn luyện thân thể, tuân theo nội quy của nhà trường.
- Tôn trọng pháp luật, thực hiện nếp sống văn minh, trật tự công cộng và an toàn giao thông, giữ gìn của công, tôn trọng tài sản của người khác.
- Yêu quê hương đất nước, yêu đồng bào, có ý thức xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam Xã hội Chủ nghĩa.

Điều 14 : Trẻ em không được đánh bạc, uống rượu, hút thuốc và dùng các chất kích thích khác có hại cho sức khỏe.

- Nghiêm cấm việc lôi kéo trẻ em đánh bạc, cho trẻ em uống rượu, hút thuốc, dùng chất kích thích có hại cho sức khỏe.
- Nghiêm cấm việc dụ dỗ dẫn dắt trẻ em mãi dâm, bán hoặc cho trẻ em sử dụng những văn hoá phẩm đồi trụy, đồ chơi hoặc trò chơi có hại cho sự phát triển lành mạnh của trẻ em.

Điều 16 : Cha, mẹ hoặc người đỡ đầu là người trước tiên chịu trách nhiệm về việc bảo vệ, chăm sóc, nuôi dạy trẻ em, dành điều kiện tốt nhất cho sự phát triển của trẻ em. Cha, mẹ, các thành viên lớn tuổi khác trong gia đình, người đỡ đầu phải làm gương tốt về mọi mặt cho trẻ em noi theo; khi gặp khó khăn tự mình không giải quyết được, có thể yêu cầu cơ quan hoặc tổ chức hữu quan giúp đỡ để thực hiện tốt nghĩa vụ của mình.

Điều 17 : Cha mẹ, người đỡ đầu phải chịu trách nhiệm hành chính, trách nhiệm dân sự về những thiệt hại do hành vi của đứa trẻ mình nuôi dạy gây ra.

Điều 18 : Nhà trẻ, trường, lớp mẫu giáo, trường phổ thông phải có những điều kiện cần thiết để đảm bảo chất lượng nuôi dạy trẻ em, thực hiện mục tiêu giáo dục của Nhà nước.

Cô nuôi dạy trẻ, giáo viên, Tổng Phụ trách Đội phải được đào tạo bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ, phải có sức khỏe, có phẩm chất, đạo đức tốt, yêu nghề, yêu trẻ, bảo đảm hoàn thành nhiệm vụ.

Điều 19 : Nhà nước dành một tỉ lệ ngân sách thích đáng trong kế hoạch hằng năm cho việc bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ

NHIỆM VỤ CỦA HOẠT ĐỘNG 1

* *Nhiệm vụ 1* : Giáo sinh đọc kỹ những thông tin cho hoạt động 1, tự nghiên cứu Công ước của Liên Hiệp Quốc về quyền trẻ em, Luật bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em.

* **Nhiệm vụ 2 :** Thảo luận nhóm về quyền của trẻ em và Công ước của Liên Hiệp Quốc về quyền trẻ em.

* **Nhiệm vụ 3 :** Trả lời các câu hỏi theo hình thức phù hợp (hái hoa dân chủ, đồ vui...).

ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG 1

1. Công ước Liên Hiệp Quốc về quyền trẻ em

Câu 1 : Công ước Liên Hiệp Quốc về quyền trẻ em được thông qua ngày nào ? Và có hiệu lực từ ngày nào ?

Câu 2 : Trong phạm vi Công ước của Liên Hiệp Quốc, trẻ được quy định là bao nhiêu tuổi ?

Câu 3 : Trẻ em bị khuyết tật được thừa nhận như thế nào ?

Câu 4 : Các quốc gia thành viên có trách nhiệm gì trong việc thực hiện quyền được học tập của trẻ em ?

Câu 5 : Các quốc gia thành viên phải đảm bảo cho trẻ có đủ khả năng gì ?

Câu 6 : Các quốc gia thành viên cam kết đảm bảo những gì cho trẻ em ?

Câu 7 : Theo Công ước, trẻ em có bao nhiêu quyền cơ bản ? Hãy nêu một số quyền mà em biết ?

2. Luật bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em

Câu 1 : Trẻ em quy định trong luật này là công dân Việt Nam bao nhiêu tuổi ?

Câu 2 : Luật bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em đã được Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày nào ?

Câu 3 : Trẻ em không rõ cha mẹ có quyền yêu cầu cơ quan nhà nước giúp đỡ những gì ?

Câu 4 : Theo Luật bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em thì trẻ em có quyền được chăm sóc và nuôi dạy nhằm mục đích gì ?

Câu 5 : Việc giao nhận trẻ em làm con nuôi phải bảo đảm những yêu cầu pháp luật gì ?

Câu 6 : Trẻ em được nhà nước xã hội chủ nghĩa quan tâm, tôn trọng như thế nào ?

Câu 7 : Nhà nước và xã hội nghiêm cấm những việc gì đối với trẻ em ?

Câu 8 : Nhà nước đã quan tâm đến trẻ em như thế nào ?

Câu 9 : Quyền học tập của trẻ em được Luật quy định cụ thể thế nào ?

Câu 10 : Trẻ em có quyền thừa kế và chế độ bảo hiểm như thế nào ?

Câu 11 : Bỏ phạt của trẻ em đối với gia đình ?

Câu 12 : Bỏ phạt của trẻ em trong nhà trường ?

Câu 13 : Trẻ em có bỏ phạt gì ngoài xã hội ?

Câu 14 : Luật nghiêm cấm các em những gì ?

Hoạt động 2 : TÌM HIỂU KHÁI NIỆM VÀ NHỮNG BIỂU TRƯNG CỦA ĐỘI TNTP HỒ CHÍ MINH

THÔNG TIN CHO HOẠT ĐỘNG 2

Theo Chương mở đầu của Điều lệ Đội TNTP Hồ Chí Minh đã được Hội nghị lần thứ 3 Ban chấp hành Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh khoá VIII thông qua ngày 25-7-2003 :

1. *Đội TNTP Hồ Chí Minh thành lập ngày 15-5-1941*

- Là tổ chức của thiếu nhi Việt Nam do Đảng Cộng sản Việt Nam và Chủ tịch Hồ Chí Minh sáng lập, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh trực tiếp phụ trách, chỉ đạo.
- Là lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường, là lực lượng hậu bị của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh và là lực lượng nòng cốt trong các phong trào thiếu nhi.
- Được tổ chức và hoạt động trong nhà trường và địa bàn dân cư.
- Lấy 5 điều Bác Hồ dạy thiếu niên, nhi đồng làm mục tiêu phấn đấu, rèn luyện cho đội viên; giúp đỡ thiếu nhi trong học tập, hoạt động, vui chơi; thực hiện quyền và bổn phận thiếu nhi theo Luật bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em.
- Đội TNTP Hồ Chí Minh đoàn kết, hợp tác với các tổ chức, phong trào thiếu nhi khu vực và thế giới vì quyền lợi của trẻ em, vì hoà bình, hạnh phúc các dân tộc.

2. *Cờ Đội : (hình vẽ)*



- Nền đỏ
- Hình chữ nhật, chiều rộng bằng hai phần ba (2/3) chiều dài
- Ở chính giữa có hình huy hiệu Đội
- Đường kính huy hiệu bằng hai phần năm (2/5) chiều rộng cờ.

3. *Huy hiệu Đội (huy hiệu măng non) :*

Huy hiệu Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh (TNTP HCM)



- Hình tròn, đường kính 1,5cm
- Ở trong có hình măng non trên nền cờ đỏ sao vàng,
- Ở dưới có băng chữ “Sẵn sàng!”

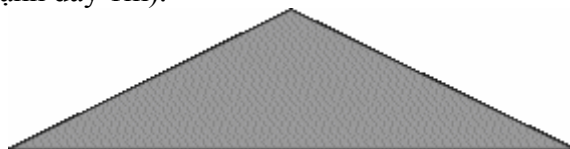
4. *Khẩu hiệu Đội :*

“Vì Tổ quốc xã hội chủ nghĩa,

Vì lí tưởng của Bác Hồ vĩ đại : “Sẵn sàng!”

5. Khăn quàng đỏ : (hình vẽ)

Bằng vải màu đỏ, hình tam giác cân, có đường cao bằng một phần tư (1/4) cạnh đáy (chiều cao 0,25m, cạnh đáy 1m).



6. Đội ca : bài hát

CÙNG NHAU TA ĐI LÊN

Nhạc và lời của Phong Nhã

7. Đội viên :

7.1. Điều kiện kết nạp vào Đội TNTP Hồ Chí Minh :

- Thiếu niên Việt Nam từ 9 đến 14 tuổi.
- Thừa nhận Điều lệ Đội TNTP Hồ Chí Minh.
- Tự nguyện xin vào Đội TNTP Hồ Chí Minh.
- Được quá nửa số đội viên trong Chi đội đồng ý.
- Ở những nơi chưa có tổ chức Đội TNTP Hồ Chí Minh việc kết nạp đội viên thực hiện theo hướng dẫn thực hiện Điều lệ Đội của Hội đồng Đội Trung ương.

7.2. Lời hứa đội viên :

- Thực hiện tốt 5 điều Bác Hồ dạy.
- Tuân theo Điều lệ Đội TNTP Hồ Chí Minh.
- Giữ gìn danh dự Đội TNTP Hồ Chí Minh.

7.3. Quyền hạn của đội viên :

- Yêu cầu Đội TNTP Hồ Chí Minh và Đoàn TNCS Hồ Chí Minh giúp đỡ để phát huy năng lực trong học tập, hoạt động, vui chơi, công tác xã hội.
- Được Đội TNTP Hồ Chí Minh và Đoàn TNCS Hồ Chí Minh bảo vệ quyền lợi hợp pháp của mình theo chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật nhà nước và Điều lệ Đội.
- Được sinh hoạt Đội và tham gia bàn bạc, quyết định mọi công việc của Liên đội, Chi đội ; được ứng cử, bầu cử vào Ban chỉ huy Liên đội, Chi đội.
- Đội viên qua 14 tuổi được Chi đội làm lễ trưởng thành Đội ; nếu có nguyện vọng tiếp tục sinh hoạt Đội thì Chi đội xem xét quyết định, nhưng không quá 15 tuổi.

7.4. Nhiệm vụ của Đội viên :

- Thực hiện Điều lệ, Nghị thức Đội và chương trình rèn luyện đội viên.
- Thực hiện 5 điều Bác Hồ dạy, phấn đấu trở thành đoàn viên Đoàn TNCS Hồ Chí Minh.
- Tích cực tham gia công tác nhi đồng, giúp đỡ thiếu niên, nhi đồng trở thành đội viên Đội TNTP Hồ Chí Minh.

NHIỆM VỤ HOẠT ĐỘNG 2

- * **Nhiệm vụ 1** : Nghiên cứu kĩ Điều lệ Đội ; xác định các biểu trưng của Đội TNTP Hồ Chí Minh.
- * **Nhiệm vụ 2** : Quan sát mô tả hình cờ Đội, huy hiệu Măng non, khăn quàng đỏ và phân tích các biểu trưng.
- * **Nhiệm vụ 3** : Thảo luận nhóm về ý nghĩa các biểu trưng của Đội.
- * **Nhiệm vụ 4** : Các nhóm nhận xét lẫn nhau và ghi chép ý kiến của giáo viên.
- * **Nhiệm vụ 5** : Tập hát đúng, đều, hay bài Đội ca.

ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG 2

Đánh dấu x vào câu trả lời đúng :

Câu 1 : Điều lệ Đội TNTP Hồ Chí Minh (đã được Hội nghị lần thứ 3 Ban chấp hành Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh khoá VIII) thông qua ngày tháng năm nào ?

- A. Ngày 25-7-2003 ☐ C. Ngày 27-7-2003 ☐
 B. Ngày 27-3-1993 ☐ D. Ngày 25-7-2004 ☐

Câu 2 : Đội TNTP Hồ Chí Minh là ?

- A. Tổ chức tự lập, tự nguyện, tự quản ☐
 B. Tổ chức chính trị cộng sản nhỏ tuổi ☐
 C. Tổ chức của thiếu nhi Việt Nam từ 9 tuổi đến 14 tuổi ☐
 D. Cả 3 câu trên đều đúng ☐

Câu 3 : Đội TNTP Hồ Chí Minh thành lập ngày tháng năm nào ?

- A. 01-6-1941 ☐
 C. 26-3-1931 ☐
 B. 15-5-1941 ☐
 D. 3-2-1930 ☐

Câu 4 : Thiếu nhi Việt Nam từ 9 đến 14 tuổi cần những điều kiện nào để được vào Đội TNTP Hồ Chí Minh ?

- A. Chăm ngoan học giỏi ☐
 B. Thừa nhận Điều lệ Đội, tự nguyện xin vào Đội và được quá nửa số đội viên trong Chi đội đồng ý ☐
 C. Không phân biệt tôn giáo, dân tộc, thành phần xuất thân ☐
 D. Hạnh kiểm tốt, nghiêm túc, thật thà ☐

Câu 5 : Lời hứa Đội viên là ?

- A. Thực hiện tốt 5 điều Bác Hồ dạy ☐
 B. Tuân theo Điều lệ Đội TNTP Hồ Chí Minh ☐
 C. Giữ gìn danh dự Đội TNTP Hồ Chí Minh ☐
 D. Cả 3 câu trên đều đúng ☐

Câu 6 : Đội viên Đội TNTP Hồ Chí Minh có nhiệm vụ nào sau đây ?

A. Thực hiện Điều lệ Đội, nghi thức Đội và chương trình rèn luyện Đội viên

☐

B. Thực hiện 5 điều Bác Hồ dạy để trở thành con ngoan trò giỏi, đội viên tốt, cháu ngoan Bác Hồ, đoàn viên TNCS Hồ Chí Minh

☐

C. Làm tấm gương tốt cho thiếu niên nhi đồng, giúp đỡ thiếu niên nhi đồng trở thành đội viên Đội TNTP Hồ Chí Minh, tích cực tham gia công tác nhi đồng

☐

D. Cả 3 câu trên đều đúng

☐

Câu 7 : Đội viên Đội TNTP Hồ Chí Minh có những quyền nào sau đây ?

A. Được tự do ngôn luận

☐

B. Được sinh hoạt Đội và được bảo vệ quyền lợi hợp pháp của mình

☐

C. Được giúp đỡ phát huy năng lực trong học tập, hoạt động vui chơi, công tác xã hội

☐

D. Cả ba câu trên đều đúng

☐

Câu 8 : Hệ thống tổ chức của Hội đồng Đội gồm mấy cấp ?

A. 2 cấp

☐

B. 3 cấp

☐

C. 4 cấp

☐

D. 5 cấp

☐

Câu 9 : Có tối thiểu bao nhiêu đội viên trở lên thì thành lập một Chi đội?

A. Từ 2 đội viên trở lên

☐

B. Từ 3 đội viên trở lên

☐

C. Từ 12 đội viên trở lên

☐

D. Từ 20 đội viên trở lên

☐

Hoạt động 3 : XÁC ĐỊNH MỤC ĐÍCH, TÍNH CHẤT, NHIỆM VỤ CỦA TỔ CHỨC ĐỘI

THÔNG TIN CHO HOẠT ĐỘNG 3

1. Mục đích của tổ chức Đội TNTP Hồ Chí Minh

– Mục đích trước mắt : Giáo dục và rèn luyện đội viên theo 5 điều Bác Hồ dạy để trở thành con ngoan trò giỏi, đội viên tốt, trở thành đoàn viên thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh.

– Mục đích lâu dài : Giáo dục rèn luyện đội viên thực hiện lí tưởng của Bác Hồ vĩ đại và của Đảng cộng sản Việt Nam, xây dựng và bảo vệ tổ quốc Việt Nam XHCN.

2. Tính chất của Đội TNTP Hồ Chí Minh

Đội TNTP Hồ Chí Minh có 3 tính chất cơ bản là tính chất quần chúng, tính chất giáo dục và tính chất chính trị tư tưởng.

2.1. Tính chất quần chúng :

Đội TNTP Hồ Chí Minh là tổ chức của thiếu nhi Việt Nam từ 9 đến 14 tuổi, do các em làm chủ, tự quản mọi công việc, mọi hoạt động dưới sự hướng dẫn của Phụ trách Đội. Đội thu hút tất cả thiếu nhi trong độ tuổi tham gia, không phân biệt nam nữ tôn giáo, thành phần xuất thân, dân tộc, vùng đất, lãnh thổ... miễn là các em có nguyện vọng tự nguyện viết đơn xin gia nhập Đội và được Chi đội biểu quyết kết nạp.

2.2. Tính chất giáo dục :

Tổ chức Đội là một tổ chức giáo dục. Mọi hoạt động của Đội đều nhằm mục tiêu giáo dục của Đảng. Đội lấy 5 điều Bác Hồ dạy làm nội dung giáo dục thiếu nhi cùng với nhà trường, gia đình và các lực lượng xã hội khác.

2.3. Tính chất chính trị :

Đội TNTP Hồ Chí Minh do Bác Hồ và Đảng CS VN sáng lập và Đoàn TNCS Hồ Chí Minh trực tiếp lãnh đạo. Đội cùng với nhà trường XHCN giáo dục thế hệ trẻ theo đường lối quan điểm của Đảng và theo tư tưởng Hồ Chí Minh nhằm hình thành cho đội viên những tư tưởng đúng, tình cảm đẹp, giải thích các sự vật, hiện tượng theo quan điểm duy vật biện chứng.

Ba tính chất cơ bản của Đội thống nhất với nhau, hỗ trợ cho nhau, chi phối các nguyên tắc, nội dung, hình thức, phương pháp công tác Đội.

3. Nhiệm vụ của Đội TNTP Hồ Chí Minh trong trường Tiểu học

Có 3 nhiệm vụ cụ thể :

3.1. Tập hợp, đoàn kết thu hút tất cả thiếu niên nhi đồng tham gia mọi hoạt động do nhà trường tổ chức.

3.2. Xây dựng tổ chức Đội vững mạnh, làm tốt công tác Đội và phong trào thiếu nhi trong trường học và trên địa bàn dân cư.

3.3. Không ngừng củng cố và mở rộng tình đoàn kết hữu nghị với thiếu nhi quốc tế.

4. Vị trí, vai trò của tổ chức Đội TNTP Hồ Chí Minh trong trường Tiểu học

– Là chỗ dựa vững chắc trong việc thực hiện mục tiêu kế hoạch chương trình giáo dục.

– Là cầu nối giữa ba môi trường giáo dục gia đình, nhà trường và xã hội trong công tác bảo vệ chăm sóc và giáo dục thiếu nhi, bảo đảm quá trình giáo dục được toàn diện, khép kín “Học đi đôi với hành – nhà trường gắn liền với xã hội”.

– Có vai trò tổ chức các hoạt động cho thiếu nhi và đấu tranh cho nghĩa vụ, quyền lợi chính đáng của thiếu nhi theo Luật bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em, Luật phổ cập giáo dục Tiểu học.

– Có vai trò rất lớn trong công tác bồi dưỡng rèn luyện đội viên của mình, tạo nguồn nhân lực cho Đoàn TNCS Hồ Chí Minh.

NHIỆM VỤ HOẠT ĐỘNG 3

* *Nhiệm vụ 1* : Đọc tài liệu

* *Nhiệm vụ 2* : Thảo luận nhóm.

* *Nhiệm vụ 3* : Mỗi nhóm trình bày ý kiến của mình trước tập thể lớp.

* *Nhiệm vụ 4* : Giáo viên nhận xét, đánh giá các nhóm trình bày và đưa ra đáp án hoàn thiện.

ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG 3

Đánh dấu x vào câu trả lời đúng nhất

Câu 1 : Mục đích của Đội TNTP Hồ Chí Minh ?

A. Đội viên phải tham gia các hoạt động xã hội ☐

B. Đội viên làm tốt 5 điều Bác Hồ dạy ☐

C. Đội viên phải hát hay, nhiệt tình ☐

D. Cả ba câu trên đều đúng ☐

Câu 2 : Tính chất của Đội TNTP ?

A. Tính chất phát triển và tính chất tự quản ☐

B. Tính giai cấp và tính chất vô sản ☐

C. Tính chất quần chúng, tính chất giáo dục và tính chất chính trị tư tưởng ☐

D. Tính khoa học và tính chất tổ chức ☐

Câu 3 : Nhiệm vụ của tổ chức Đội TNTP Hồ Chí Minh ?

A. Nhiệm vụ giải trí và nhiệm vụ sinh hoạt tập thể ☐

B. Nhiệm vụ giáo dục và nhiệm vụ tổ chức ☐

C. Nhiệm vụ rèn luyện kỹ năng và nhiệm vụ giao lưu ☐

D. Nhiệm vụ giảng dạy và nhiệm vụ tập huấn ☐

Câu 4 : Anh chị hãy phân tích mục đích, ý nghĩa của tổ chức Đội TNTP Hồ Chí Minh ?

Câu 5 : Anh chị hãy phân tích vị trí vai trò của tổ chức Đội TNTP Hồ Chí Minh trong trường Tiểu học ?

Câu 6 : Thảo luận về các tính chất của tổ chức Đội TNTP Hồ Chí Minh, cho các ví dụ cụ thể để minh họa?

THÔNG TIN PHẢN HỒI CHO HOẠT ĐỘNG

1. Thông tin phản hồi cho hoạt động 1

1. Công ước Liên Hiệp Quốc về quyền trẻ em

Câu 1 : Công ước Liên Hiệp Quốc về quyền trẻ em được thông qua ngày nào ? Và có hiệu lực từ ngày nào ?

Đáp : Công ước của Liên Hiệp Quốc về quyền trẻ em thông qua ngày 20/11/1989 và có hiệu lực ngày 02/09/1990.

Câu 2 : Trong phạm vi Công ước của Liên Hiệp Quốc, trẻ được quy định là bao nhiêu tuổi ?

Đáp : Là những trẻ em dưới 18 tuổi (Điều 1).

Câu 3 : Trẻ em bị khuyết tật được thừa nhận như thế nào ?

Đáp : (Điều 23) Các quốc gia thành viên thừa nhận rằng trẻ em bị khuyết tật về tinh thần hay thể chất cần được hưởng một cuộc sống trọn vẹn và tử tế trong những điều kiện đảm bảo phẩm giá, thúc đẩy khả năng tự lực và tạo điều kiện dễ dàng cho trẻ tham gia tích cực vào cộng đồng.

Câu 4 : Các quốc gia thành viên có trách nhiệm gì trong việc thực hiện quyền được học tập của trẻ em ?

Đáp : Khuyến khích phát triển các hình thức giáo dục.

Làm cho mọi người được học.

Hình thành quan điểm riêng của mình.

Tránh khỏi sự bóc lột về kinh tế và bắt công.

Câu 5 : Các quốc gia thành viên phải đảm bảo cho trẻ có đủ khả năng độc lập gì ?

Đáp : (Điều 12) Các quốc gia thành viên phải đảm bảo cho trẻ có khả năng hình thành quan điểm riêng của mình, được quyền tự do phát triển những quan điểm đó và tất cả những vấn đề có tác động đến trẻ em được coi trọng một cách thích ứng với độ tuổi và trưởng thành của các em.

Câu 6 : Các quốc gia thành viên cam kết đảm bảo gì cho trẻ em ?

Đáp : (Điều 3) Các quốc gia thành viên cam kết đảm bảo cho trẻ em được bảo vệ và chăm sóc cần thiết cho hạnh phúc của trẻ em tính đến quyền hạn và nghĩa vụ của cha mẹ.

Câu 7 : Theo Công ước thì trẻ em có bao nhiêu quyền cơ bản ? Em hãy nêu một số quyền mà em biết ?

Đáp : Trẻ em có 28 quyền cơ bản.

(Ghi chú : Em nào nêu đúng nhiều quyền thì được thưởng)

2. Luật bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em

Câu 1 : Trẻ em quy định trong luật này là công dân Việt Nam bao nhiêu tuổi ?

Đáp : (Điều 1) Dưới 16 tuổi.

Câu 2 : Luật bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em đã được Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày nào ?

Đáp : Ngày 12/08/1991.

Câu 3 : Trẻ em không rõ cha mẹ, khi có yêu cầu thì được cơ quan nhà nước giúp đỡ gì cho các em ?

Đáp : (Điều 5) Trẻ em không có cha mẹ khi có yêu cầu được cơ quan có thẩm quyền giúp đỡ xác định cha mẹ cho các em. Trẻ em có quyền sống chung với cha mẹ, không ai có quyền buộc trẻ em phải cách ly cha mẹ, trừ trường hợp vì lợi ích của đứa trẻ.

Câu 4 : Theo Luật bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em thì trẻ em có quyền được chăm sóc và nuôi dạy nhằm mục đích gì ?

Đáp : (Điều 6) Trẻ em có quyền được chăm sóc nuôi dạy để phát triển thể chất, trí tuệ và đạo đức.

Câu 5 : Việc giao nhận trẻ em làm con nuôi phải theo quy định của pháp luật ra sao ?

Đáp : (Điều 7) Đảm bảo cho trẻ em được nuôi dưỡng chăm sóc và được giáo dục tốt.

Câu 6 : Trẻ em được nhà nước xã hội chủ nghĩa tôn trọng như thế nào ?

Đáp : (Điều 8) Được bảo vệ tính mạng, thân thể, nhân phẩm và danh dự, được bày tỏ ý kiến, nguyện vọng của mình về những vấn đề có liên quan.

Câu 7 : Nhà nước và xã hội nghiêm cấm việc gì đối với trẻ em ?

Đáp : (Điều 8) Nghiêm cấm việc ngược đãi, làm nhục, hành hạ, ruồng bỏ trẻ em, bắt trộm, bắt cóc, mua bán, đánh tráo trẻ, kích động, lôi kéo, ép buộc trẻ thực hiện những hành vi vi phạm pháp luật hoặc làm những việc có hại đến sự phát triển lành mạnh của trẻ em.

Câu 8 : Nhà nước đã quan tâm đến trẻ em như thế nào ?

Đáp : (Điều 19) Nhà nước dành một tỉ lệ ngân sách thích đáng trong kế hoạch hằng năm cho việc bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em...

Câu 9 : Về học tập trẻ em có quyền gì ?

Đáp : (Điều 10) Trẻ em được quyền học tập, vui chơi, giải trí lành mạnh, được hoạt động văn hoá, văn nghệ, thể dục thể thao, du lịch phù hợp với lứa tuổi.

Câu 10 : Trẻ em có quyền thừa kế và chế độ bảo hiểm như thế nào ?

Đáp : (Điều 12) Trẻ em có quyền có tài sản, quyền thừa kế, quyền hưởng các chế độ bảo hiểm theo quy định của pháp luật. Cha mẹ, người đỡ đầu hoặc cơ quan tổ chức, quản lý tài sản của trẻ em và giao lại cho trẻ em khi đến tuổi thành niên.

Câu 11 : Trẻ em có bổn phận đối với gia đình như thế nào ?

Đáp : (Điều 13) Yêu quý, kính trọng, hiếu thảo với ông bà, cha mẹ lễ phép với người lớn, thương yêu em nhỏ, đoàn kết với bạn bè, giúp đỡ người già yếu bệnh tật, giúp đỡ gia đình làm những việc vừa sức mình.

Câu 12 : Trẻ em có bổn phận gì trong nhà trường ?

Đáp : (Điều 13) Chăm chú học tập, rèn luyện thân thể, tuân thủ theo nội quy của nhà trường. Thương yêu, kính trọng thầy cô giáo.

Câu 13 : Ở ngoài xã hội các em có bổn phận gì ?

Đáp : (Điều 13) Phải tôn trọng pháp luật, thực hiện nếp sống văn minh, trật tự công cộng và an toàn giao thông, giữ gìn của công, tôn trọng tài sản của người khác.

Câu 14 : Luật nghiêm cấm các em những gì ?

Đáp : (Điều 14) Nghiêm cấm việc lôi kéo đánh bạc, uống rượu, hút thuốc và dùng các chất kích thích khác có hại cho sức khoẻ.

2. Thông tin phản hồi cho hoạt động 2 :

Câu 1 : A Câu 2 : C Câu 3 : B Câu 4 : B Câu 5 : D

Câu 6 : D Câu 7 : D Câu 8 : C Câu 9 : B

Chọn câu “đúng” hoặc “sai”

Câu 10 : đúng ; Câu 11 : đúng ; Câu 12 : đúng ;

Câu 13 : sai ; Câu 14 : đúng ; Câu 15 : đúng ; Câu 16 : đúng.

3. Thông tin phản hồi cho hoạt động 3

Câu 1 : B ; Câu 2 : C ; Câu 3 : B.

Câu 4 : xem thông tin ở hoạt động 3, chủ đề 1.

Câu 5 : xem thông tin ở hoạt động 3, chủ đề 1.

Câu 6 : xem thông tin ở hoạt động 3, chủ đề 1, và kết quả thu hoạch qua các ví dụ cụ thể của các nhóm dưới sự tổ chức, điều khiển, hướng dẫn của giáo viên.

Chủ đề 2

HỆ THỐNG TỔ CHỨC ĐỘI TNTP HỒ CHÍ MINH

I. MỤC TIÊU

Học xong chủ đề 2, giáo sinh phải đạt được những yêu cầu sau :

1. Kiến thức : Hiểu và phân tích được cấu trúc hệ thống tổ chức Đội TNTP Hồ Chí Minh.

2. Kỹ năng

Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của Liên đội, Chi đội, Phân đội và đội viên phù hợp với Điều lệ và hệ thống tổ chức Đội.

Xây dựng tổ chức Đội vững mạnh, phát huy vai trò tự quản của Đội.

3. Thái độ

Tôn trọng tổ chức Đội của các em, biết động viên khuyến khích các em tự nguyện tham gia các hoạt động do Đội TNTP Hồ Chí Minh tổ chức.

Quý mến và gần gũi thiếu nhi, hướng dẫn, dìu dắt các em, xây dựng tổ chức Đội vững mạnh.

II. THỜI GIAN : 90 phút

III. GIỚI THIỆU

Hệ thống tổ chức Đội TNTP Hồ Chí Minh.

Hệ thống tự quản của Đội TNTP Hồ Chí Minh.

IV. TÀI LIỆU VÀ THIẾT BỊ THỰC HIỆN

* Tài liệu :

– *Phương pháp công tác Đội TNTP Hồ Chí Minh* (giáo trình đào tạo giáo viên Tiểu học hệ CĐSP và SP 12+2) NXBGD, 1999.

– *Lí luận và phương pháp công tác Đội TNTP Hồ Chí Minh* (sách CĐSP) NXB GD, 2000.

– *Lí luận và phương pháp công tác Đội TNTP Hồ Chí Minh*, NXB ĐHSPT, 2003.

– *Sách bồi dưỡng thường xuyên chu kỳ 1997–2000*, NXB GD.

* Thiết bị, đồ dùng dạy và học : bìa carton, giấy rôki, mô hình cấu trúc hệ thống tổ chức Đội TNTP Hồ Chí Minh.

V. NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG

Hoạt động 1 : TÌM HIỂU CƠ CẤU TỔ CHỨC ĐỘI TNTP HỒ CHÍ MINH

THÔNG TIN CHO HOẠT ĐỘNG 1

Hệ thống tổ chức Đội gồm các cấp : Chi đội, Liên đội. Trên Liên đội là Hội đồng Đội các cấp từ xã, phường đến Trung ương do Ban chấp hành Đoàn cùng cấp lập ra. Hội đồng □Đội các cấp vừa đại diện cho tổ chức Đội, vừa là bộ phận của Đoàn TNCS trực tiếp Phụ trách Đội.

Trong trường Tiểu học, toàn trường thành lập một Liên đội, mỗi lớp là một Chi đội (trừ các lớp 1, 2, 3 các em là nhi đồng), mỗi tổ là một phân đội tương ứng.

1. Liên đội TNTP trong trường Tiểu học

Điều lệ Đội TNTP Hồ Chí Minh quy định thành lập ở mỗi trường một Liên đội TNTP để tập hợp, đoàn kết toàn thể thiếu nhi trong trường thực hiện các hoạt động do Đội tổ chức.

Liên đội trường Tiểu học là đơn vị cơ sở của Đội được thành lập theo quyết định của BCH Đoàn trường (hoặc BCH Đoàn xã, phường). Liên đội mỗi năm đại hội một lần vào đầu năm học. Ban chỉ huy Liên đội do Đại hội Liên đội bầu ra, có trách nhiệm điều hành các hoạt động Đội trong trường. Mỗi Liên đội có một Tổng phụ trách, làm nhiệm vụ thay mặt Đoàn TNCS trực tiếp phụ trách.

Liên đội TNTP trong trường Tiểu học có các nhiệm vụ chính :

- Lập chương trình, kế hoạch hoạt động cho Liên đội cả năm học (kể cả thời gian nghỉ hè) ; thi hành chỉ thị, nghị quyết của các cấp bộ Đoàn và Hội đồng Đội.
- Trực tiếp tổ chức hoạt động của Liên đội bao gồm các hoạt động thiếu niên, nhi đồng ; tổ chức Đại hội Liên đội thường kì hằng năm, bầu cử Ban chỉ huy Liên đội ; hướng dẫn các Chi đội tiến hành đại hội.
- Bồi dưỡng các Ban chỉ huy Đội, các tổ nhóm chuyên môn ; bồi dưỡng đội viên phấn đấu vươn lên Đoàn ; thành lập Chi đội mới. Phụ trách công tác nhi đồng toàn Liên đội, kiểm tra công tác phụ trách nhi đồng của các Chi đội.
- Phối hợp với các Liên đội bạn và các lực lượng giáo dục trong, ngoài trường trong công tác giáo dục và xây dựng tổ chức Đội.
- Xét duyệt khen thưởng, phong các danh hiệu thi đua của Đội và cử các đại biểu đi dự Đại hội Châu ngoan Bác Hồ cấp trên. Động viên, theo dõi, chỉ đạo công tác của các Chi đội, đánh giá, xếp loại các Chi đội trong các đợt thi đua, sơ kết, tổng kết học kì, năm học...

2. Chi đội TNTP trong trường Tiểu học

Chi đội TNTP là đơn vị cơ sở của Đội. Trong trường Tiểu học, Chi đội gắn liền với lớp học, mỗi lớp học thành lập một Chi đội TNTP. Chi đội TNTP trực tiếp biến nghị quyết của Liên đội thành chương trình kế hoạch hoạt động cụ thể (từng năm, tháng, tuần) của mình, thông qua các cuộc họp thường kì một cách dân chủ, công khai, tự nguyện. Ban chỉ huy Chi đội do đại hội bầu ra, trực tiếp tổ chức, điều hành các hoạt động của Chi đội theo kế hoạch, theo sự hướng dẫn của Phụ trách Chi đội.

Chi đội có các nhiệm vụ chính :

- Xây dựng chương trình hành động và tổ chức các hoạt động Chi đội từng tuần, tháng, học kì, năm học... và một số hoạt động đột xuất khác.

- Động viên, giúp đỡ các đội viên trong Chi đội quyết tâm hoàn thành các nhiệm vụ được giao. Động viên và uốn nắn kịp thời các tập thể và cá nhân trong Chi đội có thành tích hoặc có khuyết điểm. Bình bầu Cháu ngoan Bác Hồ cấp Chi đội.
- Làm công tác phụ trách nhi đồng : bồi dưỡng và cử các Phụ trách Sao nhi đồng; trực tiếp phụ trách nhi đồng ở một lớp dưới theo phân công của Liên đội TNTP.
- Tổ chức các cuộc họp thường kì của Chi đội, bầu Ban chỉ huy Chi đội trong Đại hội Chi đội và bầu đại biểu dự các đại hội cấp trên...
- Giám sát, đôn đốc hoạt động của các phân đội TNTP. Cử các phân đội trưởng.
- Kết nạp đội viên mới.

3. Phân đội TNTP trong trường Tiểu học

Phân đội là đơn vị nhỏ nhất của Đội TNTP. Trong trường Tiểu học, phân đội tương ứng với tổ học tập. Mỗi phân đội có một phân đội trưởng và một phân đội phó do tập thể phân đội bầu ra, được Ban chỉ huy Chi đội đồng ý, hoặc do Ban chỉ huy Chi đội cử sau khi đã thông báo, lấy ý kiến tham khảo của phân đội.

Phân đội TNTP trường Tiểu học có các nhiệm vụ chính :

- Bàn bạc và thực hiện các công tác Đội theo nghị quyết của Chi đội đề ra.
- Đôn đốc các đội viên của phân đội thực hiện các công việc được giao. Tổ chức để các đội viên giúp đỡ nhau cùng tiến bộ trong học tập và hoạt động Đội.
- Giới thiệu đội viên mới để Chi đội xét kết nạp; giới thiệu với Chi đội các Phụ trách Sao nhi đồng.
- Đoàn kết, sẵn sàng phối hợp với các phân đội bạn trong mọi công tác, mọi hoạt động. Góp phần cùng các phân đội bạn phấn đấu giành danh hiệu Chi đội mạnh.

4. Sao nhi đồng trong trường Tiểu học

Sao nhi đồng là lực lượng dự bị của Đội TNTP. Các em học sinh lớp 1, 2, 3, từ 6 đến 8 tuổi, chưa có trình độ để ý thức về một tổ chức. Đoàn TNCS Hồ Chí Minh giao cho Đội nhiệm vụ dìu dắt giúp đỡ nhi đồng : “Đội TNTP Hồ Chí Minh giúp đỡ nhi đồng làm theo 5 điều Bác Hồ dạy, xứng đáng là con ngoan, trò chăm, bạn tốt và mong muốn trở thành đội viên TNTP”

Sao nhi đồng bao gồm các em trong một nhóm (tổ) học tập. Thường thì 5 – 6 em tập hợp thành một Sao. Mỗi Sao nhi đồng có một Trưởng sao. Để giúp các em làm quen dần với công tác Đội, Trưởng sao do các em trong Sao luân phiên nhau làm. Các Sao nhi đồng lấy tên theo các đức tính tốt : “Sao chăm chỉ”, “Sao thật thà”, “Sao dũng cảm”, “Sao vui vẻ”, ... mỗi Sao có một phụ trách là đội viên TNTP.

5. Hội đồng Đội TNTP Hồ Chí Minh – gọi tắt là Hội đồng Đội

Hội đồng Đội được thành lập theo Nghị quyết của Đại hội Đoàn toàn quốc lần thứ IV ngày 19-1-1981. Hệ thống tổ chức của Hội đồng có 4 cấp theo hệ thống tổ chức hành chính :

- a) xã, phường; b) quận, huyện, thị xã thuộc tỉnh; c) thành phố, tỉnh và d) trung ương.
- Hội đồng Đội là cơ quan đại diện cho tổ chức Đội, nằm trong hệ thống tổ chức Đội, từ cơ sở đến trung ương và do Đoàn TNCS trực tiếp phụ trách.

Hội đồng Đội có các nhiệm vụ sau :

- Tổ chức thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, Đoàn về công tác Đội. Hướng dẫn Hội đồng Đội cấp dưới về nghiệp vụ công tác Đội.
- Cùng với Ban tổ chức các cấp của Đoàn và các ngành liên quan xây dựng đội ngũ cán bộ Phụ trách Đội.
- Thay mặt Ban chấp hành Đoàn phối hợp với các ngành cùng cấp trong công tác bảo vệ, chăm sóc, giáo dục thiếu nhi, chăm lo xây dựng cơ sở vật chất cho hoạt động Đội.
- Chỉ đạo các trung tâm hoạt động Đội : Cung thiếu nhi, nhà văn hoá, câu lạc bộ, trường đào tạo bồi dưỡng cán bộ phụ trách, trường cán bộ chỉ huy Đội, hướng dẫn các cơ quan xuất bản báo chí, tuyên truyền của Đoàn phục vụ công tác thiếu nhi. Hội đồng Đội Trung ương ngoài 4 nhiệm vụ trên còn có nhiệm vụ thay mặt Đội TNTP Hồ Chí Minh quan hệ với các tổ chức thiếu nhi quốc tế, nghiên cứu những vấn đề lí luận về tổ chức và hoạt động Đội để giúp Đoàn chỉ đạo công tác Đội và đề xuất với các ngành hữu quan về công tác thiếu niên nhi đồng.

NHIỆM VỤ CỦA HOẠT ĐỘNG 1

1. Nghiên cứu thông tin cho hoạt động 1 và điền vào chỗ trống những từ thích hợp trong Sơ đồ tổ chức Đội TNTP ở trường Tiểu học.
2. Chia nhóm thảo luận các câu hỏi để xác định các nhiệm vụ của các cấp đơn vị và cơ cấu tổ chức Đội trong trường Tiểu học.

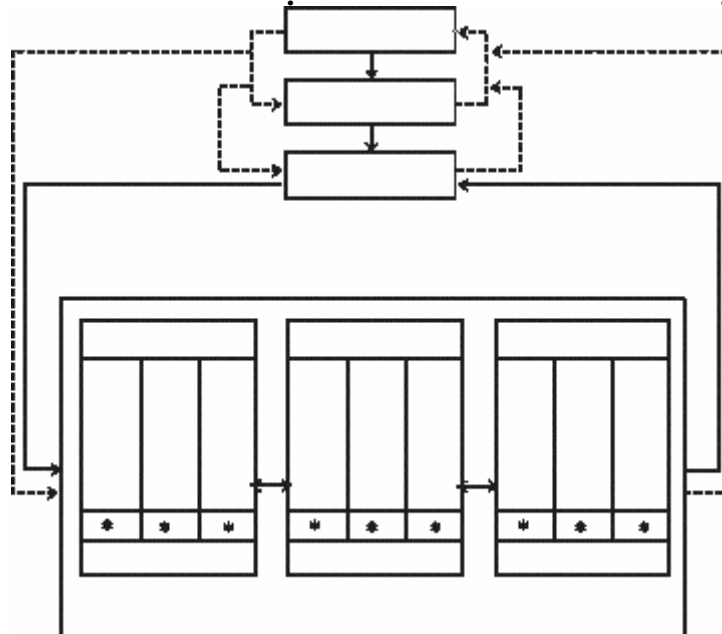
ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG 1

Câu 1 : Anh chị hãy điền những từ thích hợp vào sơ đồ tổ chức Đội TNTP Hồ Chí Minh ở trường Tiểu học sau đây ?

Bảng

- | | | |
|-----------------|-----------------|----------------------|
| 1. BCH Chi đội | 2. BCH Liên đội | 3. Tổng phụ trách |
| 4. Sao nhi đồng | 5. Phân đội | 6. Phụ trách Chi đội |

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC ĐỘI TNTP Ở TRƯỜNG TIỂU HỌC



Câu 2 : (Đánh dấu x vào ô đúng)

– Trường học là cơ quan đại diện cho tổ chức Đội TNTP Hồ Chí Minh

Đúng ☐ Sai ☐

– Từ 2 phân đội trở lên trong 1 lớp học thành lập 1 Chi đội

Đúng ☐ Sai ☐

– Nhiệm vụ của tổ chức Đội TNTP Hồ Chí Minh bao gồm : nhiệm vụ giải trí và nhiệm vụ sinh hoạt tập thể.

Đúng ☐ Sai ☐

Câu 3 : Hệ thống tổ chức Đội cơ sở có mấy cấp ?

2 cấp ☐ 4 cấp ☐

3 cấp ☐ 5 cấp ☐

Câu 4 : Cần tối thiểu bao nhiêu đội viên để có thể thành lập Chi đội ?

A. 3 đội viên ☐ ; C. 12 đội viên ☐ ;

B. 9 đội viên ☐ ; D. 30 đội viên ☐

Câu 5 : Chọn và ghép mỗi cụm từ ở cột I (cột số) với mỗi cụm từ ở cột II (cột chữ) cho thích hợp :

1. Chi Đội TNTP Hồ Chí Minh là ?	a) Là 1 đơn vị cao nhất của Đội TNTP Hồ Chí Minh trong trường Tiểu học, tương ứng với cấp trường.
2. Sao nhi đồng là ?	b) Được thành lập theo nghị quyết của Đại hội Đoàn toàn quốc lần thứ IV này 19–1–1981.
3. Đội viên TNTP Hồ Chí Minh là ?	c) Các em học sinh lớp 1, 2, 3 từ 6 tuổi đến 8 tuổi.
4. Liên đội TNTP Hồ Chí Minh là ?	d) Là 1 đơn vị nhỏ nhất của Đội TNTP Hồ Chí Minh trong trường Tiểu học, tương ứng với một tổ học tập.
5. Phân đội TNTP Hồ Chí Minh là ?	e) Là đơn vị cơ sở của Đội, trực tiếp tổ chức các hoạt động Đội. Gắn liền với lớp học.
6. Hội đồng Đội là ?	f) Các em học sinh từ 6 tuổi đến 14 tuổi.

Câu 6 : Anh chị phụ trách lựa chọn và bồi dưỡng Chỉ huy Đội của mình như thế nào?

Hoạt động 2 : XÂY DỰNG SỰ TỰ QUẢN CỦA ĐỘI TNTP HỒ CHÍ MINH

THÔNG TIN CHO HOẠT ĐỘNG 2

1. Khái niệm

- Tự quản là một trong những nguyên tắc hoạt động của Đội TNTP Hồ Chí Minh. Nguyên tắc này được nêu trong Điều lệ Đội và chi phối mọi hoạt động của Đội.
- Sự tự quản của Đội TNTP Hồ Chí Minh là thể hiện tính đặc trưng của Đội và cũng là yếu tố khẳng định tổ chức Đội là tổ chức của các em, do người lớn lập ra để quản lí, chỉ đạo hoạt động của các em. Mọi hoạt động của Đội đều do các em biểu quyết tổ chức thực hiện theo nguyên tắc tự nguyện tự quản, thể hiện rõ khả năng làm chủ của các em. Đây là đặc trưng cơ bản nhất của tổ chức Đội với tư cách là một lực lượng giáo dục và tự giáo dục.

2. Thể hiện

- Mọi công việc của Đội ở Chi đội, Liên đội đều do các tập thể và đội viên bàn bạc, quyết định.
- Các quyết định của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh và Hội đồng Đội các cấp được đưa ra trên cơ sở đại diện cho nghĩa vụ và quyền lợi của tổ chức Đội và đội viên do đại hội Đội các cấp đề xuất.
- Khi thảo luận, mọi thành viên có quyền phát biểu trình bày ý kiến của mình. Các quyết định của Liên đội, Chi đội đều được thực hiện khi quá nửa số đội viên đồng ý (số ít phải theo số nhiều, mọi quyết định dựa vào ý kiến của đa số).
- Khi thực hiện các hoạt động Đội, vai trò chủ động sáng tạo của mỗi đội viên và tập thể Đội được đề cao. Các em chủ động sáng tạo đề ra các hình thức và tìm biện pháp tổ chức hoạt động. Phụ trách Đội và các thầy cô giáo chỉ hướng dẫn khi thật cần thiết.

3. Các hình thức sinh hoạt Đội

Họp Đội là hoạt động thường xuyên của tổ chức Đội. Trong buổi họp, đội viên có quyền phát biểu ý kiến xây dựng nội dung kế hoạch công tác Đội, có quyền ứng cử, đề cử, bầu cử Ban chỉ huy Đội. Vì vậy, họp Đội thể hiện rõ nét sự tự quản của Đội, có các hình thức họp Đội sau đây :

Sinh hoạt thường kì của Đội : là các cuộc họp theo lịch định kì, nhằm bàn bạc, triển khai các hoạt động Đội và giáo dục đội viên theo nghị quyết Liên đội, Chi đội đề ra.

Đại hội Đội : Các cấp của Đội tiến hành họp đại hội vào đầu năm học để xây dựng chương trình kế hoạch hoạt động năm học mới và bầu Ban chỉ huy Đội.

Họp các ban chuyên môn của Đội : là cuộc họp một số đội viên có năng khiếu, khả năng, để bàn bạc kế hoạch tổ chức một mặt hoạt động nào đó như : học tập, lao động, văn hoá văn nghệ, khoa học kĩ thuật, thể thao, du lịch, cắm trại,... để bàn về lĩnh vực chuyên môn cụ thể.

Họp chỉ huy Đội : bộ tham mưu và bộ máy tự quản của Đội là Ban chỉ huy Liên đội, Ban chỉ huy Chi đội, những bộ máy này cần có các cuộc họp đều đặn để thảo luận và quyết định các chủ trương, biện pháp thực hiện nghị quyết của Đội.

Họp bất thường của Đội : là các cuộc họp không dự kiến trước theo lịch sinh hoạt vì các cuộc họp này thường là để triển khai các công việc đột xuất.

4. Lựa chọn và bồi dưỡng Ban chỉ huy Đội

Ban chỉ huy Đội là những đội viên được Đại hội Chi đội, Liên đội tín nhiệm bầu ra, có nhiệm vụ điều hành các hoạt động của Đội, thực hiện mục tiêu giáo dục đội viên trở thành con ngoan trò giỏi, đội viên tốt, cháu ngoan Bác Hồ.

Vì vậy muốn phát huy chất lượng tự quản và chất lượng hoạt động, việc lựa chọn bồi dưỡng Ban chỉ huy là một yêu cầu cấp thiết.

4.1. Lựa chọn Ban chỉ huy : việc lựa chọn Ban chỉ huy Đội cần tuân theo các tiêu chuẩn sau :

- Nắm vững Điều lệ và nghi thức Đội.
- Gương mẫu về các mặt : đạo đức tác phong, học tập, lao động, chính trị tư tưởng, đoàn kết với bạn bè.
- Có khả năng tổ chức hoạt động xã hội, lôi cuốn bạn bè vào hoạt động Đội, tự chủ, công bằng, yêu mến tổ chức Đội, cởi mở nhanh nhẹn, chủ động sáng tạo trong hoạt động.

4.2. Bồi dưỡng Ban chỉ huy :

Lựa chọn Ban chỉ huy không chỉ là sự tiếp nhận những phẩm chất năng lực đã có ở các em, mà lựa chọn bao giờ cũng đi đôi với bồi dưỡng.

Ban chỉ huy là yếu tố quyết định chất lượng hoạt động Đội. Bồi dưỡng Ban chỉ huy là phát huy những mặt sẵn có của các em, đồng thời khơi dậy những khả năng còn tiềm ẩn trong các em, giúp các em hoàn thiện, vươn tới những phẩm chất năng lực cần có của người chỉ huy.

Bồi dưỡng Ban chỉ huy là việc làm thường xuyên, cần thiết của người Phụ trách Đội. Bồi dưỡng những nội dung chủ yếu sau đây :

a) Bồi dưỡng phương pháp công tác của Ban chỉ huy :

- Phương pháp ghi chép biên bản, sổ sách của Đội, phương pháp báo cáo thi đua, báo cáo tổng kết công tác Đội.
- Phương pháp công tác của Ban chỉ huy Đội.
- Phương pháp tổ chức và điều khiển các cuộc họp Đội.
- Phương pháp kiểm tra đánh giá phong trào.
- Phương pháp chỉ đạo điểm và tổng kết kinh nghiệm.

b) Bồi dưỡng kĩ năng tổ chức điều hành của Ban chỉ huy :

- Kĩ năng tổ chức nghi lễ thủ tục của Đội.
- Kĩ năng tổ chức, điều hành các cuộc họp Đội.

c) Bồi dưỡng tác phong và nghiệp vụ của Ban chỉ huy :

- Bồi dưỡng khả năng thuyết trình điều khiển hoạt động Đội trước đông người.
- Bồi dưỡng tác phong để tạo uy tín của Ban chỉ huy trong tập thể.
- Kĩ năng hướng dẫn nghi thức trò chơi, múa hát, tổ chức trại.

NHIỆM VỤ HOẠT ĐỘNG 2

* *Nhiệm vụ 1 :* Thảo luận nhóm về những vấn đề sau :

1. Sự tự quản của Đội thể hiện như thế nào ?
2. Yêu cầu đối với Ban chỉ huy Đội về phẩm chất và năng lực ?
3. Anh (chị) phụ trách bồi dưỡng chỉ huy Đội của mình như thế nào ?

* *Nhiệm vụ 2 :* Bạn hãy lựa chọn, sắp xếp câu trả lời đúng, phù hợp với câu hỏi trong phần đánh giá.

* **Nhiệm vụ 3** : Tự kiểm tra tri thức của mình để điều chỉnh quá trình nhận thức.

ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG 2

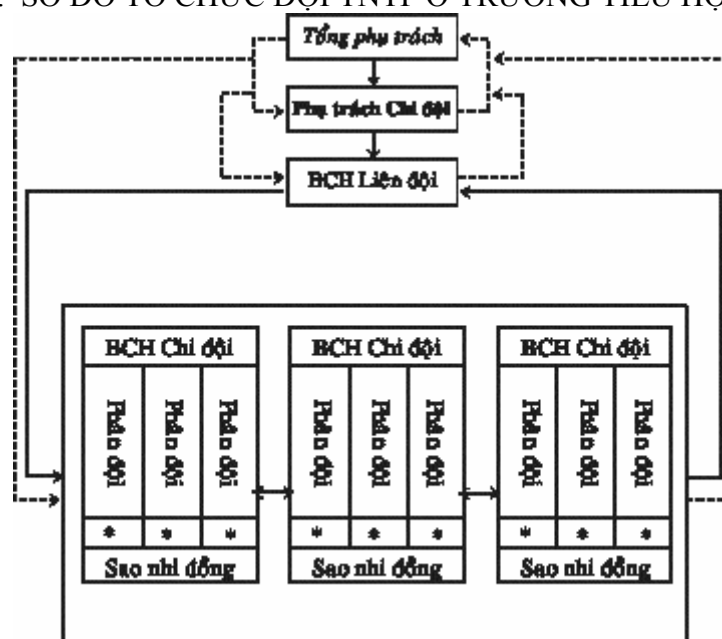
Câu 1 : Bạn hãy lựa chọn sắp xếp câu trả lời đúng phù hợp với câu hỏi.

1. Sinh hoạt thường kì của Đội ?	a) Là các cuộc họp không dự kiến trước để triển khai các công việc đột xuất.
2. Đại hội Đội ?	b) Là họp bộ tham mưu, bộ máy tự quản của Đội.
3. Họp ban chuyên môn ?	c) Để tổng kết công tác năm cũ, xây dựng chương trình, kế hoạch hoạt động năm học mới và bầu BCH Đội.
4. Họp chỉ huy Đội ?	d) Là các cuộc họp theo lịch nhằm để bàn bạc, triển khai các hoạt động Đội và giáo dục đội viên.
5. Họp bất thường ?	e) Để bàn về lĩnh vực chuyên môn cụ thể của Đội : học tập, lao động, văn nghệ, thể thao, du lịch, cắm trại...

THÔNG TIN PHẢN HỒI CHO HOẠT ĐỘNG

1. Thông tin phản hồi cho hoạt động 1 :

Đáp án câu 1. SƠ ĐỒ TỔ CHỨC ĐỘI TNTP Ở TRƯỜNG TIỂU HỌC



Đáp án câu 5 : 1 ↔ e

2 ↔ c

3 ↔ f

4 ↔ a

5 ↔ d

6 ↔ b

2. Thông tin phản hồi cho hoạt động 2

Đáp án câu 1 : 1 ↔ d ↔ 2 ↔ c

3 ↔ e

4 ↔ b ↔ 5 ↔ a

Chủ đề 3

NGUYÊN TẮC HOẠT ĐỘNG ĐỘI TNTP HỒ CHÍ MINH

I. MỤC TIÊU :

Học xong chủ đề này, giáo sinh phải đạt được :

1. Kiến thức

Nắm vững nội dung từng nguyên tắc và mối quan hệ giữa các nguyên tắc hoạt động Đội với nhau.

2. Kỹ năng

Kỹ năng vận dụng các nguyên tắc hoạt động Đội vào trong thực tiễn.

Kỹ năng hướng dẫn Ban chỉ huy đội và các lực lượng giáo dục thực hiện đúng những nguyên tắc hoạt động Đội.

3. Thái độ

Có trách nhiệm đối với tổ chức Đội.

Tôn trọng và yêu quý thiếu niên, nhi đồng.

II. THỜI GIAN : 3 tiết

III. GIỚI THIỆU

Hoạt động của Đội diễn ra thường xuyên, liên tục, đa dạng về nội dung, phong phú về hình thức. Nhưng tất cả các hoạt động Đội được tiến hành theo những nguyên tắc nhất định □ sau đây :

Nguyên tắc 1 : Đảm bảo định hướng chính trị xã hội.

Nguyên tắc 2 : Đảm bảo tính tự nguyện gia nhập Đội và tham gia tích cực vào các hoạt động của Thiếu niên và Đội viên.

Nguyên tắc 3 : Đảm bảo tính tự quản của đội viên trên cơ sở có sự phụ trách trực tiếp của Đoàn và sự hướng dẫn sự phạm của thầy cô giáo.

Nguyên tắc 4 : Đảm bảo phù hợp với đặc điểm lứa tuổi và đặc điểm cá nhân của đội viên.

Nguyên tắc 5 : Đảm bảo tính lành mạn, gây hứng thú, mang màu sắc vui chơi trong các hoạt động Đội.

Nguyên tắc 6 : Đảm bảo tính hệ thống, liên tục trong các hoạt động Đội.

IV. TÀI LIỆU VÀ THIẾT BỊ THỰC HIỆN

* Tài liệu : Giáo sinh khi nghiên cứu cần đọc các tài liệu sau :

– *Lí luận và phương pháp công tác Đội TNTP Hồ Chí Minh* (sách CĐSP), NXB GD, 2000.

– *Lí luận và phương pháp công tác Đội TNTP Hồ Chí Minh*, NXB ĐHSP, 2003.

– *Phương pháp công tác Đội TNTP Hồ Chí Minh* (giáo trình đào tạo giáo viên Tiểu học hệ CĐSP và SP 12+2), NXB GD, 1999.

– *Sách bồi dưỡng thường xuyên chu kì 1997–2000*, NXBGD.

V. NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG

Hoạt động 1 : CƠ SỞ XÁC ĐỊNH CÁC NGUYÊN TẮC HOẠT ĐỘNG ĐỘI TNTP HỒ CHÍ MINH THÔNG TIN CHO HOẠT ĐỘNG 1

Khái niệm nguyên tắc hoạt động Đội : Cơ sở để xây dựng các nguyên tắc hoạt động Đội là :

- Phương pháp luận triết học Mác – Lê-nin.
- Tư tưởng Hồ Chí Minh.
- Tâm lí giáo dục học.
- Lí luận thực tiễn và những kinh nghiệm hoạt động Đội.

Những nguyên tắc hoạt động Đội được coi là cơ sở để xây dựng nội dung, các hình thức và phương pháp công tác Đội. Trải qua các giai đoạn phát triển khác nhau của cách mạng, nội dung, hình thức, phương pháp công tác Đội có thể đổi mới nhưng những nguyên tắc này vẫn không thay đổi, chúng liên hệ với nhau một cách chặt chẽ và thể hiện trong thực tiễn một cách thống nhất.

NHIỆM VỤ HOẠT ĐỘNG 1

* *Nhiệm vụ 1* : Giáo sinh nghiên cứu tài liệu và thảo luận tìm hiểu khái niệm nguyên tắc hoạt động Đội.

* *Nhiệm vụ 2* : Làm bài tập theo các câu hỏi để kiểm tra nhận thức của mình.

* *Nhiệm vụ 3* : Giáo viên đặt các câu hỏi và trả lời giải đáp những thắc mắc của giáo sinh.

ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG 1

Câu 1 : Đánh dấu x cho sự lựa chọn đúng – sai trong các câu sau đây :

a) Nguyên tắc hoạt động Đội thay đổi theo các giai đoạn phát triển của lịch sử cách mạng Việt Nam ?

Đúng ☐ Sai ☐

b) Nội dung, hình thức hoạt động Đội phong phú đa dạng, nhưng tất cả các hoạt động Đội đều được tiến hành theo những nguyên tắc nhất định.

Đúng ☐ Sai ☐

Câu 2 : Đánh dấu x vào câu trả lời đúng.

Cơ sở lí luận xác định các nguyên tắc hoạt động Đội TNTP Hồ Chí Minh là:

a) Tâm lí giáo dục học ☐

b) Triết học Mác – Lê-nin và tư tưởng Hồ Chí Minh ☐

c) Lí luận, thực tiễn và kinh nghiệm hoạt động Đội ☐

d) Cả ba câu trên đều đúng ☐

Câu 3 : Đánh dấu x vào câu trả lời đúng.

Cơ sở thực tiễn xác định các nguyên tắc hoạt động Đội TNTP Hồ Chí Minh là :

a) Đội TNTP Hồ Chí Minh đã tồn tại hơn nửa thế kỉ qua ☐

b) Đã tổng kết được nhiều kinh nghiệm quý giá qua các phong trào thiếu nhi ☐

c) Dựa trên những hoạt động thực tiễn của các em ☐

d) Cả ba câu trên đều đúng ☐

Hoạt động 2 : TÌM HIỂU NGUYÊN TẮC ĐẢM BẢO ĐỊNH HƯỚNG CHÍNH TRỊ XÃ HỘI THÔNG TIN CHO HOẠT ĐỘNG 2

Nguyên tắc 1 : Đảm bảo định hướng chính trị xã hội :

1. Ý nghĩa :

- Đảm bảo định hướng chính trị xã hội được coi là nguyên tắc chủ đạo, xuyên suốt trong các hoạt động của Đội, chính là để giữ vững mục tiêu giáo dục của Đảng và tư tưởng Hồ Chí Minh, nhằm rèn luyện các em phấn đấu trở thành con ngoan trò giỏi, người công dân tốt.
- Phấn đấu cho lí tưởng độc lập dân tộc, dân giàu nước mạnh, xã hội công bằng dân chủ văn minh.

2. Yêu cầu sự phạm :

Để thực hiện nguyên tắc này, các hoạt động của Đội cần hướng vào các yêu cầu sau :

- Hoạt động Đội phải nhằm giáo dục truyền thống dân tộc, truyền thống đấu tranh anh dũng của Đảng và nhân dân ta; giáo dục lòng yêu quê hương đất nước, lòng tự hào dân tộc.
- Hoạt động Đội phải góp phần hình thành cho đội viên thiếu niên thế giới quan khoa học, nhân sinh quan cách mạng.
- Hoạt động Đội từng bước hình thành và củng cố niềm tin cho các em vào sự nghiệp đấu tranh xây dựng và bảo vệ đất nước.
- Hoạt động Đội giúp cho các em thêm yêu quý cuộc sống, rèn luyện phẩm chất, năng lực, sẵn sàng tham gia vào công cuộc đổi mới đất nước.

NHIỆM VỤ HOẠT ĐỘNG 2

* **Nhiệm vụ 1 :** Đọc, tìm hiểu các nguyên tắc hoạt động Đội.

* **Nhiệm vụ 2 :** Thảo luận nhóm, cử đại diện lên trình bày về những ý kiến đã thống nhất trong nhóm sau khi thảo luận.

* **Nhiệm vụ 3 :** Các nhóm nêu câu hỏi thắc mắc, giáo viên nhận xét đánh giá và rút ra kết luận. Sinh viên ghi chép vào vở.

ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG 2

Câu hỏi :

1. Thảo luận nhóm về các yêu cầu sự phạm của nguyên tắc 1 ?
2. Hoạt động của Đội khác với các hoạt động của các tổ chức chính trị – xã hội khác ở điểm nào ?

Hoạt động 3 : TÌM HIỂU NGUYÊN TẮC ĐẢM BẢO TÍNH TỰ NGUYỆN GIA NHẬP ĐỘI VÀ THAM GIA TÍCH CỰC VÀO CÁC HOẠT ĐỘNG CỦA THIẾU NIÊN VÀ ĐỘI VIÊN

THÔNG TIN CHO HOẠT ĐỘNG 3

Nguyên tắc 2 : Đảm bảo tính tự nguyện gia nhập Đội và tham gia tích cực vào các hoạt động của thiếu niên và đội viên.

1. Ý nghĩa :

- Nguyên tắc này chính là khẳng định tổ chức Đội là tổ chức quần chúng của trẻ em, không phải tổ chức của người lớn.
- Mọi hoạt động Đội phải do các em quyết định.

- Mọi thiếu niên đều có thể tự nguyện viết đơn xin gia nhập Đội khi thấy mình có đủ các điều kiện quy định trong Điều lệ Đội.
- Thiếu nhi có quyền được tham gia vào các hoạt động do Đội tổ chức một cách chủ động, sáng tạo.

2. Yêu cầu sư phạm :

- Hoạt động Đội cần phải phong phú, đa dạng, hấp dẫn, vui tươi, ... thì mới thu hút được các em đội viên tự giác, tự nguyện tham gia tích cực.
- Hoạt động Đội cần phải tạo điều kiện cho các em hoạt động. Điều kiện tiên quyết của tổ chức Đội là hoạt động. Một tổ chức không hoạt động thì chỉ tồn tại dưới dạng hình thức mà thôi.
- Có tạo điều kiện cho các em hoạt động thì mới thực hiện được mục đích giáo dục nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực và bồi dưỡng nhân tài cho đất nước.

NHIỆM VỤ HOẠT ĐỘNG 3

* **Nhiệm vụ 1** : Đọc, tìm hiểu nội dung nguyên tắc hoạt động Đội.

* **Nhiệm vụ 2** : Thảo luận nhóm, cử đại diện lên trình bày về những ý kiến đã được thống nhất trong nhóm khi thảo luận các câu hỏi sau :

Câu 1 : Thảo luận nội dung nguyên tắc đảm bảo tính tự nguyện gia nhập Đội và tham gia tích cực vào các hoạt động của thiếu niên và đội viên ?

Câu 2 : Ý nghĩa nguyên tắc đảm bảo tính tự nguyện gia nhập Đội và tham gia tích cực vào các hoạt động của thiếu niên và đội viên ?

Câu 3 : Yêu cầu sư phạm để đảm bảo nguyên tắc này ?

* **Nhiệm vụ 3** : Các nhóm nêu câu hỏi thắc mắc, giáo viên giải đáp, nhận xét, đánh giá và rút ra kết luận. Sinh viên ghi chép vào vở.

ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG 3

Bài tập :

Là giáo viên Phụ trách Đội, bạn hãy chọn lựa một trong những tình huống sau để kết nạp các em học sinh vào tổ chức Đội :

a) Các em thiếu nhi phải chăm ngoan học giỏi, hạnh kiểm tốt mới được kết nạp vào Đội ☐

b) Các em thiếu nhi cần cù, thông minh, sáng tạo ☐

c) Các em thiếu nhi tự nguyện viết đơn xin vào Đội và được hơn nửa đội viên trong Chi đội biểu quyết đồng ý ☐

d) Kết nạp các em thiếu nhi vào Đội để đạt tiêu chuẩn nghị quyết đã đề ra ☐

Hoạt động 4 : TÌM HIỂU NGUYÊN TẮC ĐẢM BẢO TÍNH TỰ QUẢN CỦA ĐỘI VIÊN TRÊN CƠ SỞ CÓ SỰ PHỤ TRÁCH TRỰC TIẾP CỦA ĐOÀN VÀ HƯỚNG DẪN SƯ PHẠM CỦA NGƯỜI LỚN

THÔNG TIN CHO HOẠT ĐỘNG 4

Nguyên tắc 3 : Đảm bảo tính tự quản của đội viên trên cơ sở có sự phụ trách trực tiếp của Đoàn và sự hướng dẫn sư phạm của người lớn.

1. Ý nghĩa :

Đảm bảo tính tự quản của Đội là phát huy vai trò dân chủ, năng lực sáng tạo của tổ chức Đội và đội viên.

Vì các em còn nhỏ, nhận thức của các em chưa sâu sắc, chưa đủ kinh nghiệm trong cuộc sống, chưa có tư duy khoa học, nên đòi hỏi phải có sự hướng dẫn của các nhà sư phạm và sự lãnh đạo của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh.

2. Yêu cầu sư phạm :

Để đảm bảo nguyên tắc này, hoạt động của Đội cần hướng vào các yêu cầu sau :

- Quan tâm bồi dưỡng BCH Đội.
- Tin tưởng vào khả năng tự quản của tập thể Đội và đội viên.
- Phát huy vai trò tự quản của các em.
- Tạo điều kiện để các em có thể tự quản tốt.

NHIỆM VỤ HOẠT ĐỘNG 4

* **Nhiệm vụ 1 :** Đọc, tìm hiểu nguyên tắc hoạt động Đội.

* **Nhiệm vụ 2 :** Thảo luận nhóm, cử đại diện lên trình bày về những ý kiến đã được thống nhất trong nhóm sau khi thảo luận.

* **Nhiệm vụ 3 :** Các nhóm nêu câu hỏi thắc mắc, giáo viên giải đáp, nhận xét đánh giá và rút ra kết luận. Sinh viên ghi chép vào tập.

ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG 4

Câu 1 : Trình bày nội dung nguyên tắc “Đảm bảo tính tự quản của đội viên trên cơ sở có sự phụ trách trực tiếp của Đoàn và sự hướng dẫn sư phạm của người lớn”?

Câu 2 : Ý nghĩa nguyên tắc “Đảm bảo tính tự quản của đội viên trên cơ sở có sự phụ trách trực tiếp của Đoàn và sự hướng dẫn sư phạm của người lớn” ?

Câu 3 : Yêu cầu sư phạm để đảm bảo nguyên tắc “Đảm bảo tính tự quản của đội viên trên cơ sở có sự phụ trách trực tiếp của Đoàn và sự hướng dẫn sư phạm của người lớn” ?

Hoạt động 5 : NGUYÊN TẮC ĐẢM BẢO PHÙ HỢP VỚI ĐẶC ĐIỂM LỨA TUỔI VÀ ĐẶC ĐIỂM CÁ NHÂN CỦA ĐỘI VIÊN THÔNG TIN CHO HOẠT ĐỘNG 5

Nguyên tắc 4 : Đảm bảo phù hợp với đặc điểm lứa tuổi và đặc điểm cá nhân của đội viên.

1. Ý nghĩa :

Lứa tuổi thiếu niên nhi đồng từ 6 tuổi đến 14 tuổi có nhiều biến đổi về thể chất và tâm sinh lý, đòi hỏi người Phụ trách Đội khi tổ chức các hoạt động và giao nhiệm vụ cho cá nhân cần phải chú ý đảm bảo phù hợp với đặc điểm lứa tuổi và đặc điểm cá nhân của đội viên.

2. Yêu cầu sư phạm :

Để thực hiện nguyên tắc này, tổ chức hoạt động Đội cần chú ý những yêu cầu sau :

– Dựa vào đặc điểm lứa tuổi, Đội TNTP Hồ Chí Minh đã thống nhất quy định chương trình rèn luyện đội viên theo 3 hạng :

Hạng 1 : cho lứa tuổi từ 13 – 14 và 15 tuổi.

Hạng 2 : cho lứa tuổi từ 11 – 12 tuổi.

Hạng 3 : cho lứa tuổi từ 9 – 10 tuổi.

(Đối với nhi đồng từ 6 – 9 tuổi có chương trình dự bị đội viên.)

– Đặc điểm cá nhân đội viên không chỉ là cá tính, giới tính, khuyết tật, ... mà bao gồm cả hoàn cảnh, môi trường sống...

– Người Phụ trách Đội phải có những tri thức về tâm lí, giáo dục và có phương pháp sư phạm khéo léo, phải sâu sát đến từng em đội viên.

NHIỆM VỤ HOẠT ĐỘNG 5

* **Nhiệm vụ 1** : Đọc, tìm hiểu nguyên tắc hoạt động Đội.

* **Nhiệm vụ 2** : Thảo luận nhóm, cử đại diện lên trình bày về những ý kiến đã được thống nhất trong nhóm sau khi thảo luận.

* **Nhiệm vụ 3** : Các nhóm nêu câu hỏi thắc mắc, giáo viên nhận xét đánh giá và rút ra kết luận. Sinh viên ghi chép vào vở.

ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG 5

Câu 1 : Thảo luận nội dung nguyên tắc 4 “Đảm bảo phù hợp với đặc điểm lứa tuổi và đặc điểm cá nhân của đội viên” ?

Câu 2 : Ý nghĩa nguyên tắc 4.

Câu 3 : Yêu cầu sư phạm để đảm bảo nguyên tắc 4 ?

Hoạt động 6 : TÌM HIỂU NGUYÊN TẮC ĐẢM BẢO TÍNH LẪNG MẠN, GÂY HỨNG THÚ, MANG MÀU SẮC VUI CHƠI TRONG CÁC HOẠT ĐỘNG ĐỘI

THÔNG TIN CHO HOẠT ĐỘNG 6

Nguyên tắc 5 : Đảm bảo tính lãng mạn, gây hứng thú, mang màu sắc vui chơi trong các hoạt động Đội.

1. Ý nghĩa :

Nguyên tắc này cũng phù hợp với lí luận giáo dục nói chung và phù hợp với tính chất của tổ chức Đội và thực tiễn công tác Đội. “Học mà chơi, chơi mà học” là một hoạt động phù hợp với thiếu nhi, thông qua đó để giáo dục, rèn luyện các em. Trong hoạt động Đội, vui chơi để tạo một không khí hấp dẫn, lôi kéo sự tò mò, khoa học ... của các em.

2. Yêu cầu sư phạm :

Đảm bảo tính lãng mạn, gây hứng thú là một nguyên tắc phải thực hiện. Tính lãng mạn trong các hoạt động của Đội thể hiện sự tươi trẻ chứ hoàn toàn không mang tính cao siêu, huyền bí viển vông... Tính lãng mạn thường được thể hiện ngay từ tên chủ đề của mỗi hoạt động, ví dụ như : Đi tìm “Địa chỉ đỏ”, Hội khoẻ Phù Đổng, Chiến sĩ nhỏ Điện Biên, Theo bước chân người anh hùng, Công tác Trần Quốc Toản, Hợp tác xã Măng non, Hoa nghìn việc tốt, Hoa điểm 10, v.v ...

Nhà sư phạm phải luôn luôn tìm tòi suy nghĩ, trao đổi kinh nghiệm... để đưa những nội dung giáo dục vào những hình thức hoạt động phù hợp, hấp dẫn các em.

NHIỆM VỤ HOẠT ĐỘNG 6

* **Nhiệm vụ 1** : Đọc, tìm hiểu nguyên tắc hoạt động Đội.

* **Nhiệm vụ 2** : Thảo luận nhóm, cử đại diện lên trình bày về những ý kiến đã được thống nhất trong nhóm sau khi thảo luận.

* **Nhiệm vụ 3** : Các nhóm nêu câu hỏi thắc mắc, giáo viên nhận xét đánh giá và rút ra kết luận. Sinh viên ghi chép vào tập.

ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG 6

Câu 1 : Thảo luận nội dung nguyên tắc đảm bảo tính lãng mạn, gây hứng thú mang màu sắc vui chơi trong các hoạt động Đội.

Câu 2 : Ý nghĩa nguyên tắc đảm bảo tính lãng mạn, gây hứng thú mang màu sắc vui chơi trong các hoạt động Đội ?

Câu 3 : Yêu cầu sự phạm để đảm bảo nguyên tắc này ?

Hoạt động 7 : TÌM HIỂU NGUYÊN TẮC ĐẢM BẢO TÍNH HỆ THỐNG, LIÊN TỤC TRONG CÁC HOẠT ĐỘNG ĐỘI TNTP HỒ CHÍ MINH

THÔNG TIN CHO HOẠT ĐỘNG 7

Nguyên tắc 6 : Đảm bảo tính hệ thống, liên tục trong các hoạt động Đội.

1. Ý nghĩa :

- Hoạt động Đội là hoạt động giáo dục chứ không phải vui chơi đơn thuần. Giáo dục phải là một quá trình liên tục có hệ thống, có kế hoạch diễn ra qua các giai đoạn từ thấp đến cao, từ đơn giản đến phức tạp.
- Sự đảm bảo tính hệ thống, liên tục trong các hoạt động Đội thể hiện trước hết ở sự định ra mục đích hoạt động của Đội và sự thống nhất của ba môi trường giáo dục : gia đình, nhà trường và xã hội. Đội không thể là một lực lượng giáo dục biệt lập.

2. Yêu cầu sự phạm :

Đối với các anh chị Phụ trách Đội, khi tổ chức các hoạt động Đội cần lưu ý :

- Phải có cái nhìn tổng thể, toàn diện về hoạt động giáo dục trong nhà trường, ở địa phương và hoạt động giáo dục của Đội để từ đó xây dựng nên kế hoạch hoạt động phù hợp, đảm bảo nguyên tắc trên.
- Khi xây dựng kế hoạch hoạt động cần lưu ý sự thống nhất giữa kế hoạch Liên đội, Chi đội và kế hoạch của đội viên. Kế hoạch năm là cơ sở để xây dựng kế hoạch các học kì và kế hoạch tháng, tuần...
- Hoạt động của Đội gắn chặt với hoạt động của nhà trường và hoạt động của Đoàn cơ sở. Chương trình hoạt động ngoài giờ lên lớp, các nghị quyết của Đoàn về công tác thiếu nhi và chương trình rèn luyện đội viên là một thể thống nhất, gắn bó với nhau.

NHIỆM VỤ HOẠT ĐỘNG 7

* **Nhiệm vụ 1 :** Đọc, tìm hiểu nội dung nguyên tắc hoạt động Đội.

* **Nhiệm vụ 2 :** Thảo luận nhóm, cử đại diện lên trình bày về những ý kiến đã được thống nhất trong nhóm sau khi thảo luận các câu hỏi sau :

Câu 1 : Thảo luận nội dung nguyên tắc 6.

Câu 2 : Ý nghĩa nguyên tắc 6.

Câu 3 : Yêu cầu sự phạm để đảm bảo nguyên tắc 6.

* **Nhiệm vụ 3 :** Các nhóm nêu câu hỏi thắc mắc, giáo viên nhận xét, đánh giá và rút ra kết luận. Sinh viên ghi chép vào vở.

ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG 7

Bài tập 1 : Điền vào chỗ trống các từ thích hợp của nguyên tắc hoạt động Đội TNTP Hồ Chí Minh.

1. Nguyên tắc đảm bảo

.....(1).....
xã hội.

2. Nguyên tắc đảm bảo tính(2).....gia nhập Đội
và tham gia tích cực vào các hoạt động Đội của thiếu niên và đội
viên.

3. Nguyên tắc đảm bảo tính(3).....của Đội viên, trên cơ sở có sự phụ trách trực tiếp của Đoàn và sự hướng dẫn sự phạm của người lớn.
4. Nguyên tắc đảm bảo phù hợp với đặc điểm(4).....và đặc điểm(5).....của đội viên.
5. Nguyên tắc đảm bảo tính,(6)..... gây.....(7)....., mang màu sắc vui chơi trong các hoạt động Đội.
6. Nguyên tắc đảm bảo tính(8).....,(9)..... trong các hoạt động Đội.

Bài tập 2 : Có mấy nguyên tắc hoạt động Đội, trong đó nguyên tắc nào là quan trọng nhất ? Tại sao ?

THÔNG TIN PHẢN HỒI CHO HOẠT ĐỘNG

1. Thông tin phản hồi cho hoạt động 1

Đáp án câu 1 :

- a) chọn **sai**.
- b) chọn **đúng**.

Đáp án câu 2 :

Đúng : d.

Đáp án câu 3 :

Đúng : c.

2. Thông tin phản hồi cho hoạt động 2

Câu 1 : Kết quả thảo luận của nhóm về nội dung các yêu cầu sự phạm của nguyên tắc 1.

Câu 2 : Hoạt động của Đội khác với các hoạt động của tôn giáo ở điểm tính chất chính trị tư tưởng giáo dục đạo đức người công dân theo quan điểm triết học Mác – Lê-nin và tư tưởng Hồ Chí Minh.

3. Thông tin phản hồi cho hoạt động 3

Bài tập : Giải quyết tình huống.

- Bạn chọn phương án *a* : là sai. (Bạn đã rơi vào khuynh hướng “thu hẹp tổ chức Đội”. Tổ chức Đội không chỉ là những học sinh chăm ngoan, học giỏi). Bạn cần tìm hiểu thêm Điều lệ Đội TNTP Hồ Chí Minh để chọn lựa chính xác.
- Bạn chọn phương án *b* : là sai. (Bạn đã rơi vào khuynh hướng “Ồ ạt kết nạp các em thiếu nhi vào Đội”. Đội viên lúc đó chỉ là học sinh đeo khăn quàng đỏ.)
- Bạn chọn phương án *d* : là sai. (Bạn đã mắc bệnh “hình thức” chạy theo chỉ tiêu chứ không nghĩ đến chất lượng giáo dục đội viên.)
- Bạn chọn phương án *c* : là đúng. (Bởi vì đáp ứng đảm bảo nguyên tắc hoạt động và Điều lệ Đội TNTP Hồ Chí Minh để giáo dục các em thiếu niên nhi đồng thực hiện đúng mục đích giáo dục của tổ chức Đội đề ra.)

4. Thông tin phản hồi cho hoạt động 4

Câu 1 : Kết quả thảo luận của nhóm về nội dung nguyên tắc “Đảm bảo tính tự quản của đội viên trên cơ sở có sự phụ trách trực tiếp của Đoàn và sự hướng dẫn sự phạm của người lớn”.

Câu 2 : Ý nghĩa nguyên tắc “Đảm bảo tính tự quản của đội viên trên cơ sở có sự phụ trách trực tiếp của Đoàn và sự hướng dẫn sự phạm của người lớn” (xem thông tin trong hoạt động 4).

Câu 3 : Yêu cầu sự phạm để đảm bảo nguyên tắc “Đảm bảo tính tự quản của đội viên trên cơ sở có sự phụ trách trực tiếp của Đoàn và sự hướng dẫn sự phạm của người lớn” (xem thông tin trong hoạt động 4).

5. Thông tin phản hồi cho hoạt động 5

Câu 1 : Kết quả thảo luận của nhóm về nội dung nguyên tắc 4 : “Đảm bảo phù hợp với đặc điểm lứa tuổi và đặc điểm cá nhân của đội viên”.

Câu 2 : Ý nghĩa nguyên tắc 4 (xem thông tin trong hoạt động 5).

Câu 3 : Yêu cầu sự phạm để đảm bảo nguyên tắc nguyên tắc 4 (xem thông tin trong hoạt động 5).

6. Thông tin phản hồi cho hoạt động 6 :

Câu 1 : Kết quả thảo luận của nhóm về nội dung nguyên tắc 5 : “Đảm bảo tính lãng mạn, gây hứng thú, mang màu sắc vui chơi trong các hoạt động đội”.

Câu 2 : Ý nghĩa nguyên tắc 5 (xem thông tin trong hoạt động 6).

Câu 3 : Yêu cầu sự phạm để đảm bảo nguyên tắc 5 (xem thông tin trong hoạt động 6)

7. Thông tin phản hồi cho hoạt động 7 :

Bài tập 1 : Điền vào chỗ trống các từ thích hợp nguyên tắc hoạt động Đội TNTP Hồ Chí Minh.

(1) định hướng chính trị

(2) tự nguyện

(3) tự quản

(4) đặc điểm lứa tuổi

(5) đặc điểm cá nhân

(6) tính lãng mạn

(7) hứng thú

(8) hệ thống

(9) liên tục

Bài tập 2 : Có 6 nguyên tắc hoạt động Đội.

1. Nguyên tắc đảm bảo **định hướng chính trị** xã hội.

2. Nguyên tắc đảm bảo tính **tự nguyện** gia nhập Đội và tham gia tích cực vào các hoạt động Đội của thiếu niên và đội viên.

3. Nguyên tắc đảm bảo tính **tự quản** của đội viên, trên cơ sở có sự phụ trách trực tiếp của Đoàn và sự hướng dẫn sự phạm của người lớn.

4. Nguyên tắc đảm bảo phù hợp với **đặc điểm lứa tuổi** và **đặc điểm cá nhân** của đội viên.

5. Nguyên tắc đảm bảo **tính lãng mạn**, gây **hứng thú**, mang màu sắc **vui chơi** trong các hoạt động Đội.

6. Nguyên tắc đảm bảo tính **hệ thống, liên tục** trong các hoạt động Đội.

Nhìn chung, nguyên tắc nào cũng quan trọng, nhưng *nguyên tắc số 1 đảm bảo định hướng chính trị xã hội là quan trọng nhất*. Bởi vì :

- Để giữ vững mục tiêu giáo dục của Đảng.
- Hình thành cho đội viên thế giới quan khoa học, giúp các em hướng tới cuộc sống lành mạnh.
- Giúp các em hiểu biết truyền thống dân tộc, nâng cao lòng yêu quê hương đất nước.
- Thúc đẩy các em ra sức rèn luyện phẩm chất, năng lực, biết cống hiến sức lực nhỏ bé của mình cho xã hội và cuộc sống.

Chủ đề 4

NỘI DUNG VÀ HÌNH THỨC CÔNG TÁC ĐỘI TNTP HỒ CHÍ MINH

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

Nắm được những nội dung cơ bản của công tác Đội.

Nắm được những hình thức cơ bản của hoạt động Đội.

Hiểu được mối quan hệ mật thiết giữa nội dung công tác Đội và hình thức hoạt động Đội.

2. Kỹ năng

Có kỹ năng lựa chọn nội dung và hình thức công tác Đội phù hợp với hoàn cảnh thực tế.

Có kỹ năng hướng dẫn các em xác định nội dung và hình thức hoạt động phù hợp.

Có kỹ năng sáng tạo ra các hình thức hoạt động mới, phù hợp với đối tượng giáo dục và nội dung giáo dục.

3. Thái độ

Quan tâm hướng dẫn các em trong quá trình lựa chọn nội dung và hình thức công tác Đội.

Tôn trọng, phát huy vai trò tự quản của các em trong việc lựa chọn các hình thức hoạt động phù hợp với nội dung giáo dục.

II. THỜI GIAN: 3 tiết

III. GIỚI THIỆU

Nội dung công tác Đội là thể hiện mục đích, mục tiêu giáo dục của Đội và của nhà trường phổ thông.

Hình thức công tác Đội là sự thể hiện của nội dung công tác Đội. Hình thức công tác Đội đa dạng và hấp dẫn, điều đó được quy định bởi đặc trưng về tính chất của tổ chức Đội, bởi những nguyên tắc hoạt động Đội.

IV. TÀI LIỆU VÀ THIẾT BỊ THỰC HIỆN

– Bùi Sĩ Tụng, *Công tác Đội TNTP Hồ Chí Minh*, NXBGD, 1995.

– Trần Như Tinh và Bùi Sĩ Tụng, *Phương pháp dạy học bộ môn công tác Đội TNTP Hồ Chí Minh*, NXBGD, 2000.

– Trần Như Tinh (chủ biên), *Lý luận và phương pháp công tác Đội TNTP Hồ Chí Minh* (dự án Đào tạo giáo viên THCS), NXB Đại học Sư phạm năm 2003.

V. NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG

Hoạt động 1 : TÌM HIỂU HOẠT ĐỘNG CỦA ĐỘI TNTP HỒ CHÍ MINH (thời gian 45 phút)

THÔNG TIN CHO HOẠT ĐỘNG 1

1. Khái niệm chung

1.1. Hoạt động Đội là gì ?

Hoạt động Đội là hệ thống những hoạt động giáo dục do Đội TNTP Hồ Chí Minh tổ chức, dưới sự lãnh đạo của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, nhằm mục tiêu giáo dục thiếu nhi theo 5 điều Bác Hồ dạy, diễn ra trong trường học và địa bàn dân cư.

1.2. Mục đích, ý nghĩa của hoạt động Đội

a) Mục đích : Hoạt động Đội nhằm giáo dục toàn diện thiếu nhi theo 5 điều Bác Hồ dạy để các em trở thành con ngoan, trò giỏi, đội viên tốt, phấn đấu trở thành cháu ngoan Bác Hồ.

b) Ý nghĩa :

- Hoạt động Đội nhằm tập hợp thiếu nhi để thông qua đó giáo dục các em. Hoạt động Đội tạo môi trường để các em tìm hiểu, tham gia vào thực tiễn, lao động sản xuất, văn hoá, xã hội, ... của cuộc sống.
- Hoạt động Đội tạo điều kiện để các em thể hiện, tự khẳng định mình trước tập thể, qua đó xác định trách nhiệm của mình trong việc củng cố và phát triển tổ chức Đội.
- Hoạt động Đội để Đội TNTP phát huy vai trò của mình trong sự nghiệp cách mạng của Đảng.
- Hoạt động Đội góp phần tăng cường tình đoàn kết giữa các thành viên trong tổ chức Đội, xây dựng tổ chức ngày càng vững mạnh. Qua hoạt động, Đội giúp các em có điều kiện tham gia những hoạt động thực tiễn, củng cố, bổ sung và nâng cao kiến thức, đồng thời hoạt động Đội cũng là nơi thể hiện tinh thần dân chủ.

2. Tính chất giáo dục của hoạt động Đội

2.1. Tính mục đích : Cần phải đảm bảo đầy đủ 3 yếu tố sau :

- Thỏa mãn nhu cầu, nguyện vọng chính đáng của đại đa số đội viên.
 - Đáp ứng nhu cầu rèn luyện đội viên một cách toàn diện, nâng cao chất lượng đội viên, xây dựng và phát triển tổ chức Đội.
 - Đảm bảo tính công ích xã hội, gắn chặt vào nhiệm vụ chính trị của nhà trường, của địa phương và lợi ích của xã hội trong từng giai đoạn cụ thể.
- Xuyên suốt 3 yếu tố trên là nội dung giáo dục Cộng sản chủ nghĩa theo 5 điều Bác Hồ dạy nhằm thông qua các hoạt động của Đội để xây dựng tổ chức Đội vững mạnh theo đúng yêu cầu của Điều lệ Đội, góp phần hoàn thiện mục tiêu đào tạo con người toàn diện.

2.2. Tính tổ chức

- Hoạt động giáo dục của Đội là hoạt động theo chương trình, kế hoạch do các em xây dựng nên và được cấp bộ Đoàn cùng cấp phê duyệt.
- Hoạt động Đội được toàn thể các em đội viên thiếu nhi tham gia dưới sự điều khiển của chỉ huy Đội và sự hướng dẫn của Phụ trách Đội.
- Hoạt động giáo dục của Đội diễn ra theo quy trình xác định, có sự chuẩn bị chu đáo, có tổng kết đánh giá rút kinh nghiệm.

2.3. Tính đối tượng

- Hoạt động Đội không chỉ phù hợp với tâm lí lứa tuổi của các đội viên mà còn phải thu hút cả sự tham gia của quần chúng thiếu niên, nhi đồng.
- Hoạt động Đội không chỉ là hoạt động tập thể của các em cùng tuổi mà còn mở rộng cho các lứa tuổi, trong đó phải đảm bảo tính vừa sức cho từng đối tượng và kể cả đặc điểm riêng của từng em đội viên.

Nói đến tính đối tượng cũng là nói đến bản chất thiếu nhi trong cả nội dung và hình thức của hoạt động Đội.

2.4. Tính tự nguyện tự giác

Hoạt động giáo dục của Đội đề cao vai trò tự quản, tự nguyện tham gia của các em, vì vậy sự tự nguyện, tự giác của thiếu nhi khi tham gia các hoạt động Đội được thể hiện ở mọi lúc mọi nơi, ở hoạt động tập thể và hoạt động cá nhân đội viên, ở hoạt động học tập cũng như các hoạt động khác của Đội.

2.5. Tính địa bàn

Hoạt động Đội diễn ra trong và ngoài giờ học, trong nhà trường và ở địa bàn dân cư. Hoạt động ngoài giờ học hỗ trợ hoạt động trong giờ học, hoạt động trong nhà trường và hoạt động ở địa bàn dân cư có quan hệ khăng khít, mật thiết, hỗ trợ cho nhau. Hoạt động giáo dục của nhà trường và hoạt động giáo dục của Đội cùng nhằm một mục tiêu giáo dục có quan hệ tương tác với nhau.

2.6. Tính thời gian

Hoạt động Đội diễn ra trong không gian và thời gian nhất định, tùy theo nội dung hoạt động, điều kiện cơ sở vật chất và yêu cầu của công tác chỉ đạo. Do vậy, hoạt động giáo dục của Đội phải đảm bảo yêu cầu về không gian, thời gian.

3. Mối quan hệ giữa hoạt động giáo dục của Đội TNTP và hoạt động giáo dục của trường Tiểu học

Hoạt động Đội có quan hệ chặt chẽ với hoạt động của nhà trường bởi có cùng mục đích, mục tiêu giáo dục – giáo dục thiếu nhi trở thành những con người mới, những công dân có ích cho xã hội, có phẩm chất :

“Yêu Tổ quốc, yêu đồng bào,
Học tập tốt, lao động tốt,
Đoàn kết tốt, kỉ luật tốt,
Giữ gìn vệ sinh thật tốt,
Khiêm tốn, thật thà, dũng cảm”

Trong trường học, hoạt động giáo dục theo mục tiêu, kế hoạch, chương trình của nhà nước là hoạt động chủ đạo. Hoạt động giáo dục của Đội nhằm hỗ trợ cho hoạt động của nhà trường đạt kết quả tốt hơn.

3.1. Hoạt động giáo dục đạo đức

Giáo dục đạo đức cho học sinh trong trường phổ thông qua những bài giảng về giáo dục đạo đức, pháp luật, giáo dục công dân và giảng dạy các môn văn hoá trên lớp theo chương trình và thời khoá biểu.

Hoạt động giáo dục đạo đức của Đội mềm dẻo hơn cả về nội dung, hình thức và phương tiện giáo dục.

Về nội dung : Đội tập hợp và sử dụng tất cả các nội dung có trong sách giáo khoa và trong các sách báo, tạp chí, thông tin đại chúng khác, kể cả các truyện cổ tích, truyện dân gian, thành ngữ, tục ngữ, ca dao...

Về hình thức giáo dục, Đội chủ yếu tổ chức theo hình thức hoạt động tập thể, tự giác, tự quản, làm cho hoạt động giáo dục trở nên sinh động, hấp dẫn hơn.

Đội sử dụng mọi phương tiện có thể có ở trong nhà trường và ngoài xã hội để có thể giáo dục thiếu nhi : sách, báo, tạp chí, phát thanh truyền hình, múa hát, vui chơi giải

trí, v.v... Ngoài ra Đội còn sử dụng các cơ sở giáo dục : Nhà văn hoá, nhà thiếu nhi, câu lạc bộ thiếu nhi ... để chuyển tải nội dung giáo dục của Đội.
Lực lượng giáo dục cũng phong phú. Ngoài nhà trường, Đội còn phối hợp với các cơ quan, đoàn thể, quân đội, công an và các lực lượng quần chúng khác tham gia giáo dục thiếu nhi.

3.2. Hoạt động học tập văn hoá, khoa học kĩ thuật

Học tập văn hoá khoa học kĩ thuật trong nhà trường diễn ra theo chương trình và thời khoá biểu.

Đội hỗ trợ cho hoạt động này bằng cách : Giáo dục thiếu nhi xác định mục tiêu, động cơ, thái độ học tập đúng đắn. Xây dựng nề nếp học tập, phương pháp học tập. Giúp đỡ nhau học tốt.

Hỗ trợ các bài giảng trên lớp bằng việc tổ chức các hình thức hoạt động học tập hấp dẫn thiếu nhi : tổ chức các câu lạc bộ, nhóm sở thích, tổ chức các cuộc thi, nhóm sở thích, tổ chức các trò chơi, sưu tập tư liệu, tranh ảnh, tiêu bản, tổ chức các triển lãm, các cuộc tham quan du lịch v.v...

Danh hiệu “Cháu ngoan Bác Hồ”, “Liên đội mạnh”, “Chi đội mạnh” của Đội là những hình thức động viên cá nhân và tập thể phấn đấu học tập tốt.

3.3. Hoạt động giáo dục lao động, thể chất

Hoạt động giáo dục lao động, hướng nghiệp, giáo dục thể dục, sức khỏe, vệ sinh của nhà trường cũng được quy định chặt chẽ trong chương trình chính khoá và theo thời khoá biểu.

Phương pháp và hình thức giáo dục tổ chức lao động, thể chất của Đội có đặc điểm riêng, phong phú và sinh động.

Giáo dục lao động của Đội là lao động tập thể, công ích, lập quỹ xây dựng Đội, thông qua đó giáo dục tình yêu lao động, yêu quý người lao động cho thiếu nhi. Cùng với các hoạt động đó là tổ chức, hướng dẫn thiếu nhi lao động tự phục vụ bản thân, giúp đỡ gia đình thương binh, liệt sĩ ...

Giáo dục thể dục, sức khỏe, vệ sinh của Đội chủ yếu mang tính tập thể, tự giác, tự quản. Có nhiều hình thức giáo dục đạt kết quả tốt như : tổ chức các câu lạc bộ thể dục thể thao, các cuộc thi (vẽ đẹp đội viên, thi đội Sao đỏ, đội Chữ thập đỏ, đội Cứu thương ...). Thời gian gần đây có hàng trăm nhà thiếu nhi trong cả nước ra đời, trong đó hoạt động luyện tập, thi đấu thể dục thể thao, hoạt động rèn luyện sức khỏe được rất nhiều thiếu nhi tham gia.

Hoạt động giáo dục của Đội cần được sự hỗ trợ thường xuyên, tích cực của nhà trường.

Thực tế cho thấy ở các trường phổ thông tiên tiến đều có tổ chức Đội TNTP vững mạnh, phong trào hoạt động Đội sôi nổi, đạt kết quả tốt. Điều đó nói lên rằng hoạt động giáo dục của nhà trường và của Đội có quan hệ chặt chẽ với nhau. Nhà trường cần quan tâm, ủng hộ mọi điều kiện để Đội hoạt động tốt.

Về tổ chức, Đội cần có đội ngũ giáo viên làm phụ trách các Chi đội và giáo viên – Tổng Phụ trách Đội có nhiệt tình, có năng lực.

Về cơ sở vật chất, Đội cần có những điều kiện cần thiết, tối thiểu cho hoạt động, cần được nhà trường giúp đỡ : Phòng Đội, các trang bị (trống, kèn, cờ, khăn quàng đỏ, còi...), các dụng cụ thể thao, nhạc cụ...

Về tinh thần, lãnh đạo nhà trường và tập thể sư phạm cần ủng hộ, động viên và tích cực tham gia các hoạt động Đội, ngoài ra còn vận động các lực lượng xã hội, đoàn thể, nhân dân địa phương giúp đỡ Đội hoạt động.

NHIỆM VỤ HOẠT ĐỘNG 1

- * ***Nhiệm vụ 1*** : Nghiên cứu các thông tin cho hoạt động 1.
- * ***Nhiệm vụ 2*** : Thảo luận nhóm, tìm hiểu mục đích, ý nghĩa của hoạt động Đội và tính chất của hoạt động Đội TNTP Hồ Chí Minh.
- * ***Nhiệm vụ 3*** : Cử đại diện nhóm lên trình bày bản thu hoạch của nhóm.
- * ***Nhiệm vụ 4*** : Lắng nghe nhận xét, đánh giá của các nhóm khác và ghi tóm tắt ý kiến của giáo viên.

ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG 1

Câu 1 : Hoạt động Đội là gì ?

Hoạt động Đội là hệ thống những hoạt động giáo dục do Đội TNTP Hồ Chí Minh tổ chức, dưới sự lãnh đạo của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh. Hoạt động Đội nhằm mục tiêu giáo dục các em thiếu niên nhi đồng theo 5 điều Bác Hồ dạy, diễn ra trong trường học và trên địa bàn dân cư.

Hoạt động Đội tập hợp, hướng dẫn những hoạt động tự nguyện, tự giác của đội viên và thiếu niên nhằm tạo ra hiệu quả tốt, phục vụ cho việc rèn luyện giáo dục các em.

a) – Cả hai câu trên đều đúng ☐

b) – Cả hai câu trên đều sai ☐

Câu 2 : Ý nghĩa của hoạt động Đội ? (chọn 2 ý phù hợp với mình)

a) – Hoạt động Đội nhằm tập hợp thiếu nhi để thông qua đó giáo dục các em ☐

b) – Hoạt động Đội tạo môi trường để các em tìm hiểu, tham gia vào thực tiễn, lao động sản xuất văn hoá, xã hội v.v..... của cuộc sống ☐

c) – Hoạt động Đội tạo điều kiện để các em tự thể hiện, tự khẳng định mình trước tập thể ☐

d) – Hoạt động Đội là nơi để Đội TNTP phát huy vai trò của mình trong sự nghiệp cách mạng của Đảng ☐

đ) – Hoạt động Đội góp phần tăng cường tình đoàn kết giữa các thành viên trong tổ chức Đội, xây dựng tổ chức ngày càng vững mạnh ☐

e) – Hoạt động Đội giúp các em có điều kiện tham gia vào những hoạt động thực tiễn, củng cố, bổ sung và nâng cao kiến thức ☐

g) – Hoạt động Đội cũng là nơi thể hiện tinh thần dân chủ ☐

Câu 3 : Mục đích của hoạt động Đội ? (đánh dấu x vào câu đúng nhất)

a) Hoạt động Đội nhằm giáo dục toàn diện thiếu nhi theo 5 điều Bác Hồ dạy để các em trở thành con ngoan, trò giỏi, đội viên tốt, phấn đấu trở thành cháu ngoan Bác Hồ ☐

b) Hoạt động Đội là nơi tập hợp thiếu nhi để các em vui chơi thoải mái ☐

- c) Hoạt động Đội là nơi thể hiện tinh thần dân chủ ☐
- d) Hoạt động Đội tạo môi trường để các em tìm hiểu, tham gia vào thực tiễn, lao động sản xuất văn hoá, xã hội v.v... của cuộc sống ☐
- Câu 4 : Trong các tính chất của hoạt động Đội dưới đây, hãy đánh dấu x vào tính chất đặc trưng của tổ chức Đội :
- a) Tính mục đích ☐
- b) Tính tổ chức ☐
- c) Tính đối tượng ☐
- d) Tính tự nguyện tự giác ☐
- e) Tính địa bàn ☐
- f) Tính thời gian ☐

Câu 5 : Phân tích mối quan hệ giữa hoạt động giáo dục của Đội TNTP và hoạt động giáo dục của trường Tiểu học.

Hoạt động 2 : XÁC ĐỊNH NHỮNG NỘI DUNG VÀ NHỮNG HÌNH THỨC CƠ BẢN CỦA HOẠT ĐỘNG ĐỘI TNTP HỒ CHÍ MINH (Thời gian 90 phút)

THÔNG TIN CHO HOẠT ĐỘNG 2

1. Quan niệm về nội dung công tác Đội và những hình thức hoạt động của Đội
 Nội dung công tác Đội là sự thể hiện mục đích, mục tiêu giáo dục của Đội và của nhà trường phổ thông. Nội dung công tác Đội toàn diện thể hiện ở các mặt hoạt động Đội :

- Hoạt động chính trị, tư tưởng, đạo đức.
- Hoạt động học tập văn hoá, khoa học kĩ thuật.
- Hoạt động lao động, kĩ thuật tổng hợp, hướng nghiệp.
- Hoạt động sức khỏe, vệ sinh, môi trường.
- Hoạt động thẩm mĩ, văn hoá nghệ thuật.
- Hoạt động xây dựng tổ chức Đội và tinh thần đoàn kết hữu nghị quốc tế.

Hình thức hoạt động Đội là sự thể hiện của nội dung công tác Đội. Hình thức hoạt động Đội đa dạng và hấp dẫn, điều đó được quy định bởi đặc trưng về tính chất của tổ chức Đội, bởi những nguyên tắc hoạt động Đội.

Nội dung công tác Đội và hình thức hoạt động Đội phù hợp, thống nhất với nhau một cách biện chứng, sự kết hợp giữa nội dung và hình thức hoạt động Đội là sự tổng kết, đúc rút kinh nghiệm của cả quá trình hoạt động lâu dài của Đội. Quá trình phát triển của hệ thống, mục tiêu, phương pháp giáo dục ... của nền giáo dục quốc dân, sự phát triển của nền kinh tế, chính trị, xã hội... có ảnh hưởng sâu sắc đến sự phát triển của nội dung và hình thức công tác Đội.

Như vậy, nội dung công tác Đội và hình thức hoạt động Đội không ngừng được bổ sung, hoàn thiện để phù hợp với tổ chức Đội, để đáp ứng yêu cầu của sự phát triển kinh tế, chính trị, xã hội và của thời đại.

2. Nội dung, hình thức công tác Đội

NỘI DUNG	HÌNH THỨC	GIÁO DỤC
1. Hoạt động chính	Sinh hoạt truyền thống. Xây dựng nhà truyền thống.	Giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, làm cho các em

trị, tư tưởng, đạo đức.	Hoạt động tập thể. Sinh hoạt theo chủ đề. Tuyên truyền cổ động, báo tường... Tìm hiểu các ngày lễ lớn. Tổ chức, xây dựng quỹ giúp bạn nghèo vượt khó. Tổ chức hội thảo, nghe báo cáo về tình hình chính trị. Tổ chức các cuộc gặp mặt, hội thi. Tổ chức các câu lạc bộ. Tổ chức các đội công tác. Phong trào nói lời hay, làm việc tốt.	hiếu về Đảng CSVN, nhà nước và pháp luật ... Hiếu trách nhiệm của cá nhân với tập thể : “mình vì mọi người, mọi người vì mình”. Xác định trách nhiệm của mình đối với gia đình, nhà trường và xã hội. ⇒ Đề trở thành con ngoan, trò giỏi, người công dân tốt.
2. Hoạt động học tập văn hoá, khoa học kĩ thuật	Hội thảo, gặp gỡ nhà khoa học, những người lao động giỏi. Hội vui học tập, thi vở sạch chữ đẹp. Tổ chức các nhóm bạn giúp nhau học tập, các câu lạc bộ học tập “Tiết học hay, ngày học tốt”, Đội bạn chuyên cần. Tổ chức các cuộc tham quan du lịch. Cắm trại	Giáo dục ý thức, trách nhiệm. Giáo dục mục đích, động cơ, thái độ học tập, xây dựng nề nếp, hứng thú học tập, giúp đỡ nhau trong học tập và khả năng vận dụng những điều đã học vào thực tiễn cuộc sống Giáo dục tinh thần đoàn kết, tinh thần trách nhiệm giúp đỡ nhau trong học tập.
3. Hoạt động lao động, kĩ thuật tổng hợp, và hướng nghiệp.	Sinh hoạt chủ đề, hội thảo... Tham quan cơ sở sản xuất nông nghiệp, công nghiệp, lâm nghiệp ... Tổ chức các buổi lao động. Tổ chức các cuộc triển lãm. Tổ chức các hội thi. Kết nghĩa với các đơn vị quân đội, xí nghiệp...	Giáo dục lòng yêu lao động, tôn trọng người lao động. Yêu quý thành quả lao động. Ý thức, trách nhiệm trong lao động. Lao động, làm quen lao động từ đơn giản đến phức tạp. Có sức khoẻ, tính khéo léo. Thông qua lao động dần dần định hướng nghề nghiệp cho các em.
4. Hoạt động sức khoẻ vệ sinh, môi trường	Thường xuyên tập thể dục thể thao và rèn luyện thông qua thực hành nghi thức Đội. Tham quan du lịch, hành quân cắm trại ⇒ rèn luyện sức khoẻ. Tổ chức câu lạc bộ y tế, lớp học cứu thương nhỏ tuổi, ngày	Nhận thức về mục đích của việc tập thể thao rèn luyện sức khoẻ, vệ sinh cá nhân. Thường xuyên tập thể dục, nâng cao sức khoẻ. Giáo dục ý thức giữ gìn vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi

	không hút thuốc lá...	trường.
5. Hoạt động về thẩm mỹ, văn hoá, nghệ thuật	Tổ chức hướng dẫn các em tham quan du lịch, hướng dẫn các hoạt động văn hoá, nghệ thuật. Tổ chức, hướng dẫn đọc sách, truyện. Tổ chức các cuộc tham quan nhà bảo tàng, danh lam thắng cảnh. Xem phim ảnh, kịch, ca múa, hoà nhạc... Sưu tầm tranh ảnh nghệ thuật. Thi hát và vẽ theo chủ đề.	Giáo dục cho thiếu nhi có những hiểu biết sơ đẳng về cái đẹp trong cuộc sống, văn học, văn hoá, nghệ thuật. Giáo dục truyền thống cách mạng, hình thành thế giới quan khoa học, nhân sinh quan đúng đắn.
6. Hoạt động xây dựng tổ chức Đội và tinh thần đoàn kết hữu nghị quốc tế	Đảm bảo sinh hoạt Đội Rèn luyện nghi thức Đội Thực hiện chương trình rèn luyện đội viên. Tổ chức các “câu lạc bộ hữu nghị quốc tế”. Tổ chức các cuộc thi đề tài quốc tế. Tổ chức giao lưu. Tham gia các trại hè, cuộc thi, tham quan du lịch nước ngoài. Tham gia các hoạt động quốc tế của thanh thiếu nhi các nước. Gặp gỡ các bạn thiếu nhi quốc tế nếu có điều kiện.	Giáo dục ý thức tổ chức kỷ luật tình đoàn kết nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng tổ chức của Ban chỉ huy. Làm cho các em hiểu biết về các bạn thiếu nhi, về tổ chức và hoạt động của các bạn. thiếu nhi quốc tế. Củng cố và tăng cường tình đoàn kết. Tham gia các phong trào đấu tranh vì hoà bình, vì tiến bộ xã hội.

NHIỆM VỤ HOẠT ĐỘNG 2

*** Nhiệm vụ 1: Thi đua.**

Bước 1 : Chia nhóm.

Bước 2 : Hướng dẫn (trong vòng 5 phút mỗi nhóm trình bày những hình thức phù hợp với từng nội dung).

Bước 3 : Giáo viên chấm điểm và nhận xét, nhóm nào trình bày nhiều hình thức thì nhóm đó xếp hạng nhất.

Bước 4 : Giáo sinh ghi chép vào vở các hình thức đã thu thập được ở các nhóm.

*** Nhiệm vụ 2 :** Giáo sinh lắng nghe ý kiến của giáo viên và tổng hợp các hình thức của các nhóm trong lớp đề xuất.

ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG 2

Câu hỏi 1 : Nội dung cơ bản của hoạt động Đội TNTP Hồ Chí Minh?

Câu hỏi 2 : Những hình thức cơ bản của hoạt động Đội TNTP Hồ Chí Minh?

(Yêu cầu : phân tích sự phù hợp giữa nội dung công tác Đội và hình thức hoạt động Đội; liên hệ với thực tiễn hoạt động Đội của địa phương.)

THÔNG TIN PHẢN HỒI CHO HOẠT ĐỘNG

1. Thông tin phản hồi cho hoạt động 1

Câu 1 : a đúng

Câu 2 : chọn a và c hoặc a và d là đúng nhất

Câu 3 : a đúng

Câu 4 : d đúng

Câu 5 : Mối quan hệ giữa hoạt động giáo dục của Đội TNTP và hoạt động giáo dục đào tạo của trường Tiểu học (xem thông tin trong hoạt động 1).

2. Thông tin phản hồi cho hoạt động 2 :

Đáp án câu 1 : Nội dung cơ bản của hoạt động Đội TNTP Hồ Chí Minh:

1. Hoạt động chính trị, tư tưởng, đạo đức.
2. Hoạt động học tập văn hoá, khoa học kĩ thuật.
3. Hoạt động lao động, kĩ thuật tổng hợp, hướng nghiệp.
4. Hoạt động sức khỏe, vệ sinh, môi trường.
5. Hoạt động về thẩm mỹ, văn hoá nghệ thuật.
6. Hoạt động xây dựng tổ chức Đội và tinh thần đoàn kết hữu nghị quốc tế.

Đáp án câu 2 : Kết quả thảo luận của từng nhóm về nội dung công tác Đội và những hình thức của hoạt động Đội TNTP Hồ Chí Minh rất phong phú và đa dạng tùy theo đặc điểm từng địa phương.

Chủ đề 5

PHƯƠNG PHÁP CÔNG TÁC ĐỘI TNTP HỒ CHÍ MINH

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

Cung cấp cho giáo sinh những kiến thức chung về phương pháp công tác Đội.
Nắm được những yêu cầu cơ bản khi vận dụng phương pháp công tác Đội.

2. Kỹ năng

Giáo sinh rèn luyện kỹ năng cơ bản về phương pháp công tác Đội và những yêu cầu cơ bản khi sử dụng các phương pháp.

Biết cách thức tổ chức hoạt động của Đội.

3. Thái độ

Đề cao vai trò tự quản chủ động sáng tạo của tổ chức Đội TNTP Hồ Chí Minh và đội viên.

Khuyến khích, động viên, hướng dẫn các em tự tin, tự chủ trong công tác Đội và sẵn sàng tham gia vào các hoạt động do Đội tổ chức.

II. THỜI GIAN : 135 phút

III. TÀI LIỆU VÀ THIẾT BỊ THỰC HIỆN

Tài liệu :

- Bùi Sĩ Tụng, *Công tác Đội TNTP Hồ Chí Minh*, NXBGD, 1995.
- Trần Như Tinh và Bùi Sĩ Tụng, *Phương pháp dạy học bộ môn công tác Đội TNTP Hồ Chí Minh*, NXBGD, 2000.
- Phạm Đình Nghiệp (chủ biên), *Lí luận phương pháp công tác Đội TNTP Hồ Chí Minh* (sách CĐSP).
- Bùi Sĩ Tụng (chủ biên), *Giáo trình Công tác Đội TNTP Hồ Chí Minh*, NXB ĐHS.

VI. NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG

Hoạt động 1: TÌM HIỂU KHÁI NIỆM PHƯƠNG PHÁP CÔNG TÁC ĐỘI

THÔNG TIN CHO HOẠT ĐỘNG 1

Phương pháp công tác Đội là con đường, cách thức và biện pháp tổ chức hoạt động Đội nhằm đưa lại hiệu quả cao nhất trong việc giáo dục và phát triển toàn diện nhân cách đội viên.

Phương pháp công tác Đội còn là sự phối hợp nhịp nhàng, thống nhất giữa hoạt động hướng dẫn, định hướng giáo dục của Phụ trách Đội và hoạt động tự quản, tự giáo dục của đội viên.

Phương pháp công tác Đội thống nhất với phương pháp dạy và học, giáo dục và tự giáo dục ở trường phổ thông, nhưng có những nét đặc thù riêng do tính chất của tổ chức Đội quy định. Nét đặc thù của phương pháp công tác Đội thể hiện ở chỗ :

- Đề cao vai trò tự quản, tự giáo dục của đội viên.
- Giáo dục đội viên bằng các biện pháp mềm dẻo như : dùng lời nói, dư luận, dùng các tấm gương, dùng truyền thống để thuyết phục.
- Đưa đội viên vào các hoạt động tập thể, mang tính xã hội và vui chơi để giáo dục.

– Khen thưởng, kỉ luật của Đội chủ yếu sử dụng dư luận tập thể hơn là dùng biện pháp hành chính.

Tất cả các phương pháp công tác Đội có quan hệ mật thiết, gắn bó với nhau, và được phối hợp sử dụng trong mỗi hoạt động của Đội.

Có 6 phương pháp công tác Đội cơ bản :

- Phương pháp hoạt động tập thể, mang tính xã hội.
- Phương pháp trò chơi.
- Phương pháp thuyết phục.
- Phương pháp giao nhiệm vụ cho mỗi đội viên.
- Phương pháp thi đua.
- Phương pháp khen thưởng và khiển trách.

NHIỆM VỤ CỦA HOẠT ĐỘNG 1

* ***Nhiệm vụ 1*** : Nghiên cứu những thông tin cho hoạt động và thảo luận với nhóm về khái niệm phương pháp công tác Đội.

* ***Nhiệm vụ 2*** : Giáo sinh lắng nghe giáo viên diễn giảng và ghi chép vào vở.

ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG 1

Câu hỏi 1 : Phương pháp công tác Đội là gì ?

Câu hỏi 2 : Kể tên những phương pháp đặc trưng cơ bản của công tác Đội ?

Hoạt động 2: TÌM HIỂU PHƯƠNG PHÁP HOẠT ĐỘNG TẬP THỂ, MANG TÍNH XÃ HỘI

THÔNG TIN CHO HOẠT ĐỘNG 2

Phương pháp hoạt động tập thể, mang tính xã hội

1. Ý nghĩa

- Hoạt động tập thể, mang tính xã hội của tổ chức Đội tạo ra những điều kiện, khả năng tốt trong việc giáo dục và rèn luyện phẩm chất đội viên.
- Thông qua hoạt động tập thể, các em đội viên “tự khẳng định mình”, gắn bó tập thể, hình thành thái độ tương thân tương ái, giúp đỡ nhau trong mọi công việc.
- Hoạt động tập thể mang tính xã hội của Đội còn được coi như trường học đầu tiên của quá trình giáo dục chính trị – xã hội.
- Thông qua hoạt động, các em được tiếp xúc, hòa nhập vào đời sống thường ngày, vào nhịp điệu lao động đang diễn ra trên đất nước.

Hoạt động của các em mang lại những thành quả tuy nhỏ bé nhưng ý nghĩa giáo dục lại rất lớn. Các em tự hào về đóng góp nhỏ bé của mình vào công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội của cả nước. Chính vì ý nghĩa trên mà Đội coi hoạt động tập thể mang tính xã hội là một phương pháp công tác của mình.

2. Yêu cầu sư phạm

Muốn đảm bảo hiệu quả giáo dục, hoạt động tập thể của Đội phải tuân theo những Yêu cầu sư phạm sau :

- Làm cho toàn thể đội viên hiểu rõ ý nghĩa và những yêu cầu đặt ra trong từng hoạt động tập thể, mang tính xã hội của Đội.
- Mỗi hoạt động phải được lập thành kế hoạch và bàn các biện pháp thực hiện chu đáo, tỉ mỉ.

- Dự kiến trước các tình huống, những khó khăn có thể gặp phải và biện pháp giải quyết. Phân công công việc phù hợp với độ tuổi, giới tính và khả năng của từng đội viên.
- Sử dụng các hình thức thi đua, khuyến khích đội viên tích cực tham gia các hoạt động Đội.
- Khi hoàn thành công việc cần kịp thời sơ kết, nhận xét, đánh giá.

NHIỆM VỤ CỦA HOẠT ĐỘNG 2

- * ***Nhiệm vụ 1*** : Giáo sinh tự nghiên cứu thông tin hoạt động 2.
- * ***Nhiệm vụ 2*** : Thảo luận nhóm.
- * ***Nhiệm vụ 3*** : Đại diện nhóm trình bày kết quả thảo luận.
- * ***Nhiệm vụ 4*** : Các giáo sinh nhận xét, bổ sung hoặc đặt câu hỏi.

ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG 2

Bài tập 1 :

Muốn đảm bảo hiệu quả giáo dục, hoạt động tập thể của Đội phải tuân theo những Yêu cầu sư phạm gì ? (điền vào chỗ trống những từ thích hợp sau : ***đánh giá, tình huống, biện pháp, ý nghĩa, kế hoạch, khó khăn, độ tuổi, khuyến khích, yêu cầu, khả năng.***)

Làm cho toàn thể đội viên hiểu rõ (1)..... và những (2)..... đặt ra trong từng hoạt động tập thể, mang tính xã hội của Đội.

Mỗi hoạt động phải được lập thành (3)..... và bàn các (4)..... thực hiện chu đáo, tỉ mỉ.

Dự kiến trước các (5)....., những (6)..... có thể gặp phải và biện pháp giải quyết.

Phân công công việc phù hợp với (7)....., giới tính và (8)..... của từng đội viên.

Sử dụng các hình thức thi đua, (9)..... đội viên tích cực tham gia các hoạt động Đội.

Khi hoàn thành công việc cần kịp thời sơ kết, nhận xét(10).

Bài tập 2:

Xây dựng tổ chức Đội TNTP Hồ Chí Minh trong nhà trường là một việc làm cần thiết, không thể thiếu được. Khi làm phụ trách Chi đội bạn sẽ làm gì để xây dựng tổ chức Đội ở trường bạn được vững mạnh ?

1. Cố gắng tìm tòi, học hỏi, suy nghĩ sáng tạo các hình thức biện pháp chỉ đạo hoạt động Đội.
2. Kết hợp công tác Đội với công tác của nhà trường, phối hợp chặt chẽ với các lực lượng khác trong và ngoài nhà trường.
3. Chăm lo bồi dưỡng Ban chỉ huy Chi đội và xây dựng Chi đội tự quản.
4. Định ra mục tiêu rõ ràng, đặt kế hoạch chính xác.

Hoạt động 3: TÌM HIỂU PHƯƠNG PHÁP TRÒ CHƠI VỚI THIẾU NHI

THÔNG TIN CHO HOẠT ĐỘNG 3

Phương pháp trò chơi với thiếu nhi

1. Ý nghĩa

Trò chơi có ý nghĩa quan trọng và cần thiết đối với đời sống của thiếu nhi. Trò chơi chẳng những đáp ứng nhu cầu của các em mà còn là phương pháp giáo dục các em có hiệu quả.

Đặc thù của trò chơi là có sức lôi cuốn trẻ em rất cao, dễ đưa các em đến sự say mê, hứng thú. Trò chơi mang đến cho các em niềm sung sướng, sự thỏa mãn và sáng khoái. Trò chơi giúp các em lĩnh hội tri thức tự nhiên, xã hội và tư duy, tạo cho các em những nhạy cảm, nhạy bén, phản xạ thần kinh tốt, hình thành trong các em kĩ năng, kĩ xảo hoạt động mà trên lớp khó có điều kiện rèn luyện. Trò chơi còn giúp cho các em khả năng ứng xử linh hoạt, khả năng giao tiếp và quan hệ xã hội tốt. Có các loại trò chơi lớn, vừa, nhỏ ; trò chơi phát triển trí tuệ, phát triển thể lực, trò chơi giáo dục... ; trò chơi được tổ chức ở địa điểm, địa hình khác nhau : chơi trong nhà, chơi ngoài trời (ngoài sân, bãi, dã ngoại...)

2. Yêu cầu sư phạm

- Nội dung và hình thức trò chơi cần phù hợp với đặc điểm lứa tuổi, đặc điểm giới tính.
- Hình thức trò chơi cần luôn luôn đổi mới, hấp dẫn.
- Nội dung và mức độ yêu cầu của trò chơi cần được nâng cao dần (từ đơn giản đến phức tạp, từ làm quen đến thành thạo...)
- Trò chơi cần được lựa chọn nội dung, hình thức phù hợp với yêu cầu giáo dục và cần phải được chuẩn bị chu đáo, nhất là những trò chơi cần sử dụng dụng cụ và các điều kiện vật chất khác.
- Phải chuẩn bị các điều kiện đảm bảo an toàn và sự thành công của trò chơi, nhất là trò chơi vận động, trò chơi ngoài trời, trò chơi lớn, dã ngoại...
- Anh chị Phụ trách Đội cần có “cẩm nang trò chơi” và phổ biến cho Đội để các em thường được chơi trò chơi mới, hoặc có thể tự sáng tạo ra trò chơi cho mình và cho các em nhi đồng.

NHIỆM VỤ CỦA HOẠT ĐỘNG 3

Nhiệm vụ 1 : Nghiên cứu những thông tin cho hoạt động và thảo luận nhóm về *Yêu cầu sư phạm* của phương pháp trò chơi với thiếu nhi.

Nhiệm vụ 2 : Lắng nghe giáo viên diễn giảng và ghi chép vào vở.

ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG 3

Bài tập 1 : Muốn chọn trò chơi cho trẻ em, cần chọn theo :

- a) Lứa tuổi ☐ c) Địa điểm ☐
b) Hoàn cảnh và nội dung giáo dục ☐ d) Thời gian ☐

Bài tập 2 : Trò chơi đối với trẻ em là

- a) Nguồn vui giải trí ☐
b) Nhu cầu không thể thiếu được ☐
c) Hình thức phương pháp giáo dục ☐
d) Cả ba câu trên đều đúng ☐

Bài tập 3 :

Bài tập tình huống : Khả năng làm Quản trò

Khi tham gia các hoạt động Đội, nhất là hoạt động trò chơi với thiếu nhi, trường hợp bạn bị phạt : làm thẳng hè, nắn tượng, làm con vật như bò, vịt, ...

Bạn xử lý tình huống đó như thế nào ?

1. Thực hiện hình phạt một cách vui vẻ.
2. Rất mắc cỡ khi thực hiện hình phạt.
3. Không thực hiện hình phạt vì cảm thấy bị xúc phạm đến nhân cách người giáo viên phụ trách Đội.
4. Không tham gia trò chơi vì sợ hình phạt.

Hoạt động 4 : TÌM HIỂU PHƯƠNG PHÁP THUYẾT PHỤC THÔNG TIN CHO HOẠT ĐỘNG 4

Phương pháp thuyết phục

1. Ý nghĩa

– Phương pháp thuyết phục được thể hiện qua lời nói : chứng minh, giải thích, phân tích, đàm thoại ; thể hiện qua những tấm gương : gương bạn bè, anh chị em, cha mẹ, các anh chị phụ trách, các thầy cô giáo v.v..., đến những tấm gương anh hùng, liệt sĩ, gương Bác Hồ, gương các danh nhân lịch sử, văn hoá. Truyền thống dân tộc cũng là tấm gương để các em giữ gìn, học tập, noi theo.

– Thuyết phục bằng lời nói được sử dụng rộng rãi trong các cuộc họp, sinh hoạt, hội thảo, phát thanh, truyền hình ... của Đội ; trong các buổi nói chuyện giữa các em và người lớn (anh chị phụ trách, thầy cô giáo, các anh hùng, chiến sĩ thi đua ... trong lao động sản xuất và chiến đấu).

– Thuyết phục bằng lời nói chủ yếu là phân tích, giảng giải, chứng minh để thuyết phục các em làm việc tốt, noi gương tốt, nhận thức được cái sai, tránh cái sai, biết phê phán, đấu tranh với cái sai.

2. Yêu cầu sự phạm

Khi sử dụng phương pháp thuyết phục bằng lời nói, chúng ta cần đảm bảo các yêu cầu sau :

– Không khí buổi thảo luận, hội thảo hay thuyết trình phải chân thành cởi mở, hấp dẫn.

– Lời nói rõ ràng, sinh động, ngắn gọn. Phân tích, giảng giải, thuyết trình phải có sức thuyết phục.

– Động viên đa số đội viên tích cực tham gia thảo luận, tranh luận... và lắng nghe ý kiến của người khác.

– Thuyết phục bằng những tấm gương tốt, điển hình : Phương pháp này được Đội thường xuyên sử dụng bởi vì nó có tác động mạnh mẽ đến quá trình “tự giáo dục” ở mỗi đội viên. Tấm gương điển hình nhất mà Đội luôn luôn đề cao là cuộc đời và sự nghiệp cách mạng của Bác Hồ. Trong ngày thường, đời thường, ở mỗi địa phương đều có nhiều gương người tốt trong học tập, lao động sản xuất chiến đấu ... đó là những tấm gương thực tế sinh động nhất để Đội thuyết phục đội viên của mình.

– Truyền thống của dân tộc, của địa phương, các danh nhân lịch sử, các anh hùng, liệt sĩ... thường được Đội lấy làm tên cho các hoạt động, làm tên cho các đơn vị tổ chức, sinh hoạt của Đội... đó là những biểu tượng cao đẹp, là những tấm gương sáng ngời đối với các em.

NHIỆM VỤ CỦA HOẠT ĐỘNG 4

* **Nhiệm vụ 1** : Giáo sinh tự nghiên cứu những thông tin cho hoạt động.

* **Nhiệm vụ 2 :** Thảo luận nhóm về các Yêu cầu sư phạm khi sử dụng phương pháp thuyết phục.

* **Nhiệm vụ 3 :** Đại diện nhóm trình bày kết quả thảo luận.

* **Nhiệm vụ 4 :** Các giáo sinh khác bổ sung hoặc đặt câu hỏi.

* **Nhiệm vụ 5 :** Giáo viên tổng kết.

ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG 4

Bài tập 1

Khi sử dụng phương pháp thuyết phục bằng lời nói, chúng ta cần đảm bảo các yêu cầu gì ? (điền vào chỗ trống các từ sau : **lắng nghe, tích cực, tự giáo dục, thuyết trình, chân thành, thuyết phục, sinh động, Đội TNTP, tấm gương**)

1. Không khí buổi thảo luận, hội thảo hay(a).....phải(b)..... cởi mở, hấp dẫn.
2. Lời nói rõ ràng,(c)....., ngắn gọn. Phân tích, giảng giải thuyết trình phải có sức(d).....
3. Phương pháp này được ...(e)..... thường xuyên sử dụng bởi vì nó có tác động mạnh mẽ đến quá trình “.....(f...).....” ở mỗi đội viên.
4. Động viên đa số đội viên(g)..... tham gia thảo luận, tranh luận và (h) ý kiến của người khác.
5. Thuyết phục bằng những (i) tốt, điển hình.

Bài tập 2 : Tình huống giao tiếp sư phạm

Trong giờ truy bài, giáo sinh thực tập (làm công tác Phụ trách Chi đội) đôn đốc theo dõi học sinh truy bài. Từng nhóm đang chú ý, song vẫn có một học sinh nam vốn hiếu động chạy từ nhóm này đến nhóm khác, lại còn trêu chọc các bạn gái, giáo sinh nghiêm nét mặt và đã nhắc nhở em, em ngồi ngay xuống một nhóm và giương cặp mắt to nhìn giáo sinh tỏ vẻ phản ứng và vẫn không chịu ngồi yên. Giáo sinh thực tập gặp Phụ trách Đội, báo cáo và nhờ Phụ trách Đội xử lý.

Có các tình huống xử lý sau đây :

1. Phụ trách Đội trả lời : Sao lại bảo tôi, giờ thực tập của bạn, bạn phải làm gì đi chứ !
2. Phụ trách Đội (vui vẻ trả lời) : Bạn yên tâm, tôi sẽ gọi em đó lên đây và trừ điểm thi đua của Chi đội.
3. Phụ trách Đội cùng đi xuống với giáo sinh thực tập để giải quyết vấn đề.
4. Ý kiến khác.....

Hoạt động 5 : TÌM HIỂU PHƯƠNG PHÁP GIAO NHIỆM VỤ CHO MỖI ĐỘI VIÊN

THÔNG TIN CHO HOẠT ĐỘNG 5

Phương pháp giao nhiệm vụ cho mỗi đội viên

1. Ý nghĩa

Giao nhiệm vụ cho mỗi đội viên là nhằm lôi cuốn tất cả đội viên vào công tác Đội. Việc giao nhiệm vụ cho mỗi đội viên chủ yếu được tiến hành ở Chi đội và phân đội. Phương pháp giao nhiệm vụ cho mỗi đội viên kích thích tính tích cực, chủ động sáng tạo của mỗi thành viên đóng góp sức mình vào các hoạt động Đội, qua đó giáo dục lòng tự tin, tinh thần trách nhiệm, ý thức tổ chức kỉ luật và tính tự quản của các em.

2. Yêu cầu sư phạm

Sử dụng phương pháp *giao nhiệm vụ*, chúng ta cần chú ý :

- Phải nắm vững trình độ, khả năng của đội viên và tập thể đội khi giao nhiệm vụ.
- Đảm bảo tính vừa sức và khả năng hoàn thành nhiệm vụ được giao.
- Làm cho mỗi đội viên và tập thể đội hiểu sâu sắc nhiệm vụ được giao.
- Tiếp nhận nhiệm vụ một cách hồ hởi, phấn đấu với tinh thần trách nhiệm cao.
- Phân công nhiệm vụ hợp lí cho đội viên và cho tập thể Đội,
- Đảm bảo không ảnh hưởng đến việc học tập văn hoá và giúp đỡ gia đình của mỗi em.
- Có kế hoạch giám sát, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ.
- Kịp thời phát hiện và giải quyết những khó khăn trong quá trình thực hiện.
- Đánh giá công bằng, khách quan, kịp thời mỗi kết quả đạt được của đội viên cũng như tập thể Đội.

NHIỆM VỤ CỦA HOẠT ĐỘNG 5

* **Nhiệm vụ 1** : Giáo sinh tự nghiên cứu thông tin.

* **Nhiệm vụ 2** : Thảo luận nhóm.

* **Nhiệm vụ 3** : Đại diện nhóm trình bày kết quả thảo luận.

* **Nhiệm vụ 4** : Các giáo sinh nhận xét, bổ sung hoặc đặt câu hỏi.

ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG 5

Bài tập 1 : Sử dụng phương pháp *giao nhiệm vụ*, chúng ta cần chú ý ?

(Điền vào chỗ trống những từ thích hợp sau : **trình độ, sâu sắc, công bằng, vừa sức, trách nhiệm**)

- Phải nắm vững ...(1)..... khả năng của đội viên và tập thể đội khi giao nhiệm vụ.
- Đánh giá.....(2)....., khách quan, kịp thời mỗi kết quả đạt được của đội viên cũng như tập thể Đội.
- Đảm bảo tính(3) và khả năng hoàn thành nhiệm vụ được giao.
- Làm cho mỗi đội viên và tập thể đội hiểu(4)..... nhiệm vụ được giao.
- Khi tiếp nhận nhiệm vụ một cách phấn đấu với tinh thần.....(5)..... cao.

Bài tập 2 : Tình huống thực hiện chỉ thị của cấp trên

Việc thực hiện các chỉ thị cấp trên là trách nhiệm của người tổ chức quản lí giáo dục. Tổng phụ trách cần phải thực hiện các chỉ thị, động viên các Phụ trách Chi đội thực hiện tốt và tiến hành phối hợp với các tổ chức có liên quan để thực hiện tốt. Song cũng có khi cấp trên chuyển xuống những chỉ thị không rõ ràng, không xác định được mục tiêu cụ thể. Trong những trường hợp như vậy, cần phải hành động

như thế nào ? Tổng phụ trách chọn những giải pháp nào trong các giải pháp dưới đây là thích hợp nhất ?

1. Báo cáo cấp trên và xin ý kiến chỉ đạo.
2. Phân tích tình hình, quán triệt nội dung của chỉ thị, xem lại mình cần phải chủ động làm gì vì lợi ích của tổ chức, đồng thời động viên cán bộ giải quyết những nhiệm vụ đề ra.
3. Trong trường hợp này, không nên triển khai chỉ thị bằng những quyết định vội vàng, chỉ bắt tay vào thực hiện chỉ thị khi đã có hướng dẫn từ cấp trên.
4. Ý kiến khác.....

Hoạt động 6 : TÌM HIỂU PHƯƠNG PHÁP THI ĐUA THÔNG TIN CHO HOẠT ĐỘNG 6

Phương pháp thi đua

1. Ý nghĩa :

Thi đua là phương pháp đề cao và kích thích hoạt động của đội viên và tập thể Đội. Thi đua làm cho mỗi đội viên và tập thể Đội không thỏa mãn với những gì đã đạt được, không ngừng phấn đấu vươn lên giành kết quả cao hơn.

Như vậy, phương pháp thi đua được sử dụng tốt sẽ tạo nên sức mạnh tổng hợp cho tổ chức Đội hoàn thành tốt nhiệm vụ giáo dục, rèn luyện của mình.

Đội đã thường xuyên sử dụng phương pháp thi đua trong công tác của mình, đã có nhiều kinh nghiệm tổ chức thi đua trong các hoạt động của Đội :

– Thi đua học tập : thi đua giữa các đội viên và giữa các tập thể Đội. Nội dung thi đua rất phong phú : về ý thức học tập, phương pháp, kết quả học tập, chế tạo các dụng cụ học tập...

– Thi đua lao động sản xuất : ở trường, ở nhà và giúp đỡ gia đình thương binh liệt sĩ.

– Thi đua trong hội diễn văn nghệ, hội thao, hội khỏe, trò chơi...

Nói chung, Đội đã sử dụng phương pháp thi đua trong tất cả các hoạt động của mình. Hiệu quả giáo dục của thi đua phụ thuộc vào nhiều yếu tố sư phạm và nghệ thuật sư phạm của người Phụ trách Đội và tập thể chỉ huy Đội.

2. Yêu cầu sư phạm :

Sử dụng phương pháp thi đua cần chú ý :

– Cần giải thích cho mỗi đội viên hiểu rõ, mục đích, nội dung và tiêu chuẩn thi đua.

– Hình thức thi đua cần phong phú, sinh động và nghiêm túc. Tránh qua loa đại khái, hình thức chủ nghĩa, “có phát mà không động”.

– Tránh biến thi đua thành ganh đua “ăn thua”. Giáo dục uốn nắn kịp thời các thủ đoạn xấu, tính ích kỷ, hẹp hòi, hiếu thắng ở mỗi cá nhân và tập thể Đội.

– Đánh giá kết quả thi đua phải công bằng, dân chủ, công khai. Phụ trách Đội hay tập thể chỉ huy Đội không được áp đặt ý muốn chủ quan của mình mà phải lắng nghe ý kiến, dư luận của tập thể Đội.

– Thi đua phải tạo được sự đoàn kết, thái độ cầu thị, sự vui sướng, tự hào lành mạnh về thành tích của mỗi cá nhân và tập thể Đội.

NHIỆM VỤ CỦA HOẠT ĐỘNG 6

* **Nhiệm vụ 1** : Mỗi nhóm thảo luận thực hiện một hoạt động thi đua dựa theo kịch bản : đồ vui để học, Rồng vàng, Trúc xanh, Chiếc nón kì diệu, Chung sức, Nốt nhạc vui hay trò chơi để tạo bầu không khí vui tươi trong hoạt động.

* **Nhiệm vụ 2** : Phân công cụ thể cho từng thành viên trong nhóm để thực hiện.

* **Nhiệm vụ 3** : Thể hiện phần trình bày của mỗi nhóm. Giáo sinh quan sát phần trình bày của từng nhóm và nhận xét kết quả, nội dung, hình thức, phương pháp, tổ chức, phong cách người thuyết trình, những yêu cầu của từng phương pháp.

* **Nhiệm vụ 4** : Giáo sinh ghi tóm tắt nhận xét đánh giá chung của các nhóm và rút ra kết luận sự phạm.

ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG 6

Kết quả thi đua của mỗi nhóm dựa theo các kịch bản : Đồ vui để học, Rồng vàng, Trúc xanh, Chiếc nón kì diệu, Chung sức, Nốt nhạc vui v.v... để tạo bầu không khí vui tươi trong hoạt động và qua đó giáo dục thiếu nhi.

Bài tập tình huống : Xác định vị trí, vai trò người Phụ trách Đội.

Trong kế hoạch trại, người phụ trách đề xuất hoạt động liên hoan tổng kết, trong đó có dự trù kinh phí khen thưởng đội viên xuất sắc. Cô Hiệu trưởng sau khi xem xét kế hoạch đã trả lời : “Trường đã hết kinh phí khen thưởng” và không đồng ý với kế hoạch hoạt động. Tổng phụ trách liền phản ứng :

1. Nếu cô không chấp thuận cấp kinh phí thì sẽ không tổ chức hoạt động liên hoan nữa.

2. Tổng phụ trách cố gắng thuyết phục Hiệu trưởng bằng những lời lẽ chân tình chứng tỏ đây là việc làm cần thiết để động viên phong trào.

3. Tổng phụ trách thông báo, bàn bạc với các Phụ trách Chi đội và cùng Ban chỉ huy Đội tìm phương án khác để thực hiện cho được kế hoạch hoạt động đã đề ra.

Các nhóm thảo luận, phân tích (hoặc đóng kịch) xử lý những tình huống trên.

Hoạt động 7: TÌM HIỂU PHƯƠNG PHÁP KHEN THƯỞNG VÀ KHIỂN TRÁCH

THÔNG TIN CHO HOẠT ĐỘNG 7

Phương pháp khen thưởng và khiển trách

1. Ý nghĩa :

Trong công tác Đội, không chỉ có thi đua mới có khen thưởng và khiển trách mà khen thưởng và khiển trách được tiến hành thường xuyên trong mọi hoạt động.

Khen thưởng và khiển trách là một phương pháp công tác Đội.

Có nhiều biện pháp khen thưởng và khiển trách : khen bằng lời, bằng nhận xét, bình bầu, có giấy chứng nhận, có tặng phẩm ... ; khiển trách bằng cách nhắc nhở khéo léo, bằng việc giáo dục thông qua tập thể góp ý kiến, bằng dư luận ... Tổ chức Đội không coi khiển trách là kỉ luật hành chính : cho ra khỏi Đội, tạm dừng sinh hoạt Đội, thu thẻ đội viên ... hay bằng nhục hình. Khiển trách của Đội là sự nhắc nhở khéo léo, là sự giáo dục để giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

Đội có các hình thức khen thưởng và khiển trách đối với cá nhân và tập thể như : Tuyên dương, biểu dương, tặng Giấy khen, Bằng khen, thưởng huy hiệu Đội, công nhận các danh hiệu “Cháu ngoan Bác Hồ”, “Tập thể Chi đội mạnh”, “Tập thể Liên đội mạnh” v.v...

2. Yêu cầu sự phạm :

Khen thưởng và khiển trách đúng sẽ đạt hiệu quả giáo dục cao, kích thích được các hoạt động tiếp theo của Đội. Vì vậy, khi sử dụng phương pháp khen thưởng và khiển trách cần chú ý :

- Khen thưởng và khiển trách phải khách quan, công bằng, chính xác. Chỉ cần sai sót nhỏ sẽ dẫn đến phản giáo dục, mất lòng tin ở các em.
- Phát huy vai trò tự quản của Đội trong việc xem xét khen thưởng và khiển trách. Tránh sự áp đặt chủ quan của Phụ trách Đội hay BCH Đội.
- Phối hợp các lực lượng giáo dục có liên quan trong việc khen thưởng và khiển trách.

NHIỆM VỤ CỦA HOẠT ĐỘNG 7 :

* **Nhiệm vụ 1 :** Giáo sinh tự nghiên cứu thông tin.

* **Nhiệm vụ 2 :** Thảo luận nhóm về yêu cầu sự phạm của phương pháp khen thưởng và khiển trách.

* **Nhiệm vụ 3 :** Đại diện nhóm trình bày kết quả thảo luận.

* **Nhiệm vụ 4 :** Các giáo sinh nhận xét, bổ sung hoặc đặt câu hỏi.

ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG 7

Bài tập tình huống : Phương pháp khen thưởng

Trong đợt tổng kết hoạt động Đội cuối năm, nếu chỉ có một món quà, bạn sẽ thưởng cho ai trong những đội viên sau :

1. Đội viên ngoan ngoãn, dễ thương, được thầy yêu bạn mến.
2. Đội viên có nhiều cố gắng và tiến bộ rõ rệt.
3. Đội viên có nhiều đóng góp cho phong trào chung.
4. Đội viên học giỏi nhất.

THÔNG TIN PHẢN HỒI CHO HOẠT ĐỘNG

1. Thông tin phản hồi cho hoạt động 1 :

Trả lời câu 1: Phương pháp công tác Đội là gì ?

Phương pháp công tác Đội là con đường, cách thức và biện pháp tổ chức hoạt động Đội nhằm đưa lại hiệu quả cao nhất trong việc giáo dục và phát triển toàn diện nhân cách đội viên.

Phương pháp công tác Đội còn là sự phối hợp nhịp nhàng, thống nhất giữa hoạt động hướng dẫn, định hướng giáo dục của Phụ trách Đội và hoạt động tự quản, tự giáo dục của đội viên.

Phương pháp công tác Đội thống nhất với phương pháp dạy và học, giáo dục và tự giáo dục ở trường phổ thông, nhưng có những nét đặc thù riêng do tính chất của tổ chức Đội quy định.

Trả lời câu 2 : Các phương pháp công tác Đội

- Phương pháp hoạt động tập thể, mang tính xã hội
- Phương pháp trò chơi
- Phương pháp thuyết phục
- Phương pháp giao nhiệm vụ cho mỗi đội viên
- Phương pháp thi đua
- Phương pháp khen thưởng và khiển trách

2. Thông tin phản hồi cho hoạt động 2 :

Đáp án bài tập 1 : (1) ý nghĩa, (2) yêu cầu, (3) kế hoạch, (4) biện pháp, (5) tình huống, (6) khó khăn, (7) độ tuổi, (8) khả năng, (9) khuyến khích, (10) đánh giá.

Đáp án bài tập 2 : (Tình huống : Tìm hiểu tổ chức Đội)

Việc tìm hiểu tổ chức Đội TNTP Hồ Chí Minh trong nhà trường là một việc làm tất yếu và không thể thiếu được. Bất kì một Phụ trách Chi đội nào khi nhận nhiệm vụ, phải biết làm như thế nào, làm ra sao, để xây dựng tổ chức Chi đội được vững mạnh. Tuy nhiên, lực lượng Phụ trách Chi đội của chúng ta không hoàn toàn được đào tạo chính quy, mà từ các nguồn đào tạo khác nhau cho nên chúng tôi mạnh dạn đưa tình huống này vào phiếu điều tra để nhận định những phẩm chất công việc phải có ở người Phụ trách Chi đội.

Ở bài tập trên, chúng tôi đưa ra 4 cách giải quyết đúng, *nhưng cách giải quyết số 3 là đúng nhất.*

3. Thông tin phản hồi cho hoạt động 3 :

Bài tập 1 : câu *b* là phù hợp nhất.

Giải quyết tình huống : Muốn chọn trò chơi cho trẻ em cần chọn theo hoàn cảnh và nội dung giáo dục.

Bài tập 2 : câu *d* đúng

Giải quyết tình huống : Trò chơi đối với trẻ em là một nhu cầu không thể thiếu được. Là nguồn vui giải trí và cũng là biện pháp giáo dục đối với trẻ.

Bài tập 3 :

Tình huống : Khả năng làm quản trò

Phụ trách Đội tổ chức quản trò cho thiếu nhi vui chơi, tạo không khí vui tươi thoải mái cho các em. Việc thực hiện những hình phạt trò chơi là quy định của luật lệ và cách chơi nhằm giáo dục các em học sinh.

Với tình huống trên, cách trả lời số 1 là đúng.

4. Thông tin phản hồi cho hoạt động 4 :

Bài tập 1 : (*Điền vào chỗ trống*)

Câu hỏi : Khi sử dụng phương pháp thuyết phục bằng lời nói, chúng ta cần đảm bảo các yêu cầu :

1. a) thuyết trình

b) chân thành

2. c) sinh động

d) thuyết phục

3. e) Đội TNTP

f) tự giáo dục

4. g) tích cực

h) lắng nghe

5. i) tấm gương

Bài tập 2 :

Tình huống 3 : *Giao tiếp sự phạm*

Người Phụ trách Đội phải biết phối hợp với các lực lượng trong và ngoài nhà trường để giáo dục động viên, nhất là các Phụ trách Chi đội cần phải giúp đỡ tận tình các đội viên.

Với tình huống 3 : *Chúng tôi đưa ra 3 giải pháp. Kết hợp giải pháp 1 và 3 là tốt nhất.*

5. Thông tin phản hồi cho hoạt động 5 :

Bài tập 1 : Sử dụng phương pháp giao nhiệm vụ, chúng ta cần chú ý :

1. trình độ
2. công bằng
3. vừa sức
4. sâu sắc
5. trách nhiệm

Bài tập 2 : Tình huống ***“Thực hiện chỉ thị cấp trên”***

Người Tổng Phụ trách Đội có năng lực tổ chức, phải hiểu biết tình trạng thực tế công việc nhà trường, sự hiểu biết này là phương tiện tốt nhất để khắc phục tính chủ quan, duy ý chí và khả năng thu nhận, chọn lọc, xử lý thông tin một cách khoa học, khách quan giúp cho người Tổng Phụ trách Đội tránh được cách lãnh đạo chạy theo chỉ tiêu thành tích (mà không nghĩ đến chất lượng giáo dục và hiệu quả giáo dục sau mỗi hoạt động) trong thực hiện kế hoạch, chống được bệnh hình thức.

Với tình huống : Có 4 giải pháp, trong đó giải pháp 1 là hợp lý hơn cả.

6. Thông tin phản hồi cho hoạt động 6

Là kết quả thi đua của mỗi nhóm dựa theo kịch bản : Vui để học, Rong vàng, Trúc xanh, Chiếc nón kì diệu, Chung sức, Nốt nhạc vui, Trò chơi thi đua để tạo bầu không khí vui tươi trong hoạt động và qua đó giáo dục thiếu nhi.

7. Thông tin phản hồi cho hoạt động 7 :

Bài tập tình huống 7: *Khen thưởng*

Với tình huống 1 : Em nào cũng xứng đáng được thưởng, nhưng thưởng cho em thứ 2, tức là cách lựa chọn thứ 2, có ý nghĩa giáo dục hơn cả và phù hợp với quan điểm của tổ chức Đội.

Chủ đề 6

PHỤ TRÁCH ĐỘI TNTP HỒ CHÍ MINH

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

Nắm được những kiến thức cơ bản về phẩm chất, năng lực, phương pháp công tác của người Phụ trách Đội trong trường Tiểu học.

Nắm được một số nét cơ bản về thực trạng cán bộ Phụ trách Đội hiện nay.

Xác định vị trí, vai trò, nhiệm vụ của người Phụ trách Đội.

2. Kỹ năng

Hình thành kỹ năng tổ chức, hướng dẫn, chỉ đạo các hoạt động giáo dục.
Rèn luyện kỹ năng xây dựng chương trình, kế hoạch của người Phụ trách Đội.
Biết cách phối hợp, lựa chọn các phương pháp hoạt động Đội.
Tự bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ để làm tốt nhiệm vụ Phụ trách Đội.

3. Thái độ

Tôn trọng, nghiêm túc, vui vẻ, tích cực, sẵn sàng giúp đỡ các em.
Xây dựng và phát huy vai trò tự quản của Đội.

II. THỜI GIAN : khoảng 135 phút

III. GIỚI THIỆU

Phụ trách Đội trong trường Tiểu học gồm :

1. Tổng Phụ trách Đội.
2. Phụ trách Chi đội.
3. Phụ trách Sao nhi đồng.

IV. TÀI LIỆU VÀ THIẾT BỊ THỰC HIỆN

- Bùi Sĩ Tụng, Công tác Đội TNTP Hồ Chí Minh, NXBGD, 2003.
- Nguyễn Thế Tiến (chủ biên), Người phụ trách thiếu nhi cần biết, NXB Thanh niên, 2002.
- Trần Như Tinh và Bùi Sĩ Tụng, Phương pháp dạy học bộ môn công tác Đội TNTP Hồ Chí Minh, NXBGD, 2000.

V. NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG

Hoạt động 1: TÌM HIỂU VAI TRÒ NHIỆM VỤ NGƯỜI TỔNG PHỤ TRÁCH ĐỘI

THÔNG TIN CHO HOẠT ĐỘNG 1

Tổng phụ trách Đội trong trường Tiểu học

1. Vị trí, vai trò

Trong trường Tiểu học, Tổng Phụ trách Đội là nhà giáo dục, là cán bộ quản lý và là cán bộ Đoàn TNCS trực tiếp làm công tác Đội TNTP.

Là nhà giáo dục, Tổng Phụ trách Đội tham gia giảng dạy một số giờ nhất định theo sự phân công của Hiệu trưởng. Về chất lượng giờ giảng, Tổng phụ trách phải đảm bảo đạt loại khá trở lên mới thuận lợi cho công tác Đội của mình.

Tổng Phụ trách Đội được coi như một cán bộ quản lý giáo dục trong trường Tiểu học, chịu trách nhiệm trước nhà trường, trước Đoàn thanh niên về công tác giáo dục và quản lý thiếu nhi, học sinh của toàn trường.

Về mặt tổ chức của Đoàn TNCS, Tổng Phụ trách Đội là đại diện của Đoàn được giao nhiệm vụ triển khai thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Đoàn các cấp về công tác thiếu nhi trong trường học.

2. Các mối quan hệ của Tổng Phụ trách Đội

- Với Liên đội TNTP Hồ Chí Minh : Lãnh đạo chính trị và sư phạm thông qua Ban chỉ huy Liên đội.
- Với Phụ trách Chi đội : Bồi dưỡng, hướng dẫn, chỉ đạo, kiểm tra giúp đỡ, tuyển chọn và phân công.
- Với Ban chấp hành Đoàn trường học : Chịu sự chỉ đạo, tổ chức thực hiện các chỉ thị nghị quyết của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, thay mặt cho chi đoàn thanh niên định

hướng, chỉ đạo, hướng dẫn về công tác Đội và vận động đoàn viên tham gia công tác Đội.

– Với Ban giám hiệu : Tham mưu đưa công tác Đội vào kế hoạch chính thức của nhà trường, gắn công tác chủ nhiệm với công tác Phụ trách Chi đội, đề xuất cơ sở vật chất, kinh phí cho hoạt động Đội.

– Với các lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường : Vận động, phối hợp, tác động giáo dục tạo nên sự đồng bộ giữa 3 lực lượng : nhà trường, gia đình và xã hội.

3. Chức năng của Tổng phụ trách Đội : Trong trường Tiểu học, Tổng phụ trách Đội có 2 chức năng chủ yếu, đó là :

a) Chức năng tổ chức và quản lí : Là chức năng có ý nghĩa quan trọng trong việc nâng cao chất lượng công tác của Tổng Phụ trách Đội.

Chức năng tổ chức, quản lí giáo dục vận dụng vào công tác Đội ở trường Tiểu học bao gồm các mặt :

- Công tác xây dựng kế hoạch.
- Công tác tổ chức cán bộ, kiện toàn bộ máy và hệ thống cán bộ Đội.
- Tổ chức, chỉ đạo các hoạt động thực tiễn của thiếu nhi.
- Công tác tổ chức, điều hành hoạt động, kiểm tra, đánh giá, phân tích, tổng kết.
- Công tác tham mưu, phối hợp đồng bộ các lực lượng giáo dục tham gia vào công tác giáo dục thiếu nhi.

b) Chức năng giáo dục : Đội TNTP Hồ Chí Minh là một lực lượng giáo dục quan trọng trong trường Tiểu học, Tổng Phụ trách Đội là người chỉ huy trực tiếp, cao nhất của Liên đội TNTP nhà trường, chính vì vậy giáo dục là một chức năng cơ bản, có ý nghĩa chủ đạo trong công tác của người Tổng phụ trách.

Chức năng giáo dục của Tổng phụ trách Đội phải thể hiện ở những điểm sau :

- Giáo dục thiếu nhi thông qua các hoạt động của tổ chức Đội trường Tiểu học.
- Bồi dưỡng, huấn luyện đội ngũ Phụ trách Chi đội.
- Giáo dục đội ngũ phụ trách, giáo dục viên.
- Vận động các lực lượng xã hội trong và ngoài nhà trường tham gia công tác giáo dục thiếu nhi.
- Tự giáo dục, tự rèn luyện, tự bồi dưỡng.

4. Các nhiệm vụ cơ bản cụ thể của Tổng Phụ trách Đội

a) Nhiệm vụ 1 : Tổ chức bộ máy và chăm lo xây dựng đội ngũ cán bộ Đội TNTP, đội ngũ Phụ trách Chi đội, Phụ trách Sao nhi đồng, xây dựng Chi đội, Liên đội mạnh, Sao nhi đồng tự quản, Ban chỉ huy, các nhóm nòng cốt của Đội.

Để thực hiện được các nhiệm vụ này, Tổng Phụ trách Đội cần thực hiện một số công việc cụ thể sau :

Thứ nhất : Đề xuất tiêu chí lựa chọn và tham gia xây dựng đội ngũ Phụ trách Chi đội, phụ trách nhi đồng cho Ban giám hiệu nhà trường, có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho lực lượng này.

Thứ hai : Tổ chức tốt công tác bồi dưỡng, huấn luyện về kĩ năng nghiệp vụ công tác thiếu nhi cho các Phụ trách Chi đội và phụ trách nhi đồng.

Thứ ba : Hướng dẫn các em lựa chọn Ban chỉ huy Liên đội và Chi đội.

Thứ tư : Thường xuyên bồi dưỡng, huấn luyện chỉ huy Đội, trưởng Sao nhi đồng, trưởng các nhóm nòng cốt chuyên môn của Đội.

b) Nhiệm vụ 2 : Tổ chức chỉ đạo hoạt động toàn diện của Đội trên cơ sở phát huy thực sự vai trò tự quản của Đội.

Nhiệm vụ này thể hiện qua 2 mặt :

Một là : Thiết kế nội dung chương trình, kế hoạch hoạt động và tổ chức các hoạt động trên quy mô toàn Liên đội.

Hai là : Đưa các hoạt động đi sâu vào từng Chi đội, từng Phân đội cho đến mỗi đội viên, học sinh để lôi cuốn các em vào các hoạt động cụ thể.

c) Nhiệm vụ 3 : Tham mưu, phối hợp với các tổ chức đảng, chính quyền, nhà trường, các ban ngành, đoàn thể và các lực lượng giáo dục khác trong và ngoài nhà trường làm tốt công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục thiếu nhi.

Mục tiêu của nhiệm vụ là “toàn trường tham gia công tác Đội”. Để đạt được mục tiêu đó, Tổng Phụ trách Đội cần phải thực hiện một số công việc cụ thể sau :

– Tham mưu cho Ban giám hiệu nhà trường về công tác Đội trong năm học và từng giai đoạn.

– Thực hiện định kì hằng tuần, hằng tháng báo cáo, đề xuất ý kiến với Hiệu trưởng về các mặt hoạt động của tổ chức Đội.

– Thường xuyên báo cáo Ban Chấp hành đoàn trường về công tác Đội và đưa nội dung công tác Đội vào chương trình làm việc của Hội đồng sư phạm nhà trường.

5. Người Tổng phụ trách Đội cần tự rèn luyện, tự giáo dục những gì ?

Về tư tưởng chính trị :

Vững vàng về lập trường, quan điểm, thể hiện rõ nét tính chiến đấu, tính nguyên tắc, tính triệt để, tính tích cực xã hội, sự nhạy bén trong thực hiện đường lối chính sách của Đảng và Nhà nước ; chấp hành chỉ thị, nghị quyết của các cấp bộ Đoàn.

Về năng lực sư phạm :

Phải trang bị đầy đủ những hiểu biết về kiến thức sư phạm, về tâm lí giáo dục học Đoàn – Đội để tạo cho Tổng phụ trách một bản lĩnh tự tin, sáng tạo, đủ sức thuyết phục trên cương vị công tác của mình.

Về xu hướng tình cảm :

Tổng phụ trách cần lạc quan, nhiệt tình, gương mẫu về đạo đức tác phong để tạo mối quan hệ tốt và tranh thủ sự giúp đỡ của tập thể phụ trách và các lực lượng giáo dục. Tổng phụ trách phải có khả năng tự chủ cao, thương yêu tôn trọng thiếu nhi, yêu cầu cao với bản thân và với người khác để luôn phấn đấu hoàn thiện mình, đồng thời phải luôn thể hiện tính công bằng trong việc đánh giá mọi hoạt động.

Giáo dục tập thể phụ trách :

Tổng phụ trách cần chú ý xây dựng bầu không khí tâm lí tập thể tốt đẹp, chan hòa, thân ái giữa các thành viên phụ trách, giúp đỡ hỗ trợ với nhau trong công tác.

Thường xuyên tổ chức hội thảo chuyên đề để nâng cao năng lực công tác cho phụ trách.

Phối hợp với Ban chấp hành Chi đoàn hỗ trợ giải quyết khó khăn, ổn định tư tưởng cho đội ngũ giáo viên phụ trách Đội, để làm tốt công tác chuyên môn và công tác Đội.

Giáo dục tập thể đội viên :

Tổng phụ trách cần thấy rõ mọi phong trào hành động chỉ là phương tiện để rèn luyện những phẩm chất cho các em. Không nên đặt nặng chỉ tiêu phong trào mà bỏ

quên mục đích giáo dục. Vì vậy Tổng phụ trách phải thiết kế những phong trào hoạt động với mục tiêu giáo dục rõ ràng. Qua hoạt động này sẽ giáo dục các em những gì, từng bước tiến bộ ra sao ? Thời gian để hoàn thiện bao lâu ... Thông qua hoạt động tập thể để giáo dục đội viên.

Tóm lại : Lao động của một người Tổng phụ trách trong trường phổ thông là lao động của người quản lý đòi hỏi phải đầu tư nhiều công sức. Để thành công, người phụ trách cần phấn đấu để vững vàng về chuyên môn, nghiệp vụ công tác đội, phải gương mẫu về đạo đức tác phong và trách nhiệm cao trong công tác. Ngoài ra, Tổng Phụ trách Đội phải luôn luôn tự học, tự rèn luyện và tạo lập được mối quan hệ tốt với đội ngũ Phụ trách Đội, tập thể sư phạm nhà trường và các lực lượng giáo dục khác trong xã hội.

NHIỆM VỤ HOẠT ĐỘNG 1

* **Nhiệm vụ 1 :** Giáo sinh chia nhóm và thảo luận những vấn đề sau :

1. Vị trí, vai trò của người Tổng Phụ trách Đội.
2. Chức năng của người Tổng Phụ trách Đội.
3. Nhiệm vụ của người Tổng Phụ trách Đội.

* **Nhiệm vụ 2 :** Mỗi nhóm cử đại diện lên trình bày một trong ba vấn đề trên.

* **Nhiệm vụ 3 :** Giáo viên nhận xét đánh giá, giáo sinh ghi chép.

ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG 1

Câu hỏi 1 : Tổng Phụ trách Đội TNTP trong trường Tiểu học là ai ?

- a) Là cán bộ quản lý.
- b) Là cán bộ Đoàn TNCS Hồ Chí Minh.
- c) Là nhà giáo dục.
- d) Cả ba câu trên đều đúng.

Câu hỏi 2 : Trong trường Tiểu học, Tổng phụ trách có 2 chức năng chủ yếu, đó là 2 chức năng gì ?

1. _____
2. _____

Câu hỏi 3 : Nêu ba nhiệm vụ cơ bản cụ thể của Tổng Phụ trách Đội ?

Nhiệm vụ 1 : _____

Nhiệm vụ 2 : _____

Nhiệm vụ 3 : _____

Câu hỏi 4 : Người Tổng Phụ trách Đội cần tự rèn luyện, tự giáo dục những gì ?

Hoạt động 2: TÌM HIỂU NGƯỜI PHỤ TRÁCH CHI ĐỘI THÔNG TIN CHO HOẠT ĐỘNG 2

Người giáo viên Tiểu học với công tác Phụ trách Chi đội

1. Vị trí vai trò của Phụ trách Chi đội

Trong trường Tiểu học, Phụ trách Chi đội đồng thời là giáo viên chủ nhiệm một lớp, vai trò của họ vừa là người thầy (cô) vừa là người anh (chị), người bạn tin cậy của các em.

Là giáo viên, đồng thời là Phụ trách Chi đội, điều này vừa thuận lợi, vừa khó khăn đối với giáo viên trường Tiểu học. Trực tiếp giảng dạy, chủ nhiệm một lớp, họ có điều kiện gần gũi, hiểu biết các em nhưng lại có khó khăn trong công tác Đội vì dễ sa vào khuynh hướng coi Chi đội là lớp học, coi vai trò Phụ trách Chi đội như vai trò giáo viên chủ nhiệm. Trong trường hợp này, mối quan hệ bên trong của mỗi giáo viên Phụ trách Chi đội trở nên đa dạng, linh hoạt. Sự thay đổi tâm thế từ cương vị giáo viên sang cương vị Phụ trách Chi đội đòi hỏi phải đúng lúc, khéo léo, tế nhị. Tốt hơn hết là nên tôn trọng các em, xây dựng lớp thành một tập thể Chi đội đoàn kết, có ý thức tự quản, tự giáo dục trong học tập cũng như trong sinh hoạt, giáo viên cần giảm bớt những biện pháp giáo dục có tính hành chính, tăng cường các biện pháp giáo dục thông qua hoạt động tập thể và dư luận tập thể. Cần huy động các lực lượng giáo dục khác như gia đình và xã hội tham gia vào sự nghiệp giáo dục của nhà trường và của tổ chức Đội.

2. Nhiệm vụ của Phụ trách Chi đội ở trường Tiểu học

– Xây dựng Chi đội thành tập thể đoàn kết, gắn bó, giúp đỡ lẫn nhau trong mọi hoạt động : học tập, sinh hoạt, lao động... ở trường cũng như ở nhà. Đây là nhiệm vụ quan trọng nhất của người Phụ trách Chi đội. Muốn hoàn thành nhiệm vụ này, người Phụ trách Chi đội phải gắn bó với các em, nắm được những đặc điểm, hoàn cảnh của từng em và của cả tập thể Chi đội, đồng thời phải có những phương pháp sư phạm khéo léo và phương pháp làm việc khoa học.

– Giúp đỡ, hướng dẫn Chi đội xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch công tác từng tuần, tháng, học kì, năm học.

Vai trò của Phụ trách Chi đội ở đây cần được giữ vững, không làm thay hay áp đặt các em mà phải phát huy được tính tự quản, tự tổ chức công việc của các em, kịp thời uốn nắn và sửa chữa những suy nghĩ hay hành động sai lệch của các em.

– Phụ trách giúp các em liên hệ, phối hợp công tác với Liên đội và các Chi đội bạn, với Ban giám hiệu, Hội đồng sư phạm nhà trường, Hội phụ huynh học sinh.

– Phụ trách Chi đội là người đại diện cho các em, đấu tranh cho những nhu cầu, nguyện vọng chính đáng của Chi đội và của đội viên trong Chi đội.

– Phụ trách Chi đội thường xuyên tự học tập và bồi dưỡng để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ công tác của mình để trở thành tấm gương tốt và là chỗ dựa tinh thần của các em.

NHIỆM VỤ HOẠT ĐỘNG 2

* **Nhiệm vụ 1** : Giáo sinh tự nghiên cứu thông tin của hoạt động.

* **Nhiệm vụ 2** : Thảo luận nhóm về vị trí, vai trò, chức năng, nhiệm vụ của người Phụ trách Chi đội.

* **Nhiệm vụ 3** : Đại diện nhóm trình bày kết quả thảo luận.

* **Nhiệm vụ 4** : Các giáo sinh nhận xét, bổ sung hoặc đặt câu hỏi.

ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG 2

Câu 1 : Người Phụ trách Chi đội ở trường Tiểu học là ? (Đánh dấu đúng – sai vào ô trống) :

a) Giáo viên giảng dạy một lớp.

Đúng ☐ Sai ☐

b) Người anh (chị), người bạn tin cậy của các em.

Đúng ☐ Sai ☐

c) Người đại diện cho các em, đấu tranh cho những nhu cầu, nguyện vọng chính đáng của Chi đội và của đội viên trong Chi đội.

Đúng ☐ Sai ☐

d) Người lãnh đạo, điều khiển Chi đội xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch công tác từng tuần, tháng, học kì, năm học.

Đúng ☐ Sai ☐

Câu 2 : Nhiệm vụ của Phụ trách Chi đội ở trường Tiểu học ? (Đánh dấu đúng – sai vào ô trống) :

a) Xây dựng Chi đội thành tập thể đoàn kết, gắn bó, giúp đỡ lẫn nhau trong mọi hoạt động : học tập, sinh hoạt, lao động ... ở trường cũng như ở nhà.

Đúng ☐ Sai ☐

b) Phụ trách Chi đội thường xuyên tự học tập và bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ công tác của mình để trở thành tấm gương tốt và là chỗ dựa tinh thần của các em.

Đúng ☐ Sai ☐

c) Lãnh đạo và huy động các lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường giúp đỡ Chi đội hoàn thành nhiệm vụ.

Đúng ☐ Sai ☐

d) Người Phụ trách Chi đội phải gắn bó với các em, nắm được những đặc điểm, hoàn cảnh của từng em và của cả tập thể Chi đội.

Đúng ☐ Sai ☐

Câu 3 : Nhiệm vụ quan trọng nhất của người Phụ trách Chi đội là :

a) Phối hợp và huy động các lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường giúp đỡ Chi đội hoàn thành nhiệm vụ ☐

b) Xây dựng Chi đội thành tập thể đoàn kết, gắn bó, giúp đỡ lẫn nhau trong mọi hoạt động : học tập, sinh hoạt, lao động ... ở trường cũng như ở nhà ☐

c) Người Phụ trách Chi đội phải gắn bó với các em, nắm được những đặc điểm, hoàn cảnh của từng em và của cả tập thể Chi đội ☐

d) Phụ trách Chi đội thường xuyên tự học tập và bồi dưỡng để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ công tác của mình để trở thành tấm gương tốt và là chỗ dựa tinh thần của các em □

Hoạt động 3 : TÌM HIỂU NGƯỜI PHỤ TRÁCH SAO NHI ĐỒNG THÔNG TIN CHO HOẠT ĐỘNG 3

1. Vai trò của phụ trách sao nhi đồng

Đối với Sao nhi đồng, Phụ trách Sao có vai trò hết sức quan trọng, bởi vì họ là lực lượng chủ yếu tổ chức các hoạt động cho nhi đồng theo chương trình dự bị Đội viên TNTP Hồ Chí Minh.

Phụ trách Sao là đội viên TNTP nên về lứa tuổi, các em gần sát với tuổi nhi đồng, các em dễ đồng cảm, gần gũi, sâu sát với nhi đồng và rất hồn nhiên trong giao tiếp, ứng xử.

Phụ trách lớp nhi đồng khó có điều kiện tổ chức hoạt động cho từng Sao nhi đồng trong lớp mình, bởi vì trong một lớp có nhiều Sao, các em có những yêu cầu, sở thích khác nhau. Phụ trách Sao nhi đồng và các đội viên là cộng tác viên có thể làm được điều đó, bởi vì các em có nhiệt tình, năng động, có nghiệp vụ công tác Đội và có năng khiếu hoạt động ca hát, múa, kể chuyện ...

Như vậy, muốn duy trì Sao nhi đồng, muốn có chất lượng hoạt động nhi đồng tốt, chúng ta phải có đầy đủ các Phụ trách Sao và phải thường xuyên bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, quan tâm và động viên các em.

2. Chọn cử đội viên TNTP làm phụ trách sao nhi đồng

2.1. Tiêu chuẩn Phụ trách Sao nhi đồng

Phụ trách Sao nhi đồng có vị trí, vai trò quan trọng đối với việc tổ chức hoạt động nhi đồng, vì vậy các Chi đội TNTP và Phụ trách Chi đội các lớp trên không thể cử bất cứ đội viên nào làm Phụ trách Sao, mà cần có sự lựa chọn.

Phụ trách Sao nhi đồng cần có các tiêu chuẩn :

- Có học lực từ khá trở lên. Đạo đức tốt.
- Nhiệt tình với công tác nhi đồng.
- Thành thạo công tác nhi đồng.
- Có năng lực tổ chức hoạt động cho nhi đồng.
- Có hiểu biết nhất định hoạt động tuổi nhi đồng.
- Có một số khả năng về hát, múa, kể chuyện, trò chơi, vẽ, thể dục thể thao...

Các tiêu chuẩn nêu trên chỉ có tính định hướng. Các đội viên TNTP là Phụ trách Sao nhi đồng vẫn cần được bồi dưỡng thường xuyên mới có thể đạt các tiêu chuẩn trên.

2.2. Chọn cử Phụ trách Sao nhi đồng

Mỗi Sao nhi đồng có một phụ trách và một số đội viên TNTP khác hỗ trợ các mặt hoạt động hoặc thay thế khi Phụ trách Sao vắng mặt.

Trong trường Tiểu học, việc chọn cử Phụ trách Sao và nhóm đội viên hỗ trợ nên như sau :

- Các Chi đội TNTP các lớp 4, 5 trong trường cử các đội viên làm Phụ trách Sao nhi đồng lớp 1, 2, 3. Điều này có thuận lợi trong công tác quản lý điều hành vì các em cùng sinh hoạt trong Liên đội TNTP trường Tiểu học. Tuy nhiên, lại có khó khăn vì đội viên các lớp 4, 5 vẫn còn nhỏ tuổi, còn ít kinh nghiệm và kỹ năng nghiệp vụ công tác nhi đồng nên tổ chức hoạt động sẽ hạn chế.

– Các Phụ trách Sao nhi đồng cần được bồi dưỡng về tâm lí – giáo dục tuổi nhi đồng, có như vậy họ mới có phương pháp công tác và đạt hiệu quả tốt trong công tác nhi đồng. Công việc bồi dưỡng này là trách nhiệm chính của phụ trách lớp nhi đồng và tập thể sư phạm trường phổ thông.

Bồi dưỡng về kĩ năng nghiệp vụ công tác thiếu nhi, bao gồm : Nghi thức Đội TNTP và các hoạt động mang tính nghiệp vụ của Đội (chương trình rèn luyện đội viên, nguyên tắc, phương pháp công tác Đội, hát múa, kể chuyện, trò chơi, cắm trại, thể dục, thể thao thiếu nhi...)

– Tổ chức cho Phụ trách Sao nhi đồng tham quan thực tế các điển hình, mô hình hoạt động nhi đồng... ở các trường tiên tiến về công tác Đội, ở các nhà văn hoá, cung thiếu nhi... Hoạt động này rất bổ ích với các em, làm tăng thêm nhiệt tình của các em với công tác nhi đồng.

2.3. Bồi dưỡng Phụ trách Sao nhi đồng

Phụ trách Sao nhi đồng là trẻ em. Các em vừa phải hoàn thành nhiệm vụ của người học sinh – đội viên, vừa phải tổ chức hoạt động cho Sao nhi đồng. Vì vậy, để các em hoàn thành nhiệm vụ của mình, Đội phải tổ chức bồi dưỡng các em về văn hoá và những hiểu biết về tâm lí – giáo dục học nhi đồng.

Yêu cầu đối với Phụ trách Sao là phải có học lực từ loại khá trở lên. Để các em có học lực và duy trì được học lực như vậy, Đội TNTP và trường phổ thông cần tổ chức bồi dưỡng thêm cho các em về văn hoá và phương pháp học tập. Mặt khác, tự bản thân Phụ trách Sao phải có ý thức tự bồi dưỡng, cần cù, cố gắng trong học tập.

NHIỆM VỤ HOẠT ĐỘNG 3

* *Nhiệm vụ 1* : Tự nghiên cứu các vấn đề sau : Vị trí, vai trò, chức năng, nhiệm vụ của người Phụ trách Sao nhi đồng.

* *Nhiệm vụ 2* : Thảo luận với người bên cạnh và làm bài tập tình huống.

* *Nhiệm vụ 3* : Ghi lại kết quả cách giải quyết tình huống ở trong lớp.

ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG 3

Câu 1 : Người Phụ trách Sao nhi đồng ở trường Tiểu học là ? (Đánh dấu đúng – sai vào ô trống) :

a) Lực lượng chủ yếu tổ chức các hoạt động cho nhi đồng theo chương trình dự bị đội viên TNTP.

Đúng ☐ Sai ☐

b) Là Đội viên TNTP Hồ Chí Minh, các em gần sát với tuổi nhi đồng, các em dễ đồng cảm, gần gũi, sâu sát với nhi đồng.

Đúng ☐ Sai ☐

c) Phải thường xuyên bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ.

Đúng ☐ Sai ☐

d) Là giáo viên giảng dạy một lớp.

Đúng ☐ Sai ☐

Câu 2 : Tiêu chuẩn tuyển chọn Phụ trách Sao nhi đồng?

THÔNG TIN PHẢN HỒI CHO HOẠT ĐỘNG

1. Thông tin phản hồi cho hoạt động 1 :

Câu 1 : d đúng nhất

Câu 2 : Tổng Phụ trách Đội có 2 chức năng :

- 1) Chức năng giáo dục.
- 2) Chức năng tổ chức và quản lí.

Câu 3 : Tổng Phụ trách Đội có 3 nhiệm vụ cơ bản :

Nhiệm vụ 1 : Tổ chức bộ máy và chăm lo xây dựng đội ngũ cán bộ Đội :

- Đội ngũ phụ trách Chi đội
- Các Phụ trách Sao nhi đồng
- Ban chỉ huy các nhóm nòng cốt của Đội.

Nhiệm vụ 2 : Tổ chức chỉ đạo hoạt động toàn diện của Đội trên cơ sở phát huy thực sự vai trò tự quản của Đội.

Nhiệm vụ 3 : Tham mưu, phối hợp với các tổ chức đảng, chính quyền nhà trường, các ban ngành, đoàn thể và các lực lượng giáo dục khác trong và ngoài nhà trường làm tốt công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục thiếu nhi.

Câu 4 : Người Tổng Phụ trách Đội cần tự rèn luyện, tự giáo dục những gì ?
(Xem trong thông tin hoạt động 1)

2. Thông tin phản hồi cho hoạt động 2 :

Câu 1 : Người Phụ trách Chi đội ở trường Tiểu học ?

- a) Đúng
- b) Đúng
- c) Đúng
- d) Sai

Câu 2 : Nhiệm vụ của Phụ trách Chi đội ở trường Tiểu học là ?

- a) Đúng
- b) Đúng
- c) Sai
- d) Đúng

Câu 3 : b đúng.

3. Thông tin phản hồi cho hoạt động 3 :

Câu 1 : Người Phụ trách Sao nhi đồng ở trường Tiểu học là ?

- a. Đúng
- b. Đúng
- c. Đúng
- d. Sai

Câu 2 : Tiêu chuẩn tuyển chọn Phụ trách Sao nhi đồng : (xem thông tin hoạt động 3).

Chủ đề 7

CÔNG TÁC NHI ĐỒNG TRONG TRƯỜNG TIỂU HỌC

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

Nắm vững những kiến thức chung cơ bản về công tác nhi đồng trường Tiểu học.

Nắm được những quy định chung của Sao nhi đồng.

Nắm được nội dung giáo dục, phù hợp với hình thức hoạt động nhi đồng.

2. Kỹ năng

Có kỹ năng hướng dẫn tổ chức sinh hoạt nhi đồng ở trường Tiểu học.

Có kỹ năng thiết kế, tổ chức các hoạt động Sao nhi đồng.

3. Thái độ

Chủ động, tự tin trong tổ chức các hoạt động Sao nhi đồng.

Sẵn sàng tham gia các hoạt động nhi đồng ở trường học và ở địa bàn dân cư.

Có ý thức tổng kết, đúc rút kinh nghiệm trong công tác nhi đồng.

II. THỜI GIAN : 180 phút

III. GIỚI THIỆU

Nhi đồng là các em từ 6 đến 8 tuổi, đang học các lớp 1, 2, 3 của trường Tiểu học. Do các em tuổi còn nhỏ chưa có ý thức về tổ chức, chưa đủ năng lực tự quản, tự tổ chức các hoạt động như các em thiếu niên nên không thành lập tổ chức riêng cho nhi đồng.

Nhi đồng là lực lượng dự bị của Đội TNTP Hồ Chí Minh, hoạt động theo “Chương trình dự bị đội viên TNTP”. Đội TNTP có nhiệm vụ dìu dắt, giúp đỡ nhi đồng hoạt động.

Quy mô để tập hợp nhi đồng hoạt động là Sao nhi đồng. Sao nhi đồng là một nhóm có ít nhất 5 em và cử ra một em làm Trưởng sao. Trong trường Tiểu học, các em trong một Sao thường học cùng một lớp, ngồi cạnh nhau, ở gần nhà nhau, có điều kiện giúp đỡ nhau trong sinh hoạt và học tập.

IV. NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG

Hoạt động 1 : TÌM HIỂU QUY ĐỊNH CHUNG VỀ NHI ĐỒNG ***THÔNG TIN CHO HOẠT ĐỘNG 1***

1. Thành lập Sao nhi đồng trong các lớp 1, 2, 3

Học sinh các lớp 1, 2, 3 được chia thành các tổ học tập. Sao nhi đồng ứng với các tổ học tập. Ở các tổ đồng có thể chia thành 2 Sao nhi đồng. Các Sao nhi đồng trong một lớp được Chi đội TNTP lớp trên đỡ đầu. Mặc dù không có tổ chức nhi đồng theo lớp nhưng người ta vẫn quen gọi nhi đồng lớp 1, nhi đồng lớp 2, nhi đồng lớp 3.

2. Trưởng Sao nhi đồng

Mỗi Sao nhi đồng có một Trưởng Sao, do các em trong Sao bầu ra để điều khiển các công việc của Sao. Trưởng Sao cũng có thể được cử theo hình thức luân phiên để các em tập tự quản, tổ chức và điều hành các công việc.

3. Phụ trách Sao nhi đồng

Mỗi Sao nhi đồng có Phụ trách Sao là Đội viên do Chi đội TNTP lớp trên cử xuống hướng dẫn nhi đồng sinh hoạt. Chi đội TNTP có thể cử thêm một số đội viên giúp sức Phụ trách Sao và cùng sinh hoạt với nhi đồng.

4. Phụ trách nhi đồng

Giáo viên chủ nhiệm các lớp 1, 2, 3 đồng thời là phụ trách nhi đồng. Có thể coi phụ trách nhi đồng như Phụ trách Chi đội TNTP ở các lớp trên, có nhiệm vụ hướng dẫn các Phụ trách Sao về phương pháp, kỹ năng công tác Đội.

5. Tên gọi các Sao nhi đồng

Để phân biệt các Sao, mỗi Sao nhi đồng có một tên gọi. Tên Sao do các em tự chọn, có sự gợi ý, hướng dẫn của Phụ trách Sao và phụ trách nhi đồng. Tên gọi của các Sao được lấy theo tên các đức tính tốt như : khiêm tốn, thật thà, dũng cảm, vui vẻ, chăm ngoan ...

6. Bài hát truyền thống và lời ghi nhớ của nhi đồng

Bài hát truyền thống của nhi đồng là bài “Nhanh bước nhanh nhi đồng” của nhạc sĩ Phong Nhã. Tuy nhiên trong các buổi sinh hoạt, nhi đồng vẫn học và hát các bài hát của Đội.

Lời ghi nhớ của nhi đồng là :

“Vâng lời Bác Hồ dạy
Em xin hứa sẵn sàng
Là con ngoan trò giỏi,
Cháu Bác Hồ kính yêu”.

Nhi đồng học thuộc lời ghi nhớ và đồng thanh đọc trong các cuộc họp quan trọng. Ngoài lời ghi nhớ, nhi đồng còn phải học thuộc Năm điều Bác Hồ dạy.

7. Sinh hoạt Sao nhi đồng

Sao nhi đồng trong trường Tiểu học sinh hoạt mỗi tuần một lần, vào tiết học cuối cùng của ngày thứ 7, do các Phụ trách Sao trực tiếp điều khiển và giáo viên chủ nhiệm phụ trách nhi đồng hướng dẫn. Hàng tháng, hoặc vào những ngày lễ, các Sao trong cùng một lớp hoặc cùng một nơi ở được vui chơi sinh hoạt chung, do anh chị phụ trách hoặc thầy cô giáo trực tiếp hướng dẫn.

NHIỆM VỤ HOẠT ĐỘNG 1

* **Nhiệm vụ 1** : Sinh viên tự nghiên cứu thông tin.

* **Nhiệm vụ 2** : Thảo luận nhóm về những vấn đề sau :

- Thành lập Sao nhi đồng trong các lớp 1, 2, 3.
- Trưởng Sao nhi đồng.
- Phụ trách Sao nhi đồng.
- Phụ trách nhi đồng.
- Tên gọi các Sao nhi đồng.
- Bài hát truyền thống và lời ghi nhớ của nhi đồng.
- Sinh hoạt Sao nhi đồng.

* **Nhiệm vụ 3** : Đại diện nhóm trình bày kết quả thảo luận.

* **Nhiệm vụ 4** : Các sinh viên nhận xét, bổ sung hoặc đặt câu hỏi.

ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG 1

Câu hỏi : điền vào chỗ trống những từ thích hợp.

- Học sinh các lớp 1, 2, 3 được Đội TNTP gọi là
- Sao nhi đồng ứng với.....
- Mỗi Sao nhi đồng có một Trường Sao, do bầu ra để điều khiển các công việc của sao.
- Mỗi Sao nhi đồng có Phụ trách Sao, Phụ trách Sao là hướng dẫn nhi đồng sinh hoạt.
- Giáo viên chủ nhiệm các lớp 1, 2, 3 đồng thời là có nhiệm vụ hướng dẫn các Phụ trách Sao về phương pháp, kỹ năng công tác Đội.
- Tên gọi của các Sao được lấy theo tên như : khiêm tốn, thật thà, dũng cảm, vui vẻ, chăm ngoan ...
- Bài hát truyền thống của nhi đồng là bài “.....” của nhạc sĩ Phong Nhã.
- Lời ghi nhớ của nhi đồng là :
 - “Vâng lời dạy
 - Em xin hứa
 - Làtrò giỏi, kính yêu”.
- Sao nhi đồng trong trường Tiểu học sinh hoạt mỗi tuầnlần,

Hoạt động 2 : HOẠT ĐỘNG NHỊ ĐỒNG Ở TRƯỜNG TIỂU HỌC ***THÔNG TIN CHO HOẠT ĐỘNG 2 :***

1. Nội dung của chương trình dự bị đội viên TNTP Hồ Chí Minh

1.1. Kính yêu Bác Hồ

- Thuộc 5 điều Bác Hồ dạy, nhớ một số câu chuyện, bài hát, bài thơ về Bác.
- Biết những nét chính về tiểu sử Bác Hồ.
- Nhớ tên và sơ lược ý nghĩa của các ngày kỷ niệm : 3.2, 8/3, 26/3, 19/5, 1.6, 2.9, 20/11, 22.12.

1.2. Con ngoan

- Kính yêu, lễ phép với ông bà, cha mẹ, anh chị, bà con họ hàng và mọi người.
- Biết giúp gia đình những công việc phù hợp.
- Biết tiết kiệm cho gia đình.
- Biết địa chỉ gia đình, nhớ ngày tháng năm sinh của mình.

1.3. Chăm học

- Biết thực hiện những yêu cầu về học tập như : đi học đúng giờ, học thuộc bài, làm bài đầy đủ, giữ vở sạch, viết chữ đẹp.
- Kính yêu, vâng lời thầy cô giáo, anh chị phụ trách, thực hiện đúng nội quy của trường.
- Đạt kết quả học tập mỗi ngày một tốt hơn.

1.4. Vệ sinh sạch sẽ

- Giữ gìn vệ sinh thân thể tốt.
- Biết giữ vệ sinh công cộng, không vứt rác, nhổ bậy.
- Biết cách đề phòng một số bệnh thông thường như : đứt tay, đau răng, cảm nắng, cảm lạnh ...
- Thuộc bài thể dục nhi đồng.

1.5. Yêu Sao nhi đồng và Đội TNTP Hồ Chí Minh

- Nhớ tên Sao và ý nghĩa của tên Sao, sinh hoạt Sao đều, vâng lời, yêu quý Phụ trách Sao.
- Biết một số bài hát múa, trò chơi của nhi đồng.
- Biết xếp hàng một, hàng Đội, hàng dọc, hàng ngang, vòng tròn.
- Thuộc các động tác : nghỉ, nghiêm, chào, quay trái, phải, đằng sau, biết thắt khăn quàng đỏ ...

1.6. Những điều cần biết khi đi ra đường

- Biết cách đi đường đúng quy định để đảm bảo an toàn.
- Biết nên chơi ở những nơi nào, không chơi ở những chỗ nguy hiểm, mất vệ sinh, nơi mọi người cần yên tĩnh ...
- Có cử chỉ đẹp khi ra đường : đối với cụ già, em bé, người tàn tật ...
- Biết tên đường phố, ngõ xóm và địa chỉ của trạm y tế, cửa hàng, đồn công an ở địa phương.

1.7. Noi gương người tốt, làm việc tốt, là người bạn tốt

- Biết một số gương người tốt trong truyện cổ tích, truyện dân gian, truyện ngụ ngôn, truyện anh hùng liệt sĩ.
- Biết thương yêu và giúp đỡ bạn bè, nhất là các bạn đau yếu, tàn tật, gặp hoàn cảnh khó khăn, học kém, noi gương các bạn ngoan, học giỏi.
- Hằng ngày làm việc tốt, tránh việc xấu.

2. Hình thức giáo dục nhi đồng

Đối với nhi đồng, hình thức giáo dục có ý nghĩa quyết định đến việc chuyển tải nội dung giáo dục. Hình thức giáo dục cần sinh động hấp dẫn, đơn giản, dễ thực hiện.

Có rất nhiều hình thức tổ chức hoạt động giáo dục đã được các tổ chức cơ sở Đội, các anh (chị) phụ trách và các nhà sư phạm sáng tạo ra.

Có thể nêu ra một số hình thức tổ chức như sau :

2.1. Tổ chức các cuộc sinh hoạt theo chủ điểm

Tổ chức sinh hoạt theo chủ điểm của nhi đồng cũng gần giống như sinh hoạt chủ đề của Đội TNTP nhưng đơn giản hơn nhiều về quy mô, nội dung hoạt động.

Yêu cầu về kết quả đạt được đối với mỗi cá nhân và tập thể nhi đồng cũng chỉ ở mức nhất định.

Có nhiều chủ điểm sinh hoạt thu hút được đông đảo nhi đồng tham gia : “Ai ngoan được bố mẹ yêu”, “Nhớ ơn Bác Hồ”, “Hội vui học tập”, “Hoa tặng mẹ”, “Vở sạch chữ đẹp”, “Vệ sinh sạch sẽ”...

2.2. Tổ chức các hoạt động tập thể : múa, hát, trò chơi, kể chuyện ...

Nhi đồng rất thích hoạt động. Thông qua hoạt động, chúng ta giáo dục toàn diện nhân cách cho các em. Trong sinh hoạt nhi đồng cần phát huy tích cực thể mạnh của các hình thức múa, hát, trò chơi, kể chuyện ... Có thể đưa tất cả những nội dung giáo dục nêu trên vào hình thức hoạt động tập thể này.

Thông qua múa hát, các em vừa được rèn luyện về thể lực, trí lực... vừa được giáo dục tinh thần tập thể, đoàn kết giúp đỡ nhau.

Thông qua kể chuyện các em được giáo dục về những tấm gương người tốt việc tốt, lòng vị tha nhân ái, về lịch sử và truyền thống ...

2.3. Tổ chức các cuộc thi, tham quan du lịch, xem phim, ca nhạc, xiếc

Tổ chức các cuộc thi cũng là hình thức giáo dục nhi đồng có hiệu quả. Trong thời gian vừa qua, có nhiều cuộc thi như “Hội thi tay xinh, tay khéo”, “Hội thi vẽ đẹp tuổi hoa”, “Hội thi hoạ mi vàng”, “Hội thi học tập” ...

Tham quan, du lịch rất hấp dẫn nhi đồng. Tuy nhiên, để tổ chức hoạt động này, các Chi đội TNTP đỡ đầu lớp nhi đồng và các Phụ trách Sao nhi đồng, phụ trách lớp nhi đồng phải có sự chuẩn bị chu đáo và tổ chức phải chặt chẽ.

Chỉ nên tổ chức cho nhi đồng tham quan, du lịch ở những địa điểm gần trường học.

Nội dung tham quan du lịch cần đơn giản. Thời gian tổ chức chỉ nên trong 1 buổi.

Những địa chỉ có thể đưa nhi đồng đi tham quan du lịch là : danh lam thắng cảnh ở địa phương, các tụ điểm vui chơi giải trí như : Nhà văn hoá, cung thiếu nhi, vườn bách thú, các triển lãm thiếu nhi, bảo tàng, nhà truyền thống ...

Trong điều kiện các phương tiện kỹ thuật và kinh tế, xã hội như hiện nay, việc tổ chức cho nhi đồng xem phim, ca nhạc, xiếc ... cũng thuận lợi. Ở những nơi xa thành phố, thị xã có thể cho các em xem qua màn hình video hoặc mời các đoàn nghệ thuật về biểu diễn cho các em xem.

NHIỆM VỤ HOẠT ĐỘNG 2

* ***Nhiệm vụ 1*** : Giáo sinh nghiên cứu thông tin của hoạt động 2.

* ***Nhiệm vụ 2*** : Thảo luận nhóm để phân tích về các đề mục trong “Chương trình Dự bị đội viên TNTP Hồ Chí Minh”, cách thức để đạt được những danh hiệu “bông hoa đẹp” dành cho nhi đồng.

* ***Nhiệm vụ 3*** : Đại diện mỗi nhóm lên trình bày.

ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG 2

Câu 1 : “Chương trình Dự bị đội viên TNTP Hồ Chí Minh” bao gồm mấy đề mục chính ?

5 đề mục.

6 đề mục.

7 đề mục.

8 đề mục.

Câu 2 : (Điền vào chỗ trống) thứ tự tên của các đề mục bao gồm :

Kính Hồ

Con ...

... học

Vệ sẽ

Yêu ... nhi ... và ... TNTP Hồ ... Minh
 Những ... cần ... khi ... ra đường
 Nói ... người ..., làm ... tốt, là ... bạn ...
 Câu 3 : Hãy lập bảng tự đánh giá của một em nhi đồng.

BẢNG TỰ ĐÁNH GIÁ CỦA NHI ĐỒNG

TT danh hiệu	T9	T10	T11	T12	HK1	T1	T2	T3	T4	T5	HK2	Cả năm
Con ngoan.												
Trò giỏi.												
Sạch sẽ – khoẻ mạnh.												
Cử chỉ đẹp lời nói hay.												
Tay xinh, tay khéo.												
Họa mi vàng.												
Vẽ đẹp tuổi hoa.												
Cháu ngoan Bác Hồ.												

Câu 4 : Hãy lập bảng theo dõi việc tốt hàng ngày

BẢNG THEO DÕI VIỆC TỐT HÀNG NGÀY

STT	Tên việc tốt	Đã làm được
1	Đi thưa về chào	
2	Vâng lời, giúp đỡ bố mẹ	
3	Tiết kiệm tiền ăn quà, tiết kiệm điện nước ...	
4	Học thuộc bài	
5	Điểm 8 – 9 – 10	
6	Giữ gìn sách vở đẹp, đủ dụng cụ học tập	
7	Đánh răng, rửa mặt, tay chân, quần áo sạch	
8	Ăn uống vệ sinh	
9	Vệ sinh môi trường	
10	Dọn dẹp nhà cửa sạch đẹp, góc học tập gọn gàng.	
11	Giúp đỡ mọi người	
12	Múa hát, vui chơi	
13	Đọc thêm sách báo	
14	Giúp bạn	
15	Tránh việc xấu	

Đánh dấu (+) vào những việc tốt đã làm được :

Câu 5 : Mô tả cách thực hiện theo dõi việc tốt hàng ngày.

Hoạt động 3 : HƯỚNG DẪN TỔ CHỨC SINH HOẠT NHỊ ĐỒNG Ở TRƯỜNG TIỂU HỌC

THÔNG TIN CHO HOẠT ĐỘNG 3

1. HƯỚNG DẪN TỔ CHỨC SINH HOẠT NHỊ ĐỒNG Ở TRƯỜNG TIỂU HỌC

1 Lễ công nhận Sao nhi đồng :

Học sinh lớp 1 sau một vài tuần đầu đến trường, làm quen với nhau, quen với môi trường học tập thì tiến hành làm lễ công nhận Sao nhi đồng.

Lễ công nhận Sao nhi đồng là hoạt động tập thể có tính chất quần chúng đầu tiên trong đời các em. Vì vậy, buổi lễ cần được chuẩn bị chu đáo, tiến hành trọng thể và gây ấn tượng sâu sắc.

2. Công việc chuẩn bị :

Chi đội TNTP được Liên đội phân công đỡ đầu lớp nhi đồng cần chuẩn bị giúp các em : tập Nghi thức Đội (những động tác đơn giản, tối thiểu), tập một số bài hát của nhi đồng, học thuộc lời ghi nhớ, tập một số điệu múa, câu chuyện kể v.v... Phòng sinh hoạt được trang trí theo Nghi thức Đội. Hướng dẫn các em trang phục gọn, sạch sẽ trong ngày lễ. Lắp phù hiệu tượng trưng cho nhi đồng.

3. Diễn biến buổi lễ :

Ban chỉ huy Chi đội TNTP đỡ đầu lớp nhi đồng điều khiển buổi lễ.

Sau khi kiểm điểm sĩ số, ổn định tổ chức, Chi đội phó tuyên bố lí do và giới thiệu đại biểu tham dự buổi lễ theo mẫu : Được sự giúp đỡ của Chi đội TNTP lớp (nêu tên lớp), các em nhi đồng (nêu tên lớp) đã chuẩn bị đón mừng ngày lễ công nhận Sao. Hôm nay (nêu ngày, tháng, năm), được sự đồng ý của Ban chỉ huy Liên đội trường (nêu tên trường), chúng ta làm lễ công nhận Sao nhi đồng. Tới dự buổi lễ trọng thể này có các đại biểu (nêu tên từng đại biểu, các em vỗ tay chào mừng).

Chi đội phó đồng đọc : “Buổi lễ hôm nay là ngày hội của chúng ta, xin mời các bạn và các đại biểu đứng dậy cùng hát bài truyền thống của nhi đồng” (bắt nhịp bài “Nhanh bước nhanh nhi đồng”). Hát xong, xin mời các đại biểu và các bạn ngồi và giới thiệu Chi đội trưởng đọc quyết định công nhận các Sao và danh sách nhi đồng từng Sao (tạm thời đặt tên Sao theo số thứ tự).

Khi đọc đến tên của mình, từng em nhi đồng nhanh chóng đi lên xếp hàng quay mặt xuống phía dưới. Đọc hết danh sách một Sao thì giới thiệu họ và tên đội viên làm Phụ trách Sao đó. Chi đội trưởng giới thiệu đại biểu lên gắn phù hiệu tượng trưng cho các em. Gắn phù hiệu xong, cho các em về vị trí ngồi và đọc danh sách Sao tiếp theo.

Chi đội trưởng giới thiệu phụ trách lớp nhi đồng (là giáo viên chủ nhiệm lớp) lên căn dặn, động viên các em. Tiếp theo, Chi đội trưởng cho các em đứng dậy đồng thanh hô lời ghi nhớ :

“Vâng lời Bác Hồ dạy
Em xin hứa sẵn sàng
Là con ngoan trò giỏi,
Cháu Bác Hồ kính yêu”.

(có thể hô từng câu để các em hô theo)

4. Kết thúc buổi lễ :

Chi đội trưởng tuyên bố kết thúc buổi lễ.

Ban chỉ huy Chi đội và các Phụ trách Sao tổ chức cho các em nhi đồng múa, hát, thi đố, chơi trò chơi...

5. Tổ chức lễ chọn đặt tên Sao, bầu Trưởng Sao :

Lễ chọn đặt tên Sao, bầu Trưởng Sao nhi đồng được tiến hành trong kì sinh hoạt kế tiếp, sau lễ công nhận Sao. Đây là buổi lễ khá quan trọng, tổ chức tốt sẽ có ý nghĩa giáo dục cao và gây ấn tượng sâu sắc. Quá trình diễn ra như sau :

Tập hợp toàn lớp nhi đồng và làm các thủ tục xếp hàng, điểm số báo cáo ... theo Nghi thức Đội TNTP. Nhi đồng hát bài truyền thống và đọc lời ghi nhớ. Sau đó tổ chức cho nhi đồng sinh hoạt.

6. Chọn đặt tên Sao :

Phụ trách Sao nêu lí do cần thiết phải chọn đặt tên Sao : Mỗi Sao nhi đồng phải có tên gọi để phân biệt Sao của mình và Sao khác. Các em hãy chọn một đức tính tốt nào đó để đặt tên Sao của chúng ta (nêu một số đức tính tốt để các em suy nghĩ, chọn lựa).

Phụ trách Sao phân tích ý nghĩa từng đức tính tốt, sau đó các em nhi đồng trong Sao bàn bạc và giơ tay biểu quyết chọn tên Sao của mình.

Chọn đặt tên Sao xong, Phụ trách Sao cho các em múa, hát, chơi trò chơi hoặc hát, kể chuyện cho các em nghe.

Cần lưu ý : Có thể trong lớp nhi đồng, các Sao chọn tên có sự trùng nhau. Để phân biệt, các Phụ trách Sao cần hội ý sau khi cả lớp chọn đặt tên Sao xong để đặt thêm kí hiệu cho các Sao có tên trùng nhau. Có thể thêm kí hiệu số (1, 2, 3...), kí hiệu chữ (A, B, C...).

7. Bầu Trưởng Sao nhi đồng

Phụ trách Sao tiếp tục cho nhi đồng bầu Trưởng Sao : Nêu lí do cần phải bầu Trưởng Sao và hướng dẫn cho các em phát biểu, thảo luận về tiêu chuẩn đối với Trưởng Sao : ngoan ngoãn, vâng lời ông bà cha mẹ, thầy cô giáo, chăm chỉ học tập, mạnh dạn, đoàn kết với các bạn ... Lưu ý : các em sẽ luân phiên nhau làm Trưởng Sao. Vì vậy, các em cần cố gắng để đạt được những tiêu chuẩn nêu trên.

Phụ trách Sao cho nhi đồng tự giới thiệu người làm Trưởng Sao của mình. Nếu các em rụt rè, e ngại chưa dám giới thiệu thì Phụ trách Sao có thể gợi ý một số em đã dự kiến trước để các em nhận xét và biểu quyết.

Bầu Trưởng Sao xong thì từng Sao vui văn nghệ, chơi trò chơi trước khi kết thúc buổi lễ.

8. Tổ chức sinh hoạt thường kì cho nhi đồng Tiểu học

Nhi đồng sinh hoạt thường kì theo đơn vị Sao, vào giờ sinh hoạt cuối tuần.

Hàng tháng các Sao trong lớp nhi đồng sinh hoạt chung một lần.

Sinh hoạt Sao nhi đồng do các em Phụ trách Sao điều khiển. Sinh hoạt lớp nhi đồng do phụ trách lớp nhi đồng hướng dẫn (Lưu ý : chỉ đóng vai trò người hướng dẫn, cố vấn cho các em).

Sinh hoạt Sao nhi đồng là hoạt động giáo dục. Nội dung cần phải được chọn lựa và sắp xếp hợp lí, tránh ôm đồm, kéo dài thời gian ... làm không khí buổi sinh hoạt nặng nề.

Thường thì buổi sinh hoạt có phần kiểm điểm các công việc làm được trong tuần, biểu dương người tốt việc tốt, sau đó phân công công việc cần làm trong tuần tiếp theo. Phần này cần ngắn gọn, nhận xét, phân công rõ ràng, biểu dương kịp thời, chính xác người tốt, việc tốt.

Phần tiếp theo, chiếm nhiều thời gian hơn, là tổ chức cho các em hát, múa, chơi trò chơi, kể chuyện, thi đố... và dạy các em một bài hát, trò chơi mới.

Cuối buổi sinh hoạt, Phụ trách Sao nhắc lại các việc cần làm trong tuần tới để các em ghi nhớ.

Sinh hoạt Sao nhi đồng cần được tổ chức thật chu đáo, bảo đảm các bước theo quy định của Nghi thức Đội:

- Tập hợp, chỉnh đốn đội ngũ, điểm số, báo cáo theo Nghi thức Đội. Trưởng Sao báo cáo với Phụ trách Sao ; Phụ trách Sao báo cáo sĩ số và tình hình với đại diện Ban chỉ huy Chi đội.
- Người điều khiển buổi sinh hoạt hô : “Các Sao chỉnh đốn đội ngũ” – đứng nghiêm và bắt nhịp cho các em hát bài truyền thống “Nhanh bước nhanh nhi đồng”. Hát xong thì hô đồng dục từng điều ghi nhớ của nhi đồng để các em hô theo.
- Người điều khiển giới thiệu Chi đội trưởng (hoặc Chi đội phó) chi đội đỡ đầu “lớp” nhi đồng lên nhận xét công tác tuần vừa qua, tuyên dương cá nhân và tập thể Sao có thành tích nổi bật nhất trong tuần. Phổ biến công việc tuần tiếp theo, nêu các yêu cầu, định mức cần đạt được (phần nhận xét, phổ biến cần ngắn gọn), các Phụ trách Sao phải ghi chép.
- Chi đội trưởng (hoặc Chi đội phó) nhận xét, phổ biến xong thì giới thiệu người phụ trách văn thể trong Ban chỉ huy Chi đội tổ chức cho các em hoạt động : ca hát, múa, kể chuyện, thi đố, chơi trò chơi ... hoặc tổ chức một cuộc thi nhỏ giữa các Sao.
- Kết thúc sinh hoạt. Nếu cần, mời các Trưởng Sao, Phụ trách Sao ở lại, nhắc nhở các công tác cần làm trong tuần tiếp theo để các bạn và các em ghi nhớ.

9. Sinh hoạt nhi đồng theo chủ điểm :

Nhi đồng là lớp dự bị của đội TNTP, vì vậy nội dung và hình thức hoạt động nhi đồng cũng là nội dung và hình thức hoạt động Đội nhưng ở mức độ, yêu cầu đơn giản cụ thể hơn để phù hợp với đặc điểm tâm lý, đặc điểm nhận thức nhi đồng.

– Giáo dục đạo đức tác phong : Nhi đồng phải kính trọng, lễ phép với người trên và thầy cô giáo, gần gũi, đoàn kết với bạn bè, yêu quý em nhỏ ..., sẵn sàng nhận khuyết điểm và sửa chữa lỗi, không nói tục chửi thề.

– Giáo dục ý thức, nề nếp học tập : Nhi đồng cần chú ý nghe giảng, không nói chuyện riêng trong lớp, hăng hái phát biểu, giữ gìn sách vở sạch sẽ, tập viết chữ cho đúng, đẹp ...

– Giáo dục lao động : Hướng các em vào các hoạt động tự phục vụ, vệ sinh nhà cửa, trồng nhà, trồng em, làm đồ chơi, may vá quần áo cho búp bê ..., giáo dục để các em yêu thích lao động, quý trọng người lao động.

– Giáo dục thẩm mỹ : Làm cho các em nhận biết được thế nào là cái đẹp trong lời nói, cử chỉ, ăn mặc, biết giữ gìn quần áo, chân tay sạch sẽ, không viết bậy vào sách, lên tường, lên mặt bàn ..., biết giữ gìn vườn hoa, cây cảnh v.v...

Hình thức giáo dục cần hấp dẫn, sinh động, đơn giản, quy mô nhỏ, thường xuyên thay đổi. Chú trọng giáo dục thông qua các hoạt động : hát, múa trò chơi, kể chuyện, đọc sách báo thiếu nhi, đồ vui ...

ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG 3

Bài tập : Vận dụng hình thức công tác Đội TNTP vào công tác nhi đồng ở Tiểu học, các nhóm thảo luận thiết kế kế hoạch, chương trình, thực hành một hoạt động giáo dục nhi đồng theo một trong các chủ điểm sau :

1. **Chủ điểm 1 : Người học sinh tốt** (Thời gian thực hiện : tháng 9 –10).
2. **Chủ điểm 2 : Kính yêu thầy giáo, cô giáo** (Thời gian thực hiện : tháng 11).
3. **Chủ điểm 3 : Yêu đất nước Việt Nam** (Thời gian thực hiện : tháng 12).
4. **Chủ điểm 4 : Giữ gìn nền văn hoá dân tộc** (Thời gian thực hiện : tháng 1–2).
5. **Chủ điểm 5 : Yêu quý mẹ và cô giáo** (Thời gian thực hiện : tháng 3).
6. **Chủ điểm 6 : Kính yêu và biết ơn Bác Hồ** (Thời gian thực hiện : tháng 4–5).

Hoạt động 4: TÌM HIỂU MỘT SỐ CHƯƠNG TRÌNH SINH HOẠT NHỊ ĐỒNG THEO CHỦ ĐIỂM

THÔNG TIN CHO HOẠT ĐỘNG 4

Gợi ý chương trình một số sinh hoạt nhi đồng theo chủ điểm

1. Chủ điểm : Ai ngoan được bố mẹ yêu

Đối tượng : Nhi đồng lớp 1, 2

Mục đích yêu cầu :

- Thông qua mỗi buổi sinh hoạt, nhi đồng nhận thức bước đầu thế nào là trẻ em ở mức độ hành vi lễ phép, chào hỏi, vâng lời bố mẹ, ông bà ...
- Qua buổi sinh hoạt, nhi đồng thấy vui thích khi biết trong Sao ai ngoan, tự thấy mình muốn được là con ngoan của bố, mẹ, ông, bà...

Diễn biến buổi sinh hoạt :

- Tập hợp Sao theo vòng tròn : Điểm danh, kiểm tra vệ sinh. Phụ trách Sao hoặc Trưởng Sao điều khiển.
- Hát tập thể bài “Sao của em”
- Bước vào sinh hoạt

Phần đề mục	Thứ tự hoạt động	Nội dung hình thức	Phương pháp	Đội hình	Thời gian	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7
Mở đầu	1	Vui chơi theo chủ điểm, dẫn vào chủ đề	– Dẫn các em vào chủ đề bằng một số câu hỏi: + Các em có yêu bố mẹ không ? + Các em có thích được bố mẹ yêu không ? + Em nào nhớ bài hát “Con cò bé bé”	Vòng tròn ngồi		

Phát triển	2	Kể chuyện “Cô bé quàng khăn đỏ”. Rút ra kết luận muốn là con ngoan, phải biết vâng lời bố, mẹ, ông bà.	+ Vậy cò ngoan hay bé ngoan ? + Muốn thành con ngoan phải làm gì ? (Vâng lời, chăm học, giúp đỡ cha mẹ, hiếu thảo với ông bà). – Kể diễn cảm. Hỏi lại về tình tiết câu chuyện. Gọi mở hướng khẳng định : con ngoan phải vâng lời bố mẹ, ông bà.	Vòng tròn ngồi		Hướng dẫn chuẩn bị trước sỏi, bơ, phấn
	3	Trò chơi “Gieo hạt hái quả giúp mẹ”. Chia làm hai nhóm mỗi nhóm chơi 2–3 lần.	– Hướng dẫn phổ biến luật chơi. Mỗi em có 1 ống bơ, trong có 10 hạt sỏi. Phụ trách hô “Gieo hạt, hái quả giúp mẹ” ; các em cầm bơ có hạt chạy nhanh lên đổ vào vòng tròn, sao cho sỏi không tung ra ngoài vòng rồi chạy về chỗ đứng cũ. Ai nhanh hơn là thắng cuộc.	Hàng ngang đứng		
Ghi nhớ	4	Khắc hoạ chủ đề con ngoan để ND ghi nhớ con ngoan phải biết vâng lời bố mẹ, ông bà.	– Vắn đáp, gọi mở – Mời các em kể xem sẽ làm gì để xứng là con ngoan	Vòng tròn ngồi		Phụ trách Sao
	5	Dạy nhi đồng đọc thơ, hát	– Mời 1 hoặc 2 em hát hay đọc thơ về công ơn cha mẹ (Bông hồng nhỏ, Cả nhà thương nhau, Cho con). Dạy nhi đồng thuộc 4 câu thơ “Công cha như núi Thái sơn ...”			Phụ trách Sao điều khiển

	6	Nhận xét buổi sinh hoạt	– Tóm tắt ưu, nhược điểm buổi sinh hoạt – Dặn dò buổi sinh hoạt sau			Phụ trách Sao chuẩn bị trước
	7	Phát phần thưởng	Đố các em có phần thưởng gì ? Phát lần lượt từng em. – Bài “Cả nhà thương nhau”	Vòng tròn đứng		
	8	Cùng múa vui				

2. Chủ điểm : Nhớ Bác Hồ

Đối tượng : Nhi đồng lớp 1 ; 2

Mục đích yêu cầu :

Qua buổi sinh hoạt Sao, nhi đồng được biết tiểu sử của Bác Hồ, hiểu được tình cảm của Bác Hồ đối với thiếu nhi. Qua đó các em nhi đồng thấy cần phải thực hiện 5 điều Bác Hồ dạy.

Nội dung :

Các em cố gắng thực hiện 5 điều Bác Hồ dạy.

Chuẩn bị :

Phụ trách Sao chuẩn bị ảnh Bác, nội dung câu chuyện, bài hát, trò chơi về chủ điểm Bác Hồ. Nhi đồng chuẩn bị : Những bài thơ, tranh ảnh về Bác Hồ.

Diễn biến buổi sinh hoạt :

Phần đề mục	Thứ tự hoạt động	Nội dung hình thức	Phương pháp	Đội hình	Thời gian	Ghi chú
Mở đầu	1	Xem tranh ảnh, đọc thơ	– Mời các em nhi đồng đọc thơ hoặc cho nhau xem tranh ảnh về Bác Hồ mà mình đã sưu tầm được	Vòng tròn		Dặn các em chuẩn bị trước
	2	Phát vấn – trả lời	– Hỏi 19/5 là ngày gì?			
Phát triển	3	Nói chuyện về tiểu sử Bác Hồ	– Tiểu sử Bác Hồ : Ngày sinh, nơi sinh, quê hương.	Vòng tròn ngồi		Kể chuyện hấp dẫn
	4	Kể chuyện	– Quả táo Bác Hồ (thể hiện được tình cảm của Bác đối với thiếu nhi và ngược lại, tình cảm của thiếu nhi với			

	5	Hát tập thể	Bác Hồ) – Bài “Ai yêu nhi đồng bằng Bác Hồ Chí Minh” – 5 điều Bác Hồ dạy	Vòng tròn đứng		Vui
	6	Trò chơi				Hấp dẫn lôi cuốn
Ghi nhớ	7	Hỏi (nhận thức mới)	– Khắc sâu chủ điểm bằng một số câu hỏi để rút ra ý nghĩa giáo dục. Nhi đồng có thể trả lời đồng thanh : – Bác Hồ sinh ngày, tháng năm nào? – Quê hương Bác Hồ ở đâu ? – Ngày sinh nhật Bác, các em phải làm những gì ? – Nhắc lại 5 điều Bác Hồ dạy – Tên Sao của chúng ta ở điều Bác dạy thứ mấy ?	Vòng tròn		Vui nhẹ nhàng
	8	Nhận xét	– Tuyên dương các em tích cực phát biểu, nhắc nhở những em chưa tập trung chú ý.	Vòng tròn	2’	
	9	Phát phần thưởng	– Phụ trách Sao phát (nếu có)		2’	
	10	Dặn dò	Chuẩn bị nội dung công việc cho buổi sinh hoạt sau.		3’	

3. Chủ điểm : Vở sạch, chữ đẹp

Đối tượng : Nhi đồng lớp 1, 2

Mục đích yêu cầu :

Thông qua buổi sinh hoạt, giúp các em nhi đồng biết ý nghĩa của việc giữ vở sạch, chữ đẹp; muốn có vở sạch, chữ đẹp phải làm gì.

Giúp các em có ý thức giữ gìn vở sạch, chữ đẹp.

Hình thức và phương pháp :

Múa, hát tập thể; Nhận xét chữ đẹp, vở sạch; Thi viết chữ nhanh, đẹp, chính xác.

Diễn biến buổi sinh hoạt :

(có bàn trưng bày sách vở, giấy bút, phần thưởng : vở, nhãn vở, thước kẻ, bút,...)

Phần đề mục	Thứ tự hoạt động	Nội dung hình thức	Phương pháp	Đội hình	Thời gian	Ghi chú
Mở đầu	1	– Múa hát tập thể bài “Sao nhi đồng của em” (Hà Hải)	– Phụ trách + các em cùng hát múa	Vòng tròn	5’	
	2	– Trưng bày một số vở sạch, chữ đẹp.	– Phụ trách Sao hướng dẫn các em quan sát và nhận xét			
Phát triển	3	– Trò chơi : Nhận mặt chữ, tìm vở sạch, chữ đẹp.	– Từng em lên quan sát vở của các bạn và nhận xét : Vở bạn nào sạch nhất ? Bạn nào được công nhận chữ đẹp, vở sạch ?	Chữ U	10’	
	4	– Trò chơi thi viết chữ đẹp : Bác Hồ kính yêu Vở sạch chữ đẹp Chăm học, chăm làm Yêu cầu viết nhanh, đẹp, chính xác.	– Viết chữ in, chữ thường, chữ hoa. – Phụ trách nhận xét, biểu dương	Vòng tròn	10’	
	5	– Hát, múa bài : “Hai bàn tay em” hoặc bài “Năm cánh Sao vui”			5’	
Ghi nhớ	6	Nhận xét	– Muốn có vở sạch, chữ đẹp các em cần chú ý những vấn đề gì? – Làm thế nào để có vở sạch chữ đẹp ?		10’	

	7	Phát phần thưởng	– Phụ trách Sao phát phần thưởng.			
--	---	------------------	-----------------------------------	--	--	--

4. Chủ điểm : Hội vui học tập

Đối tượng : Nhi đồng lớp 2, 3

Mục đích yêu cầu :

- Qua hội vui, giúp các em thêm hào hứng học tập.
- Là một dịp giúp các em ôn tập một số kiến thức cơ bản đã học một cách nhẹ nhàng, hứng thú.

Công tác chuẩn bị :

- Người điều khiển : Một em Phụ trách Sao.
- Hai Ban giám khảo, mỗi ban gồm 3 em Phụ trách Sao.
- Phần thưởng : 3 giải thưởng (Một giải thi khéo tay, hai giải thi hái hoa dân chủ : 1 giải cá nhân, 1 giải tập thể).
- Cây hoa, ít nhất có 10 câu hỏi phù hợp với chương trình lớp 3 và các đồ dùng phục vụ cho phần câu hỏi thi.
- Đồ dùng phục vụ thi khéo tay (giấy màu + kéo ; các tranh vẽ hoa điểm 10 chưa tô màu + bút chì màu), số lượng tùy theo số Sao tham gia.
- Trang trí : tùy theo địa điểm và điều kiện của từng lớp, hợp với chủ đề vui học tập.
- Bản thuyết minh điều khiển chương trình và các phần chuẩn bị trước khi tổ chức sinh hoạt.

Diễn biến hội vui

Phần đề mục	Thứ tự hoạt động	Nội dung hình thức	Phương pháp	Thời gian	Ghi chú
1	2	3	4	5	6
Mở đầu	1	Các Sao lần lượt đi vào vị trí của mình	Tự chọn hình thức thể hiện của mỗi Sao : vỗ tay, vẫy khăn, hát múa.	5'	
	2	Hát tập thể một bài.	“Nhanh bước nhanh nhi đồng”	3'	
	3	Tuyên bố lí do, chương trình sinh hoạt.	Vỗ tay	2'	
Phát triển	4	Thi khéo tay và thi hái hoa dân chủ	– Ban giám khảo công bố thể lệ thi, phát đồ dùng dự thi cho từng em	1'	Chia 2 khu vực thi, tiến hành đồng thời
Ghi nhớ		Thi khéo tay, mỗi Sao cử 1 em	– Quy định thời gian hoàn thành, chấm thi	5'	
		Hái hoa dân chủ	– Ban giám khảo công bố thể lệ thi, các Sao chọn cử hoặc để nhi đồng xung phong lên hái hoa và trả lời. Ban giám khảo chấm giải đáp ngay.		
	5		“ Ở trường cô dạy em thế”		
	6	Hát tập thể một bài	Mục văn nghệ chơi trò chơi kể chuyện.	2'	
	7	Văn nghệ Công bố kết quả	Lần lượt hai Ban giám khảo nhận xét và công bố kết quả.	8'	
	8	Trao phần thưởng	Trao hai phần thưởng cho hai cá nhân và Sao (cả lớp vỗ tay)	5'	
			Nhận xét dặn dò	3'	
	9	Kết thúc		2'	

Câu hỏi thi hái hoa dân chủ :

- Em hãy kể tên các thầy cô giáo trong trường mà em biết ?
- Trong các đồ vật để trên bàn Ban giám khảo, em hãy chọn ra các đồ dùng học tập và nêu tên những thứ còn thiếu ?
- Em hãy xếp ra các chữ sau đây thành câu cho đúng : Chữ, sạch, vở, đẹp, học, đúng, giờ, đi, trò, ngoan, giỏi, con (có thể tách thành ba câu).
- Em hãy hát một bài về thầy cô giáo.
- Em hãy vẽ một bông hoa điểm 10 để tặng cô giáo.

- Em hãy nhìn kí hiệu số bằng ngón tay của một giám khảo và nói lại xem nó là số bao nhiêu ?
- Em hãy kể về một gương học tập tốt mà em biết.
- Em hãy trình bày 5 câu đố về toán học trong sách giáo khoa lớp 3.
- Đọc 3 câu đố về thiên nhiên có trong sách giáo khoa lớp 3.

5. Chủ điểm : Vệ sinh, sạch sẽ

Đối tượng : Nhi đồng lớp 1, 2, 3

Mục đích yêu cầu :

Thông qua giờ sinh hoạt cho các em hiểu được cần giữ vệ sinh thân thể sạch sẽ và luyện tập thường xuyên để cho mình khoẻ mạnh và xinh đẹp.

Nội dung :

Hướng dẫn các em vào chủ đề “giữ gìn vệ sinh sạch sẽ và rèn luyện thân thể”. Cho các em hát tập thể ; Chơi trò chơi ; Thi lắc vòng, nhảy dây.

Chuẩn bị :

Phân vai trò chơi : bác sĩ, y tá, bệnh nhân, người nhà, người bán thuốc, vòng lắc 5 chiếc ; Phần thưởng chuẩn bị : quần áo, mũ, ống nghe... của y tế.

Phần đề mục	Thứ tự hoạt động	Nội dung hình thức	Phương pháp	Đội hình	Thời gian	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7
Mở đầu	1	Hát tập thể bài “Khéo tay” (Mộng Lân), “Chiếc khăn tay” (Văn Tấn).	Sau khi hát, cho các em tự kiểm tra tay nhau xem ai sạch. Bàn tay sạch được phụ trách khen, bàn chưa sạch, phụ trách yêu cầu các em rửa tay và cắt móng tay	Vòng tròn	5’	
	2	Kiểm tra tay				
	3	Xem tranh ảnh về một số bệnh mùa hè, các em hay mắc phải	Cho xem tranh ảnh và giải thích (hoặc nêu và giải thích).			

Phát triển	4	Trò chơi “Em là bác sĩ”	– Phân công : 1 em bán thuốc, 1 em là bác sĩ, 1 em là bệnh nhân, 1 em là y tá, 1 em là người nhà bệnh nhân. Người nhà đưa bệnh nhân đến trạm xá. Bác sĩ tiếp đón, khám bệnh, kê đơn (bệnh nhân đau bụng vì ăn quả xanh, uống nước lã), vừa khám vừa giải thích nguyên nhân gây bệnh ... – Người bán thuốc căn dặn cách dùng. – Y tá tiêm thuốc, cho uống thuốc. Chú ý : thái độ của mọi người tận tình, chu đáo, vui vẻ, nhẹ nhàng.	Xếp bàn ghế như trạm xá	15'	
	5	Thi lắc vòng, nhảy dây	Cho cả 5 em cùng lắc, em nào lắc đẹp và lâu thì có thưởng. Cả 5 em cùng nhảy dây, em nào nhảy được nhiều nhất thì có thưởng.		5'	5'
	6	Múa : “5 ngón tay ngoan, thật đáng yêu” (Nguyễn Bá Hồng). Hỏi đáp và dặn dò các em về vệ sinh và rèn luyện thân thể.	Đội hình vòng tròn. Múa 2 bài Các em có muốn mình trở thành người khoẻ mạnh,			

NHIỆM VỤ HOẠT ĐỘNG 4

* *Nhiệm vụ 1* : Giáo sinh tự nghiên cứu thông tin.

- Lễ công nhận Sao nhi đồng
- Tổ chức lễ chọn đặt tên Sao, bầu Trưởng Sao nhi đồng :
- Sinh hoạt nhi đồng theo chủ điểm

- * **Nhiệm vụ 2** : Thảo luận nhóm chọn lựa một trong các chủ điểm để thực hiện :
 - Nội dung của hoạt động phải đảm bảo những yêu cầu gì ?
 - Nên lựa chọn hình thức tổ chức như thế nào ?
 - Nêu ý nghĩa giáo dục của các hoạt động văn hoá – nghệ thuật, xã hội, khoa học kĩ thuật, lao động công ích, vui chơi giải trí. Nêu ví dụ cụ thể.
 - Bổ sung nội dung và hình thức mà phần thông tin chưa nêu.

* **Nhiệm vụ 3** : Đại diện nhóm trình bày kết quả thảo luận.

* **Nhiệm vụ 4** : Các giáo sinh nhận xét, bổ sung hoặc đặt câu hỏi.

ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG 4 : Mỗi tổ chọn lựa thực hiện một chủ đề **THÔNG TIN PHẢN HỒI CHO HOẠT ĐỘNG**

1. Thông tin phản hồi cho hoạt động 1 :

Câu hỏi : điền vào chỗ trống những từ thích hợp.

- Học sinh các lớp 1, 2, 3 được Đội TNTP gọi là **các lớp nhi đồng**.
- Sao nhi đồng ứng với **các tổ học tập**.
- Mỗi Sao nhi đồng có một trưởng Sao, do **các em trong Sao** bầu ra để điều khiển các công việc của sao.
- Mỗi Sao nhi đồng có Phụ trách Sao, Phụ trách Sao là **các em đội viên** hướng dẫn nhi đồng sinh hoạt.
- Giáo viên chủ nhiệm các lớp 1, 2, 3 đồng thời là **phụ trách nhi đồng** có nhiệm vụ hướng dẫn các Phụ trách Sao về phương pháp, kĩ năng công tác Đội.
- Tên gọi của các Sao được lấy theo **tên đức tính tốt** như : khiêm tốn, thật thà, dũng cảm, vui vẻ, chăm ngoan.
- Bài hát truyền thống của nhi đồng là bài : “**Nhanh bước nhanh nhi đồng**” của nhạc sĩ Phong Nhã.

- “Vâng lời Bác Hồ dạy
Em xin hứa sẵn sàng
Là con ngoan, trò giỏi,
Cháu Bác Hồ kính yêu.”

2. Thông tin phản hồi cho hoạt động 2 :

Câu 1 : Chương trình “Dự bị Đội viên TNTP Hồ Chí Minh” bao gồm bảy (7) đề mục chính.

Câu 2 : Thứ tự tên của các đề mục như sau : (Điền vào chỗ trống)

Kính yêu **Bác Hồ**

Con **ngoan**

Chăm **học**

Vệ **sinh sạch sẽ**

Yêu **Sao nhi đồng** và **Đội TNTP Hồ Chí Minh**

Những **điều cần biết** khi **đi** ra đường

Nói **gương người tốt**, làm **việc tốt**, là **người bạn tốt**.

Câu 3 : Kết quả thu được qua thảo luận của nhóm để đánh giá thực tế bảng tự đánh giá của 1 em nhi đồng.

Câu 4 : bảng theo dõi việc tốt hàng ngày.

Câu 5 : Mô tả cách thực hiện theo dõi việc tốt hàng ngày.

Em có thể kẻ thêm mỗi tuần, mỗi tháng một bảng dán ở góc học tập.

Hàng tuần em đánh dấu (+) vào việc đã làm được.

- Nếu làm được trên 10 việc là tốt.
- Nếu làm được dưới 10 việc là khá.
- Nếu làm được dưới 4 việc là trung bình.

3. Thông tin phản hồi cho hoạt động 3 :

Kết quả thông tin hoạt động 3 thể hiện qua thực tế hoạt động của các nhóm

- Tổ chức các cuộc sinh hoạt theo chủ điểm.
- Tổ chức các hoạt động tập thể : múa, hát, trò chơi, kể chuyện...
- Tổ chức cho nhi đồng tham quan du lịch.
- Tổ chức cho nhi đồng đi xem phim, ca nhạc, xiếc.

4. Thông tin phản hồi cho hoạt động 4 :

Giáo viên dựa vào phần thông tin của hoạt động 4 để đánh giá thực tế.

Chủ đề 8

NGHI THỨC ĐỘI TNTP HỒ CHÍ MINH

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

Giáo sinh biết phân tích ý nghĩa tác dụng của nghi thức Đội.

Xác định vai trò của nghi thức Đội trong việc giáo dục toàn diện cho người Đội viên.

Giáo sinh phân tích được các động tác, thao tác cơ bản đối với người đội viên.

Phân loại đội hình đội ngũ, các động tác di động và tại chỗ.

2. Kỹ năng

Có kỹ năng thực hiện các động tác cơ bản của người Đội viên và thực hiện các đội hình, đội ngũ.

Rèn luyện nghiệp vụ, kỹ năng tổ chức hướng dẫn Nghi thức Đội cho các em đội viên.

Kỹ năng tập hợp, điểm số báo cáo, sinh hoạt vui chơi, thể dục thể thao theo Nghi thức Đội.

3. Thái độ

Coi trọng Nghi thức Đội, Nghi thức Đội góp phần giáo dục toàn diện thiếu nhi.

Hăng say luyện tập để nắm vững thực hành đúng Nghi thức Đội.

Đề cao vai trò tập thể, ý thức tổ chức kỷ luật trong quá trình thực hiện Nghi thức Đội.

II. NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG :

Hoạt động 1 : TÌM HIỂU VỀ NHỮNG ĐỘNG TÁC CƠ BẢN CỦA ĐỘI VIÊN TRONG NGHI THỨC ĐỘI

THÔNG TIN CHO HOẠT ĐỘNG 1

Những động tác cơ bản của đội viên :

1. Hát đúng Quốc ca, Đội ca :

– Đội viên phải hát đúng Quốc ca và Đội ca (Bài Quốc ca, nhạc và lời của Văn Cao ; bài Đội ca, nhạc và lời của Phong Nhã).

– Khẩu lệnh : Quốc ca ! Đội ca !

– Khi nghe khẩu lệnh thì hát ngay, không bắt nhịp, không dùng nhạc thay lời hát.

2. Thắt – tháo khăn quàng đỏ.

a) Động tác thắt khăn :

Động tác 1 : Dựng cổ áo lên, gấp đôi chiều cạnh đáy khăn, để phần chiều cao của khăn còn khoảng 15cm, so hai đầu khăn bằng nhau.

Động tác 2 : Đặt đầu dải khăn bên trái lên trên dải khăn bên phải.

Động tác 3 : Vòng đuôi khăn bên trái vào trong, đưa lên trên và kéo ra phía ngoài.

Động tác 4 : Lấy đuôi khăn bên trái vòng từ trái sang phải và buộc tiếp thành nút (từ phải sang trái), với dải khăn bên phải.

Động tác 5 : Thắt nút khăn, chỉnh cho hai dải khăn trên và dưới nút xòe ra, sửa nút khăn vuông vắn.

Động tác 6 : Bẻ cổ áo xuống, đưa tay ra sau chỉnh đỉnh khăn cho thẳng sống lưng.

* Khẩu lệnh : – Thắt khăn !

b) Động tác tháo khăn :

Tay trái cầm nút khăn (ngón cái và hai ngón giữa), tay phải cầm dải khăn bên phải ở phía trên nút khăn, rút khăn ra.

* Khẩu lệnh : – Tháo khăn !

3. Động tác chào kiểu đội viên



Hình 2. Động tác chào

– Đội viên đứng ở tư thế nghiêm, mắt hướng về phía chào, chào bằng tay phải, các ngón tay khép kín giơ lên đỉnh đầu cách thùy trán khoảng 5cm, bàn tay thẳng với cánh tay dưới, khuỷu tay chếch ra phía trước tạo với thân người một góc khoảng 130°.-

– Tay giơ lên đầu biểu hiện Đội viên luôn luôn đặt lợi ích của Tổ quốc và của tập thể Đội lên trên, năm ngón tay khép kín tượng trưng cho ý thức đoàn kết của Đội viên để xây dựng Đội vững mạnh.

– Giơ tay chào và bỏ xuống theo đường ngắn nhất, không gây tiếng động.

* Khẩu lệnh : – Chào !

– Chào cờ, Chào – Thôi !

4. Hô đáp khẩu hiệu Đội :

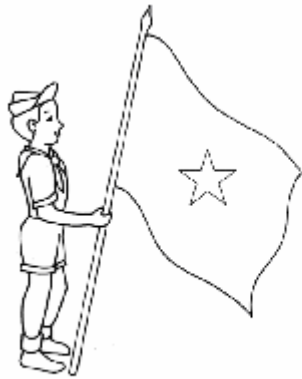
Sau khi hát Quốc ca, Đội ca trong lễ chào cờ thì hô khẩu hiệu Đội : “Vì Tổ quốc xã hội chủ nghĩa, vì lí tưởng của Bác Hồ vĩ đại : Sẵn sàng!” Toàn đơn vị đáp : “Sẵn sàng!” một lần (không giơ tay). Người hô khẩu hiệu là Tổng phụ trách hoặc Liên đội trưởng.

5. Cầm cờ, giương cờ, vác cờ và kéo cờ.

a) Cầm cờ

Đội viên cầm cờ bằng tay phải cao ngang thắt lưng, chân cán cờ đặt sát ngón út bàn chân phải.

Cầm cờ ở tư thế nghiêm : (hình 3)



Hình 3



Hình 4

Khi có lệnh “Nghiêm !” kéo cán cờ áp sát vào thân mình, người ở tư thế nghiêm.--

* Khẩu lệnh : – Nghiêm !

Cầm cờ nghỉ (hình 4)

Khi có khẩu lệnh “Nghỉ”, chân trái trùng đồng thời tay phải đẩy cờ về phía trước.

* Khẩu lệnh “Nghỉ” !

b) Giương cờ : Được thực hiện khi chào cờ, duyệt đội, điều hành và khi đón đại biểu (hình 5).

Động tác, tư thế giương cờ : Từ tư thế nghiêm chuyển sang giương cờ, tay phải cầm cờ giương lên trước mặt, tay thẳng và vuông góc với thân người, cán cờ dựng thẳng đứng. Tay trái chuyển xuống nắm cán cờ dưới bàn tay phải khoảng 20 cm, tay phải chuyển xuống nắm đốc cán cờ kéo vào ngang thắt lưng và đưa về tư thế giương cờ.

* Khẩu lệnh : – Nghiêm ! – Giương cờ ! – Thôi !

c) Vác cờ : Được sử dụng khi điều hành, đi đều (chạy đều) vào vị trí chào cờ, duyệt đội, làm lễ đón ... (hình 6).



Hình 5



Hình 6

Động tác vác cờ : Từ tư thế cầm cờ nghiêm chuyển sang động tác giương cờ, sau đó tay trái kéo cán cờ đặt lên vai phải, tay phải cầm sát đốc cán cờ duỗi thẳng ra phía trước, cán cờ tạo với mặt đất một góc khoảng 45° .

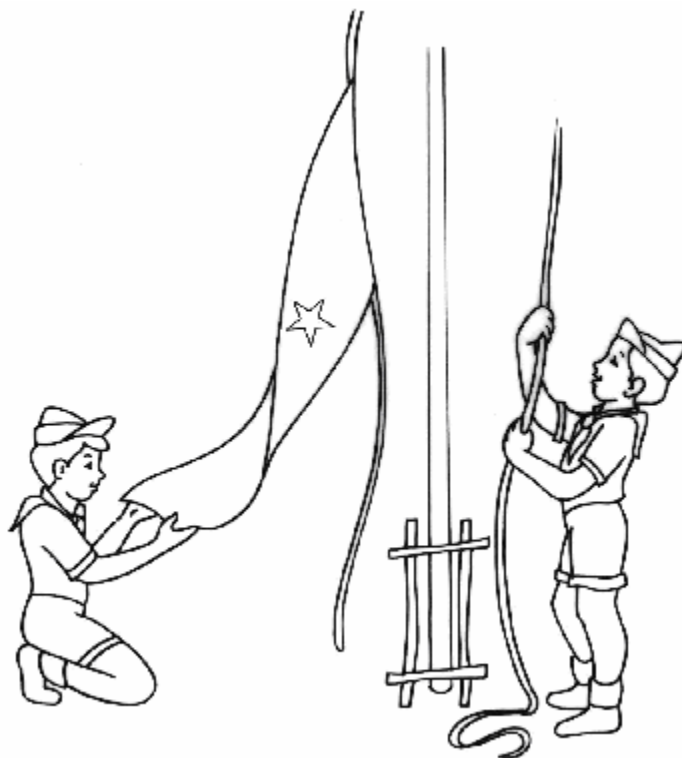
* Khẩu lệnh : – Nghiêm ! – Vác cờ ! – Thôi !

d) Kéo cờ

Cờ buộc sẵn vào dây.

Đội cờ gồm hai đội viên, đội viên thứ nhất kéo cờ, đội viên kia nâng cờ quay về phía cột cờ. Khi kéo cờ, cầm tách dây, bàn tay phải cầm dây cao hơn bàn tay trái phía trước mặt.

* Khẩu lệnh : – Nghiêm! – Chào cờ, chào!



6. Các động tác cá nhân tại chỗ và di động :

a) Động tác tại chỗ

+ **Nghiêm** : Người đứng thẳng, mắt nhìn thẳng, hai gót chân sát nhau, hai bàn chân chéch chữ V, hai bàn tay nắm hồ buông dọc theo thân người.

* Khẩu lệnh : – Nghiêm!

+ **Nghỉ** : Từ tư thế nghiêm, chân trái trùng tự nhiên, trọng tâm dồn vào chân phải, ngực hơi ưỡn.

* Khẩu lệnh : – Nghỉ !

+ **Quay bên phải** : Dùng gót chân phải làm trụ, mũi chân trái làm điểm đỡ xoay người sang phải một góc 90° , rút chân trái lên trở về tư thế nghiêm.

* Khẩu lệnh : – Bên phải, quay !

+ **Quay bên trái** : Dùng gót chân trái làm trụ, mũi chân phải làm điểm đỡ xoay người sang phải một góc 90° , rút chân phải lên trở về tư thế nghiêm.

* Khẩu lệnh : – Bên trái, quay !

+ **Quay đằng sau** : Lấy gót chân phải làm trụ mũi chân trái làm điểm đỡ, xoay người sang phía bên phải một góc 180° . Sau đó rút chân trái lên, trở về tư thế nghiêm.

* Khẩu lệnh : – Đằng sau, quay !

+ **Dậm chân tại chỗ** : Chân trái nâng, hạ đều theo phách 1, chân phải nâng hạ đều theo phách 2, tay vung đều ra phía trước vòng theo thân người (không cao quá thắt lưng). Khi vung tay, cánh tay thẳng. Khi có lệnh “Đứng lại, đứng !” thì động lệnh rơi vào chân phải, Đội viên dậm chân thêm một nhịp, kéo chân phải về tư thế nghiêm.

* Khẩu lệnh : – Dậm chân, dậm ! – Đứng lại, đứng !

+ **Chạy tại chỗ** : Chân trái bước theo phách 1 chân phải phách 2 chạy đều, phối hợp nhịp nhàng chân nọ tay kia. Tay vung dọc theo hướng chạy. Khi có lệnh “Đứng lại, đứng!” Đội viên chạy thêm ba nhịp nữa, dậm chân phải đưa về tư thế nghiêm. (Xem nghi thức Đội sửa đổi tháng 10/2004)

* Khẩu lệnh : – Chạy tại chỗ, chạy !

– Đứng lại, đứng !

b) Các động tác di động

+ **Tiến** : Bắt đầu tiến bằng chân trái, bước liên tục theo số bước người chỉ huy hô, mỗi bước bằng một bàn chân, sau đó trở về tư thế nghiêm.

Khẩu lệnh : – Tiến ...(n) bước, bước !

+ **Lùi** : Bắt đầu lùi bằng chân trái, lùi liên tục theo số bước người chỉ huy hô, mỗi bước bằng một bàn chân, sau đó trở về tư thế nghiêm.

Khẩu lệnh : – Lùi ...(n) bước, bước!

+ **Sang phải** (trái) : Theo lệnh của chỉ huy, bước sang bên nào thì bước chân bên đó trước và kéo chân kia theo (khoảng bước rộng bằng vai).

Khẩu lệnh : – Sang phải (trái) ...(n) bước, bước!

+ **Đi đều** : Như dậm chân tại chỗ như bước ra khỏi vị trí không nhấc gối quá cao chân thẳng, đi đều, người thẳng, mắt nhìn thẳng. Khi có lệnh “Đứng lại, đứng!” (động lệnh “Đứng” rơi vào chân phải), chân trái bước thêm một bước, chân phải bước kéo theo trở về tư thế nghiêm.

Khẩu lệnh : – Đi đều, bước ! – Đứng lại, đứng !

+ **Chạy đều** : Giống chạy tại chỗ nhưng bước ra khỏi vị trí, chạy vừa phải. Khi dừng lại theo lệnh bước thêm 3 bước nữa, kéo chân phải về hạ tay đứng nghiêm.

NHIỆM VỤ HOẠT ĐỘNG 1

* **Nhiệm vụ 1** : Giáo sinh xem băng hình.

* **Nhiệm vụ 2** : Thảo luận nhóm về các vấn đề :

– Những động tác cơ bản của đội viên trong Nghi thức Đội

– Giáo sinh nghiên cứu thông tin của hoạt động.

* **Nhiệm vụ 3** : Đại diện nhóm trình bày kết quả thảo luận.

* **Nhiệm vụ 4** : Các giáo sinh khác bổ sung hoặc đặt câu hỏi.

* **Nhiệm vụ 5** : Giảng viên tổng kết:

– Nêu một số động tác mẫu thực hiện khó.

– Cần lưu ý một số động tác nghi thức mới.

* **Nhiệm vụ 6** : Mỗi giáo sinh phải thực hiện đầy đủ tất cả các động tác cơ bản của đội viên trong nghi thức Đội.

ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG 1

Nội dung kiểm tra : Mỗi giáo sinh phải thực hiện đầy đủ tất cả các động tác cơ bản của Đội viên trong nghi thức Đội (đánh giá theo nhóm từng phân đội) thực tế ở phạm vi ngoài sân.

Hoạt động 2 : TÌM HIỂU VỀ VỊ TRÍ CỦA NGƯỜI CHỈ HUY TRONG NGHI THỨC ĐỘI

THÔNG TIN CHO HOẠT ĐỘNG 2

1. Vai trò của người chỉ huy :

Trong quá trình thực hiện nghi thức, người chỉ huy đóng vai trò hết sức quan trọng. Chất lượng chỉ huy quyết định chất lượng hoạt động của đơn vị. Muốn thực hiện tốt vai trò của mình, người chỉ huy phải nắm vững chuyên môn, nghiệp vụ, nghi thức Đội. Biết chỉ đạo, năng động, sáng tạo trong mọi tình huống có thể xảy ra.

2. Yêu cầu đối với chỉ huy :

a) Trang phục : Gọn gàng, chuẩn mực, luôn đeo cấp hiệu chỉ huy.

b) Tư thế, tác phong : Nhanh nhẹn, nghiêm túc, chuẩn xác khi thực hiện các động tác.

c) Khẩu lệnh : Hô khẩu lệnh phải ngắn, gọn, chính xác, âm lượng vừa đủ cho đơn vị nghe thấy, lệnh phát ra phải được thực hiện sau đó mới chuyển lệnh mới.

d) Tập hợp đơn vị :

– Xác định hướng để tránh nắng, gió.

– Chọn vị trí phù hợp với nội dung hoạt động đã dự định. Hướng của chỉ huy luôn cùng hướng với đội hình khi tập hợp.

+ Hàng dọc : ! (hình vẽ 1)



Tay trái giơ thẳng trên đầu, bàn tay thẳng, các ngón tay khép kín, lòng bàn tay hướng về phía thân người.

+ Hàng ngang : ! (hình vẽ 2)

Tay trái giơ ngang vuông góc với thân người, các ngón tay khép kín, lòng bàn tay úp xuống.

+ Chữ U : ! (hình vẽ 3õ)

Tay trái giơ ngang cánh tay trên ngang vai vuông góc với cánh tay dưới, bàn tay nắm tự nhiên, lòng bàn tay hướng về phía thân người.

+ Vòng tròn : ! (hình vẽ 4)

Hai tay vòng trên đầu, bàn tay mở, các ngón tay khép kín, lòng bàn tay úp xuống, ngón giữa của hai bàn tay chạm nhau.

Chú ý : Khi người đầu tiên của đơn vị đến vị trí tập hợp thì người chỉ huy rời vị trí tập hợp về vị trí chỉ huy điều khiển và bao quát đơn vị.

Phát lệnh tập hợp :

+ Bằng hô khẩu lệnh đồng thời giơ tay.

+ Bằng còi và đồng thời giơ tay (còi được thổi khi đơn vị đông, địa bàn rộng). Lệnh bằng còi theo quy định của hệ thống Morse (Moóc-xơ).

Ví dụ kí hiệu : (.) (tic) là tiếng còi ngắn

(-) (te) là tiếng còi dài.

Khi thổi : (-) một hồi còi dài là chuẩn bị, chú ý.

(. -. -) một tiếng ngắn, một tiếng dài (chữ A) nhiều lần : Tập hợp toàn đơn vị.

(-) chữ N : dừng lại.

(.) chữ I : giục nhanh lên.

3. Vị trí của chỉ huy :

a) Vị trí của chỉ huy khi điều khiển và phổ biến nhiệm vụ :

Luôn luôn ở vị trí trung tâm của đội hình, khoảng cách từ chỉ huy đến đội hình phụ thuộc vào đội hình lớn hay nhỏ.

Vị trí đứng của chỉ huy phải bao quát được đơn vị, khi phát lệnh mọi người đều nghe thấy.

b) Vị trí của chỉ huy khi đơn vị tĩnh tại :

Đội với phân đội : Phân đội trưởng đứng đầu, phân đội phó đứng cuối.

Đối với Chi đội : Chi đội trưởng đứng bên phải phân đội trưởng phân đội 1, Chi đội phó đứng sau Chi đội trưởng, cờ Chi đội bên phải Chi đội trưởng. Phụ trách Chi đội đứng bên phải cờ. Ban chỉ huy Liên đội đứng bên phải Chi đội 1. Cờ của toàn đơn vị đứng bên phải Ban chỉ huy Liên đội. Tổng phụ trách đứng bên phải cờ Liên đội.

c) Khi Liên đội tổ chức hành tiến :

Đi đầu là đội cờ Liên đội, sau 2m là Ban chỉ huy Liên đội (Liên đội trưởng đi giữa, hai ủy viên đi hai bên), sau Ban chỉ huy 2m là đội trống, sau 5m là cờ Chi đội 1, sau cờ Chi đội 1m là Ban chỉ huy Chi đội, sau Ban chỉ huy 1m là đội hình Chi đội.

NHIỆM VỤ HOẠT ĐỘNG 2

* *Nhiệm vụ 1* : Giáo sinh nghiên cứu thông tin của hoạt động 2.

* *Nhiệm vụ 2* : Thảo luận nhóm về vị trí của người chỉ huy trong nghi thức Đội.

* *Nhiệm vụ 3* : Mỗi nhóm thực hiện từng động tác của người chỉ huy trong nghi thức Đội.

ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG 2

Mỗi giáo sinh phải thực hiện đầy đủ tất cả các động tác của người chỉ huy trong nghi thức Đội (đánh giá theo nhóm từng phân đội) thực tế ở phạm vi ngoài sân.

Hoạt động 3 : TÌM HIỂU VỀ ĐỘI HÌNH, ĐỘI NGŨ TRONG NGHI THỨC ĐỘI

THÔNG TIN HOẠT ĐỘNG 3

1. Đội hình

1.1. Đội hình hàng dọc :

Đội hình hàng dọc dùng để tập hợp, điểm số, hành tiến, và tổ chức các hoạt động.

Phân đội hàng dọc : Phân đội trưởng đứng đầu, phân đội phó đứng sau cùng, các đội viên xếp thứ tự từ thấp đến cao.

Chi đội hàng dọc : Các phân đội xếp hàng dọc, phân đội 1 làm chuẩn, các phân đội khác đứng bên trái phân đội 1.

Liên đội hàng dọc : Các Chi đội xếp hàng dọc, trên cùng là Chi đội 1, các Chi đội khác lần lượt đứng sau Chi đội 1.

1.2. Đội hình hàng ngang :

Đội hình ngang dùng để nghe nói chuyện, duyệt đội chào cờ hoặc tổ chức các hoạt động.

Phân đội hàng ngang : Phân đội trưởng đứng đầu các đội viên khác lần lượt đứng về phía trái phân đội trưởng, cuối cùng là phân đội phó.

Chi đội hàng ngang : Các phân đội xếp hàng ngang, phân đội 1 trên cùng là chuẩn. Các phân đội khác đứng sau phân đội 1.

Liên đội hàng ngang : Các Chi đội xếp hàng ngang Chi đội 1 là chuẩn, đội hình triển khai về phía trái Chi đội 1 theo thứ tự.

1.3. Đội hình chữ U :

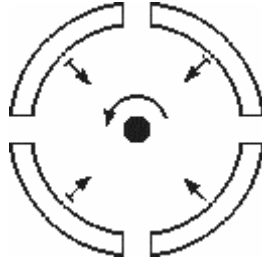
Đội hình U dùng khi làm lễ chào cờ, kết nạp đội viên hoặc tổ chức các hoạt động.

Chi đội tập hợp đội hình chữ U : phân đội 1 là cạnh đầu của chữ U, phân đội cuối (Phân đội 4) là cạnh kia là của chữ U, các phân đội khác xếp thành đáy của chữ U.

1.4. Đội hình vòng tròn : (hình vẽ)

Đội hình vòng tròn dùng khi tổ chức vui chơi, lửa trại, múa hát tập thể v.v...

Khi có lệnh của chỉ huy, các đội viên chạy tại chỗ, sau đó chạy đều, lần lượt theo thứ tự các phân đội (hướng chạy ngược chiều kim đồng hồ), lấy vị trí đứng của chỉ huy làm tâm vòng tròn. Khi chỉ huy bỏ tay xuống toàn đơn vị dừng lại quay mặt vào trong.



Đội hình vòng tròn

2. Đội ngũ :

2.1. Đội ngũ tĩnh tại

a) Chỉnh đốn đội ngũ

Sau khi tập hợp đơn vị cần phải chỉnh đốn đội ngũ để có được đơn vị sắp xếp ngay ngắn, nghiêm chỉnh, có cự li thích hợp (cự li hẹp bằng một khuỷu tay trái, cự li rộng bằng một cánh tay trái) để bước vào hoạt động.

– Chỉnh đốn hàng dọc :

+ Đối với phân đội : Khẩu lệnh : “Nhìn trước thẳng !”. Dứt động lệnh “thẳng !” Đội viên nhìn gáy người đứng trước, tay trái giơ thẳng, bàn tay úp, các ngón tay khép kín và chạm vào vai người đứng trước. Nghe lệnh “Thôi !” bỏ tay xuống đứng nghiêm.

+ Đối với Chi đội, khẩu lệnh : “Cự li rộng (hẹp) nhìn chuẩn, thẳng !”. Sau động lệnh “Thẳng !” các phân Đội trưởng dùng tay trái để xác định cự li giữa các phân đội. Đội viên phân đội 1 dùng tay trái để xác định cự li giữa các đội viên. Đội viên phân đội khác nhìn phân đội trưởng để chỉnh đốn hàng dọc, nhìn đội viên phân đội 1 cùng hàng ngang để chỉnh đốn hàng ngang. Nghe lệnh “Thôi !” bỏ tay xuống toàn đơn vị đứng nghiêm.

Chỉnh đốn hàng ngang :

+ Đối với phân đội, khẩu lệnh : “Cự li rộng (hẹp) ! nhìn chuẩn thẳng”. Đội viên nhìn phân đội trưởng đồng thời dùng tay trái xác định cự li giữa các đội viên. Khi nghe lệnh “Thôi !” bỏ tay xuống đứng nghiêm.

+ Đối với Chi đội, khẩu lệnh : “Cự li rộng (hẹp) nhìn chuẩn, thẳng !”. Sau động lệnh

“Thẳng !” các phân đội trưởng dùng tay trái để xác định cự li hàng dọc, đội viên phân đội 1 dùng tay trái xác định cự li hàng ngang. Đội viên các phân đội khác nhìn phân đội trưởng của mình để chỉnh đốn hàng ngang, nhìn đội viên phân đội 1 để chỉnh đốn hàng dọc. Khi nghe lệnh “Thôi !” bỏ tay xuống, đứng nghiêm.

– Chữ U (được coi như những hàng ngang nối lại)

Khẩu lệnh : “Cự li rộng (hẹp) nhìn chuẩn, thẳng !”. Sau động lệnh “Thẳng !” các đội viên nhìn phân đội trưởng để chỉnh đốn hàng ngang. Riêng ở góc chữ U luôn có khoảng cách là cự li rộng được xác định bởi tay trái phân đội phó phân Đội 1 đưa chạm vai phân đội trưởng phân đội 2 và tay trái phân đội phó phân đội 2 đưa ra phía trước chạm vai phải phân đội trưởng phân đội 3.

– Đội hình tròn :

Khẩu lệnh “Cự li rộng (hẹp), chỉnh đốn đội ngũ !”. Cự li hẹp được tạo nên do hai đội viên đứng cạnh nhau, nắm tay nhau, cánh tay tạo với thân người góc 45° . Cự li rộng được tạo nên do hai đội viên đứng cạnh nhau, nắm tay nhau đang thẳng (cánh tay vuông góc với thân người).

b) Điểm số, báo cáo :

Phân đội trưởng bước lên 3 bước, quay mặt lại đơn vị hô : “Nghiêm, phân đội điểm số !” đồng thời hô “Một !”, các đội viên khác lần lượt hô số tiếp theo, vừa hô vừa đánh mặt sang trái cho đến người cuối cùng hô “Hết !”.

Điểm số toàn Chi đội : Chi đội trưởng bước lên vị trí chỉ huy hô : “Nghiêm, Chi đội điểm số !”. Phân đội trưởng phân đội 1 hô “Một !”, các đội viên phân đội 1 điểm số đến người cuối cùng, điểm số xong hô “Hết”. Phân đội trưởng phân đội 2 hô tiếp số cuối cùng của phân đội 1, các đội viên điểm số tiếp... cứ như vậy cho đến người cuối cùng của phân đội cuối cùng. Chi đội trưởng cộng số cuối cùng đó với số người của Ban chỉ huy, đội cờ, đội trống và báo cáo với Liên đội.

Báo cáo : Sau khi đã điểm số xong, trưởng đơn vị cho đơn vị đứng nghiêm và tiến đến chỉ huy (cách chỉ huy khoảng 2m) nói “Báo cáo” đồng thời giơ tay chào, chỉ huy giơ tay chào đáp lại, hai người cùng bỏ tay xuống. “Báo cáo Chi đội trưởng (Liên đội trưởng hay Tổng phụ trách), phân đội (Chi đội, Liên đội) có... Đội viên, vắng... có lí do, báo cáo hết !” Chỉ huy đáp lại “Được !”, trưởng đơn vị chào chỉ huy, chỉ huy chào đáp lại và cũng bỏ tay xuống. Trưởng đơn vị về trước đơn vị hô “Nghỉ !” và trở về vị trí.

2.2. *Đội ngũ vận động*

Đội ngũ đi đều : Toàn đơn vị phải bước cùng một nhịp, chân nọ tay kia đưa lên, xuống đều đặn. Hàng ngang, hàng dọc phải thẳng, đều (trước khi cho đội ngũ đi đều nên cho dậm chân tại chỗ).

Đội ngũ chạy đều : Toàn đơn vị chạy đều theo lệnh của chỉ huy (trước khi cho đội ngũ chạy đều nên cho chạy tại chỗ).

Đội ngũ chuyển hướng vòng :

– Vòng trái : đơn vị đang đi đều, chạy đều khi nghe lệnh của chỉ huy “Vòng bên trái, chạy!”, Đội viên đi ở hàng bên trái bước đến điểm quay thì bước ngắn hơn đồng thời quay sang trái. Những đội viên ở hàng bên phải khi bước đến điểm quay thì bước dài hơn đồng thời quay bên trái và đi tiếp (hoặc chạy tiếp).

– Vòng phải : tiến hành ngược lại vòng trái.

Vòng đằng sau : Khi nghe lệnh : “Bên trái (phải) vòng đằng sau, bước” đơn vị đang đi đều (chạy đều) tiến hàng chuyển hướng vòng, nhưng hướng chuyển là 180°.

NHIỆM VỤ HOẠT ĐỘNG 3

* *Nhiệm vụ 1* : Giáo sinh xem băng hình, nghiên cứu thông tin của hoạt động 3.

* *Nhiệm vụ 2* : Thảo luận nhóm về những động tác đội hình, đội ngũ trong nghi thức Đội.

* *Nhiệm vụ 3* : Đại diện của mỗi nhóm lên bốc thăm để thực hiện từng động tác đội hình, đội ngũ trong nghi thức Đội.

ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG 3

Giáo viên quy định mỗi nhóm giáo sinh phải thực hiện đầy đủ tất cả các động tác đội hình đội ngũ trong nghi thức Đội (đánh giá theo nhóm từng phân đội) thực tế ở phạm vi ngoài sân.

THÔNG TIN PHẢN HỒI CHO CÁC HOẠT ĐỘNG

1. Thông tin phản hồi cho hoạt động 1 :

Giáo viên dựa vào phần thông tin của hoạt động 1 để đánh giá thực tế trên sân.

2. Thông tin phản hồi cho hoạt động 2 :

Giáo viên dựa vào phần thông tin của hoạt động 2 để đánh giá thực tế trên sân.

3. Thông tin phản hồi cho hoạt động 3 :

Giáo viên dựa vào phần thông tin của hoạt động 3 để đánh giá thực tế trên sân.

Chủ đề 9

NGHI LỄ ĐỘI TNTP HỒ CHÍ MINH

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức :

Giáo sinh biết phân tích ý nghĩa, tác dụng của Nghi lễ Đội.

Xác định vai trò của Nghi lễ Đội TNTP Hồ Chí Minh trong việc giáo dục toàn diện cho người Đội viên.

Giáo sinh phân tích được các động tác, thao tác cơ bản đối với người đội viên khi thực hiện Nghi lễ Đội TNTP Hồ Chí Minh.

2. Kỹ năng :

Có kỹ năng thực hiện nghi lễ cơ bản của người Đội viên.

Rèn luyện nghiệp vụ kỹ năng tổ chức hướng dẫn nghi thức và nghi lễ Đội cho các em Đội viên.

Kỹ năng tập hợp, điểm số báo cáo, sinh hoạt vui chơi, thể dục thể thao, nghi thức Đội và Nghi lễ Đội TNTP Hồ Chí Minh

3. Thái độ :

Có ý thức tôn trọng tập thể và quyền làm chủ tự quản của các em.

Có tác phong quân sự hoá.

Nghiêm túc, kỷ luật trong học tập.

Nhanh nhẹn, quan tâm, chăm sóc cách sống trong tập thể.

II. THỜI GIAN : 180 phút

III. GIỚI THIỆU

1. Lễ chào cờ

2. Lễ duyệt đội

3. Lễ diễu hành

4. Lễ kết nạp đội viên

V. NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG

Hoạt động 1 : TÌM HIỂU LỄ CHÀO CỜ

THÔNG TIN CHO HOẠT ĐỘNG 1 : Lễ chào cờ

1. Ý nghĩa – yêu cầu

1.1. Ý nghĩa : Lễ chào cờ được cử hành nghiêm trang để mở đầu các buổi lễ lớn của Đội và nhà trường (Lễ khai giảng, bế giảng năm học, lễ phát động chủ đề, lễ khai mạc Đại hội Đội, Đại hội cháu ngoan Bác Hồ, lễ kết nạp đội viên, lễ trưởng thành).. Thái độ của đội viên lúc chào cờ biểu hiện ý thức kỷ luật, niềm tự hào và tình cảm với Tổ quốc, với Đội TNTP Hồ Chí Minh.

1.2. Yêu cầu : Dù tổ chức trong phòng hay ngoài trời, lễ chào cờ phải trang nghiêm trân trọng. Tùy tính chất loại hình hoạt động và địa điểm diễn ra các hoạt động đó mà lựa chọn hình thức chào cờ cho phù hợp.

2. Các hình thức tổ chức chào cờ và bố trí sân lễ :

2.1. Các hình thức tổ chức lễ chào cờ

a) Cờ treo trên lễ đài hoặc trên cột cờ

Chuẩn bị : Cờ Tổ quốc, cờ Đội, ảnh Bác Hồ.

Cách treo cờ : Cờ Tổ quốc đính bên phải phông lễ, cạnh cờ Tổ quốc về phía trái cờ Đội được đặt thấp hơn một chút. Dưới cờ Tổ quốc, cờ Đội thường có bức gỗ đặt tượng Bác Hồ.

Diễn tiến lễ chào cờ được tiến hành như quy định.

b) Cờ được đội viên cầm, đứng trước đơn vị

Chào cờ ở Chi đội : Cờ Chi đội do một đội viên cầm ở tư thế giương cờ, đứng trước Chi đội quay mặt về đơn vị. Diễn tiến lễ chào cờ như quy định.

Chào cờ ở Liên đội : Đội cờ Liên đội gồm 1 em cầm cờ và 2 em hộ cờ đứng cách đội hình ít nhất 3m, đội trống đứng sau đội cờ, tất cả đều quay mặt về đơn vị. Cờ Chi đội do một đội viên cầm ở tư thế giương cờ đứng trước đơn vị, cách 3 bước cùng hướng với đơn vị. Diễn tiến lễ chào cờ như quy định.

LƯU Ý :

Có một hình thức chào cờ thường sử dụng trong các hoạt động lớn, sân lễ rộng đó là nâng và diễu cờ : Đội cờ gồm cờ Tổ quốc, cờ Đội, hộ cờ. Khi diễu cờ, 4 đội viên cầm 4 góc cờ Tổ quốc đi theo nhịp trống hành tiến từ ngoài vào, cờ Đội theo sau, ngang lễ đài bước đều tại chỗ và dừng lại, 2 đội viên đứng sau nâng cờ lên ngang vai. Đội cờ hướng về các bạn, chào cờ xong hành tiến ra khỏi lễ đài.

c) Kéo cờ

Đội cờ về vị trí tập kết, 4 em cầm 4 góc cờ Tổ quốc và 4 em cầm 4 góc cờ Đội thành một mặt phẳng, đi nghiêm từ dưới và giữa hàng đội viên đi lên hoặc từ ngoài vào (cờ Tổ quốc đi trước, cờ Đội đi sau) đi theo nhịp trống hành tiến. Đến chân cột cờ,

các đội viên cầm cờ hạ 2 lá cờ Tổ quốc và cờ Đội ngang thắt lưng. Mỗi lá cờ có Đội viên buộc cờ vào dây kéo, 2 đội viên đứng sau nâng cờ. Khi có lệnh chào cờ một đội viên cầm dây cờ để kéo cờ lên, một đội viên cầm dây thả dần ra, hai đội viên còn lại tiến lên thành hàng ngang với người kéo cờ và quay mặt xuống đơn vị đứng nghiêm không giơ tay chào. Khi cờ lên đến đỉnh cột, hai đội viên kéo cờ buộc dây vào cột cờ rồi quay mặt xuống đơn vị, đứng nghiêm (cờ được kéo lên khi trống nổi, hết bài trống cờ lên đến đỉnh cột).

LƯU Ý :

Nếu cột cờ 3 nhánh thì cờ Tổ quốc treo ở giữa, cờ Đội treo ở nhánh trái, nhánh phải là cờ Đoàn.

Cột cờ 1 nhánh, chỉ treo cờ Tổ quốc.

Cờ Tổ quốc và cờ Đội đều treo tận đỉnh (nếu là cờ treo sẵn).

Khi kéo cờ, nhịp kéo đều 2 đường dây lên xuống thẳng song song.

Kéo cờ chính xác, đẹp là vừa hết 3 hồi trống thì cờ lên đến đỉnh cột.

Tiếp đến là buộc dây cờ cho kĩ, sau đó các thành viên đội cờ cùng lùi cách xa trên đội cờ 1 bước dài đứng nghiêm, tiến hành tiếp các nghi thức chào cờ.

2.2. Bố trí sân lễ chào cờ

Tùy theo địa thế nơi tổ chức lễ mà điều động tập hợp đội hình hàng dọc, chữ U hay hàng ngang.

Đội cờ thường ở vị trí trực diện với đội hình của các đội viên tập hợp dự lễ. Đội trống đứng phía sau và bên trái đội cờ.

3. Diễn tiến lễ chào cờ

Người chỉ huy tập hợp và ổn định đơn vị.

Chỉ huy hô : **“Đội trống, đội cờ về vị trí”** (Đội trống đeo trống, đội cờ Liên đội và cờ các Chi đội được vác đi về vị trí quy định, đưa cờ về tư thế nghỉ.)

Chỉ huy hô : **“Mời các đại biểu và các bạn chuẩn bị làm lễ chào cờ!”** (Mọi người đứng lên, cất nón mũ, chỉnh trang tư thế, trang phục...)

Chỉ huy hô : **“Nghiêm ! Chào cờ ! Chào !** (Lúc này cờ giương, nếu rước cờ thì đánh trống Hành tiến, nếu không rước cờ thì đánh trống Chào cờ – khi trống nổi bài Chào cờ thì đội viên giơ tay chào. Dứt tiếng trống chào cờ, đội viên bỏ tay xuống, đứng tư thế nghiêm.)

Chỉ huy hô : **“Quốc ca !”** (Đội viên hát hết, có thể đệm đàn hoặc đánh trống đệm bài Quốc ca.)

Chỉ huy hô : **“Đội ca!”** (Đội viên hát hết, có thể đệm đàn hoặc đánh trống bài Đội ca.)

Phụ trách hoặc một em trong BCH bước ra đứng dưới cờ quay mặt về phía đơn vị hô :

“Vì Tổ quốc xã hội chủ nghĩa, vì lí tưởng của Bác Hồ vĩ đại – Sẵn sàng !” (tất cả đội viên đáp lại : **“Sẵn sàng !”**)

Chỉ huy hô : **“Đội trống, đội cờ về vị trí – mời các vị đại biểu và các bạn nghỉ.”**
(Đội cờ ra khỏi sân lễ – Mọi người ngồi xuống ghế)

NHIỆM VỤ HOẠT ĐỘNG 1

* **Nhiệm vụ 1** : Giáo sinh nghiên cứu các thông tin cho hoạt động.

* **Nhiệm vụ 2** : Xem băng hình phân loại, xác định và mô tả diễn tiến nghi lễ chào cờ.

* **Nhiệm vụ 3** : Thảo luận nhóm, so sánh giữa lí thuyết và thực tiễn.

ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG 1

Câu hỏi 1 : (Điền vào ô trống)

Dù tổ chức trong phòng hay ngoài trời, lễ chào cờ phải(1)..... trân trọng.

Thái độ của đội viên lúc chào cờ biểu hiện ý thức(2)....., niềm

.....(3)..... và(4)..... với Tổ quốc, với Đội TNTP Hồ Chí Minh.

Nếu cột cờ 3 nhánh thì cờ Tổ quốc treo ở(5)....., cờ Đội treo ở nhánh

.....(6)..... nhánh(7)..... là cờ Đoàn.

Câu hỏi 2 : Sắp xếp theo trình tự những mệnh lệnh của người chỉ huy trong diễn tiến lễ chào cờ : Chỉ huy hô : “

1.	“Đội trống, đội cờ về vị trí cũ – mời các vị đại biểu và các bạn nghỉ.”
2.	“Đội trống, đội cờ về vị trí”
3.	“Đội ca !”
4.	“Nghiêm ! Chào cờ ! Chào !”
5.	“Mời các đại biểu và các bạn chuẩn bị làm lễ chào cờ !”
6.	“Quốc ca !”
7.	“Vì Tổ quốc xã hội chủ nghĩa, vì lí tưởng của Bác Hồ vĩ đại – Sẵn sàng !” tất cả đội viên đáp lại : “Sẵn sàng !”)

Hoạt động 2 : TÌM HIỂU LỄ DUYỆT ĐỘI

THÔNG TIN CHO HOẠT ĐỘNG 2 : Lễ duyệt đội

1. Ý nghĩa

Lễ duyệt Đội được tổ chức để tỏ sự quan tâm của các tổ chức đối với tổ chức Đội và nâng cao tinh thần trách nhiệm của các em với tổ chức mình. Giáo dục và chăm sóc lứa tuổi thiếu nhi là nhiệm vụ của toàn Đảng, toàn dân ta. Để thể hiện sự quan tâm đến tổ chức, lớp người kế cận này đồng thời nhằm động viên tinh thần tự hào và ý thức trách nhiệm của Đội viên TNTP Hồ Chí Minh, phối hợp với những hoạt động lớn của Đội, chúng ta nên tổ chức để đại biểu của Đảng, chính quyền, đoàn thể tham gia duyệt Đội.

2. Chuẩn bị

Đội hình tham gia Lễ duyệt Đội cần phải chuẩn bị :

Đồng phục cho Đội viên (áo, quần (váy), giày...)

Cờ Đội, trống, găng tay, nón ca lô, băng nghi thức...

Đội hình trong Lễ duyệt Đội : cầm cờ, hộ cờ.

Phổ biến một số yêu cầu trước với đoàn đại biểu tham gia trong Lễ duyệt Đội.

3. Diễn tiến

Sau khi Ban tổ chức tuyên bố khai mạc, chỉ huy hô to “Nghiem” và chạy đến lễ đài báo cáo đại biểu có chức danh cao nhất (rõ họ tên, chức vụ) “Báo cáo các đơn vị đã sẵn sàng, xin mời đại biểu đi duyệt đội”.

Đại biểu đáp : “Đồng ý!”, chỉ huy quay lại đội hình hô : “Lễ duyệt Đội bắt đầu !”.

Sau đó chỉ huy hướng dẫn đại biểu đến đầu đơn vị.

Khi có lệnh duyệt đội : kèn nổi, trống đánh bài “Hành tiến”, đoàn đại biểu đi từ đầu đơn vị đến cuối đơn vị. Cờ các đơn vị giương lên. Khi đoàn đại biểu đi đến đơn vị nào thì người chỉ huy đơn vị đó hô “Chào”, tất cả Đội viên giơ tay chào cho đến khi đại biểu đi qua hết đơn vị mình, người chỉ huy hô : “Thôi!”, tất cả Đội viên của đơn vị bỏ tay xuống, cờ trở về tư thế nghiêm, đại biểu trở về lễ đài và Lễ duyệt Đội kết thúc.

LƯU Ý

Số lượng đại biểu duyệt Đội thường có từ 5 đến 7 người (Ban tổ chức chuẩn bị cho đại biểu đeo khăn quàng khi tham gia duyệt Đội).

Khi đại biểu đã duyệt qua đơn vị nào thì chỉ huy đơn vị đó cho đội viên đứng ở tư thế nghỉ, tránh nói chuyện, gây mất trật tự trong đơn vị.

NHIỆM VỤ HOẠT ĐỘNG 2

* *Nhiệm vụ 1* : Giáo sinh nghiên cứu các thông tin cho hoạt động.

* *Nhiệm vụ 2* : Thảo luận nhóm :

Nội dung của hoạt động phải đảm bảo những yêu cầu gì ?

Nên lựa chọn hình thức tổ chức như thế nào ?

Nêu ý nghĩa giáo dục của hoạt động ?

Bổ sung nội dung và hình thức mà phần thông tin chưa nêu ?

* *Nhiệm vụ 3* : Đại diện nhóm trình bày kết quả thảo luận.

* *Nhiệm vụ 4* : Các giáo sinh nhận xét, bổ sung hoặc đặt câu hỏi.

ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG 2

Câu hỏi 1 : Đội hình tham gia Lễ duyệt Đội cần phải chuẩn bị những gì ?

Câu hỏi 2 : Ý nghĩa Lễ duyệt Đội ?

Câu hỏi 3 : Diễn tiến Lễ duyệt Đội ? (điền vào chỗ trống)

Khi có lệnh duyệt đội : kèn nổi, trống đánh bài “.....(1).....”, đoàn đại biểu đi từ đầu đơn vị đến cuối đơn vị. Cờ các đơn vị(2).....lên. Khi đoàn đại biểu đi đến đơn vị nào thì người.....(3)..... đơn vị đó hô “.....(4).....”, tất cả Đội viên giơ tay chào cho đến khi đại biểu đi qua hết đơn vị mình, người chỉ huy hô : “.....(5).....!”, tất cả Đội viên của đơn vị bỏ tay xuống, cờ trở về tư thế.....(6)....., đại biểu trở về lễ đài và Lễ duyệt Đội kết thúc.

Hoạt động 3 : TÌM HIỂU LỄ DIỄN HÀNH

THÔNG TIN CHO HOẠT ĐỘNG 3 : Lễ diễu hành

1. Ý nghĩa

Lễ diễu hành được tổ chức để biểu dương lực lượng và để giới thiệu thành tích của Đội TNTP Hồ Chí Minh. Lễ diễu hành thường được tổ chức nhân dịp các ngày lễ lớn

phát động hay tổng kết chủ đề... nhằm giới thiệu những thành quả hoạt động mà đơn vị mình đạt được đồng thời cũng để biểu dương lực lượng, báo cáo về sự lớn mạnh và trưởng thành của tổ chức Đội TNTP Hồ Chí Minh.

2. Công tác chuẩn bị

Trang trí lễ đài : Phòng lễ có biểu trưng của Đội và thể hiện nội dung buổi lễ ngày kỉ niệm.

Báo cáo tóm tắt về thành tích của đơn vị tham gia điều hành.

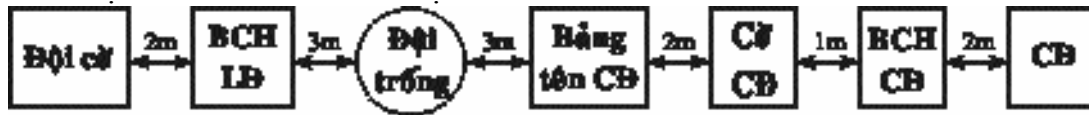
Vẽ sơ đồ vị trí của từng đơn vị trước và sau khi lễ diễn hành, đường đi khi điều hành (vị trí đội hình tĩnh tại, di động : đi thẳng, đi vòng, vạch chào khi đi ngang lễ đài... đều phải làm dấu bằng vôi, phấn hoặc sơn trắng).

Cơ sở vật chất phục vụ lễ : sân bãi, băng-roll tuyên truyền, đồng phục, cấp hiệu, cờ, trống, âm thanh, nhạc nền...

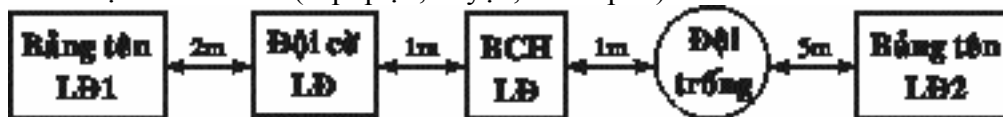
3. Đội hình của lễ diễn hành :

Đi đầu là cờ Liên đội (Nếu đội cờ có 3 em thì một em cầm cờ, hai em hộ cờ. Nếu đội cờ có 5 em thì đi giữa là cờ Tổ quốc, bên trái là cờ Đoàn, bên phải là cờ Đội, 2 hộ cờ ở 2 bên) cách đội cờ 2m là đại diện Ban chỉ huy Liên đội, sau BCH Liên đội là 3m là đội trống (đội trống có thể đứng cố định ở khu vực lễ đài, cạnh micro tùy thuộc vào hành trình điều hành), sau đội trống 5m là cờ Chi đội, ngay sau cờ là 3 em Ban chỉ huy Chi đội (cờ Chi đội cách đơn vị mình 2m), Chi đội nọ cách Chi đội kia 5m. Phụ trách đi bên cạnh Phân đội trưởng Phân đội 1.

Sơ đồ vị trí điều hành của Liên đội như sau :



Sơ đồ vị trí điều hành (cấp quận, huyện, thành phố) :



4. Diễn biến

Sau khi Ban tổ chức tuyên bố khai mạc, chỉ huy hô : “Nghiêm !” và chạy đến trước lễ đài báo với anh (chị) phụ trách : “Báo cáo anh (chị) phụ trách các đơn vị đã sẵn sàng, xin phép Lễ diễn hành được bắt đầu !”.

Phụ trách đáp : “**Đồng ý**”.

Chỉ huy quay về đơn vị hô “Lễ diễn hành bắt đầu !” : “**Dậm chân – Dậm**”.

Lúc này kèn (nếu có) được thổi lên, trống đánh “Hành tiến” (đội viên dậm chân trái theo tiếng trống con). Khi toàn Liên đội đã dậm đều theo nhịp trống, chỉ huy hô : “**Đi đều – Bước**” Các đơn vị hành tiến từ trái qua phải của lễ đài (theo hướng lễ đài), cờ được vác lên vai. Khi qua lễ đài đến vạch chào, toàn Liên đội chào bằng cách : **Cờ được giương lên, chỉ huy giơ tay chào, các đội viên đi đều, mắt nhìn**

thăng (Đội viên có thể chào tay, thả bong bóng, vẫy hoa, cờ...). Khi qua lễ đài, chuyển cờ về tư thế vác cờ, chỉ huy thổi chào, đội viên tiếp tục đi đều.

LƯU Ý

Từng đơn vị khi qua lễ đài được giới thiệu tóm tắt thành tích, các đại biểu vẫy tay chào động viên các đơn vị.

Khi vòng ở các góc sân chú ý đảm bảo vuông góc. Khi diễu hành ở các đường lớn chú ý giữ cự li giữa các đơn vị, đội hình nghiêm túc và đi đúng đường tránh làm mất trật tự giao thông. Diễu hành xong, các đơn vị trở về vị trí tập kết, tuyên bố bế mạc. Chỉ tổ chức lễ diễu hành vào những dịp cần thiết, với điều kiện tất cả Đội viên phải nắm vững và thành thạo nghi thức Đội.

Tùy theo nội dung lễ mà thuyết minh cho hợp lí : Đội hình cần tập trước để nắm được hướng diễu hành (vạch vôi, sơn, phấn...) và ráp nối với thuyết minh cho vừa khớp với khoảng cách của các đơn vị.

Tổ thuyết minh nên có nam, nữ để thay phiên nhau giới thiệu (giọng phải rõ, âm, khỏe). Đội trống đánh vừa phải để giữ nhịp chung cho các đơn vị khi diễu hành, nhạc nền chọn những bài có chất hào hùng, khí thế (Hành khúc Đội, Đội ca...).

Khi diễu hành có thể hoá trang thành các phong trào (Chi đội làm tốt phong trào nào thì thể hiện phong trào đó). Sau Lễ diễu hành, có thể tổ chức thêm những hoạt động văn nghệ, thể dục thể thao, trò chơi tập thể.

NHIỆM VỤ HOẠT ĐỘNG 3

* *Nhiệm vụ 1* : Giáo sinh nghiên cứu các thông tin cho hoạt động.

* *Nhiệm vụ 2* : Thảo luận phân loại, xác định và mô tả diễn tiến nghi lễ.

* *Nhiệm vụ 3* : Thảo luận nhóm, so sánh giữa lí thuyết và thực tiễn.

ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG 3

Câu hỏi : (Đánh dấu đúng – sai vào ô trống) :

a) Lễ diễu hành được tổ chức để biểu dương lực lượng và để giới thiệu thành tích của Đội TNTP Hồ Chí Minh.

Đúng ☐ Sai ☐

b) Cơ sở vật chất phục vụ lễ : sân bãi, băng roll tuyên truyền, đồng phục, cấp hiệu, cờ, trống, âm thanh, nhạc nền...

Đúng ☐ Sai ☐

c) Từng đơn vị khi qua lễ đài được giới thiệu tóm tắt thành tích, các đại biểu vẫy tay chào động viên các đơn vị.

Đúng ☐ Sai ☐

d) Tổ thuyết minh chỉ **nhên có nam** để thay phiên nhau giới thiệu (giọng phải rõ, âm, khỏe).

Đúng ☐ Sai ☐

e) Chỉ tổ chức lễ diễu hành vào những dịp cần thiết, với điều kiện tất cả Đội viên phải nắm vững và thành thạo nghi thức Đội.

Đúng ☐ Sai ☐

Hoạt động 4 : TÌM HIỂU LỄ KẾT NẠP ĐỘI VIÊN

THÔNG TIN CHO HOẠT ĐỘNG 4 : Lễ kết nạp đội viên

Điều 1 Chương I Điều lệ Đội TNTP Hồ Chí Minh ghi :

Điều kiện để kết nạp vào Đội là những thiếu niên từ 9 đến 14 tuổi thừa nhận Điều lệ Đội TNTP Hồ Chí Minh, tự nguyện xin vào Đội và được quá nửa số đội viên trong Chi đội đồng ý (không phân biệt thành phần giai cấp, dân tộc, tôn giáo).

1. Thủ tục

Muốn kết nạp một thiếu niên vào Đội TNTP Hồ Chí Minh phải tiến hành các thủ tục:

Điều tra, lập danh sách các em trong lứa tuổi từ 9 tuổi trở lên để có kế hoạch phát triển Đội.

Tổ chức cho các em tìm hiểu, học tập về tiểu sử Bác Hồ, Điều lệ Đội, nghi thức Đội thông qua chương trình măng non, qua đó giúp các em hiểu biết về tổ chức Đội và tự giác xin ☐ vào Đội.

Tự nguyện làm đơn xin vào Đội và có ý kiến đồng ý của phụ huynh.

Đưa ra Hội nghị Chi đội đóng góp ý kiến, biểu quyết danh sách dự kiến (quá ½ số đội viên đồng ý).

2. Tổ chức lễ kết nạp

2.1. Yêu cầu

Lễ kết nạp đội viên được tổ chức trọng thể, gây ấn tượng và có tác dụng giáo dục sâu sắc với các em.

2.2. Địa điểm : Phòng Đội, phòng truyền thống, bảo tàng hay nơi có di tích lịch sử, danh lam, thắng cảnh.

2.3. Trang trí : Trên phòng lễ có dòng chữ :

LỄ KẾT NẠP ĐỘI VIÊN CHI ĐỘI

Cờ Tổ quốc – cờ Đội.

Ảnh Bác Hồ.

Hoa.

Khẩu hiệu “Chúc mừng các bạn đội viên mới”.

2.4. Thời điểm : Chọn ngày có ý nghĩa lịch sử để giúp đội viên mới có ấn tượng đẹp, đáng ghi nhớ về ngày được vinh dự trở thành đội viên Đội TNTP Hồ Chí Minh.

2.5. Thành phần tham dự : Đội viên toàn Chi đội, Phụ trách Chi đội, giáo viên chủ nhiệm, Tổng phụ trách, BCH Chi đoàn, phụ huynh và đội viên được kết nạp.

3. Diễn tiến buổi lễ

Chi đội phó (Liên đội phó) điều khiển chương trình.

+ Chào cờ, theo nghi thức Đội.

+ Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu, công bố danh sách đội viên được kết nạp và mời đội viên mới lên đọc lời hứa.

Các đội viên mới đứng đối diện cờ, một đại diện nghiêm trang đọc lời hứa, toàn Chi đội đứng nghiêm : “Trước ảnh Bác và cờ Đội, tôi (chúng tôi) – đội viên Đội TNTP Hồ Chí Minh, xin hứa :

Thực hiện 5 điều Bác Hồ dạy.

Tuân theo Điều lệ Đội.
Giữ gìn danh dự Đội.

Phụ trách Chi đội đặt khăn quàng đỏ lên vai từng đội viên mới, và căn dặn các em :
“**Từ bây giờ các em là những Đội viên TNTP Hồ Chí Minh. Các anh chị và các bạn mong các em luôn cố gắng giữ đúng lời hứa của mình**”. Đội viên mới đáp lại :
“**Sẵn sàng**”, tự thắt khăn xong đứng nghiêm trang giơ tay chào cờ, rồi quay lại chào đại biểu và các bạn, Chi đội vỗ tay mừng đội viên mới.
Chi đội trưởng (Liên đội trưởng) phân công đội viên mới về các Phân đội (Chi đội), toàn Chi đội ngồi xuống và hát bài ca “**Mơ ước ngày mai**” (Trần Đức).
Lễ kết nạp kết thúc.

CHÚ Ý :

Nếu kết nạp từ 2 em trở lên thì Chi đội trưởng đọc tên giới thiệu từng bạn một. Sau khi một em đại diện đọc lời hứa, các em khác giơ tay đồng thanh hô một lần “**xin hứa**”.

Trong điều kiện thực tế, Ban chỉ huy Liên đội cũng có thể đứng ra tổ chức lễ kết nạp cho đội viên mới số lượng không quá đông, nhưng phải có sự chuẩn bị tốt (không nên quá 15 em).

Nên đan xen các tiết mục văn nghệ trước, trong hoặc sau buổi lễ kết nạp để buổi lễ kết nạp thêm vui.

NHIỆM VỤ HOẠT ĐỘNG 4

* **Nhiệm vụ 1** : Giáo sinh nghiên cứu các thông tin cho hoạt động.

* **Nhiệm vụ 2** : Giáo sinh xem băng hình.

* **Nhiệm vụ 3** : Thảo luận nhóm về các nội dung, xem băng hình phân loại, chuẩn bị, thời gian. Xác định và mô tả diễn tiến nghi lễ. Thảo luận nhóm, so sánh giữa lí thuyết và thực tiễn.

* **Nhiệm vụ 4** : Đại diện nhóm trình bày kết quả thảo luận.

* **Nhiệm vụ 5** : Các giáo sinh khác bổ sung hoặc đặt câu hỏi.

* **Nhiệm vụ 6** : Giảng viên tổng kết.

- Nêu một số động tác mẫu thực hiện khó.
- Cần lưu ý một số động tác nghi thức mới.

ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG 4

Câu hỏi : Muốn kết nạp một thiếu niên vào Đội TNTP Hồ Chí Minh phải tiến hành các thủ tục ? (Đánh dấu đúng – sai vào ô trống) :

a) Điều tra, lập danh sách các em trong lứa tuổi từ 9 tuổi trở lên để có kế hoạch phát triển Đội.

Đúng ☐ Sai ☐

b) Tổ chức cho các em tìm hiểu, học tập về tiểu sử Bác Hồ, Điều lệ Đội, nghi thức.

Đúng ☐ Sai ☐

c) Tự nguyện làm đơn xin vào Đội và không cần có ý kiến đồng ý của phụ huynh.

Đúng ☐ Sai ☐

d) Đưa ra Hội nghị Liên đội đóng góp ý kiến, biểu quyết danh sách dự kiến (quá ½ số đội viên đồng ý).

Đúng ☐ Sai ☐

e) Lễ kết nạp đội viên được tổ chức trọng thể, gây ấn tượng và có tác dụng giáo dục sâu sắc với các em.

Đúng ☐ Sai ☐

f) Địa điểm lễ kết nạp Đội viên : Phòng Đội, phòng truyền thống, bảo tàng hay nơi có di tích lịch sử, danh lam, thắng cảnh.

Đúng ☐ Sai ☐

THÔNG TIN PHẢN HỒI CHO HOẠT ĐỘNG

1. Thông tin phản hồi cho hoạt động 1

Câu hỏi 1 : Điền vào ô trống:

Dù tổ chức trong phòng hay ngoài trời, lễ chào cờ phải **trang nghiêm** trân trọng.

Thái độ của đội viên lúc chào cờ biểu hiện ý thức **kỷ luật**, niềm **tự hào** và **tình cảm** với Tổ quốc, với Đội TNTP Hồ Chí Minh.

Nếu cột cờ 3 nhánh thì cờ Tổ quốc treo ở **giữa**, cờ Đội treo ở nhánh **trái**, nhánh **phải** là cờ Đoàn.

Câu hỏi 2 : Sắp xếp theo trình tự những mệnh lệnh của người chỉ huy trong diễn tiến lễ chào cờ : Chỉ huy hô : “.....” ?

1. “Mời các đại biểu và các bạn chuẩn bị làm lễ chào cờ !”

2. “Đội trống, đội cờ về vị trí”

3. “Nghiêm ! Chào cờ! Chào !”

4. “Quốc ca !”

5. “Đội ca !”

6. “Vì Tổ quốc xã hội chủ nghĩa, vì lí tưởng của Bác Hồ vĩ đại. Sẵn sàng !”, tất cả đội viên đáp lại : “Sẵn sàng !”

7. “Đội trống, đội cờ về vị trí cũ – mời các vị đại biểu và các bạn nghỉ.”

2. Thông tin phản hồi cho hoạt động 2

Câu hỏi 1 : Đội hình tham gia Lễ duyệt Đội cần phải chuẩn bị :

Đồng phục cho Đội viên (áo, quần (váy), giày ...)

Cờ Đội, trống, găng tay, nón ca lô, băng nghi thức ...

Đội hình trong Lễ duyệt Đội : cầm cờ, hộ cờ.

Phổ biến một số yêu cầu trước với đoàn đại biểu tham gia trong Lễ duyệt Đội.

Câu hỏi 2 : Ý nghĩa Lễ duyệt Đội (xem thông tin ở hoạt động 2)

Câu hỏi 3 : Diễn tiến Lễ duyệt Đội ? (điền vào chỗ trống)

“Hành tiến” (1)

Giương cờ (2)

Chỉ huy (3)

“Chào”, (4)

“Thôi!”, (5)

“Nghiêm”, (6)

3. Thông tin phản hồi cho hoạt động 3 :

a) đúng d) sai

b) đúng e) đúng

c) đúng

4. Thông tin phản hồi cho hoạt động 4 :

- a) đúng d) sai
b) đúng e) đúng
c) sai f) đúng

BÀI KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ MÔĐUN 1(4 đề A, B, C, D)

Điểm	Lời phê của cô giáo

1. Đánh dấu x vào câu trả lời đúng :

Câu 1 :

Điều lệ Đội TNTP Hồ Chí Minh (đã được Hội nghị lần thứ ba Ban chấp hành Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh khoá VIII) thông qua ngày tháng năm nào ?

- A. Ngày 25-7-2003 ☐
B. Ngày 27-3-1993 ☐
C. Ngày 27-7-2003 ☐
D. Ngày 25-7-2004 ☐

Câu 2 :

Đội TNTP Hồ Chí Minh là tổ chức :

- A. Tự lập, tự nguyện, tự quản ☐
B. Chính trị cộng sản nhỏ tuổi ☐
C. Của thiếu nhi Việt Nam từ 9 tuổi đến 14 tuổi ☐
D. Cả 3 câu trên đều đúng ☐

Câu 3 :

Đội TNTP Hồ Chí Minh thành lập ngày tháng năm nào ?

- A. Ngày 01-6-1941 ☐
B. Ngày 15-5-1941 ☐
C. Ngày 26-3-1931 ☐
D. Ngày 03-2-1930 ☐

Câu 4 :

Thiếu niên Việt Nam từ 9 đến 14 tuổi có những điều kiện nào được vào Đội TNTP Hồ Chí Minh ?

- A. Chăm ngoan học giỏi ☐
B. Thừa nhận Điều lệ Đội, tự nguyện xin vào Đội TNTP Hồ Chí Minh và được quá nửa số đội viên trong Chi đội đồng ý ☐
C. Không phân biệt tôn giáo, đảng phái, dân tộc, thành phần xuất thân ☐
D. Hạnh kiểm tốt ; nghiêm túc, thật thà ☐

Câu 5 :

Lời hứa Đội viên là ?

- A. Thực hiện tốt 5 điều Bác Hồ dạy ☐
B. Tuân theo Điều lệ Đội TNTP Hồ Chí Minh ☐
C. Giữ gìn danh dự Đội TNTP Hồ Chí Minh ☐

D. Cả 3 câu trên đều đúng ☐

Câu 6 :

Đội viên Đội TNTP Hồ Chí Minh có nhiệm vụ nào sau đây ?

A. Thực hiện Điều lệ Đội, nghi thức Đội TNTP Hồ Chí Minh và chương trình rèn luyện Đội viên ☐

B. Thực hiện 5 điều Bác Hồ dạy để trở thành con ngoan trò giỏi, đội viên tốt, cháu ngoan Bác Hồ, đoàn viên Đoàn TNCS Hồ Chí Minh ☐

C. Làm tấm gương tốt cho thiếu niên nhi đồng, giúp đỡ thiếu niên nhi đồng trở thành đội viên Đội TNTP Hồ Chí Minh, tích cực tham gia công tác nhi đồng ☐

D. Cả 3 câu trên đều đúng ☐

Câu 7 :

Hệ thống tổ chức của Hội đồng Đội gồm mấy cấp ?

A. 2 cấp ☐

B. 3 cấp ☐

C. 4 cấp ☐

D. 5 cấp ☐

Câu 8 :

Có tối thiểu bao nhiêu đội viên trở lên được thành lập một Chi đội ?

A. Từ 2 đội viên trở lên ☐

B. Từ 3 đội viên trở lên ☐

C. Từ 12 đội viên trở lên ☐

D. Từ 20 đội viên trở lên ☐

Câu 9 :

Đội viên Đội TNTP Hồ Chí Minh có nhiệm vụ nào sau đây ?

A. Nhiệm vụ của đội viên TNTP Hồ Chí Minh là thực hiện Điều lệ, nghi thức Đội và chương trình rèn luyện đội viên ☐

B. Nhiệm vụ của đội viên là tích cực tham gia hoạt động trường lớp ☐

C. Nhiệm vụ của đội viên là giúp đỡ người nghèo ☐

D. Cả ba câu trên đều đúng ☐

Câu 10 :

Thiếu niên Việt nam từ 9 đến 14 tuổi có những điều kiện nào được vào Đội TNTP Hồ Chí Minh ?

A. Chăm ngoan học giỏi ☐

B. Thừa nhận Điều lệ Đội, tự nguyện xin vào Đội TNTP Hồ Chí Minh và được quá nửa số đội viên trong Chi đội đồng ý ☐

C. Không phân biệt tôn giáo, đảng phái, dân tộc, thành phần xuất thân ☐

D. Hạnh kiểm tốt ☐

Câu 11 :

Mục đích của Đội TNTP Hồ Chí Minh ?

A. Đội viên phải tham gia các hoạt động xã hội ☐

B. Đội viên làm tốt 5 điều Bác Hồ dạy ☐

C. Đội viên phải hát hay, nhiệt tình ☐

D. Cả ba câu trên đều đúng ☐

Câu 12 :

Người phụ trách Sao nhi đồng là ai ?

A. Tổng phụ trách Đội ☐

B. Giáo viên chủ nhiệm lớp ☐

C. Đoàn viên TNCS Hồ Chí Minh ☐

D. Đội viên TNTP Hồ Chí Minh ☐

Câu 13 :

Hệ thống tổ chức Đội cơ sở có mấy cấp ?

A. 2 cấp ☐ B. 3 cấp ☐

C. 4 cấp ☐ D. 5 cấp ☐

Câu 14:

Trò chơi đối với trẻ em là :

A. Nguồn vui giải trí ☐

B. Nhu cầu không thể thiếu được ☐

C. Hình thức phương pháp giáo dục ☐

Câu 15:

Muốn chọn trò chơi cho trẻ em cần chọn theo :

A. Lứa tuổi ☐

B. Hoàn cảnh và nội dung giáo dục ☐

C. Địa điểm ☐

Câu 16:

Tiêu chuẩn chọn lựa Phụ trách Sao nhi đồng ? (chọn ý quan trọng nhất)

A. Có học lực từ khá trở lên, đạo đức tốt ☐

B. Nhiệt tình với công tác nhi đồng ☐

C. Thành thạo với công tác nhi đồng ☐

D. Có năng lực tổ chức hoạt động cho nhi đồng ☐

E. Có hiểu biết nhất định hoạt động tuổi nhi đồng ☐

G. Có một số khả năng về các mặt : hát, múa, kể chuyện, trò chơi, vẽ, thể dục thể thao ... ☐

2. Câu hỏi đúng – sai :

Câu 1 : Tên gọi : “Đội TNTP Hồ Chí Minh” là :

Là tổ chức của thiếu nhi Việt Nam do Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đảng Cộng sản Việt Nam sáng lập, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh phụ trách. Đội là tổ chức nòng cốt trong các phong trào thiếu nhi, là lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường là lực lượng dự bị của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh.

Đúng ☐ Sai ☐

Câu 2 : Khẩu hiệu của Đội ?

“Vì Tổ quốc xã hội chủ nghĩa

Vì lí tưởng của Bác Hồ vĩ đại : Sẵn sàng”

Đúng ☐ Sai ☐

Câu 3 : Lời hứa của đội viên ?

Thực hiện 5 điều Bác Hồ dạy. Tuân theo Điều lệ Đội. Giữ gìn danh dự Đội

Đúng ☐ Sai ☐

Câu 4 : Cờ Đội ?

– Nền đỏ, hình chữ nhật chiều rộng bằng ba phần năm (3/5) chiều dài.

– Đường kính huy hiệu bằng hai phần năm (2/5) chiều rộng cờ.

Đúng ☐ Sai ☐

Câu 5 : Huy hiệu Măng non ?

Hình tròn, ở trong có hình búp măng non trên nền cờ đỏ sao vàng, ở dưới có băng chữ “Sẵn sàng !”.

Đúng ☐ Sai ☐

Câu 6 : Khăn quàng đỏ ?

Bằng vải đỏ, hình tam giác, có đường cao bằng một phần ba (1/3) cạnh đáy.

Đúng ☐ Sai ☐

Câu 7 : Chào của đội viên ?

Đội viên chào khi chào cờ, chào nhau khi báo cáo, chào mừng các đại biểu... Đội viên phải chào theo nghi thức Đội.

Đúng ☐ Sai ☐

Câu 8 : Đội ca ?

Bài hát “ Cùng nhau ta đi lên”, nhạc và lời của nhạc sĩ Văn Cao.

Đúng ☐ Sai ☐

Câu 9 : Sao Nhi đồng là các em học sinh lớp 1 – 2 – 3 từ 6 tuổi đến 8 tuổi.

Đúng ☐ Sai ☐

Câu 10 : Hội đồng Phụ trách Đội TNTP Hồ Chí Minh gọi tắt là Hội đồng Đội (HĐĐ).

Đúng ☐ Sai ☐

Câu 11 : Trường học là cơ quan đại diện cho tổ chức Đội.

Đúng ☐ Sai ☐

Câu 12 : Từ 2 phân đội trở lên trong 1 lớp học thành lập 1 Chi đội.

Đúng ☐ Sai ☐

Câu 13 : Nhiệm vụ của tổ chức Đội TNTP Hồ Chí Minh bao gồm : Nhiệm vụ giải trí và nhiệm vụ sinh hoạt tập thể.

Đúng ☐ Sai ☐

Câu 14 : Muốn kết nạp một thiếu niên vào Đội phải tiến hành các thủ tục ? (Đánh dấu đúng – sai vào ô trống) :

a) Điều tra, lập danh sách các em trong lứa tuổi từ 9 tuổi trở lên để có kế hoạch phát triển Đội.

Đúng ☐ Sai ☐

b) Tổ chức cho các em tìm hiểu, học tập về tiểu sử Bác Hồ, Điều lệ Đội, nghi thức.

Đúng ☐ Sai ☐

c) Tự nguyện làm đơn xin vào Đội và không cần có ý kiến đồng ý của phụ huynh.

Đúng ☐ Sai ☐

d) Đưa ra Hội nghị Liên đội đóng góp ý kiến, biểu quyết danh sách dự kiến (quá 1/2 số đội viên đồng ý).

Đúng ☐ Sai ☐

e) Lễ kết nạp đội viên được tổ chức trọng thể, gây ấn tượng và có tác dụng giáo dục sâu sắc với các em.

Đúng ☐ Sai ☐

f) Địa điểm lễ kết nạp Đội viên : Phòng Đội, phòng truyền thống, bảo tàng hay nơi có di tích lịch sử, danh lam, thắng cảnh.

Đúng ☐ Sai ☐

Câu 15 : (Đánh dấu đúng – sai vào ô trống) :

a) Lễ diễu hành được tổ chức để biểu dương lực lượng và để giới thiệu thành tích của Đội TNTP Hồ Chí Minh.

Đúng ☐ Sai ☐

b) Cơ sở vật chất phục vụ lễ : sân bãi, băng rôn tuyên truyền, đồng phục, cấp hiệu, cờ, trống, âm thanh, nhạc nền...

Đúng ☐ Sai ☐

c) Từng đơn vị khi qua lễ đài được giới thiệu tóm tắt thành tích, các đại biểu vẫy tay chào động viên các đơn vị.

Đúng ☐ Sai ☐

d) Tổ thuyết minh chỉ nên có nam để thay phiên nhau giới thiệu (giọng phải rõ, âm, khỏe).

Đúng ☐ Sai ☐

e) Chỉ tổ chức lễ diễu hành vào những dịp cần thiết, với điều kiện tất cả Đội viên phải nắm vững và thành thạo nghi thức Đội.

Đúng ☐ Sai ☐

3. Điền vào chỗ trống :

Bài tập 1 : Diễn tiến Lễ duyệt Đội ? (điền vào chỗ trống)

Khi có lệnh duyệt đội : kèn nổi, trống đánh bài “.....(1).....”, đoàn đại biểu đi từ đầu đơn vị đến cuối đơn vị. Cờ các đơn vị(2)..... lên. Khi đoàn đại biểu đi đến đơn vị nào thì người.....(3)..... đơn vị đó hô “.....(4).....”, tất cả Đội viên giơ tay chào cho đến khi đại biểu đi qua hết đơn vị mình, người chỉ huy hô : “.....(5).....!”, tất cả Đội viên của đơn vị bỏ tay xuống, cờ trở về tư thế.....(6)..... đại biểu trở về lễ đài và Lễ duyệt Đội kết thúc.

Bài tập 2 : Điền vào chỗ trống các từ thích hợp của nguyên tắc hoạt động Đội TNTP

☐ Hồ Chí Minh.

1. Nguyên tắc đảm bảo(1)..... xã hội.
2. Nguyên tắc đảm bảo tính(2)..... gia nhập Đội và tham gia tích cực vào các hoạt động Đội của thiếu niên và đội viên.
3. Nguyên tắc đảm bảo tính(3)..... của Đội viên, trên cơ sở có sự phụ trách trực tiếp của Đoàn và sự hướng dẫn sự phạm của người lớn.
4. Nguyên tắc đảm bảo phù hợp với đặc điểm(4)..... và đặc điểm ... (5)..... của đội viên
5. Nguyên tắc đảm bảo tính,(6)..... gây.....(7)....., mang màu sắc vui chơi trong các hoạt động Đội.
6. Nguyên tắc đảm bảo tính(9).....,(10)..... trong các hoạt động Đội.

Bài tập 3 : Điền vào chỗ trống lời ghi nhớ của nhi đồng :

“ Vâng lời(1)..... dạy.

Em xin hứa.....(2).....

Là con(3)...., trò(4).....

Cháu Bác Hồ(5).....”

Câu hỏi 1 : Lễ chào cờ ? (Điền vào ô trống)

Dù tổ chức trong phòng hay ngoài trời, lễ chào cờ phải(1)..... trân trọng.

Thái độ của đội viên lúc chào cờ biểu hiện ý thức(2)....., niềm

.....(3)..... và(4)..... với Tổ quốc, với Đội TNTP Hồ Chí Minh.

Nếu cột cờ 3 nhánh thì cờ Tổ quốc treo ở(5)....., cờ Đội treo ở nhánh

.....(6)..... nhánh(7)..... là cờ Đoàn.

Câu hỏi 2 : Sắp xếp theo trình tự những mệnh lệnh của người chỉ huy trong diễn tiến lễ chào cờ : Chỉ huy hô : “.....”

1.	“Đội trống, đội cờ về vị trí cũ – mời các vị đại biểu và các bạn nghỉ.”
2.	“Đội trống, đội cờ về vị trí”
3.	“Đội ca !”
4.	“Nghiêm ! Chào cờ ! Chào !”
5.	“Mời các đại biểu và các bạn chuẩn bị làm lễ chào cờ !”
6.	“Quốc ca !”
7.	“Vì Tổ quốc xã hội chủ nghĩa, vì lí tưởng của Bác Hồ vĩ đại – Sẵn sàng !” tất cả đội viên đáp lại : “Sẵn sàng !”

4. Bạn hãy lựa chọn câu trả lời đúng phù hợp với câu hỏi.

Câu 1 :

Câu 2 : Bạn hãy lựa chọn câu trả lời đúng phù hợp với câu hỏi.

1. Chi đội TNTP Hồ Chí Minh là ?	a) Có một Tổng phụ trách làm nhiệm vụ thay mặt Đoàn TNCS trực tiếp lãnh đạo.
2. Sao nhi đồng là ?	b) Được thành lập theo nghị quyết của Đại hội Đoàn toàn quốc lần thứ IV ngày 19-1-1981.
3. Đội viên TNTP Hồ Chí Minh là ?	c) Các em học sinh lớp 1, 2, 3 từ 6 tuổi đến 8 tuổi.
4. Liên đội TNTP Hồ Chí Minh là ?	d) Là đơn vị nhỏ nhất của Đội TNTP Hồ Chí Minh trong trường Tiểu học. Tương ứng với một tổ học tập.
5. Phân đội TNTP Hồ Chí Minh là ?	e) Là đơn vị cơ sở của Đội, trực tiếp tổ chức các hoạt động Đội. Gắn liền với lớp học.
6. Hội đồng Phụ trách Đội là ?	

5. Bài tập tình huống :

Tình huống 1 : Kết nạp đội viên TNTP Hồ Chí Minh

1. Sinh hoạt thường kì của Đội ?	a) Là các cuộc họp không dự kiến trước để triển khai các công việc đột xuất.
2. Đại hội Đội ?	b) Là họp bộ tham mưu, là bộ máy tự quản của đội.
3. Họp ban chuyên môn ?	c) Để tổng kết công tác năm cũ, xây dựng chương trình, kế hoạch hoạt động năm học mới và bầu Ban Chỉ huy Đội.
4. Họp chỉ huy Đội ?	d) Là các cuộc họp theo lịch định kì nhằm để bàn bạc, triển khai các hoạt động Đội và giáo dục đội viên.
5. Họp bất thường ?	e) Để bàn về lĩnh vực chuyên môn của Đội : học tập, lao động, văn nghệ, thể thao, du lịch, cắm trại...

Là người giáo viên Phụ trách Đội, bạn hãy chọn lựa một trong những tình huống sau để kết nạp các em học sinh vào tổ chức Đội.

- Các em thiếu nhi phải chăm ngoan học giỏi : học lực từ loại khá trở lên, hạnh kiểm tốt mới được vào Đội.
- Các em thiếu nhi cần cù, thông minh và chưa được kết nạp Đội.
- Các em thiếu nhi tự nguyện viết đơn xin vào Đội và được hơn 1/2 đội viên trong Chi đội biểu quyết đồng ý.
- Kết nạp các em thiếu nhi vào Đội để đạt tiêu chuẩn nghị quyết đã đề ra.

Tình huống 2 : Xây dựng tổ chức Đội

Xây dựng tổ chức Đội TNTP Hồ Chí Minh trong nhà trường là một việc làm tất yếu và không thể thiếu được. Khi làm Tổng phụ trách Đội, bạn sẽ làm gì để xây dựng tổ chức Đội ở trường bạn được vững mạnh ?

1. Cố gắng tìm tòi học hỏi suy nghĩ sáng tạo các hình thức biện pháp chỉ đạo hoạt động Đội.
2. Kết hợp công tác Đội với công tác của nhà trường, phối hợp chặt chẽ với các lực lượng khác trong và ngoài nhà trường.
3. Chăm lo bồi dưỡng Ban chỉ huy Chi đội và xây dựng Chi đội tự quản.
4. Định ra mục tiêu rõ ràng, đặt kế hoạch chính xác.

Tình huống 3 : Phương pháp khen thưởng

Trong đợt tổng kết hoạt động của Đội cuối năm, nếu chỉ có một món quà bạn sẽ thưởng cho ai trong những đội viên sau :

1. Ngoan ngoãn, dễ thương, được thầy yêu bạn mến.

2. Có nhiều cố gắng và tiến bộ rõ rệt.
3. Có nhiều đóng góp cho phong trào chung.
4. Học giỏi nhất.

Tình huống 4 : Giao tiếp sư phạm

Giờ truy bài ở lớp, giáo sinh thực tập đang làm công tác Phụ trách Chi đội đôn đốc, theo dõi học sinh truy bài. Từng nhóm đều chú ý truy bài, song có một học sinh nam vốn hiếu động chạy từ nhóm này đến nhóm khác, lại còn trêu chọc các bạn gái. Giáo sinh nghiêm nét mặt và nhắc nhở em, em ngồi ngay xuống ở một nhóm và giương cặp mắt to nhìn cô tỏ vẻ phản ứng và vẫn không chịu ngồi yên. Giáo sinh thực tập gặp Phụ trách Đội, báo cáo sự việc đó với Phụ trách Đội, nhờ Phụ trách Đội xử lý. Có các tình huống xử lý sau đây !

1. Phụ trách Đội trả lời: Sao lại báo cáo tôi, việc này là việc của bạn, bạn phải làm gì đi chứ !
2. Phụ trách Đội vui vẻ trả lời : Bạn yên tâm, tôi sẽ gọi em đó lên đây và trừ điểm thi đua của Chi đội.
3. Phụ trách Đội cùng đi xuống với giáo viên thực tập để giải quyết vấn đề.
4. Ý kiến khác.....

Tình huống 5 : Khả năng làm quản trò

Khi tham gia hoạt động, nhất là về trò chơi với thiếu nhi, trường hợp bạn bị phạt chẳng hạn bị làm “bò”, làm “vịt” v.v.

Trong trường hợp đó bạn xử lý tình huống như thế nào ?

1. Thực hiện hình phạt một cách vui vẻ.
2. Rất mắc cỡ khi thực hiện hình phạt.
3. Không thực hiện hình phạt vì sợ ảnh hưởng đến nhân cách người giáo viên phụ trách Đội.
4. Không tham gia trò chơi vì sợ hình phạt.
6. Trả lời các câu hỏi
Hoạt động Đội là gì ?

Ý nghĩa mục đích của hoạt động Đội ?

Nêu các tính chất của hoạt động Đội ?

Nội dung cơ bản của hoạt động Đội TNTP Hồ Chí Minh ?

Giáo dục tác phong đạo đức công tác nhi đồng ở trường Tiểu học ?

Giáo dục ý thức nề nếp, thái độ học tập công tác nhi đồng ở Tiểu học ?

Giáo dục lao động và ý thức tiết kiệm công tác nhi đồng ở Tiểu học ?

Giáo dục sức khỏe, vệ sinh công tác nhi đồng ở Tiểu học ?

Theo Công ước Liên Hiệp Quốc thì trẻ em có bao nhiêu quyền cơ bản ? Em hãy nêu một số quyền mà em biết ?

Tiểu môđun 2

NHỮNG KĨ NĂNG CƠ BẢN CỦA CÔNG TÁC ĐỘI

I. MỤC TIÊU :

Kiến thức :

Hiểu và nắm vững được những nội dung cơ bản của hoạt động thực hành mang tính chuyên môn đặc trưng của Đội TNTP Hồ Chí Minh và lứa tuổi thiếu nhi.

Nhận thức được ý nghĩa tác dụng của các hoạt động thực hành mang tính kĩ năng ứng dụng trong hoạt động Đội.

Kĩ năng :

Thuần thực các thao tác thực hành và hướng dẫn thực hành các hoạt động mang tính nghiệp vụ của Đội.

Thái độ :

Quan tâm, nhiệt tình, tôn trọng, phát huy vai trò tự quản của các em.

Nâng cao lòng yêu mến trẻ, thích hoạt động với trẻ.

II. THỜI GIAN : 15 tiết.

III. GIỚI THIỆU MÔĐUN :

STT	Tên chủ đề	Số tiết	Trang
1	Kĩ năng tổ chức và hướng dẫn trò chơi tập thể cho thiếu nhi.	4	
2	Kĩ năng tổ chức trại thiếu nhi.	2	
3	Kĩ năng dựng lều trại.	2	
4	Kĩ năng thực hiện nút dây và trang trí thủ công trại.	2	
5	Kĩ năng hướng dẫn thiếu nhi hát những bài hát truyền thống Đội.	2	
6	Kĩ năng hướng dẫn thiếu nhi múa tập thể.	3	
	Tổng số	15	

IV. NỘI DUNG CỦA CÁC CHỦ ĐỀ :

Chủ đề 1

KĨ NĂNG TỔ CHỨC VÀ HƯỚNG DẪN TRÒ CHƠI TẬP THỂ CHO THIẾU NHI

I. MỤC TIÊU CỦA CHỦ ĐỀ :

Kiến thức :

Hiểu được những nội dung cơ bản của hoạt động trò chơi đối với lứa tuổi thiếu nhi.

Phân tích được các nội dung trên và giải thích được vai trò của chúng.

Kĩ năng :

Thuần thục thao tác điều khiển các trò chơi tập thể dành cho thiếu nhi ở ngoài trời hoặc trong phòng.

Xử lí được các tình huống bất ngờ trong khi chơi.

Thái độ :

Có thái độ quan tâm, nhiệt tình, tôn trọng phát huy vai trò tự quản trong trò chơi của các em thiếu nhi.

Có thiện chí, yêu thương nâng đỡ những em yếu.

II. THỜI GIAN THỰC HIỆN CHỦ ĐỀ : 4 tiết

III. GIỚI THIỆU CHỦ ĐỀ :

Trong vai trò là người phụ trách chi đội, việc đưa trò chơi vào những hoạt động của thiếu nhi là vô cùng cần thiết. Bởi vì sự thu hút của trò chơi tập thể đối với các em thiếu nhi rất lớn và rất hiệu quả về giáo dục.

IV. TÀI LIỆU VÀ THIẾT BỊ ĐỀ THỰC HIỆN CHỦ ĐỀ :

1. Tài liệu tham khảo :

- Hoàng Nguyên Cát, Lương Xuân Lộc, Hồ Đăng Phúc, Hiền Nhi, Nguyễn Hiệp , Ngô Bích San, *Trò chơi* – NXB Kim Đồng, Hà Nội, 1982.
- Khoa Đội Trường Đoàn Lí Tự Trọng (biên soạn) – *Trò chơi tập thể* – NXB Măng non, 1984.
- Phạm Tiến Bình, *100 trò chơi khoẻ*, NXB TĐTT, Hà Nội, 1985.
- Phan Đức Phú, Trần Đồng Lâm, *Trò chơi vận động* (dùng trong trường phổ thông cơ sở), NXB TĐTT, Hà Nội, 1981.
- Bạch Văn Quế, *70 trò chơi với bóng*, NXB Trẻ, 1997.
- Tôn Thất Sam và Tôn Thất Hùng – *Trò chơi ngoài trời* – NXB Trẻ, 2002.
- Tôn Thất Đông, *126 trò vui chơi tập thể chọn lọc*, NXB Trẻ, 2002.
- Hương Liên, *Cẩm nang trò chơi*, NXB Trẻ, 2002.
- Trần Phiêu, *Những trò chơi vui nhộn trong sinh hoạt tập thể*, NXB Trẻ, 2002.

2. Trang – thiết bị, đồ dùng dạy học :

Âm thanh : loa, micro, ...

Sân bãi có bóng mát.

V. NỘI DUNG :

1. CÁC HOẠT ĐỘNG :

Hoạt động 1 : TÌM HIỂU Ý NGHĨA GIÁO DỤC THÔNG QUA VIỆC TỔ CHỨC VÀ HƯỚNG DẪN TRÒ CHƠI

THÔNG TIN CHO HOẠT ĐỘNG 1 :

Để tổ chức và hướng dẫn trò chơi tập thể cho thiếu nhi thật tốt, ta cần phải nói rõ ý nghĩa giáo dục của trò chơi mà ta sắp tổ chức, bởi vì khi tham gia chơi, tính tình các em sẽ bộc lộ ra rõ như : bạo dạn, nhút nhát, tự cao, tự ti, gian lận, trung thực, nóng nảy, điềm đạm, vị tha, vị kỉ,... Người ta thường sử dụng trò chơi như một phương tiện giáo dục để phát huy những tính tốt và sửa chữa những tính xấu.

1. Đối với tập thể :

Trò chơi đem đến cho tập thể bầu không khí vui tươi, thoải mái, thân mật sau những giờ học tập, lao động, hội họp căng thẳng hay trong những buổi sinh nhật, trại, tham quan du lịch,... Ngoài ra, nhờ trò chơi, các em có dịp gần gũi, hiểu biết về nhau, từ đó đưa đến sự cảm thông, đoàn kết trong tập thể.

2. Đối với cá nhân :

Trò chơi mang lại cho cá nhân các em rất nhiều lợi ích vì mục đích của trò chơi là giáo dục những cá nhân cụ thể. Do vậy, em nào chịu nhập cuộc chơi nhiệt tình thì em đó hưởng lợi ích của trò chơi nhiều nhất.

Trò chơi mang lại cho cá nhân những lợi ích sau :

Sức khoẻ, chịu đựng bền bỉ, phát triển các giác quan như tay, chân, tai, mắt,...

Phát triển trí thông minh, trí tưởng tượng, óc quan sát nhạy bén, tự chủ, tháo vát, phản ứng nhanh, khéo léo.

Vui vẻ, cởi mở, thẳng thắn, trung thực, bạo dạn, hoà đồng, tinh thần đồng đội, đoàn kết, kỉ luật,...

NHIỆM VỤ

* **Nhiệm vụ 1 :** Nghiên cứu các thông tin cho hoạt động 1 để tìm hiểu ý nghĩa giáo dục thông qua việc tổ chức và hướng dẫn trò chơi.

* **Nhiệm vụ 2 :** Chia lớp ra thành nhiều nhóm nhỏ. Cử đại diện mỗi nhóm tổ chức cho lớp chơi thử một trò chơi bất kì nhằm minh hoạ cho phần tìm hiểu ý nghĩa giáo dục của trò chơi.

* **Nhiệm vụ 3 :** Các nhóm nhận xét và góp ý (xem những trò chơi vừa được triển khai xong có ý nghĩa giáo dục gì ?).

* **Nhiệm vụ 4 :** Giảng viên nhận xét và giảng giải thêm cho những phần mà các sinh viên còn thiếu sót.

ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG 1 :

Câu 1 : Hãy kể một số tính cách của thiếu nhi sẽ được bộc lộ ra khi các em được tham gia các trò chơi tập thể ?

Câu 2 : (Chọn câu trả lời đúng) : Trò chơi mang lại cho cá nhân những lợi ích gì ?

☒ ① Phát triển trí thông minh lan lợi.

☐ □ Phát triển trí tưởng tượng phong phú.

☐ □ Phát triển óc quan sát nhạy bén.

☐ □ Cả 3 yếu tố trên.

Hoạt động 2 : TÌM HIỂU CÁC CÔNG VIỆC CẦN CHUẨN BỊ TRƯỚC KHI HƯỚNG DẪN TRÒ CHƠI

THÔNG TIN CHO HOẠT ĐỘNG 2 :

Đề chuẩn bị thật tốt trước khi hướng dẫn một trò chơi tập thể khoảng từ 10 – 100 em, người giáo viên phụ trách Đội cần chú ý những yếu tố sau :

1. Nhận dạng đối tượng tham gia trò chơi :

a) Số lượng người chơi :

- Từ 10 – 50 em : Rất tốt vì người Quản trò sẽ rất dễ điều khiển, dễ quan sát, hiệu quả cao.
- Trên 50 em : Số lượng tương đối nhiều, cần phải lựa chọn kĩ trò chơi. Tránh những loại trò chơi chỉ chú ý vào từng người, sẽ dễ sinh chán nản cho những người còn lại.

b) Chú ý giới tính :

- Với vòng tròn có cả nam lẫn nữ, nên chọn những trò chơi vòng tròn mà cả nam lẫn nữ đều tham gia được.
- Nếu chỉ toàn là nam thì có thể tăng thêm tính mạnh mẽ. Còn nếu toàn là nữ thì nên sử dụng những trò chơi có tính nhẹ nhàng hơn.

2. Lựa chọn các trò chơi : Phù hợp yêu cầu giáo dục cụ thể, có thể gây thích thú cho các em, và đảm bảo tính vừa sức (em nào cũng chơi được, và cũng có thể thắng cuộc về mặt này hay mặt khác).

Muốn vậy, cần :

- Xác định mục đích tổ chức trò chơi (cho buổi sinh hoạt cụ thể).
- Chọn những trò chơi mà mình am tường nhất, từ luật chơi đến các diễn tiến của nó. Nếu là những trò chơi “ruột” (theo sở trường) thì càng tốt.
- Nắm rõ đặc điểm đối tượng (tâm lí, giới tính, sức khỏe, trình độ chơi, số lượng người chơi... như đã nói ở trên).
- Chọn những trò chơi mà mọi người đều tham gia được, không nên sử dụng nhiều những trò độc diễn chỉ dành cho 1 hoặc 2 người.
- Tìm địa điểm phù hợp có thể triển khai trò chơi.
- Nếu chưa thể tìm ra được những trò chơi mới, người phụ trách chi đội nên nỗ lực cải biên trò chơi dựa trên nền trò chơi cũ để tạo cho các em luôn có cảm giác mới mẻ và để phù hợp với hoàn cảnh, tình trạng sức khỏe, tâm lí của người chơi.
- Nên dự trù sẵn ít nhất 3 trò chơi mà mình tâm đắc nhất.--

3. Xây dựng chương trình cuộc chơi : Thiết kế các trò chơi từ dễ đến khó, xen kẽ các trò chơi “tĩnh” với trò chơi “động” (nên mở đầu bằng một trò vui, nhộn nhịp, và kết thúc với một trò chơi “tĩnh”). Nếu thiết kế cuộc chơi theo một câu chuyện có chủ đề để lần lượt đưa các bạn vào những trò chơi theo trình tự thì càng hay.

Dự đoán những tình huống có thể xảy ra để chuẩn bị các phương án xử lí cụ thể.

4. Chuẩn bị dụng cụ (tự chuẩn bị hoặc thông báo để người chơi cùng chuẩn bị dụng cụ) : gậy, bóng (banh), dây dù...

5. Chuẩn bị địa điểm (phù hợp yêu cầu cuộc chơi) : Sân chơi chứa được bao nhiêu người ? Sẽ tổ chức được những trò chơi gì ? Nếu ở trong nhà thì trần cao hay

thấp ? Có vương bàn ghế không ? Cần thu dọn những chướng ngại dễ gây ra tai nạn như cây đinh, khúc cây, cục đá, vỏ chuối...

6. Tự chuẩn bị tinh thần tốt nhất để vào cuộc :

– Trước hết cần nắm vững diễn biến và luật (quy định) của các trò chơi (nhất là đối với các trò chơi mới). Nếu triển khai thiếu một chi tiết hoặc một điều kiện nào đó, trò chơi sẽ có thể kém thú vị, hoặc sẽ bị “trục trặc” giữa chừng. Vì vậy, cần tự chuẩn bị chu đáo. Đối với các trò chơi cần hướng dẫn bằng động tác, cần tập trước cho thành thạo.

– Bạn phải thực sự cảm thấy hứng thú với những trò chơi dự định phổ biến, mới có thể truyền sự hứng thú sang người chơi.

Tóm lại, phải tự chuẩn bị cả về mặt tâm lí, lẫn tác phong, thái độ trước khi bước vào tổ chức cuộc chơi.

NHIỆM VỤ :

* **Nhiệm vụ 1 :** Từng sinh viên nghiên cứu các thông tin của hoạt động 2 để biết được các công việc cần chuẩn bị trước khi hướng dẫn trò chơi.

* **Nhiệm vụ 2 :** Các nhóm thảo luận để tìm hiểu các công việc cần chuẩn bị trước khi hướng dẫn trò chơi.

* **Nhiệm vụ 3 :** Mỗi nhóm cử đại diện (phải là người khác với người của hoạt động 1) tổ chức cho lớp chơi thử một trò chơi bất kì để chứng minh rằng mình có chuẩn bị tốt khi tham gia chơi trò chơi.

* **Nhiệm vụ 4 :** Các nhóm nhận xét và góp ý (phân tích xem những trò chơi vừa được nhóm bạn mình cho chơi xong có mức độ chuẩn bị đến đâu ?).

* **Nhiệm vụ 5 :** Giảng viên nhận xét và giảng giải thêm cho những phần mà các sinh viên còn thiếu sót.

ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG 2 :

Câu 1 : Bạn sẽ gặp khó khăn gì khi số lượng người chơi có nhiều hơn 100 em ?

Câu 2 : (Đánh dấu vào ô đúng – sai) Nếu trong tập thể có nhiều nữ ta nên tăng cường thật nhiều yếu tố mạnh bạo.

Đúng ☐ Sai ☐

Câu 3 : Với tập thể thụ động ta nên ra trò chơi càng khó càng tốt ?

Đúng ☐ Sai ☐

Câu 4 : Khi lựa chọn trò chơi, ta có nên sử dụng những trò chơi chỉ dành cho những người chơi có tính chuyên môn cao không ?

Câu 5 : Hãy liệt kê các dụng cụ cần thiết để tiến hành chơi ? Ai sẽ là người chuẩn bị những dụng cụ này ?

Hoạt động 3 : NGHIÊN CỨU CÁC CÔNG VIỆC PHẢI LÀM TRONG KHI TIẾN HÀNH TRÒ CHƠI

THÔNG TIN CHO HOẠT ĐỘNG 3 :

Các công việc phải làm khi tiến hành chơi trò chơi bao gồm :

1. Ổn định tập thể và tạo tâm thế sẵn sàng vào cuộc (nếu đang ồn, tổ chức ngay 1 bài hát hoặc 1 trò chơi gây sự chú ý và im lặng. Nếu không khí có vẻ đang lắng, tổ chức một số trò chơi nhỏ loại phản xạ để khởi động).

2. Chia nhóm theo yêu cầu nội dung trò chơi (nếu có).

- Chú ý cân đối giữa các nhóm về số người và thành phần (có nam, nữ), sức lực cho đồng đều. Có thể dùng hình thức điểm số, hoặc dùng loại trò chơi chia nhóm.
- Chọn nhóm trưởng điều khiển mỗi nhóm (cá nhân tự nguyện, hay nhóm đề cử).

3. Giới thiệu và trình bày, phân tích trò chơi :

- Có thể dùng một mẩu chuyện lịch sử, thời sự lồng vào để giới thiệu trò chơi (tuy nhiên, đừng lạm dụng khiến cường độ gây nên sự gượng ép không cần thiết).
- Trình bày ngắn gọn, rõ ràng, mạch lạc, dễ hiểu (có pha thêm tính hài hước, dí dỏm) các yêu cầu : cách chơi (có kèm thực hiện những động tác mẫu – nếu có), luật chơi (cách xác định thắng – bại). Chú ý dùng ngôn ngữ thích hợp sao cho dễ nghe, dễ hiểu, dễ thực hiện.
- Đề người chơi hỏi nếu có thắc mắc.
- Cử trọng tài (Quản trò làm trọng tài hoặc cử một vài bạn nắm chắc luật chơi làm trọng tài).
- Đừng mất kiên nhẫn vì những nô đùa của những em đã biết trò chơi.

4. Tổ chức chơi thử (chơi nháp) : Nhằm giảm bớt sự giải thích và cũng để kiểm tra sự tiếp thu của người chơi. Phân tích tiếp những trường hợp phạm luật chơi để người chơi nắm rõ hơn.

5. Tổ chức chơi :

- Chuẩn bị trước sự phân chia trong vòng tròn sao cho mạnh yếu đồng đều, nếu nam nữ xen kẽ được là tốt.
- Khi vào cuộc, Quản trò nên cùng chơi với các em. Riêng đối với những trò chơi đòi hỏi thi đua giữa các nhóm thì ta không nên tham dự cùng một nhóm người chơi cụ thể nào, mà phải đứng ở vị trí trọng tài và phải luôn đảm bảo được tính công bằng.
- Vận dụng linh hoạt chương trình cuộc chơi như dự kiến. Nếu cần, phải điều chỉnh cho phù hợp với thực tế, tránh cứng nhắc.
- Chú ý quan sát trong khi mọi người tham gia chơi để tìm hiểu tâm lí, cá tính của từng người. Chú ý những bạn nhút nhát, chậm chạp để động viên, tạo sự tự tin. Có thể điều khiển cho nhịp điệu của trò chơi từ chậm đến nhanh dần để tạo sự chú ý, đẩy trò chơi lên đến cao trào hứng thú nhất.

Trong khi chơi, phải chú ý riêng một số bạn cần được rèn luyện nhiều về một mặt nào đó (ví dụ : bạn nhút nhát, bạn thô lỗ...). Tuyệt đối không nên loại bất kì người nào ra mà chỉ dùng những hình thức phạt (có nêu ra từ đầu cuộc chơi) – phạt xong lại cho chơi tiếp (bạn nào càng hỏng nhiều, càng nên cho chơi nhiều).

- Theo dõi sát diễn tiến trò chơi. Cùng trọng tài đảm bảo cho mọi người chơi đúng luật quy định. Chú ý tính giáo dục, rèn luyện tinh thần tự giác, sự tương trợ, đoàn kết và tinh thần thể thao giữa các nhóm và với mỗi người. Chú ý khai thác tính di dỏm của trò chơi, hoặc có thể “cải biên” trò chơi sao cho vui vẻ, thoải mái.
- Xử lý kịp thời những tình huống phát sinh một cách công bằng. Khi bắt lỗi phải khách quan, chính xác, dứt khoát, công bằng. Thường phạt nghiêm minh, sao cho mỗi người có lỗi tự thấy ra được khuyết điểm của mình. Đề cao tinh thần tự giác, thẳng thắn trung thực, dành cho người chơi phát huy sáng kiến trong phạm vi luật lệ trò chơi. Quản trò cần phải làm gương và cũng sẵn sàng chịu phạt nếu có vi phạm luật chơi.
- Phải biết kết thúc cuộc chơi đúng ngay lúc đã xác định thắng thua rõ ràng, hoặc một số người đã có dấu hiệu thấm mệt, hơi chán... nhằm tạo sự luyến tiếc, để lần sau chơi lại vẫn còn thấy thích thú. Tránh để người chơi bị mệt quá, hoặc đã có dấu hiệu thấy nhàm chán.
- Nếu với một trò chơi mà chỉ có một người thắng liên tục, ta nên đổi sang trò khác để ai cũng có cơ hội thắng cuộc : người thì thắng về sự nhanh nhẹn, người thì thắng về sự khéo khéo, người thì thắng về tính tự chủ...

NHIỆM VỤ :

- * **Nhiệm vụ 1 :** Từng sinh viên nghiên cứu các thông tin của hoạt động 3 để biết được các việc phải làm trong khi hướng dẫn trò chơi.
- * **Nhiệm vụ 2 :** Các nhóm thảo luận để tìm hiểu các việc phải làm trong khi hướng dẫn trò chơi.
- * **Nhiệm vụ 3 :** Mỗi nhóm cử thêm đại diện khác tổ chức cho lớp chơi thử một trò chơi bất kì để áp dụng tốt các việc phải làm (đã xem trong phần “Thông tin của hoạt động 3”) trong khi hướng dẫn trò chơi.
- * **Nhiệm vụ 4 :** Các nhóm nhận xét và góp ý (phân tích xem những trò chơi vừa được nhóm bạn mình cho chơi xong có mức độ áp dụng tốt đến đâu ?).
- * **Nhiệm vụ 5 :** Giảng viên nhận xét và giảng giải thêm cho những phần mà các sinh viên còn thiếu sót.

ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG 3 :

Câu 1 : (Đánh dấu vào ô đúng – sai) Nếu không khí của tập thể đang quá ồn, ta phải quát tháo thật lớn cho các em im lặng bớt.

Đúng ☐ Sai ☐

Câu 2 : Có thể giới thiệu trò chơi như thế nào cho hấp dẫn ? Có cần phải tạo ra một bộ mặt nghiêm nghị ?

Câu 3 : Khi gặp những trường hợp cá biệt hay phá phách, Quản trò phải làm gì ?

Câu 4 : Tinh thần phán quyết của Quản trò phải như thế nào ?

Câu 5 : Khi thấy người chơi có dấu hiệu thấm mệt, Quản trò phải làm gì ?

Câu 6 : Có nhất thiết cần chơi thử trước khi chơi thật không ?

Câu 7 : Hãy sắp xếp các nội dung sau theo trình tự các công việc phải làm trong khi tiến hành trò chơi (thể hiện bằng đường nối từ bên số thứ tự qua bên chữ) :

a) Tổ chức chơi thử (nháp).

b) Chia nhóm.

c) Tổ chức chơi.

d) Ổn định tổ chức.

đ) Giới thiệu và trình bày, phân tích trò chơi.

Hoạt động 4 : NGHIÊN CỨU NHỮNG CÔNG VIỆC PHẢI LÀM SAU KHI KẾT THÚC TRÒ CHƠI

THÔNG TIN CHO HOẠT ĐỘNG 4 :

1. Hình phạt : Phải mang tính giáo dục, nhẹ nhàng, thoải mái, dễ thực hiện (Quản trò phải làm mẫu được hình phạt). Tránh những hình phạt thô bạo, kéo dài thời gian,... và tuyệt đối tránh những hình phạt nhằm trả thù cá nhân hoặc nhằm hạ thấp nhân phẩm (như liếm giày, liếm ghế, chui háng, chui gầm ghế...).

2. Hướng dẫn người chơi tự nhận xét, rút kinh nghiệm dựa trên luật chơi.

3. Quản trò nhận xét và đánh giá chung, khen thưởng (phải khách quan, công bằng và chính xác). Chú ý đề cao tinh thần hòa nhã, tự giác để động viên mọi cố gắng của từng bạn, từng nhóm. Tránh đơn thuần đề cao thành tích, dễ gây tâm lý ganh tị, “cay cú”. Đánh giá ưu khuyết điểm của trò chơi (cần thêm hay bớt gì không ? về luật lệ, cách chơi và tính hấp dẫn, sự giáo dục của trò chơi đến đâu ?).

4. Thu dọn sau cuộc chơi : Thu dọn dụng cụ, làm vệ sinh sạch sẽ địa điểm chơi. Nhắc các em làm vệ sinh cá nhân và chỉnh đốn y phục sau khi chơi.

5. Quản trò tự rút kinh nghiệm :

- Ghi vào sổ tay những điểm cần chú ý khi tổ chức các trò chơi vừa thực hiện.
- Sửa chữa và bổ sung những điều chưa hợp lý, hay đã hợp lý của các trò chơi. Hoặc ghi thêm các dạng cải biên, phát triển... có thể có của một số trò đã chơi.

CHÚ Ý :

1. Tránh tổ chức những trò chơi vận động mạnh vào trước hoặc sau giờ ăn.
2. Nên chú ý (dự báo) thời tiết : nắng, lạnh... để chọn những trò chơi phù hợp.
3. Khi điều khiển trò chơi, nên tạo điều kiện :
 - Cho mọi người đều tham dự.
 - Cho mọi người đều tham gia vào việc phát triển hành động chơi, kích thích óc sáng tạo của tất cả.
4. Trong một số trò chơi, ngay từ đầu đã có thể có những em bị loại. Cần tạo điều kiện cho các em đó được tiếp tục chơi. Thí dụ, bằng cách : Cho 2 bên đối nhau, hoặc từ đầu phát cho mỗi em (mỗi nhóm) một số thẻ (có thể mỗi em 2, 3 thẻ) – Mỗi lần bị loại, phải nộp cho đối phương 1 thẻ, hết thẻ sẽ bị loại hẳn.

NHIỆM VỤ :

* **Nhiệm vụ 1 :** Từng sinh viên nghiên cứu các thông tin của hoạt động 3 để biết được các việc phải làm ngay sau khi kết thúc trò chơi.

* **Nhiệm vụ 2 :** Các nhóm thảo luận để tìm hiểu các việc phải làm sau khi kết thúc trò chơi.

* **Nhiệm vụ 3 :** Mỗi nhóm cử thêm đại diện khác báo cáo (một cách đầy đủ) những công việc phải làm sau khi kết thúc trò chơi.

* **Nhiệm vụ 4 :** Giảng viên nhận xét và giảng giải thêm những phần mà các sinh viên còn thiếu sót (nếu có).

ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG 4 :

Câu 1 : Quản trò không chịu làm mẫu hình phạt trong trò chơi có được không ?

Câu 2 : (Đánh dấu vào ô đúng – sai) Sau khi lựa chọn được một số bạn, Quản trò ra những hình phạt thô bạo (như thắt đầu 50 cái) hoặc hạ thấp nhân phẩm (như liếm giày...), đúng hay sai ?

Đúng ☐ Sai ☐

Câu 3 : Khi khen thưởng, Quản trò phải chú ý điều gì và phải tránh điều gì ?

Câu 4 : (Chọn câu trả lời đúng) : Cần nhắc nhở các em làm điều gì sau khi chơi ?

- ☐ Thu dọn dụng cụ.
- ☐ Nhặt rác sạch sẽ.
- ☐ Chỉnh đốn trang phục.
- ☐ Cả 1, 2, 3 đều đúng.

Hoạt động 5 : TÌM HIỂU VỀ NHỮNG YẾU TỐ CẦN THIẾT CẦN CÓ CỦA NGƯỜI QUẢN TRÒ

THÔNG TIN CHO HOẠT ĐỘNG 5 :

Để trở thành một Quản trò giỏi, người phụ trách phải cố gắng rèn luyện để có được các phẩm chất, năng lực sau :

1. Tính cách :

- a) Tâm hồn cởi mở : Để sẵn sàng đóng góp phần mình cho cuộc vui chung, cho bầu không khí thêm đậm đà, gắn bó.
- b) Ý thức sâu sắc : Để biết làm, biết nói sao cho đúng lúc, đúng nơi, đúng đối tượng để từng phút nâng tâm hồn, nâng tính giáo dục cho tập thể và cho cá nhân.
- c) Bản lĩnh vững vàng : Để ứng biến nhanh nhẹn, “thắng không kiêu – bại không nản”, sẵn sàng nhường bước cho người khác mà không mặc cảm.
- d) Tài năng đa dạng : Biết cách ăn nói đồng dục, cư xử hài hoà, có nhiều sở trường (kể cả tài vật như : có thể kể chuyện, đệm đàn, tập hát, tập múa, đóng kịch,...) bởi Quản trò sẽ là người chịu trách nhiệm cuối cùng khi có những sự cố mà không còn ai giải quyết.

Tóm lại : Quản trò là một nhân vật phải có dư trình độ và thiện chí. Có thể làm chủ một tập thể từ 6 → 60 → 600 người trong một thời gian ngắn hay dài mà kết quả chỉ là phần thưởng tinh thần tự người ấy cảm nhận.

2. Năng khiếu : Tuy năng khiếu phần lớn là có sẵn do “trời cho”, nhưng đồng thời cũng phải biết luôn tự học hỏi, luôn tự thực tập và luôn ở trong tư thế sẵn sàng.

a) Giọng nói, khuôn mặt : Giọng nói lớn, đồng dục. Biết cách trình bày trò chơi và hướng dẫn luật chơi ngắn gọn nhưng dễ hiểu. Gây được sự chú ý và hồi hộp, hấp dẫn, cho dù đó là trò chơi đã quen. Khi làm trọng tài cần quyết định ra những khẩu lệnh dứt khoát nhưng vẫn vui vẻ và nghiêm minh. Khuôn mặt tươi tỉnh, cởi mở, nhìn bao quát. Tránh để lộ sự nóng nảy, sốt ruột hoặc nản lòng ra bên ngoài. Tránh nạt nộ ra lệnh gay gắt.

b) Cử chỉ và dáng điệu : Dáng vẻ và hành động luôn dễ thương và gây thiện cảm. Tạo được sự chú ý có duyên mỗi khi xuất hiện đã làm cho tập thể vui nhộn lên, dễ tương tác giao kết mọi người với nhau. Tránh các cử chỉ thừa, vụng về gây mất tự

chủ. Tất cả toát lên sự gần gũi, thân tình. Làm Quản trò hoặc làm trọng tài mà làm cho người chơi có cảm giác dường như ở cùng một phía với mình.

c) Sức khỏe và tháo vát : Thể lực phải dai bền, mau hồi sức để tránh nói đứt quãng, không chơi đủ thời gian quy định. Sự nhanh nhẹn tháo vát và các kĩ năng cũng cần thiết (vẽ, nút dây, chơi bóng, hát, thơ,... để hỗ trợ công việc của Quản trò).

d) Kiến thức và ý niệm : Bước đầu có thể bắt chước hoặc học “lóm” của ai đó, nhưng càng về sau, ta phải càng biết tìm đọc trong sách, nơi bạn bè, nơi các hướng dẫn,... rồi tự hệ thống thành lí luận, kiến thức. Luôn ý thức việc mình làm và giúp mọi người nhận ra một cách khéo léo các giá trị mà trò chơi đem lại. Có thể nói, qua trò chơi, ta có thể giáo dục các em thiếu niên một cách dễ dàng hiệu quả nhất.

e) Vốn trò chơi : Cố gắng đừng để vốn trò chơi bị cạn kiệt. Việc một trò chơi cứ lặp đi lặp lại sẽ gây ra sự nhàm chán. Nếu sưu tầm được nhiều trò chơi mới thì rất tốt, nhưng nếu không được như vậy, ta cũng có thể “cải biên” dựa trên nền một trò chơi cũ cũng sẽ rất thú vị và lôi cuốn. Để được như thế, ta nên biết kết hợp để tạo ra một ngân hàng trò chơi hoặc lập Câu lạc bộ những chuyên viên Quản trò để vốn trò chơi của bản thân càng lúc càng phong phú hơn.

3. Kinh nghiệm : Là điều mà chính bản thân người Quản trò phải tự học lấy, “mất thấy tai nghe”, bản thân phải từng trải qua những thất bại thì mới thấm thía được hết câu

“Thất bại là mẹ thành công”. Kinh nghiệm thì không ai giống ai. Nhờ thế mà mỗi Quản trò sẽ hình thành nơi mình một tính cách, một nét đặc trưng riêng mà không thể nhầm lẫn với một ai khác.

Các kinh nghiệm cá nhân cần được tích lũy ngay từ lúc ta mới tập sự làm Quản trò. Cố gắng đừng bao giờ để dẫm lên những “vết xe đổ” của những người đi trước hoặc của chính mình. Muốn thế, khi vào cuộc phải :

- Tự tin.
- Thắng không kiêu – bại không nản.
- Biết xuất hiện đúng lúc cần thiết.
- Nhiệt tình hết sức mình, vị tha và hướng thượng.
- Người Quản trò giỏi là người không có khái niệm “giấu nghề”.
- Khiêm tốn học hỏi các bậc đàn anh đi trước và sẵn sàng hướng dẫn dìu dắt đàn em những kinh nghiệm của mình theo phương châm “dạy chính là tự học”.

NHIỆM VỤ :

* Nhiệm vụ 1 : Từng sinh viên nghiên cứu các thông tin của hoạt động 5 để biết được những yếu tố cần thiết của người Quản trò.

* Nhiệm vụ 2 : Các nhóm thảo luận để tìm hiểu và tự đánh giá thử cho những người Quản trò của nhóm mình (mới đại diện nhóm để ra cho trò chơi vừa rồi trong những hoạt động trên) xem đã hội đủ những yếu tố cần thiết của người Quản trò hay chưa ?

* Nhiệm vụ 3 : Mỗi nhóm cử thêm đại diện lên báo cáo (một cách đầy đủ) những kết quả tự đánh giá của nhóm mình.

* Nhiệm vụ 4 : Giảng viên nhận xét và đánh giá bổ sung cho những phần mà các sinh viên còn thiếu sót (nếu có).

ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG 5 :

Hãy lập bảng liệt kê trình bày những năng khiếu (vốn riêng) của Quản trò

Giọng nói	Khuôn mặt	Cử chỉ và dáng điệu	Sức khỏe và tháo vát	Kiến thức và ý niệm	Vốn hăng trò chơi

Hoạt động 6 : NGHIÊN CỨU CÁCH THỰC HIỆN SỔ TAY TRÒ CHƠI

THÔNG TIN CHO HOẠT ĐỘNG 6 :

Thực hiện “Sổ tay trò chơi” là một việc làm vô cùng quan trọng, bởi vì nếu lưu trữ theo hệ thống phân loại có khoa học, ta sẽ rất dễ dàng cho việc lựa chọn để sử dụng khi cần. Người Quản trò giỏi phải tổ chức sưu tầm và phân loại trò chơi một cách thường xuyên. Có như vậy, ta mới tích lũy được một số vốn trò chơi phong phú để đáp ứng nhu cầu vui chơi luôn phát triển của đối tượng tham gia chơi. Muôn thế, ta không thể thiếu trong tay một quyển “Sổ tay trò chơi”.

1. Cách lưu trữ trò chơi : Có 2 cách :

- Hoặc dùng một cuốn sổ (có thể tự đóng lấy), trong đó bạn sẽ ghi lại các trò chơi thu thập được theo sự phân loại cụ thể.
- Hoặc dùng các phiếu rời. Mỗi phiếu dùng để ghi 1 trò chơi (theo phân loại). Sau một thời gian, nếu tìm được tiếp những trò chơi cùng loại, hoặc là các biến dạng của trò chơi đã ghi, bạn sẽ ghi tiếp vào cùng 1 phiếu.

Việc sử dụng các phiếu rời (có thể dùng khổ bằng nửa trang giấy tập học sinh) thật ra khoa học hơn là dùng sổ. Với mỗi phiếu, bạn nên đục lỗ ở cạnh gáy để tiện đóng các phiếu cùng loại trò chơi vào với nhau (đóng “cơ động” chứ không đóng “chết”, để khi cần có thể lấy ra bổ sung tiếp, hoặc đính thêm phiếu mới vào).

2. Cách ghi một trò chơi :

Một trò chơi cần được ghi rõ các đề mục :

- ☐ Mục đích giáo dục
- ☐ Địa điểm tổ chức
- ☐ Số lượng người tham dự
- ☐ Vật dụng cần chuẩn bị
- ☐ Diễn biến chơi cụ thể (cách chơi)
- ☐ Luật chơi
- ☐ Các quy định thưởng – phạt.

Với những trò đã chơi và có kinh nghiệm, nên ghi thêm “những điều cần lưu ý” (trong đó có điều chỉnh hay bổ sung những điều kiện chơi cụ thể, hoặc ghi những tình huống có thể xảy ra để phòng ngừa).

3. Cách phân loại trò chơi :

Trò chơi trong sổ tay (hoặc trong các tập phiếu) cần sắp xếp theo hệ thống phân loại cụ thể.

Cho đến nay, nhiều tài liệu trên thế giới vẫn có nhiều quan điểm khác nhau về hệ thống phân loại trò chơi. Thí dụ : Phân loại theo tính chất và không gian, địa điểm tổ chức chơi

(trò chơi động – tĩnh, trong phòng – ngoài sân – dưới nước...) hoặc phân loại theo nội dung giáo dục, theo lứa tuổi (thiếu niên – nhi đồng)...

Do đó, tùy quan điểm của bạn mà chọn một cách phân loại cụ thể, nhưng nói chung là phải phân loại.

Xin gợi ý một hệ thống để bạn tham khảo :

a) Phân loại động – tĩnh :

- Trò chơi động : Nhằm rèn luyện cơ năng (vận dụng nhiều đến cơ bắp) bao gồm : chạy, nhảy, ném, mang vác, chống đỡ, dài hơi, thăng bằng, nhanh nhẹn, khéo léo... (buộc người chơi phải di chuyển nhiều) – chơi với dụng cụ hoặc không có dụng cụ.
- Trò chơi tĩnh : Nhằm rèn luyện trí năng bao gồm : chú ý, tự chủ, quan sát, suy đoán, rèn thị giác, thính giác, xúc giác, khứu giác, trí nhớ, trò chơi học tập (về kiến thức – thẩm mỹ)...

b) Phân loại theo địa điểm : trong phòng (thường sử dụng những trò chơi tĩnh, ít chạy nhảy) – ngoài sân (có thể sử dụng hầu hết các loại trò chơi – nhưng phải chú ý độ phù hợp của sân bãi) – dưới nước...

c) Phân loại theo giới tính : nam (bạo dạn xông xáo) – nữ (có thể bớt tính mạnh bạo hơn so với nam).

d) Phân loại theo lứa tuổi : nhi đồng – thiếu niên – thanh niên – cao niên – lão niên...

e) Ngoài ra, còn có những trò chơi theo những dạng như :

- Trò chơi vui, giải trí
- Trò chơi lớn.

NHIỆM VỤ :

* Nhiệm vụ 1 : Bằng kinh nghiệm cá nhân, hãy liệt kê một số cách thực hiện sổ tay trò chơi.

* Nhiệm vụ 2 : Nghiên cứu các thông tin cho hoạt động 6.

* Nhiệm vụ 3 : Thảo luận nhóm để liệt kê một số cách thực hiện sổ tay trò chơi.

* Nhiệm vụ 4 : Cử đại diện nhóm trình bày trước lớp.

ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG 6 :

Giáo sinh thực hiện bài tập sau :

Câu 1 : Hãy ghi một trò chơi cụ thể theo 7 đề mục ở phần thông tin của hoạt động 6 ?

Câu 2 : Viết một bản mục lục dự kiến cho quyển sổ tay trò chơi mà bạn là tác giả biên soạn.

2. THÔNG TIN PHẢN HỒI CHO CÁC HOẠT ĐỘNG :

Thông tin phản hồi cho hoạt động 1 :

Câu 1 : Khi các em thiếu nhi được tham gia các trò chơi tập thể, một số tính tình của chúng sẽ được bộc lộ ra như sau :

Vui vẻ, cởi mở, thẳng thắn, trung thực, bạo dạn, hòa đồng, tinh thần đồng đội, đoàn kết, kỉ luật...

Câu 2 : Đáp án chính xác nhất là : ☐ Cả 3 yếu tố trên.

Thông tin phản hồi cho hoạt động 2 :

Câu 1 : Đối với một tập thể nhiều hơn 100 em, đòi hỏi nghệ thuật điều khiển của Quản trò rất cao, phải thường sử dụng những trò chơi mới và làm theo động tác của Quản trò.

Câu 2 : Sai ☐

Câu 3 : Sai ☐

Câu 4 : Khi lựa chọn trò chơi, ta không nên sử dụng những trò chơi chỉ dành cho những người chơi có tính chuyên môn cao. Chỉ nên chọn những trò chơi mà mọi người đều tham gia được, cũng không nên sử dụng nhiều những trò chơi độc diễn chỉ dành cho 1 hoặc 2 người.

Câu 5 : Các dụng cụ cần thiết để tiến hành chơi có thể bao gồm : còi, gậy, banh, dây dù... hoặc ta tự chuẩn bị những dụng cụ này, hoặc thông báo để người chơi cùng chuẩn bị.

Thông tin phản hồi cho hoạt động 3 :

Câu 1 : Sai ☐

Câu 2 : Có thể dùng 1 mẫu chuyện lịch sử, thời sự lồng vào để giới thiệu trò chơi cho hấp dẫn (tuy nhiên, đừng lạm dụng để gây nên sự gượng ép không cần thiết). Trình bày ngắn gọn, rõ ràng, mạch lạc, dễ hiểu (có pha thêm tính hài hước, dí dỏm) các yêu cầu : cách chơi (có kèm thực hiện những động tác mẫu – nếu có), luật chơi (cách xác định thắng – thua). Chú ý dùng ngôn ngữ thích hợp sao cho để một người chậm hiểu nhất cũng có thể hiểu được. Không cần phải tạo ra một bộ mặt hình sự, gay gắt.

Câu 3 : Đừng mất kiên nhẫn vì những phá rối, nô đùa của những người đã biết trò chơi. Nếu cần thiết, cứ mạnh dạn dùng số đông tập thể để thu hút một cá tính ngang bướng của một cá nhân nào đó.

Câu 4 : Trong trò chơi, Quản trò phải công bằng xử lý ngay những tình huống phát sinh. Khi bắt lỗi phải khách quan, chính xác, dứt khoát, công bằng. Thường phạt nghiêm minh với tác phong sư phạm (nếu cần sẵn sàng phạt cả tập thể), sao cho mỗi người có lỗi tự thấy ra được khuyết điểm của mình. Đề cao tinh thần tự giác, thẳng thắn trung thực, dành cho người chơi phát huy sáng kiến trong phạm vi luật lệ trò chơi.

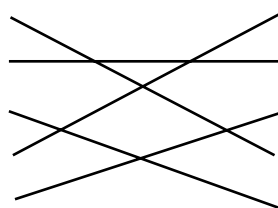
Câu 5 : Quản trò phải biết kết thúc cuộc chơi đúng lúc ngay khi đã xác định thắng thua rõ ràng, hoặc một số người đã có dấu hiệu thấm mệt, hơi chán... nhằm tạo sự

luyện tiếc, để kỳ sau chơi lại vẫn còn thấy thích thú. Tránh để người chơi bị mệt quá, hoặc đã có dấu hiệu nhàm chán.

Câu 6 : Nên cho chơi thử trước khi chơi thật vì để giảm bớt sự giải thích dài dòng lê thê và cũng để kiểm tra sự tiếp thu của người chơi. Phân tích tiếp những trường hợp phạm luật chơi để người chơi nắm rõ hơn.

Câu 7 : Các đường nối được sắp xếp như sau :

- a) Tổ chức chơi thử (nháp). a) 1
b) Chia nhóm. b) 2
c) Tổ chức chơi. c) 3
d) Ổn định tổ chức. d) 4
đ) Giới thiệu và trình bày, phân tích trò chơi. đ) 5



Thông tin phản hồi cho hoạt động 4 :

Câu 1 : Khi triển khai hình phạt, Quản trò nên làm mẫu hoặc nói rõ hơn nếu có yêu cầu từ phía người chơi. Không nên né tránh để tạo sự đồng tình từ phía tập thể.

Câu 2 : Sai ☐

Câu 3 : Khi khen thưởng (phải khách quan, công bằng và chính xác). Chú ý đề cao tinh thần hoà nhã, tự giác để động viên mọi cố gắng của từng bạn, từng nhóm. Tránh đơn thuần đề cao thành tích, dễ gây tâm lý ganh tị “cay cú”. Đánh giá ưu khuyết điểm của trò chơi (cần thêm hay bớt gì không ? về luật lệ, cách chơi và tính hấp dẫn, sự giáo dục của trò chơi đến đâu ?)

Câu 4 : Đáp án chính xác nhất là : ☐ Cả 1, 2, 3 đều đúng.

Thông tin phản hồi cho hoạt động 5 :

Bảng liệt kê những năng khiếu (vốn liếng riêng) của Quản trò

Giọng nói	Khuôn mặt	Cử chỉ và dáng điệu	Sức khỏe và tháo vát	Kiến thức và ý niệm	Vốn liếng trò chơi
Lớn Dũng dạc Ngắn gọn Đứt khoát Vui vẻ Nghiêm minh	Tươi tỉnh Cởi mở	Đễ thương Gây thiện cảm Có duyên	Dai bền Mau hồi sức	Đa dạng Phong phú	Luôn mới mẻ Cải biến tốt Tự rèn và học tập ở nhiều nguồn

Thông tin phản hồi cho hoạt động 6 :

Câu 1 : Giáo sinh ghi một trò chơi cụ thể gồm 7 đề mục ở phần thông tin của hoạt động 6, có thể tham khảo trò chơi gợi ý sau :

ĂN VÓC

- ☐ Mục đích : Giáo dục tính nhanh nhẹn, tài khéo, ý thức trách nhiệm, không phụ lòng tin nhiệm của người khác.
- ☐ Số lượng : Từ 2 – 4 đội. Cử 1 đại diện cho mỗi đội.
- ☐ Địa điểm : Sân khấu hoặc trong phòng học có bục giảng phía trên.
- ☐ Vật dụng : Mỗi đội có : 1 sợi dây dài, 1 đồng xu (hoặc đồng bạc cắc), 1 cái xoong (đã được sử dụng bằng bếp củi với đầy nhọ nồi ở đáy).

□ Diễn tiến :

- Treo xoong lên 1 sợi dây dài.
- Gắn chặt đồng bạc cắc ở đáy xoong.
- Mỗi đại diện đứng ngay cạnh xoong.
- Nghe lệnh, người đó cố dùng miệng lưỡi, răng, mà lấy cho được đồng bạc cắc ấy.
- Ai lấy được trước là thắng. Rất hào hứng cho người xem, vì mặt mũi nhọ nhem của người chơi.

□ Luật chơi :

- Ngoài miệng ra, không được dùng tay hoặc bất cứ trợ cụ nào khác.

□ Hình phạt : Bò lúc lắc, nhúng dấm...

Câu 2 : Giáo sinh tự viết một bản mục lục dự kiến. Có thể tham khảo sự phân loại theo gợi ý sau :

MỤC LỤC

TRÒ CHƠI TRONG PHÒNG CÓ 2 DÂY GHẾ

Truyền mật tin

Đố tên địa danh Việt Nam

Đố nghề

Đố phim

TRÒ CHƠI TRONG PHÒNG CÓ 1 DÂY GHẾ

Quan sát

Độc tư tưởng

Này bạn vui

TRÒ CHƠI TRONG PHÒNG KHÔNG CÓ BÀN GHẾ

Kể chuyện tiếp sức

Nhạc trưởng

Thư kỉ niệm

TRÒ CHƠI TRÊN SÂN KHẤU

Hoạ sĩ mù

Thi ăn kẹo

Thi ăn ổi

KẾT LUẬN

Đối với người giáo viên tiểu học, việc nắm bắt những kỹ năng tổ chức thiếu nhi để hướng dẫn các em phát triển toàn diện là một việc vô cùng quan trọng và cần thiết. Trong đó, việc cùng chơi với các em là một vấn đề ưu tiên hàng đầu tạo sự gần gũi với các em.

Chủ đề 2

KĨ NĂNG TỔ CHỨC TRẠI THIẾU NHI

I. MỤC TIÊU CỦA CHỦ ĐỀ :

Kiến thức :

Hiểu được những nội dung cơ bản để tổ chức một hoạt động trại dành cho thiếu nhi.

Kĩ năng :

Biết soạn kế hoạch trại dành cho thiếu nhi và sẵn sàng tham gia tổ chức trại (trong đợt thực tập tại các trường phổ thông).

Thái độ :

Quan tâm, nhiệt tình, tôn trọng phát huy vai trò tự quản trong các hoạt động trại của các em thiếu nhi.

II. THỜI GIAN THỰC HIỆN CHỦ ĐỀ : 2 tiết

III. GIỚI THIỆU CHỦ ĐỀ :

Hoạt động trại là một hoạt động giáo dục tổng hợp, toàn diện được tổ chức ngoài trời, được kết hợp đầy đủ các yếu tố như : đời sống trại, tổ chức trại, hoạt động trại, tư thế trại sinh và những công tác thi đua tại trại.

Ý nghĩa lớn nhất của trại là giúp cho các em trại sinh giao lưu, trao đổi, học tập, hiểu biết nhau nhiều hơn, làm cho các em gắn bó tình thân và nếu tổ chức tốt sẽ có tác dụng giáo dục rất lớn.

Với điều kiện thiên nhiên, trại được tiến hành với những nét đặc thù. Nếu biết khai thác một cách hợp lí, có những dự tính chu đáo và cẩn thận, sẽ góp phần tạo nên tình đoàn kết gắn bó, xây dựng tập thể kỉ luật, các trại sinh sẽ có dịp rèn luyện và phát hiện thêm những khả năng mới.

Để hoạt động trại được tiến hành một cách tốt đẹp, tạo được những ấn tượng cho trại sinh, chúng ta sẽ nghiên cứu và tìm hiểu các bước :

- Tiến trình chuẩn bị.
- Điều hành tại trại.
- Công việc phải làm sau khi kết thúc một buổi cắm trại.

IV. TÀI LIỆU VÀ THIẾT BỊ ĐỂ THỰC HIỆN CHỦ ĐỀ :

1. Tài liệu tham khảo :

- Quang An, *Cắm trại*, NXB Kim Đồng, 1978.
- *Chương trình rèn luyện Đoàn viên* – Thành đoàn TP. Hồ Chí Minh.
- *Người phụ trách thiếu nhi cần biết* – Hội đồng Đội Trung ương – NXB Thanh niên, Hà Nội, 1999.
- *Hướng dẫn thực hiện Chương trình rèn luyện đội viên* – Hội đồng Đội Trung ương, NXB Thanh niên, Hà Nội, 1993.

2. Trang thiết bị, đồ dùng dạy học :

Âm thanh : loa, micro...

Bảng viết (bảng từ hoặc bảng formica).

V. NỘI DUNG :

1. CÁC HOẠT ĐỘNG :

Hoạt động 1 : TÌM HIỂU VỀ NHỮNG CÔNG VIỆC PHẢI LÀM ĐỂ CHUẨN BỊ CHO MỘT BUỔI ĐI TRẠI

THÔNG TIN CHO HOẠT ĐỘNG 1 :

Để chuẩn bị cho một cuộc trại, chúng ta lần lượt tiến hành các bước sau :

A. Bước một :

1. Xác định mục tiêu của trại :

Điều này rất quan trọng, vì nó chi phối toàn bộ việc xây dựng nội dung và thiết kế chương trình trại.

Thông thường cắm trại chủ yếu là tổ chức cuộc sống ngoài trời, thoát khỏi những tập quán thói quen sinh hoạt hằng ngày tại nhà. Cho nên sống ở trại là sống ở môi trường mà tính tự lực cánh sinh dễ dàng phát triển nhất – Sống ở trại là sống cộng đồng, sống tập thể, các em được gần gũi với nhau thông qua các trò chơi, đến nếp ăn, chốn ở... vì vậy dễ dàng hiểu nhau hơn.

Thực tế cho thấy, không phải lúc nào các em cũng thường xuyên được đi trại. Đi trại thường được kết hợp trong một dịp lễ nào đó. Lễ hội gắn với lịch sử, với những ngày trọng đại và chính vì thế, giúp cho các em trại sinh hiểu về ngày lễ ấy, hiểu về truyền thống, về lịch sử. Cũng có nhiều đơn vị xem trại như là một dịp để thử thách, sát hạch, kiểm tra những trại sinh của mình đã đạt được những trình độ gì, khả năng gì qua một đợt huấn luyện, một cuộc tập huấn v.v.

Tuy nhiên, là người tổ chức, ta phải xác định mục tiêu nào là chính yếu để lựa chọn nội dung và loại hình hoạt động cho thật thích hợp và đưa vào trong chương trình nhiều thể loại nhằm đạt mục tiêu chính đề ra. Từ mục tiêu đó mà ta suy nghĩ tiếp đến chủ đề và tên trại, vì thường thì ít khi các em nhớ đến mục tiêu. Các trại sinh thường chỉ nhớ tên trại, và những nội dung trại, do vậy việc đặt tên cho phù hợp với chủ đề mà mục tiêu đề ra là một việc làm có ý nghĩa thực tiễn lớn :

- Nếu trại mang ý nghĩa truyền thống nên lấy chính tên của ngày đó : Trại 26/3, Trại 8/3, Trại 2/9... hoặc tên trại : Trại Tiến bước, Trại Về nguồn, Trại Truyền thống, Trại Nam Kỳ khởi nghĩa...
 - Nếu trại mang ý nghĩa giao lưu, gặp gỡ, công tác xã hội, nên đặt tên : Trại Nối vòng tay lớn, Trại Giao lưu, Trại Kết thân, Trại Nhân ái...
 - Nếu trại mang tính thử thách, học tập, thi thố tài năng nên chọn tên : Trại Rèn luyện, Trại Vững tiến, Trại Vươn lên...
 - Nhiều khi nên chọn một địa danh, hay chọn tên một nhân vật lịch sử nào đó, thí dụ như Trại Đồ Sơn, Trại Suối Tiên, Trại Nguyễn Tất Thành...
- Mục tiêu của trại là sự định hướng của người tổ chức. Nếu thiếu sự định hướng đúng đắn và thiếu suy nghĩ một cách sâu sắc về mục tiêu đề ra, chương trình trại không thể hoàn hảo được.

2. Đối tượng tham dự : Cần nghiên cứu kỹ về yếu tố cần có của các em trại sinh :

- Mức độ hiểu biết của các em như thế nào ? (lớp 3, 4, 5)
- Các em có thường xuyên được đi trại hay không ?
- Các em thuộc giới tính nào ? (Nam / nữ ?)
- Các em thích cái gì ?
- Nếu ở trong tổ chức, nên xem các em cần gì qua kì trại này ?

Thiết kế một cuộc trại “vừa sức” có ý nghĩa rất lớn. Tuy nhiên, theo kinh nghiệm của nhiều người, cần thiết kế “khó hơn một chút” vì cuộc chơi càng nhiều trắc trở, càng nhiều yếu tố bất ngờ, cuộc chơi càng thú vị, hấp dẫn. Bản tính của con người (mà nhất là các em thiếu nhi) là muốn vươn lên ! Có những mục tiêu do mình đề ra nhằm rèn tổ chức, rèn trại sinh thì phải thường xuyên động viên, dùng lời lẽ thuyết phục, gợi lên lòng tự trọng, ý nghĩa cao đẹp của nội dung ấy, trại sinh sẽ dễ dàng vượt qua được thử thách, đạt mục tiêu đề ra. Không cần thiết phải nóng vội, quát mắng hoặc kỉ luật “thép”. Bởi lẽ các em không chỉ đi trại có một lần, và không phải tâm tính các em sẽ được thay đổi một cách dễ dàng và nhanh chóng chỉ qua một hoạt động.

Có những trại sinh sau khi dự trại, nhận thấy trại này quá ít hoạt động và nhàm chán. Bạn nên cố gắng chú ý nghe lời góp ý của các em, và không nên nản lòng, mà hãy nhìn vào tâm trạng chung của số đông trại sinh như thế nào sau khi dự trại.

3. Vấn đề ăn – nghỉ :

Đi trại, có thú vui là tự nấu ăn (đừng nghĩ rằng các em học sinh tiểu học không biết gì về nấu nướng, đôi khi nếu chúng ta dám giao cho chúng làm bếp, chúng sẽ thể hiện khả năng rất tuyệt vời). Cho dù chất lượng cơm thế nào (sống hoặc khô) cũng phải tìm cách sao cho có thể ăn được. Có những hình ảnh cả nhóm quây quần bên bếp lửa, người che áo mưa, người tát nước, người quạt cho lửa bốc cao, nước mắt chảy ràn rụa nhưng vẫn nở nụ cười.

Nếu tự nấu ăn thì chương trình trại phải dành thời gian cho công việc thú vị này. Có nhiều em mãi lo thiết kế cuộc chơi, mà quên đi phần này, do vậy chương trình thường hay bị trễ giờ ở buổi trưa hoặc buổi chiều tối. Nếu tự nấu ăn, hãy dừng cuộc chơi lại lúc 10g00 hoặc 10g30 cho buổi sáng và buổi chiều là 16g00. Thời gian còn lại hãy tổ chức thi nấu ăn.

Tuy nhiên, tùy vào tình hình, đi trại không có nghĩa là bắt buộc phải tự nấu ăn, vì có thể có những chương trình mà chúng ta cần phải kéo dài, do vậy việc đặt người khác nấu cơm hộp, hoặc tổ chức xen kẽ lúc thì tự nấu, lúc thì nhờ người khác nấu, hoặc trại sinh phải ăn tự túc nếu như chương trình có đi tham quan mà không kịp về trại. Khi đi trại, nên chuẩn bị lều để ngủ, đó là công việc không kém phần quan trọng. Với kì trại chỉ ở một đêm, ta có thể cho các em trại sinh ca hát đến khuya, nhưng không nên quá muộn.

Lều phải như thế nào để tránh được sương, gió, thời tiết lạnh,... và cũng phải chống được các côn trùng như muỗi, bò cạp, rắn... Lều được bố trí như thế nào để có thể nhìn vào là thấy trật tự, ngăn nắp, vệ sinh. (xem thêm thông tin bên chủ đề “Kĩ năng dựng lều trại”)

Có nhiều đợt hội trại, phần do trại sinh đông, phần do địa điểm hạn hẹp, nên họ cắm lều rất sát nhau. Cửa sau lều này dựng phải mặt tiền lều kia, nhìn giống như “trại tị nạn”. Điều đó có thể thông cảm. Nhưng có trại mặc dù đất trại rất rộng, nhưng các trại sinh lại muốn cắm lều gần nhau cho “ấm cúng”, dễ quản lí.

Thực tế nếu đất rộng, mỗi trại có thêm đất để thực hiện trang trí thủ công trại, để có chỗ sinh hoạt thì rất tốt. Nhìn vào cách cắm trại người ta biết được trình độ của người tổ chức trại. Tâm lí “ở tạm” qua đêm của trại sinh và đôi khi của Ban tổ chức trại là điều cần khắc phục.

Chính việc chăm sóc chỗ ở tạo ra một định hướng giáo dục tốt cho trại sinh : sự chu đáo, chăm lo sức khỏe, sự an toàn của trại sinh.

Đối với hội trại có thời gian từ hai đêm trở lên, Ban tổ chức nên quy định trại sinh ngủ trưa và ngủ sớm (trước 22g30). (Cũng hiếm có khi nào các em học sinh tiểu học được tổ chức tham gia một kì trại 2 đêm, nhưng nếu có thì cũng tốt).

4. Nội dung và loại hình hoạt động trại :

Khi xác định mục tiêu chính của trại, ta phải xây dựng nội dung và cách thức thể hiện như thế nào để đạt được hiệu quả. Hoạt động trại phải thật đa dạng và phong phú. Bất kì hoạt động nào ở trại cũng đều có thể đưa vào hệ thống thi đua, nhằm tạo sự phấn khởi, kích thích trại sinh tham gia. Từ chủ đề hội trại, ta có thể đặt tên khác cho phù hợp với các cuộc chơi sau :

*** Thi đua thực hành kĩ thuật trại :**

Thi cắm lều nhanh, thi thực hiện trang trí thủ công trại (các đồ dùng để tạo tiện nghi tại trại) : cổng trại, biểu tượng của đội, lều tiếp khách, khu sinh hoạt, khu vực bếp, bàn ăn, kệ đựng chén, hồ nước... (xin xem thêm thông tin bên chủ đề “Kĩ năng thực hiện nút dây và trang trí thủ công trại”)

Riêng các khu vực Ban Quản trại và cổng trại thì các đơn vị cử người cùng tham gia thực hiện hoặc Ban Quản trại sẽ giao mỗi đơn vị một công việc (cổng trại, lều y tế, hồ xí, nhà tắm...).

*** Trò chơi vận động :**

– Tổ chức thi đua các trò chơi vận động mang tính tập thể để quy tụ nhiều trại sinh và nhiều đơn vị.

– Thi nấu ăn ngon, nấu cơm hành quân, nấu cơm chiến đấu.

*** Thi văn hóa văn nghệ :**

– Thi sáng tác thơ, văn, làm báo tường, hội diễn văn nghệ.

– Thi hái hoa dân chủ, kể chuyện, thi thuyết trình, hùng biện...

*** Trò chơi lớn :**

Các kĩ năng truyền tin như : Morse, Sémaphore, dấu đường, mật thư, nút dây, sơ cấp cứu, thám du... để hoạt động của trại đạt hiệu quả cao. Tuy nhiên, cần lưu ý mỗi trò chơi lớn cần có chủ đề và phù hợp với chủ đề của trại.

*** Lửa trại :**

Lửa trại phải có nội dung phù hợp với chủ đề đã đề ra.

*** Khảo sát, tìm hiểu địa phương :**

– Nếu ban tổ chức trại ở một vùng đất xa, bạn nên sắp xếp dành một khoảng thời gian trong chương trình trại cho hoạt động khảo sát, tìm hiểu địa phương. Hoạt động

này có thể được tổ chức dưới dạng : mời người địa phương nói chuyện, đi tham quan hoặc khuyến khích trại viên tìm hiểu thêm qua sách báo.

– Dạng hoạt động sưu tập mẫu thực vật, khoáng vật, côn trùng... là dạng hoạt động rất lí thú. Vì nó khuyến khích các trại sinh tự mình quan sát, tìm hiểu và sưu tập những đặc điểm thiên nhiên quanh khu vực trại, tự mình thực hiện một bộ sưu tập thực vật, khoáng vật, côn trùng ở nhiều vùng đất khác nhau qua các kì trại.

5. Địa điểm cắm trại :

- Địa điểm càng mới càng thu hút các trại sinh.
- Địa điểm có nhiều cảnh đẹp, khu di tích truyền thống – văn hóa, gần chợ – gần nguồn nước, nguồn củi, có bóng mát, đất bằng phẳng, dễ thoát nước.

Những điều cần tránh khi chọn đất cắm trại :

- Đất trũng (dạng lòng chảo), đất thịt (lâu rút nước) hoặc đất sét.
- Dưới tàn các loại cây gỗ giòn dễ gãy nhánh hoặc ven những bụi rậm (để phòng tránh rắn, muỗi).

– Nếu địa điểm quen thuộc, hãy khai thác chiều sâu của địa điểm ấy : khảo sát, tổ chức giao lưu với thanh niên địa phương, làm công tác xã hội...

6. Kinh phí và phương tiện di chuyển :

– Chi phí chung bao gồm : tiền ăn, tiền đất trại, tiền dụng cụ (củi lửa trại, dầu lửa, trò chơi vận động...), tiền xe chuyên chở, tiền thưởng tổng kết trại...

Đi trại là một thú vui, một môi trường tốt để tự rèn luyện, sự hợp lực kinh phí sẽ làm cho trại có ý nghĩa hơn. Cũng nên tính toán nên đi trại bằng phương tiện nào có chi phí thấp nhất, nhằm giúp hạn chế những khoản chi phí không cần thiết.

7. Nhân sự tham gia Ban Quản trại :

Đối với một lớp học tiểu học, ta nên mời gọi các thành phần tích cực tham gia Ban Quản trại cùng với chúng ta như : các giáo viên bộ môn, chi hội trưởng phụ huynh của lớp, các em đoàn viên ở chi đoàn khu phố, các cựu học sinh của trường...

Ban Quản trại thông thường gồm có :

Trại trưởng (thường là GVCN lớp) : Là người chịu trách nhiệm vạch ra kế hoạch tổng thể, lên chương trình chi tiết và lãnh đạo tổ chức thực hiện chung kế hoạch trại.

Trại phó tổ chức (giáo viên bộ môn thể dục chẳng hạn) : Là người có uy tín thứ hai sau Trại trưởng, chịu trách nhiệm chuẩn bị phương tiện, điều kiện để tổ chức hoạt động ở trại.

Trại phó thi đua (có thể nhờ một cựu học sinh của trường) : Chịu trách nhiệm soạn nội quy trại và giám sát việc thực hiện nội quy, theo dõi việc thực hiện giờ giấc tại trại, kiểm tra đánh giá tổng kết thi đua toàn thể các hoạt động diễn ra tại trại.

Trại phó hoạt động (có thể nhờ các em đoàn viên ở chi đoàn khu phố) : Xây dựng chi tiết các nội dung hoạt động, phân công các ủy viên chuẩn bị, cùng phối hợp thực hiện các chương trình chung của trại.

Trại phó hậu cần (có thể vận động nhờ chi hội trưởng phụ huynh của lớp hỗ trợ giúp) : Là người nắm toàn bộ kinh phí của trại để lo tất cả các vấn đề như : phương tiện di chuyển, ăn, ở, y tế, củi lửa trại, quay phim chụp ảnh kỉ niệm v.v...

Các ủy viên :

–Các ủy viên phụ trách lửa trại, trò chơi lớn v.v...

* Công tác tiền trạm :

Lên chi tiết công việc của từng người, theo dõi tiến độ thực hiện ra sao và dự tính cả lịch làm việc định kì cho đến ngày rời trại. Sau những dự tính sơ bộ đó, ta hãy cùng với Ban Quản trại đi tiền trạm. Nội dung đi tiền trạm là xem những dự tính trong kế hoạch có phù hợp với vùng đất mà mình dự tính đến hay không.

–Lựa chọn địa điểm dựng trại sao cho thích hợp với tính chất kì trại : có nơi cắm lều BCH và lều các đội, nơi tổ chức lửa trại, các vị trí đặt trạm của trò chơi lớn, nguồn nước, củi v.v...

–Thủ tục xin phép chính quyền địa phương nơi đến cắm trại và tùy từng hoàn cảnh mà đặt trước các yêu cầu cần được giúp đỡ hoặc ủng hộ. Tổ chức những hoạt động giao lưu, tiếp xúc giữa trại viên với địa phương.

Công việc khảo sát thực tế quyết định cơ bản những nội dung mà mình dự kiến ban đầu (đời sống tại trại, hoạt động tại trại), do đó phải được thực hiện nghiêm túc trước khi cuộc chơi trại diễn ra...

B. Bước hai : Soạn kế hoạch tổng quát và chương trình chi tiết.

1. Kế hoạch trại :

– Mục đích tổ chức trại : Cần được xác định rõ để xây dựng nội dung hoạt động, đặt tên trại và nhất là sau kì trại sẽ là cơ sở để đánh giá, rút kinh nghiệm và khen thưởng.

– Địa điểm, thời gian tổ chức.

– Nội quy trại : Bao gồm bao nhiêu điều ? (Cố gắng ngắn gọn nhưng vẫn đầy đủ và dễ nhớ)

– Các hiệu lệnh tập hợp thống nhất : họp toàn trại, họp Ban Quản trại, họp đội trưởng, nhận tin. (Nên đơn giản và theo quy định chung cho tất cả các kì trại sau).

– Phương tiện di chuyển, vật liệu dành cho hoạt động trại : Cá nhân và các đơn vị cần chuẩn bị như thế nào để hoạt động.

– Vật dụng cá nhân và tập thể cần mang theo.

– Phiên chế tổ chức : Thành bao nhiêu đơn vị (tổ, hoặc phân đội, hoặc nhóm...) ? Tên gọi hay dấu hiệu phân biệt ?

– Kinh phí tổ chức :

+ Nguồn kinh phí được cơ quan chủ quản duyệt cấp.

+ Nguồn được các nhà tài trợ ủng hộ (do đi vận động).

+ Khoản đóng góp của các trại sinh.

– Thi đua tại trại : Các hoạt động thi đua, thang điểm và cách chấm điểm thi đua.

– Thời hạn quy định cho từng khâu chuẩn bị và phối hợp.

2. Xây dựng chương trình trại

Chương trình trại phải là một tổng thể các hoạt động được nối tiếp nhau một cách khoa học. Nó thu hút nỗ lực của từng trại sinh và không ngừng tạo nên niềm hứng thú.

Khi xây dựng chương trình trại, ta cần đặt ra và giải đáp những vấn đề sau :

– Chủ đề trại để định hình các loại hình sinh hoạt thích hợp.

- Khối lượng công việc trong trại ứng với thời gian cụ thể.
- Nội dung và loại hình : cái nào là chính, cái nào là phụ.
- Loại hình và nội dung nào phù hợp với buổi sáng, chiều, tối.
- Tính toán các công việc nấu ăn, tắm giặt cùng với thời gian thực hiện.
- Tùy theo trình độ trại sinh mà có thể thiết kế dạng *chương trình hoàn toàn bí mật*, có những nội dung không báo trước chỉ yêu cầu trại sinh phải luôn có tư thế sẵn sàng.

Nếu đi trại vào mùa mưa (thường thì các buổi trại được tổ chức vào các kì nghỉ hè, mà hè thì lại hay có mưa), cho nên người tổ chức cần chuẩn bị một *chương trình dự phòng* kèm theo (còn gọi là phương án 2) để có thể chủ động đổi phương án hoạt động khi chương trình đã định (phương án 1) không thể thực hiện được.

C. Bước ba : Thảo luận và triển khai thực hiện

Hoàn tất phần dự thảo, Ban Quản trại mời trại sinh tham gia góp ý cho chương trình. Đây cũng là bước triển khai thực hiện.

Yêu cầu của bước này là :

- Giúp mọi thành viên và đơn vị biết mình sẽ làm gì, cùng với các yêu cầu của trại.
- Thu hút toàn thể trại viên phấn khởi hướng vào công tác chuẩn bị và ước muốn được dự trại với tất cả khả năng.

Trong suốt quá trình này cần thường xuyên kiểm tra công tác chuẩn bị của cá nhân và tập thể. Cần kiểm tra lần cuối trước khi lên đường.

Tóm tắt khâu chuẩn bị :

1. Phác thảo những dự tính về yêu cầu mục đích, chủ đề trại, những nội dung cần thực hiện, xác định đối tượng tham gia, thời gian, địa điểm, tài chính, những điều kiện khác, có thể thăm dò ý kiến của nhiều người, trong đó có cả đối tượng dự kiến tham dự trại.
2. Đi khảo sát đất trại xem những dự tính của mình có phù hợp với đất trại không ? Xác định các vị trí cắm lều, khu trò chơi lớn, khu đốt lửa trại, nguồn nước, các vị trí cần tham quan (nếu có), xin phép địa phương. Nhờ địa phương giúp đỡ nếu thấy cần thiết.
3. Thành lập Ban tổ chức hoặc BCH trại, mời gọi những người giỏi chuyên môn tham gia cùng thiết kế chương trình trại, phân công chi tiết trách nhiệm của mỗi người. Đặt lịch làm việc thường xuyên để theo dõi tiến độ thực hiện.
4. Xây dựng hoàn chỉnh kế hoạch và xin ý kiến cấp trên, trao đổi với các đối tượng tham gia để hiệu chỉnh lần cuối cùng trước khi triển khai.
5. Triển khai cho trại sinh, chuẩn bị tâm thế cho trại sinh. Một cuộc trại thành công có yếu tố rất lớn ở thái độ, tinh thần của trại sinh. Trại sinh không nắm được yêu cầu trại, nội dung trại, sẽ không thực hiện tốt kế hoạch trại đã đề ra. Phát động thi đua giữa các đội chuẩn bị cho kì trại. Phân công BCH theo dõi kiểm tra và kiểm tra lần cuối trước giờ lên đường.

NHIỆM VỤ :

- * Nhiệm vụ 1 : Nghiên cứu các thông tin cho hoạt động 1.
- * Nhiệm vụ 2 : Liệt kê những công việc chính phải làm để tìm hiểu về những công việc phải làm để chuẩn bị cho một buổi đi trại.

* Nhiệm vụ 3 : Thảo luận nhóm về những công việc phải làm để chuẩn bị cho một buổi □ đi trại.

* Nhiệm vụ 4 : Cử đại diện trình bày trước lớp.

ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG 1 :

Bài tập về nhà : Hãy soạn một kế hoạch trại và một chương trình chi tiết phục vụ cho kế hoạch đó ?

Hoạt động 2 : TÌM HIỂU VỀ NHỮNG CÔNG VIỆC ĐIỀU HÀNH TẠI ĐẤT TRẠI, NHỮNG CÔNG TÁC PHẢI LÀM ĐỂ KẾT THÚC TRẠI VÀ NHỮNG CÔNG VIỆC SAU KHI RỜI TRẠI

THÔNG TIN CHO HOẠT ĐỘNG 2 :

NHỮNG CÔNG VIỆC ĐIỀU HÀNH TẠI ĐẤT TRẠI :

1. Đến đất trại :

Trại sinh chuyên vật dụng, tập hợp chờ lệnh BCH trại, không đi lang thang, tản mát. Cùng lúc đó Ban tổ chức phân bổ đất cắm trại cho các đội, để có thể thực hiện các công việc ban đầu như : dựng lều, vệ sinh khu vực cắm trại, làm bếp, đào hố nước, hố rác... một cách nhanh chóng. Đội trưởng cần biết phân công tổ chức toàn đội đi vào công việc.

2. Dựng lều, xây dựng khu trại :

– Nếu đơn vị biết trước địa điểm (do trại trưởng thông báo, hoặc đã biết) thì cần hình dung vị trí cách sắp xếp sao cho đẹp và thuận tiện, kể cả ý định kết hợp lợi thế thiên nhiên cho phép trong khu vực dựng trại.

Ban tổ chức cần quy định :

- Hướng lều – hướng về khu trung tâm (cột cờ) hoặc theo hướng gió.
- Khu vực nấu ăn chung cho toàn trại hoặc riêng tại các đơn vị (tuỳ theo số lượng và quy mô của trại).

3. Thực hiện đúng chương trình :

Đây là yêu cầu đòi hỏi cách định lượng thời gian dành cho từng nội dung, phải được tính toán xem nhiều cơ sở như đặc điểm của loại hình hoạt động, số lượng trại sinh tham gia, những yếu tố có thể khiến cuộc chơi kéo dài vào những hoạt động kế tiếp.

– Nếu có một hoạt động nào đó kéo dài đến độ trễ hơn thời gian dự kiến, một là thu gọn chương trình ấy, hai là cắt bớt chương trình sau để tránh hiện tượng kéo giãn thời gian.

– Trong trường hợp cần thay đổi nội dung thì nên lấy phương án dự phòng ra thay thế. Mọi sự thay đổi cần được thống nhất bàn bạc giữa Ban Quản trại với phụ trách các đơn vị. Trại trưởng là người quyết định cuối cùng.

4. Thực hiện nội quy trại :

Nội quy trại cần được hiểu là những quy định mang tính giáo dục giúp tất cả các trại sinh rèn luyện tinh thần kỉ luật và nghệ thuật sống hòa đồng với tập thể. Cho nên không nên phổ biến hoặc áp dụng cho có lệ. Cần chú ý các điểm sau :

- Luôn ghi nhớ “giờ nào việc nấy” và hành động, hợp tác theo đúng tinh thần trại.

- Hình thành thang điểm thi đua toàn trại. Đây là sự kiểm tra vừa để động viên trại sinh tham gia các hoạt động, vừa là phương thức đánh giá chất lượng tham gia, óc sáng tạo và bản lĩnh hoạt động của các tập thể. Do vậy thang điểm phải khoa học ; chấm điểm phải chính xác, công minh. Thang điểm có ba mục riêng : kỉ luật, vệ sinh, tham gia hoạt động.
- Chú ý thêm các yếu tố điểm đồng phục, giờ giấc, thái độ cư xử, giữ gìn vệ sinh, trật tự v.v...

CÔNG TÁC PHẢI LÀM ĐỂ KẾT THÚC TRẠI VÀ NHỮNG CÔNG VIỆC SAU KHI RỜI TRẠI VỀ NHÀ :

1. Những công tác phải làm để kết thúc trại nên thực hiện theo thứ tự như sau :

- a. Vệ sinh khu vực trại : lấp rãnh thoát nước, hố rác, hố vệ sinh, khu vực nấu ăn với phương châm : **“Đẹp hơn khi ta đến”**.
- b. Thu dọn đồ dùng cá nhân, kiểm tra vật dụng tập thể.
- c. Tiến hành lễ bế mạc trại, tổng kết các hoạt động, trình bày nhận xét thi đua, khắc lại những dấu ấn và cùng hẹn gặp nhau trong những lần trại tiếp đó. Nếu trại có quy mô lớn, ta nên mời chính quyền địa phương đến để cảm ơn và trao quà lưu niệm.
- d. Các đơn vị nhỏ lẻ. BCH kiểm tra vệ sinh lần cuối và sắp xếp đồ dùng tập thể chuyển lên xe.
- e. Trước khi ra về nhắc lại kỉ luật trên đường đi và tác phong. Động viên khí thế trên đường về.

2. Những công việc sau khi rời trại về nhà :

- a. Kiểm tra lại vật dụng tập thể và cất xếp gọn gàng, chùi rửa sạch sẽ.
- b. Ban tổ chức hội ý kinh nghiệm và mời trại sinh tham gia góp ý để lần sau tổ chức tốt hơn.
- c. Trình bày nhận định tổng quát của Ban tổ chức. Khen ngợi các cá nhân, đơn vị đã tham gia hoạt động tốt và định hướng những khả năng tổ chức trong tương lai.

NHIỆM VỤ :

* Nhiệm vụ 1 : Nghiên cứu và thảo luận nhóm về các thông tin cho hoạt động 2.

* Nhiệm vụ 2 : Cử đại diện nhóm lên trình bày trước lớp hoặc trình bày tại chỗ.

ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG 2 :

Câu 1 (Chọn câu trả lời đúng) : Khi đến đất trại, công việc của từng trại sinh là :

- ☐ Chuyển vật dụng, tập hợp chờ lệnh BCH.
- ☐ Đi lang thang.
- ☐ Đi tản mạn để ngắm cảnh.
- ☐ Ngồi chơi, nhìn người khác làm việc.

Câu 2 (Chọn câu trả lời đúng) : Nếu có một chương trình nào đó bị trễ thời gian thì Ban tổ chức trại phải làm thế nào ?

☐ Thu gọn chương trình đó lại.

☐ Cắt bớt chương trình sau.

☐ Cả ☐ và ☐ đều đúng.

☐ Cả ☐ và ☐ đều sai.

Câu 3 : (Đánh dấu vào ô : cần – không cần) Trong kế hoạch hoàn chỉnh có cần phương án dự phòng không ?

Cần ☐ Không cần ☐

Câu 4 : (Điền vào chỗ trống) Phải vệ sinh khu vực trại theo phương châm

.....

Câu 5 : (Điền vào chỗ trống) Trước khi ra về cần phải nhắc lại

.....

2. THÔNG TIN PHẢN HỒI CHO CÁC HOẠT ĐỘNG :

Thông tin phản hồi cho hoạt động 1 :

Đề cương một kế hoạch trại mẫu như sau :

– Tên trại : TRẠI VƯỜN LÊN

– Mục đích của trại : Nhằm tạo sự đoàn kết, học tập một số kiến thức và kinh nghiệm mới, phát huy tính tích cực chủ động trong học tập.

– Đối tượng : Tất cả học sinh khối lớp 5

– Thời gian : Từ 6g00 sáng 30 – 4 – 2005 – đến 16g30 chiều 01 – 5 – 2005

– Địa điểm : Khu du lịch núi Bửu Long – TP. Biên Hoà.

Những quy định chung của trại :

– Khẩu hiệu trại : Trại sinh Nguyễn Văn Trỗi – Vườn lên !

– Bài ca trại : Lên đàng (của Lưu Hữu Phước).

– Hiệu lệnh bằng còi ở trại : ...

– Nội quy trại : ...

– Vật dụng của cá nhân : ...

– Vật dụng của nhóm : ...

– Cách thức đăng kí : Đăng kí cho ai ?

– Nội dung cần chuẩn bị của cá nhân và của nhóm :

– Kinh phí : Ghi kinh phí từng hoạt động, kinh phí tổng thể và kinh phí từng cá nhân phải tham gia.

– Chương trình chi tiết của trại : (nếu Ban tổ chức muốn bí mật về chương trình thì không cần phải ghi ra, nhưng phải thay vào đề mục này bằng đề mục *Giờ tập trung* để trại sinh nắm rõ giờ giấc lên đường).

– Tiến độ thực hiện : Ghi rõ từng ngày thực hiện các công việc : từ lúc lên kế hoạch cho đến ngày đi trại.

Đối với Ban tổ chức cần có một kế hoạch chi tiết, có phân công nhân sự – thời gian thực hiện (Nếu chuẩn bị cả kịch bản khai mạc trại, trò chơi lớn, lửa trại, bế mạc thì càng tốt).

Thông tin phản hồi cho hoạt động 2 :

Câu 1 : Đáp án chính xác nhất là : ☐ Chuyển vật dụng, tập hợp chờ lệnh BCH.

Câu 2 : Đáp án chính xác nhất là : ☐ Cả ☐ và ☐ đều đúng.

Câu 3 : Cần ☐

Câu 4 : Phải vệ sinh khu vực trại theo phương châm *Đẹp hơn khi ta đến*.

Câu 5 : Trước khi ra về cần phải nhắc lại *kỉ luật trên đường đi và tác phong. Động viên khí thế trên đường về*.

TÓM TẮT CHUNG

1. Kế hoạch tổ chức được chuẩn bị chặt chẽ – chương trình trại phải có chủ đề. Nội dung phải có trọng tâm gắn bó với chủ đề và mục đích trại.
2. Nội dung được sắp xếp khoa học phù hợp với thời gian. Loại hoạt động “tĩnh” xen kẽ với loại hình “động”, lấy hoạt động tập thể, hoạt động giao lưu là chính.
3. Tại trại cần theo dõi nghiêm túc vấn đề “giờ nào việc ấy” ngăn nắp, trật tự, vệ sinh.
4. Trại từ hai ngày trở lên nên có chào cờ mỗi buổi sáng, xem đây còn là dịp xây dựng tinh thần tập thể, vừa là dịp nhận xét, động viên hoạt động toàn trại. Sau đó có thể đi thăm các tiểu trại.
5. Giữ gìn vệ sinh nguồn nước và vệ sinh chung trên toàn khu vực trại theo chế độ phân công thực hiện vệ sinh ở những khu vực theo quy định.
6. Ở từng tiểu trại lều ở, bếp, hố xí, hố rác, khu sinh hoạt không nên sát nhau quá.
7. Bắt buộc đảm bảo giấc ngủ đêm (6 tiếng). Riêng buổi trưa khuyến khích trại sinh nghỉ ngơi hoặc sử dụng thời gian ấy vào những việc như trang trí, vẽ, làm thơ, khéo tay.
8. Cần chuẩn bị trước một số hoạt động nhỏ (trò chơi, bài hát, múa v.v...) để bổ sung cho chương trình khi gặp khó khăn đột xuất.
9. Đảm bảo tính an toàn trong suốt kì trại (chống muỗi, hoả hoạn, biện pháp cấp cứu, ☐ y tế...).
10. Kiên quyết thực hiện trọn vẹn những công việc cuối trại, vì cuối trại thường có tâm lí buông lỏng, tùy tiện.
11. Trại từ hai ngày trở lên nên có hội ý của BCH trại và công việc ngày mai trước khi nghỉ đêm.

Chủ đề 3

KĨ NĂNG DỰNG LỀU TRẠI

I. MỤC TIÊU CỦA CHỦ ĐỀ :

1. Kiến thức :

Nắm vững được quy trình các bước tiến hành để dựng một mái lều 2 mái chụm (chữ A).

2. Kĩ năng :

Thuần thục các thao tác để tiến hành dựng lều.

Biết thực hiện mô hình dựng lều thu nhỏ (bằng que đũa) và sẵn sàng tham gia thực hành dựng lều trong buổi trại (nếu có đi trại trong đợt thực tập tại các trường phổ thông).

3. Thái độ :

Quan tâm, nhiệt tình, tôn trọng phát huy vai trò tự lập trong hoạt động dựng lều của các em thiếu nhi.

II. THỜI GIAN THỰC HIỆN CHỦ ĐỀ : 2 tiết

III. GIỚI THIỆU CHỦ ĐỀ :

a) Hình dáng của lều 2 mái chụm khi hoàn tất phần dựng lên giống như chữ A nên ta còn gọi là lều chữ A, được thiết kế từ 1 tấm bạt hình chữ nhật chia thành 2 mái giống như □ mái nhà.

b) Tác dụng của việc sử dụng lều chữ A có hiệu quả rất cao vì nó vừa đơn giản, gọn nhẹ, chi phí thấp (rẻ tiền), dễ sử dụng.

c) So với các dạng lều khác thì lều chữ A là một loại lều thể hiện được trình độ kĩ năng của các trại sinh như : nút dây, nhanh nhẹn, chuẩn xác...

IV. TÀI LIỆU VÀ THIẾT BỊ ĐỀ THỰC HIỆN CHỦ ĐỀ :

1. Tài liệu tham khảo :

- Quang An, Cắm trại, NXB Kim Đồng, 1978.
- Trần Thời, Lều Trại, NXB Trẻ – TP. Hồ Chí Minh.
- 150 nút dây thông dụng nhất – NXB Trẻ – TP. Hồ Chí Minh.

2. Trang thiết bị, đồ dùng dạy học :

Băng đĩa hình “Tự học dựng lều kiểu 2 mái chụm (chữ A)”.

Âm thanh : loa, micro... Bảng viết (bảng từ hoặc bảng formica).

Sân bãi có đất mềm.

V. NỘI DUNG :

1. CÁC HOẠT ĐỘNG :

Hoạt động 1 : TÌM HIỂU VỀ NHỮNG VẬT DỤNG CẦN THIẾT ĐỂ DỰNG LỀU

THÔNG TIN CHO HOẠT ĐỘNG 1 :

Xem track 2 trong đĩa hình “Tự học dựng lều kiểu 2 mái chụm (chữ A)” (phần Mô tả kích thước các vật dụng cần thiết để dựng lều).

NHIỆM VỤ :

* Nhiệm vụ 1 : Xem track 2 của băng hình “Tự học dựng lều kiểu 2 mái chụm (chữ A)” để nghiên cứu các thông tin cho hoạt động 1 (30”).

*Nhiệm vụ 2 : Thảo luận nhóm và cử đại diện trình bày trước lớp lên liệt kê những vật dụng cần thiết để dựng lều.

ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG 1 :

Câu 1 (Chọn câu trả lời đúng) : Tác dụng của việc sử dụng lều chữ A có hiệu quả ra sao ?

- ☐ Đơn giản
- ☐ Chi phí thấp
- ☐ Dễ sử dụng
- ☐ Cả ☐, ☐, ☐ đều đúng

Câu 2 (Chọn câu trả lời đúng) : Để dựng một mái lều chữ A tối thiểu cần khoảng bao nhiêu cây cọc ? Bao nhiêu sợi dây ? Bao nhiêu gậy ?

- ☐ 1 cọc, 2 sợi dây, 10 gậy
- ☐ 2 cọc, 1 sợi dây, 15 gậy
- ☐ 4 cọc, 4 sợi dây, 6 gậy
- ☐ 6 cọc, 6 sợi dây, 2 gậy

Câu 3 (Đánh dấu vào ô : có thể – không thể) : Có thể sử dụng cọc tự tạo hay không ?

Có thể ☐ Không thể ☐

Câu 4 (Điền vào chỗ trống) : Độ dài của cọc khoảng. . . . là đạt yêu cầu.

Hoạt động 2 : NGHIÊN CỨU CÁC THAO TÁC ĐỂ CHUẨN BỊ DỰNG LỀU

THÔNG TIN CHO HOẠT ĐỘNG 2 :

–Bước 1 : Chọn hướng – Trải tấm bạt xuống mặt đất :

a) Mặt trước cửa của lều bắt buộc phải theo **hướng trung tâm** cho trại lớn và **hướng Đông Nam** đối với trại riêng lẻ (xem track 3).

b) Quy trình trải tấm bạt lều (xem track 4).

–Bước 2 : Đặt các cọc, dây và gậy vào đúng vị trí (xem track 5).

–Bước 3 : Đóng cọc (xem track 6).

Lưu ý : Khoảng cách từ cọc chính đến chân gậy là 1,6m (bằng độ dài của thân gậy). Khoảng cách từ mép lều đến các cọc góc từ 10cm – 50cm tùy theo. Mái lều sẽ dốc nếu khoảng cách từ mép đến cọc góc ngắn và mái lều sẽ dài nếu khoảng cách từ mép đến cọc góc dài (xem hình).

NHIỆM VỤ :

* Nhiệm vụ 1 : Xem (4 track) trong đĩa hình “Tự học dựng lều kiểu 2 mái chụm (chữ A)” để nghiên cứu thông tin cho hoạt động 2.

* Nhiệm vụ 2 : Thảo luận nhóm và cử một đại diện khác lên bốc thăm rồi trình bày phần thực hiện các thao tác để chuẩn bị dựng lều.

Ví dụ :

Nhóm 1 : Trình bày phần thực hiện thao tác CHỌN HƯỚNG.

Nhóm 2 : Trình bày phần thực hiện thao tác TRẢI TẮM BẠT LỀU.

Nhóm 3 : Trình bày phần thực hiện thao tác ĐẶT CÁC CỌC, DÂY VÀ GÂY VÀO ĐÚNG VỊ TRÍ.

Nhóm 4 : Trình bày phần thực hiện thao tác ĐÓNG CỌC.

ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG 2 :

Trả lời những câu hỏi trắc nghiệm sau :

Câu 1 (Chọn câu trả lời đúng) : Mặt trước của của lều bắt buộc phải theo hướng nào ?

- ☐ Đông Nam hoặc hướng trung tâm.
- ☐ Tây Bắc hoặc hướng gió Lào.
- ☐ Tây Nam hoặc hướng nắng chiều.
- ☐ Đông Bắc hoặc hướng ra về.

Câu 2 (Chọn câu trả lời đúng) : Tư thế ngồi đóng cọc như thế nào là an toàn và đúng kĩ thuật ?

- ☐ Tay phải (tay thuận) cầm búa, tay trái cầm cọc.
- ☐ Ngồi theo tư thế ngồi trên gót : lưng xoay về hướng lều, mặt quay ra hướng ngoài lều.
- ☐ Mũi giày của chân trái chặn ngay chân cọc.
- ☐ Cả ☐ ☐ ☐ đều đúng.

Câu 3 (Chọn câu trả lời đúng) : Độ nghiêng của cọc so với mặt đất bao nhiêu độ là hợp lí ?

- ☐ 30°
- ☐ 45°
- ☐ 60°
- ☐ 90°

Hoạt động 3 : TÌM HIỂU CÁCH THỰC HIỆN ☐ CÁC NÚT DÂY TRONG LỀU TRẠI

THÔNG TIN CHỖ HOẠT ĐỘNG 3 :

Một nút dây thường có nhiều công dụng khác nhau, người sử dụng phải biết vận dụng chúng vào từng trường hợp sao cho hiệu quả nhất. Trong thao tác dựng lều trại, ta cần phải nắm vững một số nút dây sau : Thuyền chài, Thợ dệt, Một vòng hai khoá, Thòng lọng, Nút chạy (xem trước một số track đĩa hình “Tự học một số nút dây và Thực hiện trang trí thủ công trại”).

1. Nút Thuyền chài : Công dụng trong lều trại : dùng để buộc đầu lều trong trường hợp mái lều đó không bám sẵn lỗ khoen hoặc không có dây đai ở mép (xem cách làm nút dây này trong track 10 của đĩa hình “Tự học một số nút dây và Thực hiện trang trí thủ công trại”).

2. Nút Thợ dệt : Công dụng trong lều trại : dùng để buộc dây dù vào dây đai ở mép lều và phải thắt lại theo kiểu khoá sống (xem cách làm nút dây này trong track 4 của đĩa hình “Tự học một số nút dây và Thực hiện trang trí thủ công trại”).

3. Nút Một vòng hai khoá : Công dụng trong lều trại : dùng để buộc dây dù vào lỗ khoen ở mép lều (xem cách làm nút dây này trong track 9 của đĩa hình “Tự học một số nút dây và Thực hiện trang trí thủ công trại”).

4. Nút Thông lọng : Trong tình huống ở mép của tấm bạt mái lều không đóng khoen hoặc không may dây đai, ta có thể linh động nhét 1 viên sỏi vào và siết lại bằng nút Thông lọng. Việc này giúp cho ta có thể dựng được lều một cách thuận tiện hơn (xem cách làm nút dây này trong track 6 của đĩa hình “Tự học một số nút dây và Thực hiện trang trí thủ công trại”).

5. Nút chạy : Công dụng trong lều trại, dùng để tăng lều khi lều có hiện tượng bị chùng xuống. Do đó nó được thực hiện ở tất cả các dây chính và dây góc lều.

So sánh sự thực hiện và hiệu quả của 2 loại nút chạy :

– Chạy đơn (còn gọi là “1 vòng 3 khoá ngược”) : Sức căng không lớn lắm, nhưng lúc tăng giảm thì chỉ cần dùng 1 tay, sử dụng được trong trường hợp dây ngắn (xem cách làm nút dây này trong track 12 của đĩa hình “Tự học một số nút dây và Thực hiện trang trí thủ công trại”).

– Chạy kép (tức nút “Chạy dùng Thông lọng”) : Có sức căng lớn, lúc tăng giảm thì phải dùng bằng 2 tay, thường dùng ở các cọc chính nối với đầu gậy chính (xem cách làm nút dây này trong track 13 của đĩa hình “Tự học một số nút dây và Thực hiện trang trí thủ công trại”).

Cách làm nút Chạy “có khoá sống” là kết thúc bằng cách gấp đầu dây, nhằm để tháo dễ dàng và nhanh chóng.

NHIỆM VỤ :

* Nhiệm vụ 1 : Nghiên cứu thông tin của hoạt động 3 bằng cách :

Xem một số track (4, 6, 9, 10, 12, 13) trong đĩa hình “Tự học một số nút dây và Thực hiện trang trí thủ công trại”.

Xem các tài liệu như : “Lều Trại” của Trần Thời, “150 Nút dây thông dụng” của Trần Thời.

* Nhiệm vụ 2 : Chia nhóm để cùng nhau thực hành các nút dây cần thiết để dựng lều : Thuyền chài, Thợ dệt, Một vòng hai khoá, Thông lọng, Chạy (được phép vừa xem tài liệu vừa làm hoặc có quyền yêu cầu phát hình lại những track của nút dây khó).

* Nhiệm vụ 3 : Cử đại diện nhóm lên thực hiện trước lớp các nút dây cần thiết để dựng lều.

ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG 3 :

1. Chọn câu trả lời đúng cho những câu hỏi trắc nghiệm sau :

Câu 1 : Tác dụng chính của nút Thuyền chài trong lều trại là :

- ☐ Buộc đầu lều trong trường hợp mái lều đó không bám sẵn lỗ khoen hoặc không có dây đai ở mép.
- ☐ Buộc dây dù vào dây đai ở mép lều và phải thắt lại theo kiểu khoá sống (nếu mép lều không may dây đai thì sẽ không cần dùng đến nút này).
- ☐ Tăng lều khi lều có hiện tượng bị chùng xuống. Do đó nó được thực hiện ở tất cả các dây chính và dây góc lều.
- ☐ Buộc dây dù vào lỗ khoen ở mép lều (nếu mép và góc lều không đóng lỗ khoen thì sẽ không cần dùng đến nút này).

Câu 2 : Tác dụng chính của nút Thợ dệt trong lều trại là :

- ☐ Buộc đầu lều trong trường hợp mái lều đó không bấm sẵn lỗ khoen hoặc không có dây đai ở mép.
- ☐ Buộc dây dù vào dây đai ở mép lều và phải thắt lại theo kiểu khoá sống (nếu mép lều không may dây đai thì sẽ không cần dùng đến nút này).
- ☐ Tăng lều khi lều có hiện tượng bị chùng xuống. Do đó nó được thực hiện ở tất cả các dây chính và dây góc lều.
- ☐ Buộc dây dù vào lỗ khoen ở mép lều (nếu mép và góc lều không đóng lỗ khoen thì sẽ không cần dùng đến nút này).

Câu 3 : Tác dụng chính của nút Một vòng hai khoá trong lều trại là :

- ☐ Buộc đầu lều trong trường hợp mái lều đó không bấm sẵn lỗ khoen hoặc không có dây đai ở mép.
- ☐ Buộc dây dù vào dây đai ở mép lều và phải thắt lại theo kiểu khoá sống (nếu mép lều không may dây đai thì sẽ không cần dùng đến nút này).
- ☐ Tăng lều khi lều có hiện tượng bị chùng xuống. Do đó nó được thực hiện ở tất cả các dây chính và dây góc lều.
- ☐ Buộc dây dù vào lỗ khoen ở mép lều (nếu mép và góc lều không đóng lỗ khoen thì sẽ không cần dùng đến nút này).

Câu 4 : Tác dụng chính của nút Thông lọng trong lều trại là :

- ☐ Buộc đầu lều trong trường hợp mái lều đó không bấm sẵn lỗ khoen hoặc không có dây đai ở mép.
- ☐ Buộc dây dù vào dây đai ở mép lều và phải thắt lại theo kiểu khoá sống (nếu mép lều không may dây đai thì sẽ không cần dùng đến nút này).
- ☐ Tăng lều khi lều có hiện tượng bị chùng xuống. Do đó nó được thực hiện ở tất cả các dây chính và dây góc lều.
- ☐ Trong tình huống ở mép của tấm bạt mái lều không đóng khoen hoặc không may dây đai, ta có thể linh động nhét 1 viên sỏi vào và siết lại bằng nút Thông lọng. Việc này giúp cho ta có thể dựng được lều một cách thuận tiện hơn.

Câu 5 : Tác dụng chính của nút Chạy trong lều trại là :

- ☐ Buộc đầu lều trong trường hợp mái lều đó không bấm sẵn lỗ khoen hoặc không có dây đai ở mép.
- ☐ Buộc dây dù vào dây đai ở mép lều và phải thắt lại theo kiểu khoá sống (nếu mép lều không may dây đai thì sẽ không cần dùng đến nút này).
- ☐ Tăng lều khi lều có hiện tượng bị chùng xuống. Do đó nó được thực hiện ở tất cả các dây chính và dây góc lều.
- ☐ Buộc dây dù vào lỗ khoen ở mép lều (nếu mép và góc lều không đóng lỗ khoen thì sẽ không cần dùng đến nút này).

2. Luyện tập tại lớp :

- a) Mời sinh viên thực hành thao tác thắt nút Thuyền chài.
- b) Mời sinh viên thực hành thao tác thắt nút Thợ dệt.
- c) Mời sinh viên thực hành thao tác thắt nút Một vòng hai khoá.
- d) Mời sinh viên thực hành thao tác thắt cả 2 loại nút Chạy.

Hoạt động 4 : NGHIÊN CỨU CÁCH THỨC ĐỂ DỰNG LỀU ĐỨNG LÊN

THÔNG TIN CHO HOẠT ĐỘNG 4 :

1. Quy trình để dựng mái lều đứng lên được nằm trong track 8 của kịch bản “Tự học dựng lều”.

Chú ý :

- a) Cách chống đứng gậy lên : Khi bắt đầu chống gậy ta nên đảo phần chân của gậy vào bên trong lều.
- b) Trong quá trình dựng gậy đứng lên, cần chú ý độ căng của các dây. Khi thấy dây ở góc nào bắt đầu hơi căng thì chúng ta bước qua gậy đối diện để dựng gậy bên đó lên. Có thể trong quá trình dựng lều lên, ta phải đến 1 cái cọc nào đó để nới sợi dây ra.

2. Xem track 9 để : Chính lí 2 dây chính và 4 dây góc lều, chính lí 2 cọc chính và 4 cọc góc lều, chính lí 2 gậy chính.

- a) Hai dây chính của lều nên sử dụng “Nút Chạy dùng Thông lọng” và phải được chỉnh sao cho chúng thật căng nhằm tạo cho sống lều phía trên thật thẳng.
- b) Bốn dây ở góc của lều có thể sử dụng Nút Chạy đơn, sức căng vừa đủ.

NHIỆM VỤ :

- * Nhiệm vụ 1 : Xem băng hình “ Tự học dựng lều” và tài liệu “Lều Trại” của Trần Thời để nghiên cứu các thông tin cho hoạt động 4.
- * Nhiệm vụ 2 : Liệt kê và thực hành tiến trình để dựng lều lên.
- * Nhiệm vụ 3 : Chia nhóm để cùng nhau thực hành thao tác dựng lều lên.

ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG 4 :

Bài luyện tập :

- a) Cho 2 sinh viên thực hành thử thao tác chỉnh lí 2 cọc chính và 4 cọc góc lều.
- b) Cho 2 sinh viên thực hành thử thao tác chỉnh lí 2 dây chính và 4 dây góc lều.
- c) Mỗi sinh viên về nhà thực hiện 1 mô hình lều trại chữ A trên bìa cacton (loại bìa lịch treo tường).

2. THÔNG TIN PHẢN HỒI CHO CÁC HOẠT ĐỘNG :

Thông tin phản hồi cho hoạt động 1 :

Câu 1 : Đáp án chính xác nhất là : ☐ Cả ☐, ☐, ☐ đều đúng.

Câu 2 : Đáp án chính xác nhất là : ☐ 6 cọc, 6 sợi dây, 2 gậy.

Câu 3 : Có thể ☐

Câu 4 : Trả lời : Độ dài của cọc khoảng 30cm là đạt yêu cầu.

Thông tin phản hồi cho hoạt động 2 :

Câu 1 : Đáp án chính xác nhất là : ☐ Đông Nam hoặc hướng trung tâm.

Câu 2 : Đáp án chính xác nhất là : ☐ Cả ☐ ☐ ☐ đều đúng.

Câu 3 : Đáp án chính xác nhất là : ☐ 45° .

Thông tin phản hồi cho hoạt động 3 :

Câu 1 : Đáp án chính xác nhất là : ☐ Buộc đầu lều trong trường hợp mái lều đó không bám sẵn lỗ khoen hoặc không có dây đai ở mép.

Câu 2 : Đáp án chính xác nhất là : ☐ Buộc dây dù vào dây đai ở mép lều và phải thắt lại theo kiểu khoá sống (nếu mép lều không may dây đai thì sẽ không cần dùng đến nút này).

Câu 3 : Đáp án chính xác nhất là : ☐ Buộc dây dù vào lỗ khoen ở mép lều (nếu mép và góc lều không đóng lỗ khoen thì sẽ không cần dùng đến nút này).

Câu 4 : Đáp án chính xác nhất là : ☐ Trong tình huống ở mép của tấm bạt mái lều không đóng khoen hoặc không may dây đai, ta có thể linh động nhét 1 viên sỏi vào và siết lại bằng nút Thông lọng. Việc này giúp cho ta có thể dựng được lều một cách thuận tiện hơn.

Câu 5 : Đáp án chính xác nhất là : ☐ Tăng lều khi lều có hiện tượng bị chùng xuống. Do đó nó được thực hiện ở tất cả các dây chính và dây góc lều.

2. Luyện tập tại lớp :

Khi các sinh viên thực hành các nút dây, giáo viên theo dõi và đối chiếu với hình mẫu để đánh giá, nhận xét.

Thông tin phản hồi cho hoạt động 4 :

Đối với cả 3 câu thực hành của hoạt động này, giáo viên kiểm tra sinh viên thực hiện theo đúng các hình vẽ mẫu ở phần thông tin cho hoạt động 4.

Chủ đề 4

KĨ NĂNG THỰC HIỆN NÚT DÂY VÀ TRANG TRÍ BẰNG THỦ CÔNG TRẠI

MỤC TIÊU CỦA CHỦ ĐỀ :

1. Kiến thức :

Nắm vững được công dụng và cách làm các nút dây cần thiết để phục vụ cho việc trang trí bằng thủ công trại.

2. Kĩ năng :

Thuần thực các thao tác để làm các nút dây cần thiết để phục vụ cho việc trang trí bằng thủ công trại.

Biết thực hiện mô hình thủ công trại (cổng trại, giá để chén đĩa, bàn ghế...) thu nhỏ (bằng que đũa) và sẵn sàng tham gia thực hành làm thủ công trại trong những buổi trại ở thực tế (nếu có đi trại trong đợt thực tập tại các trường phổ thông).

3. Thái độ :

Quan tâm, nhiệt tình, tôn trọng và phát huy vai trò tự lập trong hoạt động trang trí bằng thủ công trại của các em thiếu nhi.

II. THỜI GIAN THỰC HIỆN CHỦ ĐỀ : 2 tiết

III. GIỚI THIỆU CHỦ ĐỀ :

Nhìn vào một khu cắm trại, người ta sẽ đánh giá rất cao trình độ của người tổ chức và các trại sinh vì : Không những chỉ trông thấy những mái lều đẹp, chuẩn xác, mà còn chứng kiến được những tiện nghi khác được các em sáng tạo muôn hình muôn vẻ như : cổng trại, bàn ăn, ghế ngồi, xích đu, chạn để chén đĩa,... tất cả chỉ bằng gậy và dây. Như vậy, từ những thao tác nhanh nhẹn và nhuần nhuyễn, chúng ta sẽ lần lượt được hướng dẫn bằng hình ảnh sinh động từng chi tiết cận kề, để có thể tự học trong những lúc rảnh rỗi.

IV. TÀI LIỆU VÀ THIẾT BỊ ĐỀ THỰC HIỆN CHỦ ĐỀ :

1. Tài liệu tham khảo :

- Trần Thời, Thủ công Trại, NXB Trẻ – TP. Hồ Chí Minh.
- Trần Thời, 150 nút dây thông dụng nhất, NXB Trẻ – TP. Hồ Chí Minh.

2. Trang thiết bị, đồ dùng dạy học :

1 đĩa VCD “Hướng dẫn một số nút dây & thực hiện trang trí thủ công trại”.

Phòng thiết bị nghe nhìn + máy phóng màn hình lớn (projector).

Một số sản phẩm hoàn chỉnh của các giáo sinh khoá trước (được dùng làm huấn cụ) có sẵn để làm mẫu cho giáo sinh mới tham khảo.

- Mỗi giáo sinh có trong tay 1 sợi dây dù khoảng 1,5m – 2m và 1 gậy khoảng 1,2m để có thể thực hành tại chỗ.

Âm thanh : loa, micro...

Bảng viết (bảng từ hoặc bảng formica).

V. NỘI DUNG :

Chủ đề này có trọng tâm là THỰC HÀNH thông qua băng hình làm chủ đạo, do đó tất cả các hoạt động dưới đây đều tuân theo phương thức “Học và làm theo băng hình”.

Các băng hình đã được chia theo từng phân cảnh (track) để các sinh viên dễ theo dõi và làm theo. Do đó, nếu có yếu tố nào khó quá, giảng viên có thể chiếu lại track đó vài lần cho sinh viên lĩnh hội kiến thức triệt để. Ngược lại, nếu như quá dễ, giảng viên có thể lướt qua để tránh mất thời gian.

1. CÁC HOẠT ĐỘNG :

Hoạt động 1 : TÌM HIỂU CÁCH THỰC HIỆN CÁC NÚT DÂY THƯỜNG DÙNG ĐỂ TRANG TRÍ TRẠI

THÔNG TIN CHO HOẠT ĐỘNG 1 :

Một nút dây thường có nhiều công dụng khác nhau, người sử dụng phải biết vận dụng chúng vào từng trường hợp sao cho hiệu quả nhất. Trong thao tác thực hiện các “mô hình thủ công để trang trí trại”, ta cần phải nắm vững tất cả nút dây sau :

- **Chịu đơn** (xem công dụng và cách làm nút dây này trong track 2 của đĩa hình “Tự học một số nút dây và Thực hiện trang trí thủ công trại”).
- **Dệt** (xem công dụng và cách làm nút dây này trong track 3 của đĩa hình “Tự học một số nút dây và Thực hiện trang trí thủ công trại”).
- **Thợ dệt** (xem công dụng và cách làm nút dây này trong track 4 của đĩa hình “Tự học một số nút dây và Thực hiện trang trí thủ công trại”).
- **Nối chỉ câu** (xem công dụng và cách làm nút dây này trong track 5 của đĩa hình “Tự học một số nút dây và Thực hiện trang trí thủ công trại”).
- **Thông lọng** (xem công dụng và cách làm nút dây này trong track 6 của đĩa hình “Tự học một số nút dây và Thực hiện trang trí thủ công trại”).
- **Sơn ca** (xem công dụng và cách làm nút dây này trong track 7 của đĩa hình “Tự học một số nút dây và Thực hiện trang trí thủ công trại”).
- **Kéo gỗ** (xem công dụng và cách làm nút dây này trong track 8 của đĩa hình “Tự học một số nút dây và Thực hiện trang trí thủ công trại”).
- **Một vòng hai khoá** (xem công dụng và cách làm nút dây này trong track 9 của đĩa hình “Tự học một số nút dây và Thực hiện trang trí thủ công trại”).
- **Thuyền chài** (xem công dụng và cách làm nút dây này trong track 10 của đĩa hình “Tự học một số nút dây và Thực hiện trang trí thủ công trại”).
- **Ghế đơn** (xem công dụng và cách làm nút dây này trong track 11 của đĩa hình “Tự học một số nút dây và Thực hiện trang trí thủ công trại”).
- **Nút chạy đơn** (xem công dụng và cách làm nút dây này trong track 12 của đĩa hình “Tự học một số nút dây và Thực hiện trang trí thủ công trại”).
- **Nút chạy kép** (xem công dụng và cách làm nút dây này trong track 13 của đĩa hình “Tự học một số nút dây và Thực hiện trang trí thủ công trại”).
- **Ráp cây dọc** (xem công dụng và cách làm nút dây này trong track 14 của đĩa hình “Tự học một số nút dây và Thực hiện trang trí thủ công trại”).
- **Ráp cây chữ thập** (xem công dụng và cách làm nút dây này trong track 15 của đĩa hình “Tự học một số nút dây và Thực hiện trang trí thủ công trại”).
- **Ráp cây chữ nhân** (xem công dụng và cách làm nút dây này trong track 16 của đĩa hình “Tự học một số nút dây và Thực hiện trang trí thủ công trại”).
- **Chạc ba** (xem công dụng và cách làm nút dây này trong track 17 của đĩa hình “Tự học một số nút dây và Thực hiện trang trí thủ công trại”).

Trong số nút dây kể trên, có một số nút dây như : Thợ dệt, Thông lọng, Một vòng hai khoá, Thuyền chài, chúng ta đã được học ở chủ đề “Kĩ năng dựng lều” trước, do đó chúng ta không cần lặp lại phần hướng dẫn trên băng hình của chủ đề này. Tuy nhiên, trong lúc thực hiện những thao tác làm thủ công để trang trí trại trong chủ đề này, vẫn có lúc cần đến những nút dây đó.

NHIỆM VỤ :

* Nhiệm vụ 1 : Xem băng hình “Tự học một số nút dây và Thực hiện trang trí thủ công trại” và tham khảo thêm các tài liệu : “150 nút dây”, “Thủ Công Trại”, “Lều Trại” của Trần Thời để nghiên cứu các thông tin cho hoạt động 1.

* Nhiệm vụ 2 : Chia nhóm để cùng nhau thực hành các nút dây cần thiết để thực hành trang trí bằng thủ công trại(được phép vừa xem tài liệu vừa làm hoặc có quyền yêu cầu phát hình lại những track của nút dây khó).

Lưu ý : có thể kết hợp đan xen giữa nhiệm vụ 1 và nhiệm vụ 2 song hành cùng lúc cũng được (tức là vừa xem nút dây trên băng hình đến đâu vừa thực hành nút dây theo băng hình đến đó).

* Nhiệm vụ 3 : Cử đại diện nhóm lên thực hiện trước lớp các nút dây cần thiết để dựng lều.

ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG 1 :

1. Trả lời những câu hỏi trắc nghiệm sau :

Câu 1 : Tác dụng chính của nút Thuyền chài trong trang trí trại là dùng để làm gì ?

- ☐ Dùng để buộc khởi đầu các nút ráp cây.
- ☐ Dùng để ráp 2 cây ngắn thành một cây dài theo chiều dọc. Nếu khoét thân cây theo kiểu mộng gỗ thì sẽ chắc chắn hơn.
- ☐ Dùng để ráp 2 cây dạng vuông góc với nhau.
- ☐ Dùng để thực hiện các mô hình bếp treo, chạn để chén đĩa...

Câu 2 : Tác dụng chính của nút Ráp cây dọc trong trang trí trại là dùng để làm gì ?

- ☐ Dùng để buộc khởi đầu các nút ráp cây.
- ☐ Dùng để ráp 2 cây ngắn thành một cây dài theo chiều dọc. Nếu khoét thân cây theo kiểu mộng gỗ thì sẽ chắc chắn hơn.
- ☐ Dùng để ráp 2 cây dạng vuông góc với nhau.
- ☐ Dùng để thực hiện các mô hình bếp treo, chạn để chén đĩa...

Câu 3 : Tác dụng chính của nút Ráp cây chữ thập trong trang trí trại là dùng để làm gì ?

- ☐ Dùng để buộc khởi đầu các nút ráp cây.
- ☐ Dùng để ráp 2 cây ngắn thành một cây dài theo chiều dọc. Nếu khoét thân cây theo kiểu mộng gỗ thì sẽ chắc chắn hơn.
- ☐ Dùng để ráp 2 cây dạng vuông góc với nhau.

- ☐ Dùng để thực hiện các mô hình bếp treo, chạn để chén đĩa...

Câu 4 : Tác dụng chính của nút Chạc ba trong trang trí trại là dùng để làm gì ?

- ☐ Dùng để buộc khởi đầu các nút ráp cây.
- ☐ Dùng để ráp 2 cây ngắn thành một cây dài theo chiều dọc. Nếu khoét thân cây theo kiểu mộng gỗ thì sẽ chắc chắn hơn.
- ☐ Dùng để ráp 2 cây dạng vuông góc với nhau.
- ☐ Dùng để thực hiện các mô hình bếp treo, chạn để chén đĩa...

2. Luyện tập tại lớp :

- a) Mời sinh viên thực hành thao tác thắt nút Thuyền chài.
- b) Mời sinh viên thực hành thao tác thắt nút 2 loại nút Vắn.
- c) Mời sinh viên thực hành thao tác thắt nút Ráp cây chữ thập.
- d) Mời sinh viên thực hành thao tác thắt nút Chạc ba.

Hoạt động 2 : TÌM HIỂU VIỆC THỰC HIỆN MỘT SỐ MÔ HÌNH TRANG TRÍ TRẠI

THÔNG TIN CHO HOẠT ĐỘNG 2 :

Để thực hiện tốt hoạt động này, giáo viên cần chuẩn bị một số sản phẩm hoàn chỉnh của các giáo sinh khoá trước (được dùng làm huấn cụ) có sẵn để làm mẫu cho giáo sinh mới làm theo. Phía giáo sinh chuẩn bị thêm một số que đũa vót nhỏ bằng cây cắm xe đạp và chuẩn bị một số đoạn dây chỉ lớn để cột (có thể dùng lõi của dây dù), nhằm thực hiện một số mẫu mô hình thủ công trại thu nhỏ.

Xem track 18 của đĩa hình “Tự học một số nút dây và Thực hiện trang trí thủ công trại”.

1. Một số cổng trại nhỏ (tiểu trại).

Làm cổng trại nhỏ (tiểu trại) như sau :



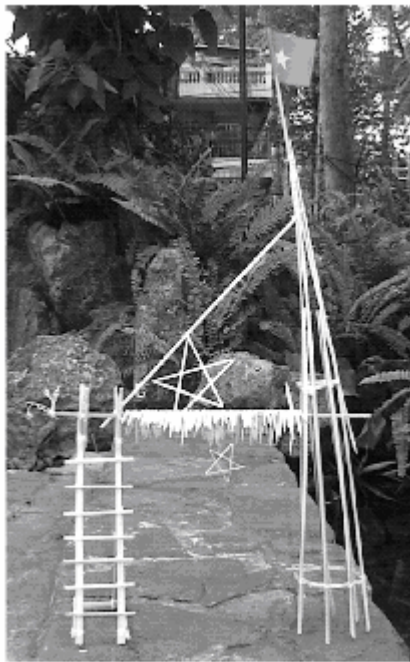
Trong các loại cổng trại nhỏ, ta nên sử dụng các loại nút dây Vắn ngắn, Ráp cây chữ thập, Chạc ba, Cột cờ.

So với những cổng trại khác thì loại cổng trại nhỏ (tiểu trại) có đặc điểm nổi bật như sau : nó gọn, nhẹ, dễ thực hiện, huy động ít nhân lực, không tốn kém kinh phí nhiều, đôi lúc có thể di chuyển một cách rất cơ động được.

Cổng trại nhỏ (tiểu trại) thường dùng vào những dịp trại nhỏ hoặc dành cho các tiểu trại, của từng đội.

2. Các loại cổng trại vừa (toàn trại).

Làm cổng trại vừa (toàn trại) như sau :



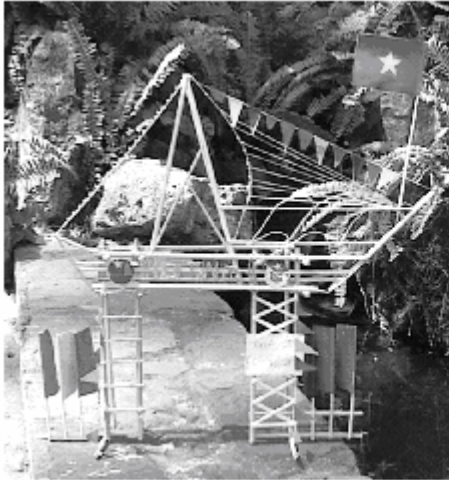
Trong các loại cổng trại vừa (toàn trại), ta chỉ cần sử dụng 3 loại nút dây Ráp cây dọc, Ráp cây chữ thập, Chạc ba.

So với những cổng trại khác thì loại cổng trại vừa (toàn trại) có đặc điểm nổi bật là nó khá vững chắc và thể hiện được một ý nghĩa biểu trưng nào đó theo đặc thù của tên trại, và thuyết phục được toàn thể trại sinh tham dự vì sự hợp lý vừa phải của nó.

Cổng trại vừa (toàn trại) thường dùng vào những dịp tổ chức trại trung bình, có khoảng từ 50 – 200 trại sinh tham dự, có kinh phí tương đối khá, trong một dịp thường kì trong năm như trại hè, trại xuân...

3. Tham khảo thêm các loại cổng trại lớn (phức tạp và kiên cố).

Làm cổng trại lớn (phức tạp và kiên cố) như sau :



Trong các loại cổng trại lớn (phức tạp và kiên cố), ta nên sử dụng các loại nút dây: Ráp cây dọc (Vấn ngắn), Vấn dài, Ráp cây chữ thập, Ráp cây chữ nhân, Chạc ba, Bện ván sàn.

So với những cổng trại khác thì loại cổng trại lớn (phức tạp và kiên cố) có đặc điểm nổi bật là nó rất vững chắc và thể hiện được một ý nghĩa hình tượng nào đó (ví dụ: hình quyển sách, hình chiếc tàu, hình ngôi sao, chữ thập, trái tim,...), và thuyết phục được toàn thể trại sinh tham dự vì sự hoành tráng và quy mô của nó.

Cổng trại lớn (phức tạp và kiên cố) thường dùng vào những dịp tổ chức trại lớn, có nhiều trại sinh tham dự (từ 200 người trở lên), có kinh phí dồi dào, trong một dịp trọng đại như các ngày lễ lớn trong năm : Kỷ niệm chiến thắng Điện Biên Phủ, Giải phóng miền Nam, Quốc khánh, Kỷ niệm ngày thành lập Đoàn...

NHIỆM VỤ :

* Nhiệm vụ 1 : Xem băng hình “Hướng dẫn một số nút dây & thực hiện trang trí thủ công trại” và tham khảo thêm các tài liệu : “150 nút dây”, “Thủ công Trại” của Trần Thời để nghiên cứu các thông tin cho hoạt động 2.

* Nhiệm vụ 2 : Chia nhóm để cùng nhau thực hành các mô hình trang trí trại : cổng trại, cột cờ...

ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG 2 :

Câu 1 : Lập bảng so sánh sự khác biệt giữa 3 loại cổng trại : cổng trại nhỏ (tiểu trại), cổng trại vừa (toàn trại) và cổng trại lớn (phức tạp và kiên cố).

Câu 2 : Cổng trại thường dùng vào những dịp nào ?

Bài tập về nhà : Mỗi nhóm (3–5 bạn) thực hiện 1 mô hình thủ công trại (hoặc bàn ăn, cột cờ, cổng trại vừa và nhỏ...) bằng những que đũa tre nhỏ (giống như các hình minh họa, nếu có chủ đề thể hiện theo các ngày lễ lớn thì càng tốt).

2. THÔNG TIN PHẢN HỒI CHO CÁC HOẠT ĐỘNG :

Thông tin phản hồi cho hoạt động 1 :

Câu 1 : Đáp án chính xác nhất là : ☐ Dùng để buộc khởi đầu các nút ráp cây.

Câu 2 : Đáp án chính xác nhất là : ☐ Dùng để ráp 2 cây ngắn thành một cây dài theo chiều dọc. Nếu khoét thân cây theo kiểu mộng gỗ thì sẽ chắc chắn hơn.

Câu 3 : Đáp án chính xác nhất là : ☐ Dùng để ráp 2 cây dạng vuông góc với nhau.

Câu 4 : Đáp án chính xác nhất là : ☐ Dùng để thực hiện các mô hình bếp treo, chạn để chén đĩa...

Thông tin phản hồi cho hoạt động 2 :

Câu 1 : BẢNG SO SÁNH

	CỔNG TRẠI NHỎ (tiểu trại)	CỔNG TRẠI VỪA (toàn trại)	CỔNG TRẠI LỚN (phức tạp – kiên cố)
Vật dụng	Sử dụng ít	Sử dụng nhiều	Sử dụng rất nhiều
Nhân lực	Chỉ cần 1 người	Một nhóm người	Có khi cả một đội
Thời gian	1 buổi là xong	Có khi cả ngày	Huy động nhiều ngày
Kinh phí	Ít tốn kém	Tuỳ mức độ	Tốn kém nhiều

Câu 2 : Trong tất cả các buổi trại (cho dù lớn hay nhỏ), thực hiện cổng trại là một việc rất quan trọng và cần thiết. Nó đảm bảo được không gian riêng biệt và thể hiện được khiếu thẩm mỹ cũng như trình độ kỹ năng tháo vát của trại sinh.

Bài tập về nhà : Giảng viên đánh giá (hoặc cho điểm) theo quy định mới của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Chủ đề 5

KĨ NĂNG HƯỚNG DẪN THIẾU NHI HÁT NHỮNG BÀI HÁT TRUYỀN THỐNG CỦA ĐỘI

MỤC TIÊU CỦA CHỦ ĐỀ :

1. Kiến thức :

Nhận biết được một số bài hát truyền thống Đội và hiểu rõ về tác giả và nghĩa của những bài hát đó.

2. Kĩ năng :

Hát đúng những bài hát truyền thống Đội có quy định trong chương trình.
Biết cách hướng dẫn hát cho thiếu nhi (dạng sinh hoạt, đơn giản, không cầu kì như những tiết hát khác của phổ thông cơ sở).

3. Thái độ :

Đặc biệt chú ý về công tác giáo dục của những bài hát truyền thống.
Sinh viên có xúc cảm về những tấm gương sáng của các bậc đàn anh đi trước, sau này sẽ truyền lại những xúc cảm đó cho các em Đội viên của mình.
Quan tâm, nhiệt tình, tôn trọng phát huy vai trò tự quản trong hoạt động ca hát của các em thiếu nhi.

II. THỜI GIAN THỰC HIỆN CHỦ ĐỀ : 2 tiết

III. GIỚI THIỆU CHỦ ĐỀ :

Trong chủ đề này, chúng ta sẽ nghiên cứu và rèn luyện về kĩ năng hướng dẫn bài hát Quốc ca và 6 bài hát truyền thống Đội cho thiếu nhi bao gồm :
Đội ca (“Cùng nhau ta đi lên” của Phong Nhã – 1950).
Mơ ước ngày mai (nhạc : Trần Đức – lời : Trần Đức & Phong Thu).

Hành khúc Đội (“Đi ta đi lên” của Phong Nhã – 1970).

Bay trong đêm pháo hoa (Hàn Ngọc Bích).

Kim Đồng (Phong Nhã).

Nguyễn Bá Ngọc (Mộng Lân – 1965).

IV. TÀI LIỆU VÀ THIẾT BỊ ĐỂ THỰC HIỆN CHỦ ĐỀ :

1. Tài liệu tham khảo :

– Hoàng Long – Hoàng Lân, Tập nhạc “50 năm các bài hát thiếu nhi Việt Nam 1945 – 1995”, NXB Giáo Dục, 1995.

2. Trang thiết bị, đồ dùng dạy học :

Giáo viên cần chuẩn bị băng cassette hoặc đĩa CD bài hát Quốc ca và những bài hát truyền thống Đội.

Máy cassette hoặc đầu máy CD (có remote để điều khiển từ xa).

Đàn guitar (nếu có đàn và GV biết đàn).

Âm thanh : loa, micro...

Bảng viết (bảng từ hoặc bảng formica).

V/ NỘI DUNG :

1. CÁC HOẠT ĐỘNG :

Hoạt động 1 : TÌM HIỂU VỀ BÀI HÁT VÀ TÁC GIẢ CỦA MỘT SỐ BÀI HÁT TRUYỀN THỐNG CỦA ĐỘI TNTP HỒ CHÍ MINH

THÔNG TIN CHO HOẠT ĐỘNG 1 :

1) Nội dung lời của bài Quốc ca và các bài hát truyền thống Đội như sau :

QUỐC CA

(Tiến quân ca)

Văn Cao

Bài này không cần tập (vì hầu hết các sinh viên đều đã thuộc lòng từ hồi còn học ở phổ thông), người giáo viên chỉ cần giới thiệu về xuất xứ bài hát và chú ý những chi tiết mà các em học sinh tiểu học hát thường bị sai (bằng cách nghe trực tiếp trên đĩa CD).

Xuất xứ : trước đây bài hát này có tên là “**Tiến quân ca**” do nhạc sĩ **Văn Cao** sáng tác □ năm 1944, được chính Bác Hồ chỉnh sửa một số từ ngữ cho phù hợp và công nhận là Quốc ca của nước Việt Nam Dân Chủ Cộng Hoà vào kì họp Quốc Hội lần thứ nhất năm 1946.

Đến khoảng những năm 80, Nhà nước Việt Nam có tổ chức một cuộc thi sáng tác Quốc ca mới. Cuộc thi đã quy tụ rất nhiều nhạc sĩ hàng đầu tham gia, nhưng cuối cùng vẫn chưa tìm ra được một bài nào tương xứng với tầm vóc quốc gia hơn bài Quốc ca này. Và âm vang Quốc ca Việt Nam vẫn vang vọng mãi trong lòng dân tộc ta cho đến ngày nay.

CÙNG NHAU TA ĐI LÊN (1950)

Nhạc và lời : PHONG NHÃ

Nhịp đi

Cùng nhau ta đi lên theo bước Đoàn
Ngày mai anh em ta khôn lớn trở
thanh niên đi lên cố gắng xứng
nên bao thanh niên quyết chí giữ
đứng châu ngoun Bắc Hồ. Lời thề ta ghi
vùng dân chủ hòa bình. Ngày nay anh em
sâu mãi mãi trong tim không phai, quyết xứng
ta gắng sức học hành tập rèn quyết trở
danh thiếu niên anh dũng nước nhà. Tiến quyết
nên thanh niên anh dũng sau này. Bước dần
tiến hướng Quốc kì thắm tươi, anh em
bước gió tung bay tóc xanh, ta noi
ta yêu Tổ quốc suốt đời. Cùng yêu nhân
gương đời tranh đấu Bắc Hồ. Phục vụ nhân
dân, yêu chuộng lao động tăng gia, thi
dân, xây dựng xã hội tương lai, nêu
đua cao học hành ngày một tiến xa.
Quốc kì rực trong nắng

Ngàytươi

CÙNG NHAU TA ĐI LÊN
(1950)

MƠ ƯỚC NGÀY MAI

Nhạc : TRẦN ĐỨC
Lời : TRẦN ĐỨC - PHONG THU

Hơi nhanh Dậm thắm

1. Em mang trên vai màu khăn tươi
2. Quê hương thân yêu cùng em đi
thắm. Bao niềm mơ ước tươi sáng ngày mai.
tối. Trong bài học mới là những dòng sông.
Ngọn cờ trao tay theo Đoàn em tiến bước. Thành người chiến
Ruộng đồng mệnh mông êm đêm bao câu hát. Niềm vui bất
sĩ cho ngày hôm nay. Thành người chiến
ngát trong ngày hôm nay. Niềm vui bất
sĩ cho cuộc đời trong tương lai.
ngát trong lòng em bao mộng say.
đua học hành ngày một tiến xa.
cao Quốc kì rực trong nắng
Ngàytươi

CÙNG NHAU TA ĐI LÊN
(1950)

ĐI TA ĐI LÊN
(Hành khúc Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh)
(1970)



Đi ta đi lên nối tiếp bao anh hùng. Như quân tiên
Tay ta nâng cao tấm chân dung Bác Hồ. Trong tim nhen



phong bước trên đường giải phóng. Tiếng kèn vang vang giục già thiếu
lên những ước mơ rực rỡ. Khăn quàng đỏ tươi là của Bác



niên nhi đồng tiến theo lá cờ đội Hồ Chí Minh quang vinh.
trao cho mình, biết bao tự hào đội Hồ Chí Minh quang vinh.



Bác vẫn còn sống mãi cùng đất nước. Tiếng của Người vẫn ấm cả
Nhớ năm điều của Bác ngời ánh sáng. Nhớ những lời di chúc đây



non sông. Khi chúng ta kết đoàn gắng học hành chăm
yêu thương. Những cháu ngoan Bác Hồ nối nghiệp Đảng tiên



ngoan. Bác vẫn luôn tươi cười dắt ta lên đường.
phong. Xây nước non đời đời sáng tươi huy hoàng.

EM BAY TRONG ĐÊM PHÁO HOA

Nhanh - Rộn ràng

Nhạc và lời : HÂN NGỌC BÍCH

1. Bay lên nào em bay lên nào hội vui toàn
 2. Bay lên nào em bay lên nào hội vui toàn

thăng tưng bừng pháo hoa. Bay lên nào em bay lên nào. Vui bạn Nam
 thăng tưng bừng pháo hoa. Bay lên nào em bay lên nào. Vui bạn Nam

Bác về trong một nhà. Đêm pháo hoa vang tiếng ca. Hoa lung trời và
 Bác về trong một nhà. Đêm pháo hoa tươi ánh cờ. Bao khăn hồng đều

hoa trong ánh mắt. Đất nước mình bao nhiêu hoa đẹp. Bác vun trồng giờ nở
 tung bay trước gió. Đất nước mình vui trong đêm hội, mọi ánh cười đều ngời

hoa dâng Bác. La la la la la la la la la la la la
 lên rang rỡ. La la la la la la la la la la la la

cả đất trời cùng em bay như trong mơ. Bay lên
 cả đất trời cùng em bay như trong mơ!

KIM ĐỒNG

Nhạc và lời : PHONG NHÃ

Tự hào



Hồn căm bao lữ tham tàn phát xít.
Dấn bước ra đi Kim Đồng lên chiến khu. Kim
Đồng quê hương Việt Bắc xa mù. Kim Đồng thay
cha rửa mối quốc thù. Anh Kim Đồng
ơi ! Anh Kim Đồng ơi ! Tuy anh xa rồi tuy anh xa
rồi, gương anh sáng ngời gương anh sáng ngời Đội ta cố
noi. Bao phen giao thông trong rừng. Gian
lao nguy nan muôn trùng. Xung phong theo gương anh
hùng. Đùng đùng đùng, đoàng đoàng đoàng anh vẫn đi.

KIM ĐỒNG

Nhạc và lời : PHONG NHÃ

Tự hào

Hòn căm bao lư tham tàn phát xít.

Anh luôn luôn tiến bước tiến. Đi theo dò quân xâm lăng. Anh xông

pha chốn khắp chốn. Đi tuyên truyền trong nhân dân. Kim

Đồng, tên anh muôn thuở không mờ. Kim

Đồng tên anh lòng lấy chiến khu.

NGUYỄN BÁ NGỌC NGƯỜI THIẾU NIÊN DŨNG CẢM (1965)

Ca ngợi - Tha thiết

Nhạc và lời : MỘNG LÂN

Trên đất nước anh hùng ngày ngày thêm những chiến công.

Bom đạn réo quanh mình mặc cho đạn réo bom rơi.

Gương anh Nguyễn Bá Ngọc sáng soi rọi núi sông.

Anh đã lấy thân mình che chỗ cho chúng em.

Anh hiến dâng cả cuộc đời. Bắn qua lửa đạn bom rơi

Yêu đứa em hơn đời anh. Bắn qua lửa đạn bom rơi

cứu em nhỏ thoát cơn bom đạn giặc Mỹ.

Nguyễn Bá Ngọc đã vì..... bạn mà hy sinh.



2. Vài nét về các tác giả của các bài hát truyền thống Đội :

Nhạc sĩ **Phong Nhã** : Sinh ngày 4 – 4 – 1924, tên thật là Nguyễn Văn Tường, quê ở Hoàng Đồng, huyện Duy Tiên, tỉnh Nam Hà. Là cán bộ phụ trách thiếu nhi lâu năm, cả cuộc đời gắn bó với công tác Đội TNTP Hồ Chí Minh ở cơ quan Trung ương Đoàn. Sáng tác từ năm 1945, có nhiều ca khúc thiếu nhi nổi tiếng : “Ai yêu Bác Hồ Chí Minh hơn thiếu niên nhi đồng”, “Kim Đồng”, “Nhanh bước nhanh nhi đồng”, “Đội ca”, “Chi đội em làm kế hoạch nhỏ”, “Đội ta lớn lên cùng đất nước”, “Bài ca người phụ trách”, “Công tác Trần Quốc Toản”, “Làng em xanh tươi”, “Bác sống đời đời”, “Bài ca sum họp”, ...

Nhạc sĩ **Trần Đức** : Sinh ngày 5 – 5 – 1937 tại xã Vị Xuyên – Mỹ Lộc – Nam Hà. Công tác nhiều năm ở Đài Truyền hình Việt Nam, là người sáng lập chương trình “Những bông hoa nhỏ”. Ngoài các công việc của lĩnh vực truyền hình, ông đã sáng tác nhiều ca khúc cho trẻ em như : “Mùa xuân tình bạn”, “Đưa chú qua đường”, “Lách cách thoi bay”, “Hè ơi! Hè lại về”, “Những bông hồng”...

Nhạc sĩ **Hàn Ngọc Bích** : Sinh ngày 18 – 10 – 1940, quê ở Hà Nội. Tốt nghiệp Đại học Sư phạm Hà Nội. Là thầy giáo dạy Lịch sử, có nhiều năm chỉ đạo giảng dạy môn Nhạc – Hát ở vụ phổ thông, Bộ Giáo dục và Đào tạo. Có nhiều ca khúc được thiếu nhi ưa thích như : “Cây bàng trước ngõ”, “Tre ngà bên lăng Bác”, “Tiếng chim trong vườn Bác”, “Tháng ba học trò”, “Rửa mặt như mèo”, “Ôi khúc hát mùa thu”, “Em Bay trong đêm pháo hoa”, “Đưa cơm cho mẹ đi cày”...

Nhạc sĩ **Mộng Lân** : Sinh ngày 12 – 11 – 1936 tại Thanh Ba, Chí Tiên, tỉnh Vĩnh Phú. Công tác biên tập âm nhạc nhiều năm ở Đài Phát thanh Tiếng nói Việt Nam, **Mộng Lân** là một nhạc sĩ có nhiều đóng góp cho tiếng hát thiếu nhi lan toả rộng rãi trên sóng đài TNVN. Là tác giả của những ca khúc viết cho trẻ em được quần chúng quen biết như : “Quê em bừng sáng”, “Tấm ảnh Bác Hồ”, “Lớp chúng ta đoàn kết”, “Tiếng hát ngày hè”, “Ngày chủ nhật”, “Nguyễn Bá Ngọc”, “Tuổi nhỏ đất nước anh hùng”, “Em đang sống những ngày vẻ vang”, “Trò giỏi con ngoan” v.v...

NHIỆM VỤ :

* Nhiệm vụ 1 : Sinh viên tìm hiểu tác giả và phần nhạc và lời của các bài hát truyền thống Đội theo quy định của chương trình (mà chủ đề đã nêu).

* Nhiệm vụ 2 : Sinh viên nghe băng đĩa để nắm bắt thật vững giai điệu của các bài hát truyền thống Đội dành cho Đội viên cấp tiểu học (chú ý tập trung vào những chỗ mà các em thường hay hát sai).

Trong thực tế, đây là những bài hát truyền thống Đội đã có từ lâu (được viết từ 1970 trở về trước). Chính vì thế, từ lúc còn là học sinh phổ thông, các sinh viên cũng đã từng được học (hoặc đã từng được nghe qua).

Trong nhiệm vụ này, giảng viên chỉ cần mở băng (hoặc đĩa) để sinh viên nghe qua mỗi bài một lần để các sinh viên có thể nhớ lại. Sau khi nghe xong, sinh viên có quyền yêu cầu giảng viên phát lại thêm lần 2 những bài nào mà sinh viên còn chưa rõ tiết tấu giai điệu của bài nhạc.

ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG 1 :

Câu 1 : Trong chương trình giảng dạy công tác Đội của hệ Tiểu học trường CĐSP bao gồm bao nhiêu bài hát ? Tựa những bài hát này là gì ?

Câu 2 : (Chọn câu trả lời đúng) **Mộng Lân** là tác giả của bài hát :

- ☐ Quốc ca.
- ☐ Đội ca.
- ☐ Nguyễn Bá Ngọc – người thiếu niên dũng cảm.
- ☐ Khăn Quàng Đỏ.

Câu 3 : (Chọn câu trả lời đúng) **Phong Nhã** là tác giả của bài hát :

- ☐ Hành khúc Đội (Đi ta đi lên).
- ☐ Kim Đồng.
- ☐ Đội ca (Cùng nhau ta đi lên).
- ☐ Cả ☐ ☐ ☐ đều đúng.

Câu 4 : Những bài hát này phục vụ cho những dịp nào trong hoạt động Đội ?

Hoạt động 2 : PHƯƠNG PHÁP HƯỚNG DẪN THIẾU NHI TIỂU HỌC HÁT NHỮNG BÀI HÁT TRUYỀN THỐNG CỦA ĐỘI

THÔNG TIN CHO HOẠT ĐỘNG 2 :

Phương pháp hướng dẫn thiếu nhi tiểu học hát những bài truyền thống của Đội không yêu cầu quá cao như phương pháp của một giáo viên nhạc hướng dẫn cho các

em trong chương trình hát nhạc chính khoá. Bởi vì trong sinh hoạt tập thể hoặc trong những thủ tục nghi lễ của Đội, người phụ trách chỉ đội không phải ai cũng xuất thân từ trường nhạc hoặc có căn bản về nhạc lí. Do đó, toàn bộ những bài hát truyền thống Đội sẽ được hướng dẫn cho các em theo phương pháp nghe và hát theo băng đĩa là chủ yếu. Cách thức được gợi ý thực hiện theo trình tự sau :

–Nghe băng cassette (hoặc đĩa CD) bài hát lần thứ nhất.

–Học sinh hát theo máy lần thứ nhất (hoặc thêm lần nữa nếu như gặp bài khó).

–Học sinh tự hát lần thứ nhất (giáo viên lắng nghe học sinh hát và chú ý nhận ra những lỗi sai).

–Giáo viên mở máy hát từng câu để chỉnh sửa kịp thời những lỗi sai thường gặp trong bài hát vừa rồi.

–Học sinh hát theo máy lần thứ hai.

–Học sinh tự hát lần thứ hai.

–Thi đua giữa các nhóm (bên nào hát đúng nhịp và hay hơn là thắng).

NHIỆM VỤ :

* Nhiệm vụ 1 : Thảo luận nhóm để tìm hiểu về phương pháp hướng dẫn hát truyền thống Đội cho Đội viên cấp tiểu học.

* Nhiệm vụ 2 : Cử đại diện nhóm lên bốc thăm và hướng dẫn 1 trong số những bài hát truyền thống Đội trước lớp.

* Nhiệm vụ 3 : Các nhóm khác góp ý, giảng viên nhận xét và đúc kết.

Trong lúc hướng dẫn, người đại diện nhóm lưu ý một số chỗ mà các em học sinh tiểu học thường hát sai, qua đó sinh viên chấn chỉnh kịp thời để các em có thể hát một cách chính xác hơn :

1. Đối với bài Quốc ca, có những chỗ các em thường bị sai khi hát là :

–Chữ *chung lòng cứu quốc*, nhiều học sinh còn hát lộn sang thành *chung lòng cứu nước*.

–Ở chữ *quân thù* : Các bạn phải chú ý cao độ của chữ *thù* bằng với cao độ của chữ thắng (ở ngay sau đó)

–Ở chữ *sa trường* : Các bạn thường hát thành *sà trường*. Chú ý cao độ của chữ *sa* bằng với cao độ của chữ *ra* (ở ngay trước đó)

–Ở đoạn *Tiến lên! ... Cùng tiến lên!* Có một số bạn thường hát dính liền. Đứng ra ở khoảng chỗ ... phải ngân ra 2 nhịp (tức là phải hát *Tiến lên! (1–2) Cùng tiến lên!*).

Ghi chú : Riêng đối với bài hát Quốc ca Việt Nam, học sinh phải hiểu đó là hát nghi lễ của nhà nước. Quốc ca Việt Nam được hát khi chào cờ. Công dân Việt Nam phải có ý thức nghiêm trang khi dự lễ chào cờ và hát Quốc ca Việt Nam.

2. Đối với bài Đội ca, có những chỗ thường bị sai là :

–Ở chữ *cùng yêu nhân dân* : Các bạn phải chú ý cao độ của chữ *nhân dân* bằng với cao độ của chữ *yêu* (ở ngay trước đó) hát giống như là *nhân dân*.

–Ở lời 2 : Đoạn *ngày nay anh em ta* thường bị hát luyến chữ *ngày* và hát liền lạc 3 chữ *anh em ta*, phải hát đúng lại là *ngày nay anh* phải hát liền lạc, chữ *em ta* thì nhấn giọng từng chữ.

3. Đối với bài Hành khúc Đội, có những chỗ thường bị sai là :

–Ở đoạn *Bác vẫn luôn tươi cười dắt ta lên đường* : Các bạn phải chú ý trường độ của các chữ *ta lên đường* có trường độ bằng nhau và ngân ra 2 nhịp cho mỗi chữ. Còn cao độ của chữ *Bác* thì thật thấp chứ không cao (là nốt Mi chứ không phải là nốt Sol như một số em vẫn bị sai).

4. Đối với bài Bay trong đêm pháo hoa (Hàn Ngọc Bích).

- a) Lưu ý với giáo sinh là bài này có liên quan đến các động tác múa nhi đồng, do đó giáo sinh phải cố gắng thuộc lời hát ngay tại lớp.
- b) Khi mở băng đĩa, giáo viên chú ý dừng lại (pause) những chữ có dấu luyến.
- c) Chú ý nhịp hát trong băng đĩa khá nhanh do đó, giáo sinh phải chú ý tiết tấu, để khi thực hành múa không bị lỗi nhịp.

5. Đối với bài Kim Đồng, có những chỗ thường bị sai là :

–Ở đoạn *Kim Đồng lên chiến khu* : Các bạn phải chú ý cao độ của chữ *chiến* là cao (nốt Ré chứ không phải là nốt Si như một số em vẫn bị sai).

–Sau đoạn *theo gương anh hùng*, phải ngân 2 nhịp nữa mới hát câu *đừng đừng đừng*, chứ không hát liền liền.

6. Đối với bài Nguyễn Bá Ngọc, có những chỗ thường bị sai là :

–Ở đoạn *chí kiên cường và lòng dũng cảm* : Các bạn thường hát chữ *cường* ngân ra sau đó chữ *và lòng* thì lại hát dính liền lại là sai, phải chú ý trường độ của từng chữ (mỗi chữ nhấn đúng 1 nhịp).

ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG 2 :

Câu 1 : Hãy phân tích những chỗ sai thường gặp trong bài Quốc ca ?

Câu 2 : Hãy phân tích những chỗ sai thường gặp trong bài Đội ca ?

Câu 3 : Hãy phân tích những chỗ sai thường gặp trong bài Hành khúc Đội ?

Câu 4 : Hãy phân tích những chỗ sai thường gặp trong bài Kim Đồng ?

Câu 5 : Hãy phân tích những chỗ sai thường gặp trong bài Nguyễn Bá Ngọc ?

Câu 6 : Hãy phân tích những chỗ sai thường gặp trong bài Bay trong đêm pháo hoa ?

Câu 7 : Chia sinh viên thành từng nhóm theo ý thích để hát thi đua :

a) Hát chạy hay có đệm đàn (hoặc trên nền nhạc của đĩa) ?

b) Bốc thăm hay để đối phương chỉ định ?

c) Có cộng thêm điểm nếu có hát bè không ?

d) Có cộng thêm điểm nếu có thái độ đúng khi hát Quốc ca, Đội ca... hay không ?

2. THÔNG TIN PHẢN HỒI CHO CÁC HOẠT ĐỘNG :

Thông tin phản hồi cho hoạt động 1 :

Câu 1 : Trong chương trình giảng dạy công tác Đội của hệ tiểu học trường CĐSP bao gồm 7 bài hát. Tựa những bài hát này là :

Quốc ca (Văn Cao – 1944).

Đội ca (“Cùng nhau ta đi lên” của Phong Nhã – 1950).

Mơ ước ngày mai (nhạc : Trần Đức – lời : Trần Đức và Phong Thu).

Hành khúc Đội (“Đi ta đi lên” của Phong Nhã – 1970).

Bay trong đêm pháo hoa (Hàn Ngọc Bích).

Kim Đồng (Phong Nhã).

Nguyễn Bá Ngọc (Mộng Lân – 1965).

Câu 2 : Đáp án chính xác nhất là : ☐ Nguyễn Bá Ngọc – người thiếu niên dũng cảm.

Câu 3 : Đáp án chính xác nhất là : ☐ Cả 1, 2, 3 đều đúng.

Câu 4 : Những bài hát này nhằm phục vụ cho những nghi lễ của Đội :

Bài Quốc ca và Đội ca được hát trong các lễ chào cờ.

Bài Mơ ước ngày mai được hát trong lễ Kết nạp Đội.

Bài Hành khúc Đội được hát trong lễ diễu hành.

Bài Kim Đồng và bài Nguyễn Bá Ngọc... được hát trong phút truyền thống của những lễ lớn của Đội (đặc biệt trong trường hợp chi đội mình mang tên những anh hùng đó).

Bài Bay trong đêm pháo hoa và bài Hành khúc Đội được hát trong lúc múa tập thể sinh hoạt.

Thông tin phản hồi cho hoạt động 2 :

Đáp án từ câu 1 đến câu 6 : Xem giải đáp ở phần nhiệm vụ 2.

Câu 7 : Luật được quy định như sau :

a) Hát chay sẽ được cộng thêm 1 điểm, còn nếu có đệm đàn (hoặc trên nền nhạc của đĩa) thì không được cộng điểm.

b) Nếu tự chọn thì không cộng điểm, nếu bốc thăm sẽ được cộng 1 điểm, nếu đề đối phương chỉ định sẽ được cộng 2 điểm.

c) Nếu nhóm nào có tổ chức hát bè sẽ được cộng thêm 2 điểm.

d) Nếu có thái độ không đúng khi hát Quốc ca, Đội ca... sẽ bị trừ điểm, còn nếu có thái độ đúng khi hát Quốc ca, Đội ca... cũng vẫn không được cộng thêm điểm (vì đó là trách nhiệm bắt buộc của một công dân Việt Nam).

Chủ đề 6

KĨ NĂNG HƯỚNG DẪN THIẾU NHI MÚA TẬP THỂ

MỤC TIÊU CỦA CHỦ ĐỀ :

1. Kiến thức :

Nhận biết được 2 bài múa tập thể của Đội : “Đi ta đi lên” và “Bay trong đêm pháo hoa”.

Phân tích được vai trò và ý nghĩa của 2 bài múa đó.

2. Kĩ năng :

Múa đúng 2 bài múa tập thể của Đội : “Đi ta đi lên” và “Bay trong đêm pháo hoa” có quy định trong chương trình.

Biết cách hướng dẫn múa cho thiếu nhi.

3. Thái độ :

Ý thức rõ về công tác giáo dục của những bài múa tập thể của Đội.

Quan tâm, nhiệt tình, tôn trọng phát huy vai trò tự quản trong hoạt động múa hát của các em thiếu nhi.

II. THỜI GIAN THỰC HIỆN CHỦ ĐỀ : 3 tiết

III. GIỚI THIỆU CHỦ ĐỀ :

Trong chủ đề này, chúng ta sẽ nghiên cứu để nắm vững và rèn luyện kĩ năng hướng dẫn 2 bài múa tập thể của Đội có quy định trong chương trình bao gồm :

1. Đi ta đi lên (Hành khúc Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh).

2. Bay trong đêm pháo hoa.

IV. TÀI LIỆU VÀ THIẾT BỊ ĐỂ THỰC HIỆN CHỦ ĐỀ :

1. Tài liệu tham khảo :

– Trần Thời, Nhảy múa tập thể thanh niên và thiếu nhi, NXB Trẻ, 2005.

2. Trang thiết bị, đồ dùng dạy học :

Giáo viên cần chuẩn bị băng cassette (hoặc đĩa CD) 2 bài nhạc : Đi ta đi lên và Bay trong đêm pháo hoa.

Máy cassette hoặc đầu máy CD (có remote để điều khiển từ xa).

Đàn guitar (nếu có đàn và GV biết đàn).

Âm thanh : loa, micro...

V. NỘI DUNG :

1. CÁC HOẠT ĐỘNG :

Hoạt động 1 : HIỂU, PHÂN TÍCH VÀ THỰC HÀNH THEO NHỮNG TỔ HỢP TRONG 2 BÀI MÚA

THÔNG TIN CHO HOẠT ĐỘNG 1 :

Xem đĩa VCD “Hướng dẫn những bài múa tập thể thiếu nhi” trong đó có hướng dẫn 2 bài múa dành cho học sinh tiểu học :

a) Bài Hành khúc Đội được múa trong lúc diễu hành. Múa diễu hành là thể loại được sử dụng trong các ngày hội, các ngày lễ lớn của dân tộc và của Đội... Các em vừa đi vừa múa diễu qua lễ đài hoặc các đường phố. Động tác múa đơn giản, đẹp. Số người múa càng đông càng có hiệu quả. Các em mặc quần áo đồng phục đẹp, tay có thể cầm hoa, khăn, cờ... Đội hình múa hình khối, tùy theo số người và địa điểm để triển khai. Có thể xếp hàng ngang 10, 16, 20, 40... hoặc hàng dọc càng dài càng đẹp. Bài múa Hành khúc Đội (“Đi ta đi lên”) bao gồm 4 tổ hợp. Được lặp lại 4 lần cho đến hết lời hát. (xem từ track 15 đến track 18)

b) Bài múa Bay trong đêm pháo hoa bao gồm 10 tổ hợp, chia thành 14 động tác. (xem từ track 3 đến track 11)

Những bài múa này nhằm phục vụ cho những sinh hoạt tập thể ngoài trời của Đội.

NHIỆM VỤ :

* Nhiệm vụ 1 : Sinh viên xem băng đĩa hình để phân tích và nắm vững các động tác trong từng tổ hợp múa của 2 bài quy định.

* Nhiệm vụ 2 : Thảo luận nhóm về các tổ hợp và các động tác múa.

* Nhiệm vụ 3 : Từng nhóm lên bốc thăm để thể hiện từng bài múa cho các nhóm khác □ đánh giá.

ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG 1 :

Câu 1 : Trong chương trình giảng dạy công tác Đội của hệ tiểu học trường CDSP bao gồm bao nhiêu bài múa ? Tựa những bài múa này là gì ?

Câu 2 : (Chọn câu trả lời đúng nhất) Những bài múa này nhằm phục vụ cho những dịp nào của Đội ?

- ☐ Trong lúc diễu hành.
- ☐ Trong các ngày hội.
- ☐ Trong các ngày lễ lớn của dân tộc và của Đội.
- ☐ Cả □ □ □ đều đúng.

Câu 3 : (Chọn câu trả lời đúng nhất) Bài múa Hành khúc Đội (“Đi ta đi lên”) bao gồm mấy tổ hợp ?

- ☐ 3 tổ hợp
- ☐ 4 tổ hợp
- ☐ 5 tổ hợp
- ☐ 6 tổ hợp

Câu 4 : (Chọn câu trả lời đúng nhất) Bài múa Bay trong đêm pháo hoa bao gồm mấy tổ hợp ? Chia thành mấy động tác ?

- ☐ 3 tổ hợp – 5 động tác
- ☐ 8 tổ hợp – 10 động tác
- ☐ 10 tổ hợp – 14 động tác
- ☐ 12 tổ hợp – 16 động tác

Hoạt động 2 : THỰC HIỆN PHẦN HƯỚNG DẪN MÚA CHO HỌC SINH TIỂU HỌC

THÔNG TIN CHO HOẠT ĐỘNG 2 :

Phương pháp hướng dẫn múa tập thể trong sinh hoạt Đội cho các em Đội viên cấp tiểu học không yêu cầu quá cao như phương pháp của một giáo viên trường múa chuyên nghiệp. Bởi vì trong sinh hoạt tập thể của Đội, người phụ trách chỉ đội cũng không phải ai cũng xuất thân từ trường múa hoặc có trình độ kiến thức căn bản về múa. Do đó, toàn bộ những bài múa tập thể trong sinh hoạt Đội sẽ được hướng dẫn cho các em theo phương pháp xem và múa theo băng đĩa là chủ yếu. Cách thức được gợi ý thực hiện theo trình tự sau :

- Cho các em xem đĩa VCD “Hướng dẫn những bài múa tập thể thiếu nhi” lần 1.
- Gọi 1 hay vài học sinh lên múa theo máy lần 1 (hoặc 2 lần nếu như gặp bài khó).
- Học sinh chia nhóm để tự học múa lẫn nhau lần 1 (giáo viên chú ý xem học sinh múa và chú ý nhận ra những lỗi sai).
- Giáo viên mở máy chiếu từng động tác múa để chỉnh sửa kịp thời những lỗi sai thường gặp trong bài múa vừa rồi.
- Học sinh múa theo máy lần 2.
- Học sinh tự múa lần 2.
- Thi đua giữa các nhóm (bên nào múa đúng nhịp và đẹp hơn là thắng).

NHIỆM VỤ :

* Nhiệm vụ 1 : Thảo luận nhóm để tìm hiểu về phương pháp hướng dẫn múa 2 bài Hành khúc Đội và Bay trong đêm pháo hoa.

* Nhiệm vụ 2 : Cử đại diện nhóm lên bốc thăm và hướng dẫn 1 trong 2 bài múa : Hành khúc Đội hoặc Bay trong đêm pháo hoa.

* Nhiệm vụ 3 : Các nhóm khác góp ý rút kinh nghiệm, giảng viên nhận xét và chốt ý.

ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG 2 :

Chia sinh viên thành từng nhóm theo ý thích để múa thi đua :

- a) Tự hát hay múa trên nền nhạc của đĩa ?
- b) Múa vòng tròn hay múa theo đội hình hàng ngang ?
- c) Có chấm điểm đồng phục hay không ?
- d) Có chấm điểm đạo cụ không ?

2. THÔNG TIN PHẢN HỒI CHO CÁC HOẠT ĐỘNG :

Thông tin phản hồi cho hoạt động 1 :

Câu 1 : Trong chương trình giảng dạy công tác Đội của hệ Tiểu học trường CĐSP bao gồm 2 bài múa sau : Hành khúc Đội (“Đi ta đi lên” của Phong Nhã) và Bay trong đêm pháo hoa (Hàn Ngọc Bích).

Câu 2 : Đáp án chính xác nhất là : ☐ Cả ☐ ☐ ☐ đều đúng.

Câu 3 : Đáp án chính xác nhất là : ☐ 4 tổ hợp.

Câu 4 : Đáp án chính xác nhất là : ☐ 10 tổ hợp – 14 động tác.

Thông tin phản hồi cho hoạt động 2 :

Luật được quy định như sau :

a) Tự hát để múa sẽ được cộng thêm 1 điểm, còn nếu có đệm đàn (hoặc trên nền nhạc của đĩa) thì không được cộng điểm.

b) Nếu tự chọn thì không cộng điểm, nếu bốc thăm sẽ được cộng 1 điểm. Có thể múa vòng tròn hay múa theo đội hình hàng ngang, nếu sáng tạo đội hình múa sẽ được cộng 2 điểm.

c) Nếu có mặc đồng phục (áo Đoàn + khăn quàng) sẽ được cộng thêm 1 điểm/người.

d) Nếu nhóm nào có chuẩn bị đạo cụ như bông hoa giấy, tua vải... sẽ được cộng mỗi người 1 điểm.

PHỤ LỤC

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG BẢNG HÌNH (số 1) NGHI THỨC ĐỘI

1. Tên bảng hình : TỰ HỌC NGHI THỨC ĐỘI TNTP HỒ CHÍ MINH.

2. Thời gian : 26 phút 30’.

3. Đặc điểm của người học bảng hình :

Trong các trường Tiểu học hiện nay, phần lớn các phụ trách Chi đội (tức GVCN lớp) có thói quen hướng dẫn Nghi thức Đội cho học sinh (Đội viên) bằng chính hình ảnh thực của mình làm mẫu cho các em làm theo ngoài thực tế.

Những người làm công tác Đội thường thực hành và hướng dẫn theo thói quen truyền miệng từ những thế hệ trước, do đó những động tác nghi thức thường mất đi tính chuẩn xác (hệ quả do “tam sao thất bản” là điều không thể tránh khỏi). Ấy là chưa nói đến việc những phụ trách Chi đội không được tập huấn cụ thể, nhưng lại sợ bị mất thi đua, nên đã tự ý nghĩ ra những động tác nghi thức và dạy cho các em để đi thi (mang tính đối phó).

Ngay cả những phụ trách Đội giỏi cũng vẫn thường làm lẫn về mặt mệnh lệnh hay phong cách điều khiển, thiếu tính hệ thống và cũng vẫn hướng dẫn theo thói quen cổ hủ xưa nay của mình.

Khi xem bảng hình này, SV (hoặc GVCN lớp – tức Phụ trách Chi đội) sẽ có cơ hội tự chủ động tích cực thu nhận kiến thức và truyền được sự chủ động ấy đến các em học sinh.

4. Nội dung của bảng hình :

a) Nội dung của bài học là : Tự học Nghi thức Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh. Bao gồm 8 phần chính như sau :

- * Phần 1 : Các động tác nghi thức Đội tại chỗ.
- * Phần 2 : Các động tác nghi thức Đội di động.
- * Phần 3 : Đánh trống Đội.
- * Phần 4 : Yêu cầu đối với chỉ huy.
- * Phần 5 : Các đội hình để tập hợp.
- * Phần 6 : Đội ngũ tĩnh tại.
- * Phần 7 : Điểm số báo cáo.
- * Phần 8 : Đội ngũ chuyển hướng vòng.

b) PPDH thể hiện trong bảng hình là :

–Phương pháp quan sát – phương pháp giảng giải – phương pháp minh hoạ – phương pháp động não – phương pháp thực hành.

–Ở trên lớp, giảng viên sẽ chiếu cho SV xem từng track – cùng lúc cho các SV đại diện mỗi nhóm đứng lên để thực hành theo bảng hình (nhằm hình thành kiến thức để

hướng dẫn lại cho cả nhóm). SV quan sát và động não để ghi nhớ tất cả các kiến thức nhằm thực hành cho tốt.

c) Kết quả SV cần đạt được khi học theo bảng hình này :

* Mức độ 1 : Tất cả SV đều thực hiện đúng các động tác nghi thức Đội có chiếu trên bảng hình (phần 1, 4, 7 của mục a (nội dung của bài học) nêu trên).

* Mức độ 2 : Trong nhóm (tức trong một tập thể nào đó) các em phải thực hiện thật đều, rập khuôn (ở các phần 1, 2, 3, 5, 6, 8 của mục a (nội dung của bài học) nêu trên).

Ngoài ra, các em phải tuân thủ đồng phục đúng quy định (đeo khăn quàng, áo sơ mi...), phong cách chuẩn mực.

5. Tài liệu hướng dẫn học tập bằng hình :

a) Giới thiệu tóm tắt nội dung của đoạn băng :

* Phần 1 : Các động tác nghi thức Đội tại chỗ bao gồm :

- Track 2 : Thắt khăn và tháo khăn (1'05").
- Track 3 : Chào kiểu Đội viên TNTP Hồ Chí Minh (1'05").
- Track 4 : Cầm cờ : tư thế Nghiêm – Nghi (44").
- Track 5 : Giương cờ – Vác cờ (1'20").
- Track 6 : Kéo cờ (59").
- Track 7 : Hô đáp khẩu hiệu Đội (33").
- Track 8 : Nghi – Nghiêm (39").
- Track 9 : Quay trái – Quay phải (54").
- Track 10 : Quay đằng sau (26").
- Track 11 : Dậm chân tại chỗ (38").
- Track 12 : Chạy tại chỗ (41").

* Phần 2 : Các động tác nghi thức Đội di động bao gồm :

- Track 13 : Tiến – Lùi (48").
- Track 14 : Sang trái – Sang phải (52").
- Track 15 : Đi đều (33").
- Track 16 : Chạy đều (35").

* Phần 3 : Đánh trống Đội bao gồm :

- Track 17 : Trống Chào cờ (1'15").
- Track 18 : Trống Hành tiến (27").
- Track 19 : Trống Chào mừng (41").

* Phần 4 : Yêu cầu đối với chỉ huy bao gồm :

- Track 20 : Trang phục, tư thế, khẩu lệnh, động tác... (1'30").
- Track 21 : Chỉ định các đội hình : Dọc, ngang, U, tròn (1'07").

* Phần 5 : Các đội hình để tập hợp bao gồm :

- Track 22 : Đội hình hàng dọc (31").

- Track 23 : Đội hình hàng ngang (32”).
- Track 24 : Đội hình chữ U (37”).
- Track 25 : Đội hình vòng tròn (41”).

* Phần 6 : Đội ngũ tĩnh tại bao gồm :

- Track 26 : Chinh đồn hàng dọc (23”).
- Track 27 : Cụ li hẹp (24”).
- Track 28 : Cụ li rộng (34”).
- Track 29 : Cụ li của đội hình vòng tròn (31”).

* Phần 7 : Điểm số báo cáo bao gồm :

- Track 30 : Điểm số (58”).
- Track 31 : Báo cáo (2’01”).

* Phần 8 : Đội ngũ chuyển hướng vòng bao gồm :

- Track 32 : Đội ngũ chuyển hướng vòng trái (37”).
- Track 33 : Đội ngũ chuyển hướng vòng phải (23”).
- Track 34 : Đội ngũ chuyển hướng vòng sau (1’19”).

b) Hoạt động trước khi xem băng hình :

* Của Giảng viên :

- Xác định với các SV về tầm quan trọng của việc hướng dẫn nghi thức Đội trong sinh hoạt Đội TNTP Hồ Chí Minh ở trường Tiểu học.
- Xác định với các SV về trách nhiệm cụ thể của một người GVCN Tiểu học (phụ trách Chi đội) trong việc hướng dẫn nghi thức Đội ở trường Tiểu học.
- Giảng viên chú ý kiểm tra các thiết bị sao cho hoàn hảo (xem dây cắm AV từ đầu hát đĩa sang TV, điều chỉnh máy phóng (Projector) và màn hình cho hợp lý), chuẩn bị sao cho thuận thực cách sử dụng đầu máy hát đĩa.
- Giảng viên cầm sẵn remote trên tay để chọn track chiếu khi cần thiết.

* Của SV :

- Xem kĩ mục tiêu và nội dung của chủ đề “Hướng dẫn Nghi thức Đội TNTP Hồ Chí Minh” trong Môđun “Phương pháp Công tác Đội TNTP Hồ Chí Minh”.
- Chia nhóm thực hành, cử ra một bạn tiêu biểu của mỗi nhóm (có khả năng tiếp thu và truyền đạt tốt các động tác nghi thức Đội, để sau đó biết hướng dẫn lại cho các bạn trong nhóm).

c) Trong khi xem băng, bạn hãy suy nghĩ và thực hiện về những vấn đề sau :

* Nhiệm vụ của Giảng viên :

Mở băng cho SV xem từng track của từng động tác nghi thức, sẵn sàng chiếu lại track nào khó thực hiện (nếu SV có yêu cầu).

* Nhiệm vụ của SV :

–Người đại diện của từng nhóm : Quan sát kĩ phần băng hình đang xem để thực hành tại chỗ theo băng hình.

–Những SV khác còn lại : Quan sát kĩ phần băng hình đang xem để khắc ghi kiến thức ngay tại lớp và cũng để nhắc nhở người đại diện nếu như bạn đó thực hiện động tác chưa chính xác.

d) Các hoạt động sau khi xem băng :

–Tất cả ra sân để thực hành các động tác nghi thức Đội theo nhóm. Giảng viên vẫn để máy chiếu mở trong tình trạng sẵn sàng (stanby), nhằm để khi nếu có nhóm nào quên động tác thì có thể vào xem lại để phục hồi kiến thức hoặc giải toả tranh cãi (nếu có).

e) Bạn hãy xem băng lại một lần nữa để củng cố lại toàn bộ các động tác nghi thức Đội mình đã vừa thực hành xem coi có chính xác hay chưa.

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG BĂNG HÌNH (số 2) LỄ KẾT NẠP

1. Tên băng hình : QUY TRÌNH TIẾN HÀNH LỄ KẾT NẠP ĐỘI TNTP HỒ CHÍ MINH.

2. Thời gian : 28 phút.

3. Đặc điểm của người học băng hình :

–Phần lớn các GVCN ở bậc Tiểu học quên rằng mình cũng là một phụ trách Chi đội, có nghĩa là nhiệm vụ kết nạp Đội viên mới phải do chính phụ trách Chi đội (GVCN lớp) chịu trách nhiệm chứ không phải khoán hết cho Tổng phụ trách Đội thực hiện công việc này.

–Từ hệ quả trên, chính vì các GVCN lớp (phụ trách Chi đội) thường dồn đẩy công việc kết nạp Đội viên mới cho Tổng phụ trách Đội, nên chất lượng Đội viên ngày càng giảm sút chỉ vì một lí do rất đơn giản là do ở trong trường phổ thông, người Tổng phụ trách Đội vốn đã phải lo rất nhiều công việc, nên không thể đảm đương tất cả các công tác trong cùng một lúc. Điều đó đưa đến việc Tổng phụ trách Đội đành phải phát triển số lượng Đội viên trong liên đội trường mình bằng 1 trong 2 cách sau :

Cách 1 : Kết nạp một lúc ồ ạt cho hàng trăm em học sinh lớp 3 vào Đội TNTP Hồ Chí Minh (một cách qua loa, chiếu lệ) nhằm để đối phó với chỉ tiêu thi đua phát triển Đội viên mới hàng năm do Hội đồng Đội quận (huyện) không chế định mức phát triển ngay từ đầu năm.

Cách 2 : Không làm lễ Kết nạp, mà chỉ đạo cho tất cả các em học sinh lớp 4 và lớp 5 khi đi học phải đeo khăn quàng thi Đội Sao Đỏ mới cho vào cổng trường (xem khăn quàng như là một phần bắt buộc phải có trong bộ đồng phục của học sinh). Sau đó báo cáo với Hội đồng Đội quận (huyện) số lượng Đội viên mới là 100% học sinh nằm trong độ tuổi.

–Từ 2 cách làm nhằm phát triển số lượng nêu trên, chất lượng Đội viên chắc chắn sẽ không cao : Đa số các em Đội viên hiện nay không hề hiểu hết ý nghĩa của chiếc khăn quàng đỏ thắm mình đang mang trên vai. Thậm chí có nhiều em còn văng tục chửi thề, đánh nhau, và có nhiều hành vi xấu ngay khi còn đang đeo khăn quàng trên

vai,... mà không hề ý thức rằng mình đang làm ô danh của các chiến sĩ đã hi sinh thân mình vì Tổ quốc.

4. Nội dung của băng hình :

a) Nội dung của bài học là :

Trong băng hình bao gồm 2 phần chính : Diễn tiến buổi lễ & Các bước chuẩn bị.

(1) Diễn tiến lễ Kết nạp (Từ track 2 đến track 6) : Tường thuật lại một buổi lễ Kết nạp Đội viên mới của 1 trường Tiểu học cụ thể (để SV tham khảo).

(2) Các bước chuẩn bị tiến hành lễ Kết nạp (từ track 7 đến track cuối) : Băng hình nêu ra từng bước cần thiết để chuẩn bị thực hiện tốt một buổi lễ Kết nạp Đội viên mới nghiêm túc và gây ấn tượng với các em.

b) Các PPDH được thể hiện trong băng hình là :

–Phương pháp quan sát – phương pháp động não – phương pháp hỏi đáp.

–Ở trên lớp, giảng viên chỉ chiếu cho SV xem từ track 2 đến track 6 của băng hình (phần (1) Diễn tiến lễ Kết nạp). SV quan sát và động não để tìm ra thông tin phản hồi cho phần đánh giá.

c) Kết quả SV cần đạt được khi học theo băng hình này :

–SV mô tả được tất cả các bước chuẩn bị để tiến hành lễ Kết nạp.

–SV nắm vững được những yêu cầu cần thiết để trở thành 1 Đội viên TNTP Hồ Chí Minh :

- Độ tuổi từ 9 trở lên.
- Được hơn 1/2 số Đội viên trong Chi đội đồng ý.
- Nắm vững Sơ lược tiểu sử Bác Hồ.
- lời hứa Đội viên.
- Thuần thục các động tác nghi thức Đội căn bản :

* Chào

* Tháo – thắt khăn quàng Đội

* Quay phải – trái – sau

*Thuộc bài hát Quốc ca – Đội ca – Mơ ước ngày mai

* Hô đáp đúng Khẩu hiệu Đội...

5. Tài liệu hướng dẫn học tập băng hình :

a) Giới thiệu tóm tắt nội dung của đoạn băng :

Trong băng hình bao gồm 2 phần chính : (1) Diễn tiến lễ Kết nạp (Từ track 2 đến track 6) và (2) Các bước chuẩn bị tiến hành lễ Kết nạp (từ track 7 đến track cuối).

* Phần “Diễn tiến lễ Kết nạp” bao gồm :

–Tuyên bố lí do.

–Giới thiệu đại biểu.

–Chào cờ.

–Chi đội trưởng tóm tắt quá trình phấn đấu của từng Đội viên.

–Chi đội trưởng đọc quyết định Kết nạp Đội viên mới.

–Đội viên mới đọc lời hứa.

–Phụ trách đội quàng khăn và dặn dò.

–Chi đội trưởng phân công về sinh hoạt tại các phân đội.

–Chào cờ bế mạc.

–Tiền đại biểu.

* Phần “Các bước chuẩn bị trước khi tiến hành lễ Kết nạp” bao gồm :

–Điều tra – lập danh sách các em trong độ tuổi.

–Hướng dẫn chương trình dự bị Đội viên.

–Hội nghị chi đội đóng góp ý kiến biểu quyết.

–Trao đổi với Tổng phụ trách để ấn định ngày làm lễ kết nạp.

–Trang trí – trình bày phòng lễ.

–Tập dợt.

–Viết thư mời.

b) Hoạt động trước khi xem băng hình :

* Của Giảng viên :

–Xác định với các SV về tầm quan trọng của lễ Kết nạp Đội.

–Xác định với các SV về trách nhiệm cụ thể của một người GVCN Tiểu học (phụ trách Chi đội) trong buổi lễ này.

–Giảng viên chú ý kiểm tra các thiết bị sao cho hoàn hảo (xem dây cắm AV từ đầu hát đĩa sang TV, điều chỉnh máy phóng (Projector) và màn hình cho hợp lí), chuẩn bị sao cho thuần thục cách sử dụng đầu máy hát đĩa.

–Giảng viên cầm sẵn remote trên tay để chọn track chiếu khi cần thiết.

* Của SV :

–Xem kĩ mục tiêu và nội dung của chủ đề “Nghỉ lễ Đội” trong Môđun “Phương pháp Công tác Đội TNTP Hồ Chí Minh”.

–Đọc kĩ tiến trình thực hiện 1 buổi lễ Kết nạp Đội theo văn bản quy định mới ban hành của Hội đồng Đội trung ương.

c) Trong khi xem băng, bạn hãy suy nghĩ về những vấn đề sau :

* Của Giảng viên :

Mở băng cho SV xem từ track 2 đến track 6 (không chiếu hết cả băng hình).

* Của SV :

–Quan sát kĩ phần băng hình đang xem để chuẩn bị trả lời những câu hỏi sau (thông qua thảo luận theo nhóm) :

(1) Những trình tự xảy ra trong lễ kết nạp vừa xem có dễ dàng thực hiện không ? Có chi tiết nào quá khó thực hiện đối với một GVCN không ?

(2) Nếu bạn là người tổ chức lễ Kết nạp Đội, bạn có sáng tạo thêm những yếu tố gì để buổi lễ thêm phần ấn tượng và sinh động ?

(3) Để tổ chức tốt một buổi lễ Kết nạp Đội có tính trang nghiêm và hiệu quả như mong muốn, là một GVCN, bạn cần phải chuẩn bị những gì ? Nêu ra.

d) Các hoạt động sau khi xem băng :

–Các nhóm thảo luận để trả lời những câu hỏi nêu ở trên (mục c).

* Lưu ý : Đối với câu hỏi 2, SV chỉ được phép sáng tạo những chi tiết để tạo màu sắc sinh động và ấn tượng, chứ không được phép thay đổi cấu trúc và trình tự của buổi lễ, vì chúng buộc phải được thực hiện đúng như trong văn bản hướng dẫn do Trung ương Đoàn đã phổ biến toàn quốc thực hiện theo quy định chung.

Bạn hãy xem băng tiếp từ track 7 đến track cuối để so sánh giữa các câu trả lời của nhóm thảo luận và những bước có thể hiện trên băng hình.

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG BẢNG HÌNH (số 3) DỰNG LỀU

1. Tên bảng hình : HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH KỸ THUẬT DỰNG LỀU KIỂU 2 MÁI CHỤM (CHỮ A).

2. Thời gian : 24 phút.

3. Đặc điểm của người học bảng hình :

Mỗi khi dẫn các em Đội viên (hoặc học sinh) tham gia một buổi cắm trại do liên đội (hoặc nhà trường) tổ chức, phần lớn các GVCN Tiểu học (cũng là phụ trách chi đội) đều lúng túng khi được Ban tổ chức trại giao cho 1 tấm bạt lều, mà cả thầy lẫn trò đều loay hoay không biết cách dựng nó lên thế nào cho đúng.

Thường thì các GVCN Tiểu học (phụ trách Chi đội) nghĩ ra một cách dựng nào đó để nó có thể tạm thời che nắng che mưa : Các sợi dây thì máng cột vào bất kỳ chỗ nào có thể được. Còn các em học sinh thì đứng lóng ngóng mà không biết mình sẽ có thể giúp gì được cho GVCN Tiểu học (phụ trách Chi đội).

4. Nội dung của bảng hình :

a) Nội dung của bài học là :

- Hướng dẫn thực hành kỹ thuật dựng lều kiểu 2 mái chụm (chữ A) tức là dạng đơn giản nhất.
- SV quan sát bảng hình và nêu thắc mắc (nếu có) – Giảng viên hướng dẫn – SV thực hành.

b) PPDH thể hiện trong bảng hình là :

- Toàn bộ diễn tiến trong bảng hình mô tả các bước dựng lều bằng kỹ thuật chuẩn xác, khuôn mẫu nhằm đạt được hiệu quả cao với tốc độ nhanh nhất. Như vậy, PPDH chủ yếu ở đây là phương pháp quan sát, phương pháp động não, phương pháp hỏi đáp và phương pháp thực hành.

c) Kết quả SV cần đạt được khi học theo bảng hình này :

- SV nắm vững các bước tiến hành dựng lều.
- Nếu có điều kiện, 1 vài SV có thể tham gia dựng lều trong thực tế đạt chuẩn giống như bảng hình.

5. Tài liệu hướng dẫn học tập bảng hình :

a) Giới thiệu tóm tắt nội dung của đoạn bảng :

- Đoạn bảng được chia thành 13 track hình riêng biệt, như vậy giảng viên có thể khai thác nội dung bằng cách cho SV xem lại những track khó (nếu SV có yêu cầu).
- Nội dung cụ thể của từng track hình như sau :
 - (1) Giới thiệu.
 - (2) Các vật dụng cần thiết để dựng lều.
 - (3) Các bước tiến hành dựng lều chữ A.

- (4) Bước 1 : Chọn hướng.
- (5) Bước 2 : Trải tấm bạt lều.
- (6) Bước 3 : Đưa các gậy, cọc, dây vào vị trí sẵn sàng.
- (7) Bước 4 : Cách đóng cọc.
- (8) Bước 5 : Thực hiện thắt các nút dây lều trại.
- (9) Bước 6 : Dựng lều lên.
- (10) Bước 7 : Chỉnh lều ngay ngắn.
- (11) Bước 8 : Đào rãnh.
- (12) Bước 9 : Trải tấm lót.
- (13) Bước 10 : Hạ lều và xếp lều.

b) Hoạt động trước khi xem băng hình :

- Chuẩn bị 1 tấm bạt lều, 6 dây dù, 2 gậy, 6 cọc sắt (giống như trong track 2 có quy định).
- Giảng viên có thể hỏi một số SV về cách dựng lều (theo kinh nghiệm của bạn) như thế nào ?
- Giảng viên chú ý kiểm tra các thiết bị sao cho hoàn hảo (xem dây cắm AV từ đầu hát đĩa sang TV, điều chỉnh máy phóng (Projector) và màn hình cho hợp lý), chuẩn bị sao cho thuận thực cách sử dụng đầu máy hát đĩa.
- Giảng viên cầm sẵn remote trên tay để chọn track chiếu khi cần thiết.

c) Trong khi xem băng, bạn hãy suy nghĩ về những vấn đề sau :

- Chú ý quan sát thật kĩ các bước tiến hành để dựng lều nhằm tự xác định cho bản thân từng SV nếu gặp phải tình huống như trong băng hình thì có thực hiện được hay không?
- Cứ sau mỗi track được chiếu xong, giảng viên đặt câu hỏi nhằm khắc sâu kiến thức vào trí não của các SV (vì đây là băng hình hướng dẫn thực hành nên khi quan sát xong, SV phải đảm bảo sẽ thao tác được đúng theo băng hình thì mới đạt yêu cầu).

d) Các hoạt động sau khi xem băng :

- Có thể gọi 1 vài SV lên thực hiện thử các bước 4 & 5 hoặc trình bày băng hình vẽ lên bảng bước 7 & 8.
- Các bước 2 & 10 có thể cho đại diện các nhóm lên thực hành thi đua (bấm giờ).
- Yêu cầu SV về nhà xem lại băng hình (liên hệ NXB Giáo dục phát hành băng đĩa này đến từng SV để cá nhân từng em có thể tự tranh thủ trang bị kiến thức vào những thời gian rỗi ở nhà).
- Bài tập về nhà : SV thực hiện theo nhóm 1 mô hình lều trại chữ A trên giấy bìa carton (lấy dũa tre làm gậy, vải khăn mùi soa làm tấm bạt lều, dây chỉ cước làm dây cột lều...).

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG BẢNG HÌNH (số 4) NÚT DÂY

1. Tên bảng hình : HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH MỘT SỐ NÚT DÂY THƯỜNG DÙNG TRONG HOẠT ĐỘNG TRẠI.

2. Thời gian : 25 phút 18 giây.

3. Đặc điểm của người học bảng hình :

–Đứng trước một tình huống cần phải làm một nút dây để xử lý công việc nào đó. Ví dụ như : mắc võng để ngủ ở trại, cột 1 gói đồ, thắt dây giày bata, băng bó vết thương, dựng lều trại, cột gậy để trang trí trại bằng thủ công trại...

–Phần lớn các phụ trách Chi đội quen với việc hướng dẫn bằng chính hình ảnh thực của mình làm mẫu ngoài thực tế.

–Những người làm công tác Đội thường thực hành và hướng dẫn theo thói quen truyền miệng từ những thế hệ trước, do đó những động tác làm nút dây thường mất đi tính chuẩn xác.

4. Nội dung của bảng hình :

a) Nội dung của bài học là :

Hướng dẫn thực hành một số nút dây thường dùng trong hoạt động trại. Bao gồm 6 phần chính như sau :

* Phần 1 : Cách sử dụng dây dù.

* Phần 2 : Các nút dây dùng để nối.

* Phần 3 : Các nút dây dùng để buộc treo.

* Phần 4 : Các nút dây dùng để cấp cứu.

* Phần 5 : Các nút dây dùng trong lều trại.

* Phần 6 : Các nút dây dùng để ghép (ráp) cây trong trang trí thủ công trại.

b) PPDH thể hiện trong bảng hình là :

–Phương pháp quan sát – phương pháp giảng giải – phương pháp minh họa – phương pháp động não – phương pháp thực hành.

–Ở trên lớp, giảng viên sẽ chiếu cho SV xem từng track. SV quan sát và động não để ghi nhớ tất cả các kiến thức nhằm thực hành cho tốt.

c) Kết quả SV cần đạt được khi học theo bảng hình này :

SV thực hiện được tất cả các nút dây có hướng dẫn trong bảng hình và biết ứng dụng chúng vào trong thực tế thông qua việc nắm vững công dụng của từng nút dây.

5. Tài liệu hướng dẫn học tập bảng hình :

a) Giới thiệu tóm tắt nội dung của đoạn băng :

* Phần 1 : Bao gồm :

–Track 1 : Cách sử dụng dây dù (1’35”).

* Phần 2 : Bao gồm các nút dây dùng để nối :

–Track 2 : Cách thực hiện nút Chịu Đơn (37”).

–Track 3 : Cách thực hiện nút Dệt (1’00”).

–Track 4 : Cách thực hiện nút Thợ dệt (55”).

–Track 5 : Cách thực hiện nút Nối Chỉ Câu (1’13”).

* Phần 3 : Các nút dây dùng để buộc treo bao gồm :

–Track 6 : Cách thực hiện nút Thông lọng (1’19”).

–Track 7 : Cách thực hiện nút Sơn Ca (46”).

–Track 8 : Cách thực hiện nút Kéo Gõ (1’09”).

–Track 9 : Cách thực hiện nút Một vòng hai khoá (1’10”).

–Track 10 : Cách thực hiện nút Thuyền chài (1’23”).

* Phần 4 : Các nút dây dùng để cấp cứu bao gồm :

–Track 11 : Cách thực hiện nút Ghế Đơn (2’28”).

* Phần 5 : Các nút dây dùng trong lều trại bao gồm :

–Track 12 : Cách thực hiện nút Chạy Đơn (53”).

–Track 13 : Cách thực hiện nút Chạy Kép (1’04”).

* Phần 6 : Các nút dây dùng để ghép (ráp) cây trong trang trí thủ công trại bao gồm :

–Track 14 : Cách thực hiện nút Ráp Cây Dọc (2’05”).

–Track 15 : Cách thực hiện nút Ráp cây chữ thập (1’41”).

–Track 16 : Cách thực hiện nút Ráp cây chữ nhân (1’52”).

–Track 17 : Cách thực hiện nút Chạc Ba (2’18”).

* Phần 7 : Phụ lục : Bao gồm một số mẫu mô hình trang trí thủ công trại :

–Track 14 (2’05”).

b) Hoạt động trước khi xem băng hình :

* Của Giảng viên :

–Xác định với các SV về tầm quan trọng của việc thực hiện các nút dây trong sinh hoạt trại và trong cuộc sống.

–Giảng viên chú ý kiểm tra các thiết bị sao cho hoàn hảo (xem dây cắm AV từ đầu hát đĩa sang TV, điều chỉnh máy phóng (Projector) và màn hình cho hợp lí), chuẩn bị sao cho thuận thực cách sử dụng đầu máy hát đĩa.

–Giảng viên cầm sẵn remote trên tay để chọn track chiếu khi cần thiết.

* Của SV :

–Xem kĩ mục tiêu và nội dung của chủ đề “Hướng dẫn thực hành một số nút dây và tham khảo một số mô hình công trại” trong Môđun “Phương pháp Công tác Đội TNTP Hồ Chí Minh” (phần thực hành).

–Mỗi SV phải có trong tay 1 sợi dây (loại dây dù) dài khoảng 2m.

c) Trong khi xem băng, bạn hãy suy nghĩ và thực hiện về những vấn đề sau :

* Nhiệm vụ của Giảng viên :

Băng hình được thể hiện mỗi nút dây thành một track hình riêng biệt. Do đó, giảng viên chỉ cần mở từng track trong băng hình cho SV xem các thao tác thực hiện mỗi nút dây, và sẵn sàng chiếu lại track nào khó thực hiện (nếu SV có yêu cầu).

* Nhiệm vụ của SV :

Quan sát kỹ phần băng hình đang xem để khắc ghi kiến thức ngay tại lớp và thực hành tại chỗ theo băng hình.

d) Các hoạt động sau khi xem băng :

Giảng viên có thể tổ chức thi đua theo nhóm để làm nhiều nút dây trên cùng 1 sợi dây, hoặc tổ chức cho cả lớp cùng thi làm nút dây xem ai làm nhanh nhất.

Bài tập về nhà : Chia cả lớp thành 5–6 nhóm. Mỗi nhóm thực hiện 1 mô hình công trại (bằng đũa tre nhỏ) để nộp vào tiết sau.

Bạn hãy xem băng lại một lần nữa để củng cố lại toàn bộ các thao tác thực hiện nút dây của mình vừa thực hành xem có chính xác hay chưa?

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG BĂNG HÌNH (số 5)MÚA TẬP THỂ

1. Tên băng hình : HƯỚNG DẪN NHỮNG BÀI MÚA TẬP THỂ THIẾU NHI

2. Thời gian : 19 phút.

3. Đặc điểm của người học băng hình :

–Hầu hết các em thiếu nhi nào cũng thích được sinh hoạt múa hát ngoài trời.

–Phần lớn các GVCN ở bậc tiểu học tuổi tác đã cao hoặc không có khiếu đứng ra sân nhảy múa để hướng dẫn cho các em.

–Từ hệ quả trên, việc hướng dẫn múa tập thể cho thiếu nhi là việc làm rất cần thiết của tổ chức Đội TNTP Hồ Chí Minh.

– Một số GVCN chỉ quen hướng dẫn theo tài liệu sách hoặc truyền miệng nên các động tác có phần sai biệt và không chuẩn xác. Cách hướng dẫn cũng theo kiểu tự phát, không có tính hệ thống bài bản.

4. Nội dung của băng hình :

a) Nội dung của bài học là :

Trong băng hình bao gồm 2 phần chính :

(1) Hướng dẫn các động tác múa của bài “Bay trong đêm pháo hoa” (Từ track 3 đến track 11).

(2) Hướng dẫn các động tác múa của bài “Hành khúc Đội TNTP Hồ Chí Minh” (từ track 13 đến track cuối).

b) PPDH thể hiện trong băng hình là :

- Phương pháp quan sát – phương pháp động não – phương pháp thực hành.
- Ở trên lớp, giảng viên sẽ chiếu cho SV xem từng track – cùng lúc cho các SV đại diện mỗi nhóm đứng lên để thực hành theo băng hình (nhằm hình thành kiến thức để hướng dẫn lại cho cả nhóm). SV quan sát và động não để ghi nhớ tất cả các kiến thức nhằm thực hành cho tốt.

c) Kết quả SV cần đạt được khi học theo băng hình này :

Tất cả SV đều thực hiện đúng các động tác múa của 2 bài hát : “Bay trong đêm pháo hoa” và “Hành khúc Đội TNTP Hồ Chí Minh”.

5. Tài liệu hướng dẫn học tập băng hình :

a) Giới thiệu tóm tắt nội dung của đoạn băng :

Trong băng hình bao gồm 2 phần chính : Hướng dẫn các động tác múa của bài “Bay trong đêm pháo hoa” & Hướng dẫn các động tác múa của bài “Hành khúc Đội TNTP

Hồ Chí Minh”.

(1) Bài “Bay trong đêm pháo hoa” (từ track 1 đến track 12).

- Track 1 : Giới thiệu những bài múa tập thể thiếu nhi.
- Track 2 : Múa mẫu bài “Bay trong đêm pháo hoa” (lần 1 – quay trung cảnh).
- Track 3 : Tổ hợp 1 : Bao gồm động tác 1 & động tác 2.
- Track 4 : Tổ hợp 2 : Bao gồm động tác 3.
- Track 5 : Tổ hợp 3 & 4 : Ngược lại với động tác 1 & động tác 2.
- Track 6 : Tổ hợp 5 : Bao gồm động tác 7 & động tác 8
- Track 7 : Tổ hợp 6 : Bao gồm động tác 9 & động tác 10
- Track 8 : Tổ hợp 7 : Bao gồm động tác 11
- Track 9 : Tổ hợp 8 : Bao gồm động tác 12
- Track 10 : Tổ hợp 9 : Bao gồm động tác 13
- Track 11 : Tổ hợp 10 : Bao gồm động tác 14
- Track 12 : Múa mẫu bài “Bay trong đêm pháo hoa” (lần 2 – quay toàn cảnh).

(2) Bài “Hành khúc Đội TNTP Hồ Chí Minh” (từ track 13 đến track cuối) :

- Track 13 : Giới thiệu múa diễu hành.
- Track 14 : Múa mẫu bài “Hành khúc Đội TNTP Hồ Chí Minh” (lần 1 – quay toàn cảnh).
- Track 15 : Tổ hợp 1
- Track 16 : Tổ hợp 2
- Track 17 : Tổ hợp 3
- Track 18 : Tổ hợp 4
- Track 19 : Múa mẫu bài “Hành khúc Đội TNTP Hồ Chí Minh” (lần 2 – quay toàn cảnh).

b) Hoạt động trước khi xem băng hình :

* Nhiệm vụ của Giảng viên :

- Xác định với các SV về tầm quan trọng của việc hướng dẫn múa tập thể trong sinh hoạt Đội ở trường Tiểu học.
- Xác định với các SV về trách nhiệm cụ thể của một người GVCN Tiểu học (phụ trách Chi đội) trong việc hướng dẫn múa tập thể trong sinh hoạt Đội ở trường tiểu học.
- Giảng viên chú ý kiểm tra các thiết bị sao cho hoàn hảo (xem dây cắm AV từ đầu hát đĩa sang TV, điều chỉnh máy phóng (Projector) và màn hình cho hợp lý), chuẩn bị sao cho thuận thực cách sử dụng đầu máy hát đĩa.
- Giảng viên cầm sẵn remote trên tay để chọn track chiếu khi cần thiết.

* Nhiệm vụ của SV :

- Xem kĩ mục tiêu và nội dung của chủ đề “Hướng dẫn múa tập thể trong sinh hoạt Đội ở trường Tiểu học” trong Môđun “Phương pháp Công tác Đội TNTP Hồ Chí Minh”.
- Chia nhóm thực hành, cử ra một bạn tiêu biểu của mỗi nhóm (có khả năng tiếp thu và truyền đạt tốt các động tác múa, để sau đó biết hướng dẫn lại cho các bạn trong nhóm).

c) Trong khi xem băng, bạn hãy suy nghĩ và thực hiện về những vấn đề sau :

* Nhiệm vụ của Giảng viên :

Mở băng cho SV xem từng track của từng bài múa, sẵn sàng chiếu lại track nào khó thực hiện (nếu SV có yêu cầu).

* Nhiệm vụ của SV :

- Người đại diện của từng nhóm quan sát kĩ phần băng hình đang xem để thực hành tại chỗ theo băng hình.
- Những SV còn lại quan sát kĩ phần băng hình đang xem để khắc ghi kiến thức ngay tại lớp và cũng để nhắc nhở người đại diện nếu như bạn đó thực hiện động tác chưa chính xác.

d) Các hoạt động sau khi xem băng :

- Tất cả ra sân để thực hành các động tác múa theo nhóm. Giảng viên vẫn để máy chiếu mở trong tình trạng sẵn sàng (stanby), nhằm để khi nếu có nhóm nào quên động tác thì có thể vào xem lại để phục hồi kiến thức hoặc giải toả tranh cãi (nếu có).

e) Bạn hãy xem băng lại một lần nữa để kiểm chứng lại toàn bộ bài múa mình đã vừa thực hành xem coi có chính xác hay chưa.

Lưu ý : Tuỳ vào tình hình thực tế, giảng viên có thể tự chọn cách triển khai thực hành từng bài riêng biệt hoặc triển khai cùng lúc 2 bài.

TÀI LIỆU THAM KHẢO VÀ THIẾT BỊ ĐỂ THỰC HIỆN TIỂU MÔĐUN 1 :

a) Tài liệu tham khảo :

- Điều lệ Đội TNTP Hồ Chí Minh.
- Lí luận và phương pháp công tác Đội TNTP Hồ Chí Minh (sách CĐSP), NXB GD, 2000.
- Lí luận và phương pháp công tác Đội TNTP Hồ Chí Minh, NXB ĐHSP, 2003.
- Phương pháp công tác Đội TNTP Hồ Chí Minh, NXB GD, 2004.
- Tài liệu bồi dưỡng giáo viên Tổng phụ trách Đội trong trường THCS, NXB GD, 2004.
- Tài liệu bồi dưỡng giảng viên các trường sư phạm, NXB GD; Vụ Giáo Viên, 2001.
- Sách kĩ năng hoạt động thanh thiếu niên – NXB Trẻ.
- Cẩm nang người Phụ trách Đội
- Người phụ trách thiếu nhi cần biết, NXB Thanh niên.
- Đặng Vũ Hoạt (chủ biên), Giáo dục học tiểu học 2, NXB ĐHSP.
- PGS. PTS Hà Nhật Thăng, Thực hành tổ chức hoạt động giáo dục, NXB GD, 1999.
- TS Phạm Đình Nghiệp, Kỹ năng tổ chức hoạt động công tác thanh thiếu niên, NXB Thanh niên.
- Hà Nhật Thăng (chủ biên), Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp (Sách giáo viên) Lớp 6, 7, 8, 9, NXB GD.
- Hoàng Nguyên Cát, Lương Xuân Lộc, Hồ Đăng Phúc, Hiền Nhi, Nguyễn Hiệp, Ngô Bích San, Trò chơi, NXB Kim Đồng, 1982.
- Khoa Đội Trường Đoàn Lí Tự Trọng (biên soạn), Trò chơi tập thể, NXB Măng Non, 1984.
- Phạm Tiến Bình, 100 trò chơi khoẻ, NXB TĐTT, 1985.
- Phan Đức Phú, Trần Đồng Lâm, Trò chơi vận động (dùng trong trường phổ thông cơ sở), NXB TĐTT, 1981.
- Bạch Văn Quế, 70 trò chơi với bóng, NXB Trẻ, 1997.
- Tôn Thất Sam, Tôn Thất Hùng, Trò chơi ngoài trời, NXB Trẻ.
- Tôn Thất Đông, 126 trò vui chơi tập thể chọn lọc, NXB Trẻ.
- Hương Liên, Cẩm nang trò chơi, NXB Trẻ, 2002.
- Trần Phiêu, Những trò chơi vui nhộn trong sinh hoạt tập thể, NXB Trẻ 2002.
- Quang An, Cẩm trại, NXB Kim Đồng, 1978.
- Thành đoàn TP. Hồ Chí Minh, Chương trình rèn luyện Đoàn viên
- Hội đồng Đội Trung ương, Hướng dẫn thực hiện Chương trình Rèn luyện Đội viên, NXB Thanh niên, 1993.

- Trần Thời, Lều trại, NXB Trẻ.
- Trần Thời, 150 Nút dây thông dụng, NXB Trẻ.
- Trần Thời, Thủ công trại, NXB Trẻ.
- Hoàng Long – Hoàng Lân, 50 năm các bài hát thiếu nhi Việt Nam, NXB GD.
- b) Thiết bị, đồ dùng trực quan cần thiết phục vụ cho môđun :
 - Bộ vi tính hoặc đầu máy VCD, Projector, màn hình...
 - Âm thanh : loa, micro...
 - 1 bộ lều chữ A (hai mái chụm), dây dù cá nhân và một số gậy tầm vông để thực hành trang trí trại.
 - Sân bãi có bóng mát.
 - Tranh, ảnh, tài liệu, băng hình/ băng tiếng... sưu tầm được dùng làm tài liệu trực quan.
 - Trống Đội.
 - Cờ Tổ quốc – Cờ Đội.
 - Khăn quàng đỏ.
 - Còi chỉ huy.
 - Kèn đồng thiếu nhi.
 - Nhạc cụ.
 - Cáp hiệu chỉ huy các loại.
 - Lều trại (đủ bộ).
 - Huy hiệu Măng non và băng nghi thức.
 - Dụng cụ thể dục thể thao v.v...